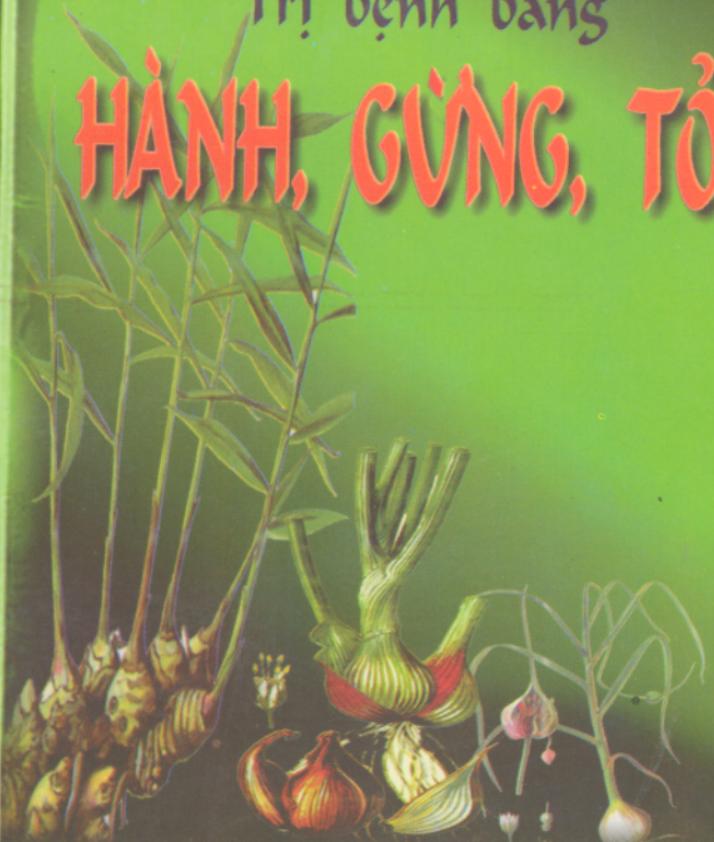


Biên dịch: NGỌC MINH

700
BÀI THUỐC
Trị bệnh bằng
HÀNH, GỪNG, TỎI



THAY THUỐC TẠI NHÀ

700 BÀI THUỐC

DƯỠNG SINH TRỊ BỆNH BẰNG

HÀNH, GÙNG, TỎI

11/9/1974

Trương Chí Hoa

Biên dịch: Ngọc Minh

700

BÀI THUỐC DƯỠNG SINH

Trị bệnh bằng

HÀNH, GÙNG, TỎI

Nhà xuất bản Thanh Hoá

Hành, gừng, tỏi và nguyên lý chữa bệnh

I. Tìm hiểu nguồn gốc văn hóa của hành, gừng, tỏi.

Hành

Hành thuộc họ Bách hợp là loài thảo mộc lưu niên. Một thuyết nói là hành mọc ở trên núi Antai thuộc Siberia. Ngọn núi này vì mọc nhiều hành nên có tên là "Thông Sơn" (Núi Hành). Có thuyết nói quê hương của hành là ở Trung Quốc. Hành ở Trung Quốc truyền sang châu Âu theo con đường tơ lụa ở thế kỷ 16. Thế kỷ 19 thì truyền sang nước Mỹ. Theo ghi chép trong cuốn "Bản thảo hoà danh" của Nhật, thì hành của Nhật Bản là từ Trung Quốc qua Triều Tiên đưa sang. Ngày nay Rumania, Triều Tiên và nhiều quốc gia khác đã trồng hành Chương Khâu của Trung Quốc.

Từ xa xưa cổ nhân đã từng lấy hành làm lễ tiết ăn uống. Theo ghi chép của các nhà chuyên môn về ăn uống của quý tộc trước và sau thời Xuân Thu của Trung Quốc đều nói: "Phàm là lễ ăn uống đều phải có hành hấp". Qua đây có thể thấy giới quý tộc rất coi trọng hành.

Trong 8 loại thức ăn nổi tiếng của Trung Quốc, các món ăn đều lấy hành làm gia vị. Hành như không có hành, thì mất đi hương vị riêng có của nó. Hành cũng là thứ gia vị trong nấu nướng của mọi gia đình. Trong dân gian đã có câu: "Một ngày không thể không có hành". Các món ăn thịt, cá đều phải dùng hành làm cho thêm hương vị, màu sắc. Cho nên dân gian đã từng gọi "hành là bác của thức ăn".

Trung Quốc cổ đại rất coi trọng tiết Lập xuân. Trong các thực phẩm được chọn chính là hành. Sách "Phong thổ ký" ghi chép rằng: Có 5 loại rau đắng dùng trong tiết Lập xuân là hành, tỏi, hẹ, thanh hao, kinh giới. Cả 5 thứ này được dùng trong các bữa ăn đón xuân, đón những điều mới mẻ. Các gia đình đều chuẩn bị các mâm cơm đầu xuân này mời nhau ăn, chúc mừng lẫn nhau.

Gừng

Gừng là loài thực vật họ Khuông, mọc ở các khu rừng nhiệt đới Đông Nam Á, đã có lịch sử khoảng 3000 năm. Thế kỷ 3 sau công nguyên gừng truyền từ Trung Quốc sang Nhật Bản. Nửa cuối thế kỷ 13, nhà du lịch người Italy Marce Bora đến Trung Quốc nhìn thấy cây gừng. Về sau trong khi khai ở trại giam, ông này nhắc đến "những điều mắt thấy ở Phương Đông" đã nói: "Gừng vốn mọc ở Trung Quốc, Việt Nam, Ấn Độ, Sumatra (Indonesia). Sau đó gừng truyền sang châu Âu và được coi là thứ hương liệu quý. Lúc đó 1 pao (454 gam) gừng đổi được 1 con cừu. Sau khi

Colombo phát hiện ra châu lục mới, gừng được đưa sang châu Mỹ. Hiện nay gừng sản xuất ở Jamaica khá nổi tiếng.

Gừng thích khí hậu ấm, ẩm ướt, không chịu được nóng và sương. Hiện nay, nông dân vẫn trồng gừng theo phương pháp truyền thống. Thông thường sau khi gừng mọc mầm thì đem trồng (sau tiết Lập hạ) dùng lá che râm. Sau tiết Lập thu ngày nóng, đêm lạnh, rất thích hợp cho gừng sinh trưởng. Sau tiết Hàn lộ có thể thu hoạch.

Cách dùng của gừng rất nhiều, rất rộng. Nhà y học nổi tiếng đời Minh ở Trung Quốc là Lý Thời Châu đã viết trong sách "Bản thảo Cương mục" như sau: "Gừng đắng mà không hôi tanh, có thể xua tà, đuổi ác, có thể ăn sống, ăn chín, ngâm dấm, làm tương, ngâm muối, xào với mật, đường. Cũng có thể làm rau, làm kẹo, làm thuốc rất có lợi.". Gừng có thể làm rau sống ăn tức là khi gừng non thì không cay lắm, nhưng mềm, giòn, có thể muối, dấm như rau để ăn. Gừng còn là thứ gia vị không thể thiếu khi nấu nướng, làm nhân, nấu canh v.v.. gừng có tác dụng khử mùi tanh của thịt, tăng thêm hương vị. Gừng thực sự không thể thiếu được trong ăn uống của con người.

Tỏi

Tỏi là loài thực vật thân thảo họ bách hợp, có nguồn gốc từ sa mạc Kirgirs. Vào khoảng 3000 năm trước Công nguyên, trước tiên người Ai cập cổ đã đem về trồng, sau đó lan truyền sang nhiều khu vực và

quốc gia ở phương Đông và phương Tây. Khoảng năm 113 trước Công nguyên thì truyền vào Trung Quốc.

Tỏi thường có 2 loại vỏ tía và vỏ trắng. Loại vỏ tía rất giòn, vị đậm, còn loại vỏ trắng thì có đặc điểm non, giòn, cay.

Tỏi thích hợp với loại chất đất cát pha. Tỏi là loại rau rất được mọi người thích. Hầu như không nhà nào không dùng tỏi. Tỏi được xem như một thứ rau gia vị rất quý. Tỏi vừa làm tăng thêm hương vị, vừa có tác dụng sát khuẩn, phòng bệnh.

Loài người sử dụng tỏi trong cuộc sống đã có lịch sử hơn 5000 năm. Người Ai Cập và người La Mã cổ đại cho rằng tỏi là cội nguồn của sức mạnh. Trong chiến tranh, binh lính ăn tỏi có thể tăng thêm sức lực, dũng khí chiến đấu. Chính vì vậy tỏi là một thứ nhu yếu phẩm luôn được chuẩn bị sẵn của quân đội Ai Cập và La Mã cổ đại. Tương truyền người Ai Cập cổ đại khi xây dựng kim tự tháp vì không cung cấp đầy đủ tỏi cho các bữa ăn nên họ đã bái công, buộc các Pharaông bỏ rất nhiều tiền để mua tỏi, mới hoàn thành công trình vĩ đại nhất của nhân loại còn tồn tại cho đến ngày nay.

Các vận động viên của phong trào Olimpic cổ Hy Lạp cũng rất thích ăn tỏi. Tỏi có khả năng tăng thêm sức mạnh và ý chí thi đấu. Người Sirya cho rằng tỏi giúp người ta có thể chịu đựng được gian khổ. Vì vậy khi vụ mùa vất vả, ăn tỏi có thể làm việc rất bền bỉ. Ở thị trấn Gioócrai nơi trồng tỏi nổi tiếng của Mỹ, mỗi

khi đến mùa thu hoạch tỏi người ta thường tổ chức "Lễ hội tỏi" kéo dài 3 ngày. Người đến dự lễ hội nườm nượp, đông không kể xiết. Họ đến đây thường thức các món ăn có hương vị của tỏi. Sau đó du khách còn mua tỏi đem về nhà cho người thân cùng được hưởng sản phẩm quý giá này.

Một vị học giả nước ngoài đã từng nói: "Đối với cuộc sống sinh tồn của con người, tỏi là nhân tố quan trọng thứ 5, chỉ đứng sau đất, không khí, lửa và nước". Cách nói này hơi khoa trương một chút, nhưng phần nào thể hiện được vai trò của tỏi trong cuộc sống con người.

Trong sản xuất, chăn nuôi, tỏi có tác dụng rất lớn. Dùng bột tỏi khô làm chất kích thích đối với lợn đực phát dục, góp phần phát triển chăn nuôi lợn. Dùng nước tỏi cho xuống ao nuôi cá có thể phòng bệnh cho cá. Khi làm đông lạnh cá cho nước tỏi vào nước đông lạnh sẽ làm cho cá không bị rã.

Trước khi chưa phát minh ra kháng sinh, rất nhiều nước sử dụng tỏi làm thuốc để chữa các loại bệnh. Nghe nói, vào khoảng thế kỷ thứ 2, các bác sĩ quân y quân đội La Mã đã dùng tỏi để chữa bệnh đường hô hấp, bệnh viêm ruột, dạ dày, và trị giun sán khá phổ biến trong binh lính, bảo đảm sức chiến đấu trong quân đội.

Tương truyền, trong chiến tranh thế giới lần thứ nhất, do thiếu thuốc, ngành quân nhu của đế quốc đã từng mua hàng chục tấn tỏi ép lấy nước bôi vào bông

nâng, băng bó vết thương của các binh lính, đã cứu được hàng vạn sinh mạng. Và trong chiến tranh thế giới thứ hai, cũng do thuốc thiếu nghiêm trọng, quân y nhiều nước đã dùng tỏi để chữa trị vết thương cho các binh sĩ. Lúc đó Liên Xô (cũ) đã từng gọi nước tỏi là "Péniciline".

Dân gian thường dùng tỏi để phòng cảm cúm, kiết ly, bạch hầu, viêm gan B v.v...

II. Nhận thức của y học đối với giá trị dược phẩm của hành.

Hành: tính ôn, vị đắng, không độc. Cả gốc lẫn ngọn đều dùng làm thuốc được. Lá hành có tác dụng trừ phong, ra mồ hôi, giải độc, tiêu viêm. Củ hành có tác dụng mọc da, thông dương, giải độc. Nước hành công dụng giải độc, đuổi côn trùng. Hạt hành công dụng bổ thận, sáng mắt. Rễ hành công dụng thông khí, ra mồ hôi, giải độc.

Các nhà y học trước đây coi hành là một vị thuốc hay để phòng bệnh, chữa bệnh. Tương truyền danh y thời Chiến Quốc của Trung Quốc, Biển Tích có phương thuốc bí truyền cấp cứu người bị ngất, hôn mê đột ngột, chính là dùng dọc hành chọc vào trong lỗ mũi. Nam lỗ mũi bên trái, nữ lỗ mũi bên phải cắm sâu 7-8 cm, mũi chảy máu thì có thể sống lại. Danh y Hoa Đà thời Chiến quốc của Trung Quốc cấp cứu người bị bệnh thóp tả, chân tay lạnh ngắt, bất tỉnh nhân sự, hoặc sau khi sinh hoạt vợ chồng đau bụng dưới, đau lưng, ra mồ hôi, cảm thấy ớn lạnh, đều dùng phương thuốc

cấp cứu bằng hành. Trước tiên lấy hành củ thái nhỏ, xao nóng lên, dùng vải gói lại chườm lên rốn và bụng dưới. Đồng thời lấy củ hành giã nát, đổ rượu vào sắc uống, bệnh tình có thể chuyển biến tốt.

Danh y đời Minh của Trung Quốc Lý Thời Chân trong cuốn "Bản thảo cương mục" cũng ghi chép nhiều ví dụ chữa bệnh bằng hành của các nhà danh y khác. Ví dụ như danh y Trần Thị có bài thuốc kinh nghiệm chữa trẻ nhỏ bỗng nhiên bị ngất như sau: "Lấy hành củ cho vào hạ bộ, nhét vào lỗ mũi, khí thông hoặc hắt hơi thì sống".

Hoặc danh y họ Dương (Dương Thị) có phương thuốc chữa chốc đầu trẻ con như sau: "Lấy hành giã nát nhuyễn, trộn với mật, bôi vào chỗ chốc đầu, rất thần hiệu". Trong sách "Bản thảo cương mục" có viết tới 54 phương thuốc dùng hành, có thể chữa được vài chục bệnh. Các nhà danh y trước đây không những dùng hành làm vị thuốc hay chữa lâm sàng, hơn nữa còn có nghiên cứu, phân tích rất kỹ đối với hành.

III. Nhận thức của y học đối với giá trị dược phẩm của gừng

Gừng, tính ôn, vị cay, đắng, không độc, trong cuốn "Thần nông bản thảo kinh", sách chuyên viết về Trung y (Thuốc bắc) của Trung Quốc đã ghi chép về giá trị của gừng như sau: "Xua xú khí, thông thân minh". Sau đó các sách đều lấy gừng làm vị thuốc bắc (Trung dược). Gừng được dùng làm thuốc có thể phân làm các loại: gừng tươi (sinh khương), nước gừng (khương

* cháp), vỏ gừng (khương bì), gừng khô (can khương), lá gừng (khương diệp). Gừng tươi (sinh khương) có công dụng ra mồ hôi, chống nóng (dùng nóng ấm). Nước gừng (khương cháp) tính hơi ôn có công dụng long đờm, chữa ho. Vỏ gừng (khương bì); tính mát, có công dụng hoà tỳ vị, tiêu viêm, sưng. Gừng khô (can khương) tính nhiệt, (dùng ấm) có công dụng giải hàn, trừ tỳ vị hàn hàn. Lá gừng, tính ôn có công dụng hỗ trợ tiêu, hoạt huyết, tiêu nhọt, có thể chữa ăn nhiều thịt không tiêu, làm tiêu vết bầm tím do ngã, đánh.v.v...

Gừng là thứ gia vị nhà nào cũng có, và cũng là thứ thuốc hay dán gian thường dùng để dưỡng sinh, bảo vệ sức khoẻ. Thời Xuân thu, Khổng Tử luôn có đạo dưỡng sinh "mỗi bữa ăn phải có gừng", cho nên cuộc đời chìm nổi, bần hàn, nhưng vẫn sống đến tuổi cổ lai hy. Trong tục ngữ Trung Quốc đã có câu ca ngợi gừng như: "Gừng tươi tháng 10 chính là tiểu nhân sâm, bữa sáng ăn 3 lát gừng, còn hơn là uống nước sâm". "Một cốc chè xanh, một lát gừng là bài thuốc trừ hàn kiện vị." "Một ngày 3 lát gừng, không phải phiền đến thầy thuốc". Tất cả đều nói gừng có tác dụng kéo dài tuổi thọ, kháng bệnh, tăng cường sức khoẻ.

IV. Nhận thức của y học đối với giá trị dược phẩm của tỏi.

Tỏi, tính ôn, vị đắng, cay. Tỏi vỏ tía làm thuốc hiệu quả hơn, có công dụng thông trệ khí, noãn tỳ vị, chữa khó tiêu, giải độc, sát trùng; Lá tỏi có công dụng làm tinh táo thân khí, chữa khó tiêu do ăn ngũ cốc. Cành

cứng giữa các nhánh cứng của củ tỏi được dùng làm thuốc, có công dụng tiêu phù thũng, trừ phong thấp.

Tỏi nguồn gốc từ Indonesia (nghiên cứu gần đây) truyền vào Trung Quốc. Các thầy thuốc ngày xưa coi tỏi là một vị thuốc hay để phòng bệnh, chữa bệnh lâm sàng. Danh y Ngụy Diệc Lâm đời Nguyên ở Trung Quốc đã dùng tỏi để chữa: "Nửa đêm bụng sôi, đau, mặt tái xanh, đó là do lạnh, lấy một củ tỏi đem luộc, rồi phơi khô, giã nát cùng với 5 phần nhũ hương, sau đó viên lại thành viên to bằng hạt cài. Mỗi ngày uống 7 viên, uống với nước sữa." Danh y Trương Thời Triệt dùng tỏi để chữa sơn lâm chướng khí: "Tỏi sống già, lấy bảy nhánh, ăn một lúc cho hết, lúc sau bụng sôi, hoặc thở ra máu hoặc đại tiện được là đỡ". Ông này còn dùng tỏi để chữa: "Chân đau cơ bắp, lấy tỏi sát vào gan bàn chân, nóng lên là yên, và sau đó ăn một nhánh tỏi, uống với nước lạnh". Danh y Lý Thời Chân của Trung Quốc trong sách "Bản thảo cương mục" có ghi ông đã dùng tỏi để chữa bệnh chảy máu cam. Ví dụ ghi cụ thể như sau: "Có một phụ nữ chảy máu cam, suốt đêm không dừng, chữa mãi không được. Thời Chân bảo lấy tỏi buộc vào gan bàn chân, lập tức không còn chảy máu cam nữa. Đúng là bài thuốc thần kỳ," v.v.

Các thầy thuốc trước đây đã vừa dùng tỏi chữa bệnh, vừa nghiên cứu rất kỹ về loài cây này.

V. Y học hiện đại nghiên cứu tác dụng dược lý của hành.

Giá trị dược phẩm của hành và phương pháp phòng bệnh, chữa bệnh bằng hành là dựa vào kinh nghiệm chữa bệnh lâm sàng của các danh y thời trước để tổng kết lại. Vậy căn cứ khoa học hiện đại phòng bệnh chữa bệnh của hành là gì? Gần 10 năm nay, qua nghiên cứu của các chuyên gia trong nước Trung Quốc đã phát hiện ra rằng hành có trên 10 loại thành phần hoá học, trong đó có một loại chất dinh dưỡng mà bình thường cơ thể người rất cần. Một loại khác tuy bình thường cơ thể không cần, nhưng trong trường hợp một số bệnh lại có tác dụng khôi phục sức khoẻ cơ thể. Đây chính là giá trị dược phẩm của hành.

1. *Hợp chất sunfua:*

Các hợp chất này có chứa trong hành, có tác dụng bảo vệ niêm mạc đường tiêu hoá, còn có tác dụng chữa trị đi lá chảy, tẩy các loại giun sán. Có một số người sau khi ăn hành, thấy hậu môn ngứa. Đây chính là do mùi vị đặc thù của hành có tác dụng đuổi các loại ký sinh trùng trong ruột. Chúng bò ra xung quanh hậu môn gây ngứa. Mùi vị đặc thù này của hành còn có tác dụng an thần.

2 - *Vitamin A:*

Chất diệp lục của hành có chứa nhiều vitamin A, cao hơn nhiều so với rau đậu, và dưa, bí. Mà vitamin

A có tác dụng phòng và chữa các chứng bệnh mắt như khô giác mạc, loét giác mạc v.v..

3. Vitamin C:

Cứ 100 gam hành có 97 miligam vitamin C, nhiều gấp 10 lần vitamin C trong táo, gấp 2 lần cam quýt. Vitamin C tham gia vào quá trình trao đổi chất trong cơ thể, tăng cường sức đề kháng của cơ thể, làm vết thương mau lành, phát triển răng, xương. Từ đó tăng cường khả năng chống các loại bệnh tật, phòng bệnh hoại huyết, có tác dụng giải độc nhất định đối với chì, benzen, thạch tín. Theo những nghiên cứu gần đây cho biết vitamin C còn có tác dụng phòng bệnh sỏi vữa động mạch, phòng cảm cúm, chữa bệnh thiếu máu thiếu sắt, ngoài ra còn có tác dụng tăng cường khả năng thích ứng của cơ thể và chống ung thư...

4. Nguyên tố mangan:

Trong chất diệp lục của hành có chứa nguyên tố vi lượng mangan với hàm lượng khá cao. Mangan tham gia vào quá trình tạo máu. Những người thiếu máu, trong huyết dịch lượng mangan giảm xuống thấp. Mangan có tác dụng giảm mỡ, có thể cải thiện tình trạng bệnh cho những người bị bệnh về tâm, huyết quản, đề phòng bệnh xơ vữa động mạch. Theo báo cáo cho biết các trường hợp xương dị dạng, trí lực kém phát triển, trì độn, xương nhỏ tai biến dạng đều có liên quan đến thiếu mangan. Trường hợp vì nguyên nhân nào đó dẫn đến thiếu mangan và vitamin K có thể làm giảm thể trọng, người phát triển

chậm chạp, có thể gây viêm da tạm thời, tóc, râu bạc nhanh.

5. Nhiều axit béo chưa no:

Trong hành có rất nhiều axit béo chưa bão hòa (no). Những axit béo này nhất thiết phải lấy từ thực vật cho nên gọi là "Axit béo cần thiết". Thiếu chúng sẽ sản sinh một số chứng bệnh như sinh trưởng chậm (chậm lớn), viêm da.v.v.. Trẻ sơ sinh, trẻ con ỏ vào thời kỳ phát triển cần rất nhiều loại axit béo này, cho nên phụ nữ có thai và phụ nữ cho con bú cần lượng các axit béo này nhiều hơn người khác 1-2%. Cho nên phụ nữ cho con bú ăn nhiều hành cù có tác dụng thông sữa.

VI. Y học hiện đại nghiên cứu tác dụng dược lý của gừng

Giá trị dược phẩm của gừng và phương pháp phòng bệnh, chữa bệnh bằng gừng được tổng kết từ kinh nghiệm điều trị lâm sàng bằng gừng từ trước đến nay của các thầy thuốc dân gian. Còn căn cứ khoa học của việc chữa bệnh phòng bệnh bằng gừng là gì? Trong gừng có rất nhiều chất như aspara, axit glutamic, glycine, serin, axit aspartic.v.v... Căn cứ vào dược lý hiện đại chứng minh, rất nhiều thành phần chứa trong gừng có một số tác dụng quan trọng đối với sức khỏe con người như sau:

1) Tác dụng đối với hệ tuần hoàn và hệ hô hấp:

Người khoẻ mạnh nhai một gam gừng (không nuốt) theo kết quả đo được cho thấy bình quân mức co bóp mạch lên cao tới 11,2 milimét thuỷ ngân, cao nhất là 14 milimét thuỷ ngân. Dùng chất cồn gừng tiến hành thí nghiệm làm tê liệt trung khu thần kinh động mao mạch và trung khu hô hấp, kết quả là có tác dụng hưng phấn đối với trung khu huyết quản và trung khu hô hấp. Từ đó chứng minh gừng có thể làm cho huyết áp tăng lên cao cải thiện hệ tuần hoàn và hệ hô hấp. Xúc tiến quá trình trao đổi chất của tế bào, tăng khả năng tiết mồ hôi, rất hiệu quả đối với cảm gió, viêm phế, khí quản, bệnh phong thấp, bệnh thoát dương ở mức độ nhẹ và bệnh choáng, sốc (tiếng Anh: Shock).

2) Tác dụng đối với hệ đường tiêu hoá:

Các nhà khoa học đã từng làm thí nghiệm lấy nước gừng sắc nồng độ 50% dùng cho con chó bị bệnh thực quản và dạ dày. Người ta đổ nước này vào miệng con chó, có thể thấy xuất hiện tác dụng tiết dịch vị và axít trong dạ dày. Trong mấy tiếng đồng hồ đầu tiên là trạng thái ức chế, tiếp theo đó là trạng thái hưng phấn trong một thời gian dài.

Các nhà khoa học lại lấy khoảng 0,1-1,0 gam gừng tươi cho chó ăn, quan sát thấy dịch vị tiết ra tăng lên và kích thích tiết axit clohyđric tự do phân li. Nhưng tác dụng tiêu huỷ abreminnôit và albumin giảm xuống rất thấp, đồng thời tăng khả năng thèm ăn.

Mấy năm gần đây, các nhà khoa học Mỹ còn phát hiện rằng gừng có khả năng phòng bệnh tiêu hoá không tốt, hoặc khi đi du lịch thấy buồn nôn, nôn mửa.v.v... Họ đã từng làm thí nghiệm 36 học sinh. Trước khi cho các học sinh ngồi lên ghế quay 20 phút, thì cho một số học sinh uống viên nhộng bột gừng khoảng 1 gam, thì những học sinh không uống gừng không chịu nổi thí nghiệm quay trong vòng 6 phút, đều bị nôn thốc nôn tháo. Qua đó có thể thấy hiệu quả của gừng rất cao đối với việc chữa các nguyên nhân dẫn đến nôn mửa.

Gừng tươi còn là một loại tê chứa cảm gió, có tác dụng kích thích nhẹ đối với đường tiêu hoá. Có thể làm tăng sức căng của ruột, tăng nhu động ruột .v.v... có khi theo đó lại giảm thấp đi, có thể dùng gừng để chữa bệnh chướng khí đầy hơi, hoặc đau quặn ruột do các nguyên nhân khác dẫn đến.

3) Tác dụng chống khuẩn và diệt vi trùng gây bệnh:

Các nhà khoa học đã làm thí nghiệm dùng nước gừng diệt khuẩn ngoài da, phát hiện thấy nước gừng có tác dụng ức chế nấm màu tím, cho nên gừng cũng có tác dụng nhất định trong việc chữa các loại nấm hắc lào, lang ben, nấm mụn nước.v.v...ngoài ra gừng còn có tác dụng diệt khuẩn âm đạo.

VII. Y học hiện đại nghiên cứu tác dụng dược lý của tỏi

Giá trị dược phẩm của tỏi và phương pháp phòng bệnh chữa bệnh bằng tỏi được tổng kết từ kinh nghiệm điều trị lâm sàng bằng tỏi của các thầy thuốc dân gian. Còn có cơ sở khoa học hiện đại của phòng bệnh, chữa bệnh bằng tỏi là gì?

Qua nghiên cứu của các chuyên gia gần đây, trong tỏi có một ít iốt và tinh dầu. Thành phần chủ yếu của tỏi là một chất kháng sinh alixin ($C_6H_{10}OS_2$) có tác dụng diệt vi khuẩn rất mạnh. Theo dược lý hiện đại chứng minh trong tỏi có chứa nhiều chất có các tác dụng đối với cơ thể con người như sau:

1) Tác dụng diệt khuẩn:

Các nhà khoa học đã từng dùng nước tỏi, hoặc tỏi ngâm ra nước tiến hành thí nghiệm trong ống nghiệm với các loại vi khuẩn bạch hầu, viêm phổi, ly a-míp, viêm màng não, đại tràng, thương hàn, phó thương hàn, tả và lao.v.v.. Quan sát thấy tỏi có tác dụng ức chế hoặc sát khuẩn rất rõ rệt. Tỏi vỏ tía có tác dụng sát khuẩn diệt trùng mạnh hơn tỏi vỏ trắng.

2) Tác dụng diệt vi trùng a-míp:

Các nhà khoa học đã dùng nước tỏi tiến hành thí nghiệm với vi trùng a-míp bên ngoài cơ thể phát hiện thấy nước tỏi có thể giết chết vi trùng a-míp. Tỏi vỏ tía (tím) mạnh hơn tỏi vỏ trắng. Dùng tỏi chữa ly a-míp trên lâm sàng có hiệu quả rõ rệt. Nước tỏi và chất bốc

hơi của tỏi cũng có tác dụng sát trùng roi trong âm đạo rất rõ rệt.

3) Tác dụng diệt trực khuẩn:

Các nhà khoa học còn phát hiện ra nước tỏi giã, tỏi ngâm lấy nước, chất bay hơi của tỏi có tác dụng diệt nhiều loại trực khuẩn gây bệnh. Cho nên, trên lâm sàng dùng tỏi để chữa chốc đậu, nấm hắc lào, mụn chốc... hiệu quả rất cao.

4) Tác dụng đối với hệ thống huyết quản:

Một số chất của tỏi có khả năng giảm nhịp tim, tăng cường sức co bóp, làm cẳng đau mút huyết quản, tăng lợi niệu. Trên lâm sàng chữa bệnh mỡ trong máu cao, huyết áp cao, sơ vữa động mạch rất có hiệu quả.

5) Tác dụng đối với hệ thống tiêu hóa:

Tỏi có thể thúc đẩy sự tiết a-xít trong dạ dày, giúp tiêu hoá tốt. Chính vì thế nó được dùng để chữa bệnh axit trong dạ dày giảm đi hoặc thiểu, có hiệu quả nhất định.

6) Tác dụng tẩy trùng:

Nước tỏi có thể làm giun kim chết rất nhanh, có thể làm cho giun đũa, sán ở hành tá tràng, ruột non chạy xuống ruột già (đại tràng). Do ở đại tràng về cơ bản không có chất dinh dưỡng nên các loại ký sinh trùng (giun, sán) bị chết trong quá trình này và bị thải ra ngoài theo phân.

7) Tác dụng đối với tế bào u, buồng:

Kết quả nghiên cứu của các chuyên gia cho thấy chất alixin trong tỏi có tác dụng ức chế mầm bệnh, tế bào ung thư, tăng cường khả năng miễn dịch của cơ thể. Gần đây viện y khoa Sơn Đông (Trung Quốc) nghiên cứu một số bệnh phổ biến cho biết: Tỏi còn có tác dụng nhất định đối với việc phòng vi rút bệnh viêm gan B, bệnh ung thư gan. Các nhà khoa học còn nhận thấy, ăn tỏi có thể hạn chế một số vi khuẩn nào đó sinh trưởng, và có thể phòng bệnh ung thư đường tiêu hoá.

VIII. Những kiêng kỵ khi dùng hành, gừng, tỏi

1) Kiêng kỵ của hành:

Hành chủ yếu phát tán, ăn nhiều làm tinh thần hồn muội, tổn hại tóc, râu, làm người ta hư khí thượng xung, ngũ tạng bể tuyệt. Ăn nhiều làm người ta hay quên, sinh cốt tắt, làm bệnh khó chữa. Người bệnh hiếu hư (da kém) hay đổ mồ hôi thì không nên ăn hành. Có bệnh ăn hành đã đổ mồ hôi thì không ăn nữa. Dùng Đại hoàng, Thường sơn nhân, thì không ăn hành. Hành sống không được ăn với mật, táo, thịt chó, thịt trĩ. Ăn hành với mật thì bị đi ly, ung khí hại nhân, ăn hành với táo làm người ta mắc bệnh, ăn hành với thịt chó, chim trĩ là người ta mắc nhiều bệnh về máu.

Nếu dùng hành giã nát đắp ngoài, thì phải bôi mỡ lợn hoặc vazolin vào chỗ định đắp trước, sau đó mới đắp hành vào, để tránh gây tổn thương da.

2) Kiêng kỵ của gừng:

Gừng tính ôn, vị đắng, cay, các bệnh âm hư nội nhiệt, mắt đỏ họng bị bệnh, lở loét do máu, thổ tả hữu hoá, các bệnh khi nóng nhiệt, ho hen do nhiệt sởi, thai sản bị dây trướng đã kịp thời chữa đều không nên dùng gừng. Ăn gừng lâu sẽ tích nhiệt, sẽ mắc bệnh về mắt. Phàm những người có bệnh trĩ ăn nhiều gừng với rượu, bệnh sẽ phát ngay, rất nhanh. Người bị mụn nhọt, lở loét ăn nhiều gừng sẽ sinh thịt thừa. Ăn gừng lâu sẽ tổn âm hại mắt, âm hư, ho ra máu, biếu hư (da kém) dễ đổ mồ hôi, mồ hôi trộm, tạng độc hạ huyết, vì nhiệt buồn nôn, đau bụng do nhiệt. Dùng gừng giã nhỏ để đắp nhất thiết phải bôi mỡ lợn hoặc vazolin lên chỗ da rồi mới đắp, để tránh làm tổn thương da.

3) Kiêng kỵ của tỏi:

Tỏi vị đắng, khí mạnh, ăn nhiều, ăn lâu sẽ gây hao khí, tổn âm, đặc biệt là khí âm đều hư. Người hư hoả vượng thịnh không nên ăn nhiều tỏi. Người bị bệnh viêm dạ dày mãn tính, chất toan trong dạ dày quá nhiều, nhiều khi miệng khô, nóng, đau và loét hành tá tràng cũng không nên ăn nhiều tỏi. Những người viêm phổi nhiệt, viêm gan, thận có hoả, khí hư, huyết nhược, thai sản, lở loét mụn nhọt, hay ốm, bệnh về mắt, miệng, lưỡi, và người bị bệnh chân phong thấp thì không nên ăn tỏi. Người uống các loại thuốc bổ cũng kiêng không ăn tỏi. Những người dùng tỏi giã nát để đắp, nhất thiết phải bôi mỡ lợn hoặc vazolin lên chỗ đắp trước, để tránh tổn thương da.

Chương thứ hai

Hành, gừng, tỏi phòng các bệnh thường gặp

Phòng cảm

Bài 1

Chủ trị: Phòng cảm, cảm cúm.

Thành phần: Gừng tươi 10 gam; xú linh đơn 25 gam, đường đỏ vừa phải.

Cách dùng: Cho tất cả vào sắc, chia làm hai lần uống, mỗi ngày uống 1 lần.

Bài 2

Chủ trị: Phòng cảm.

Thành phần: Nước gừng tươi nửa thìa canh, lá chè tươi 6 gam, bạc hà 3 gam, đường cát nửa thìa canh.

Cách dùng: Trước tiên cho lá chè, bạc hà ngâm vào nửa bát nước sôi, sau đó mới đổ nước gừng và đường cát vào, khuấy đều. Mỗi ngày uống hai lần, uống liền 3 ngày.

Phòng cảm cúm ở trẻ em

Bài 1

Chủ trị: Phòng cảm ở trẻ em.

Thành phần: Gừng tươi 3 gam, lá tre 20 gam, kim ngân hoa 10 gam, lá sả 12 gam, mật ong vừa đủ dùng.

Cách dùng: Cho tất cả các thứ (trừ mật ong) vào ấm sắc. Sau đó rót ra pha mật ong vào, chia làm vài lần uống. Uống mỗi ngày 1 lần.

Bài 2.

Chủ trị: Phòng cảm ở trẻ em

Thành phần: Tỏi 10 gam, bạc hà 20 gam, lá ngải cứu 30 gam, lá đại thanh (còn gọi là bọ mẩy) 12 gam, thạch xương bồ 12 gam.

Cách dùng: Tất cả đem giã nát, cho vào một túi vải nhỏ, đem treo trước ngực trẻ nhỏ là được.

Phòng bệnh cảm cúm

Bài 1

Chủ trị: Phòng bệnh cảm cúm.

Thành phần: Hành củ 50 gam, tỏi 25 gam,

Cách dùng: Cả hai thứ rửa sạch, thái nhỏ rồi cho vào 250 ml nước nấu chín lấy nước uống. Mỗi lần uống 1 chén lớn, ngày uống 3 lần.

Bài 2

Chủ trị: Phòng cảm cúm.

Thành phần: Gừng tươi, thích hoàng liên (hoàng đằng) mộc thông, mỗi thứ 250 gam, lá ngải cứu 200 gam (số lượng này để cho 100 người uống 1 ngày).

Cách dùng: Cho vào nước sắc, chia làm 2 lần uống. Mỗi tuần uống 3 lần.

Phòng bệnh ho gà

Chủ trị: Phòng bệnh ho gà.

Thành phần: Tỏi vừa đủ dùng.

Cách dùng: 1) Ăn tỏi sống mỗi ngày 3 lần, mỗi lần 3 gam, ăn 3 ngày liền.

Phòng bệnh cảm cúm

Bài 1

Chủ trị: Phòng bệnh cảm cúm.

Thành phần: Hành củ 50 gam, tỏi 25 gam,

Cách dùng: Cà hai thứ rửa sạch,, thái nhỏ rồi cho vào 250 ml nước nấu chín lấy nước uống. Mỗi lần uống 1 chén lớn, ngày uống 3 lần.

Bài 2

Chủ trị: Phòng cảm cúm.

Thành phần: Gừng tươi, thíc hoàng liên (hoàng đằng) mộc thông, mỗi thứ 250 gam, lá ngải cứu 200 gam (số lượng này để cho 100 người uống 1 ngày).

Cách dùng: Cho vào nước sắc, chia làm 2 lần uống. Mỗi tuần uống 3 lần.

Phòng bệnh ho gà

Chủ trị: Phòng bệnh ho gà.

Thành phần: Tỏi vừa đủ dùng.

Cách dùng: 1) Ăn tỏi sống mỗi ngày 3 lần, mỗi lần 3 gam, ăn 3 ngày liền.

Phòng các bệnh thường gặp

- 2) Tỏi giã nát vắt lấy nước, nhổ nước tỏi này vào mũi, mỗi ngày 2 lần. Nhổ liên tục 5 ngày liền.
- 3) Có thể chế thành nước tỏi đường 50% (tức là pha 50 ml nước tỏi và 50 ml nước đường) mỗi ngày uống 10ml, chia làm 3 lần. Uống liên tục 4 ngày, 5 tuổi trở lên ngày uống 20ml.

Phòng viêm phế quản mạn tính

Chủ trị: Phòng viêm phế quản mạn tính.

Thành phần: Hành củ cà rốt 15 gam, tía tô 9 gam, trần bì 15 gam, hạnh nhân nam 15 gam.

Cách dùng: Cho cà 4 thứ vào sắc nước. Mỗi ngày uống 1 lần, uống liên tục 3-4 ngày. Rất thích hợp với người viêm phế quản do gió lạnh.

Phòng hen suyễn

Chủ trị: Phòng bệnh hen suyễn.

Thành phần: Gừng tươi đủ dùng, bạch chỉ, cam toai, bán hạ, hạt cải trắng, mỗi thứ 15 gam.

Cách dùng: Trước tiên đem các thứ này (trừ gừng tươi) nghiền thành bột nhão, chia làm 3 phần. Khi dùng đem gừng giã nát vắt lấy nước, sau đó đem nước gừng trộn với bột thuốc thành hồ, sau đó đem hồ này đắp vào huyệt phế du (huyệt 1,5 thốn hai bên dưới đốt thứ 3 của sống ngực) huyệt cách du huyệt ở chỗ 2 bên cách 1,5 thốn dưới đốt sống ngực thứ 7). Mỗi lần đắp 1 phần thuốc, mỗi lần đắp 1-2 tiếng đồng hồ. Nếu cảm thấy hơi đau thì bỏ ngay đi. Cứ cách 10 ngày buộc 1 lần. 3 lần đắp là một đợt chữa.

Phòng viêm màng não lây nhiễm

Bài 1

Chủ trị: Phòng viêm màng não truyền nhiễm.

Thành phần: Tỏi 60 gam, hoa cúc đại 30 gam.

Cách dùng: Cho cả 2 thứ vào ấm sắc trong vòng 30 phút, sau đó lấy vải lọc bỏ bã lấy nước thuốc đun nhỏ lửa cô đặc để vào cốc kín dùng dần.

Khi xuất hiện lây lan viêm não, dùng nước thuốc này súc miệng, mỗi ngày 3-4 lần.

Bài 2

Chú trị: Phòng viêm màng não lây nhiễm

Thành phần: Gừng tươi 100 gam, tỏi 100 gam, dấm ăn 500 gam.

Cách dùng: Gừng rửa sạch thái lát, tỏi bóc bỏ vỏ giấy rửa sạch, cả hai thứ cho cùng vào lọ, đổ dấm vào bit kín, ngâm từ 1 tháng trở lên. Khi xuất hiện viêm não truyền nhiễm thì đem ăn hàng ngày hoặc sau khi ăn cơm xong thì uống nước đã ngâm 2 thứ này, mỗi ngày 3 lần, mỗi lần 10 ml.

Phòng bệnh lỵ

Bài 1

Chú trị: Phòng bệnh lỵ

Thành phần: Gừng tươi 5 gam, hoắc hương 10 gam, táo tàu 10 quả.

Cách dùng: Cho tất cả vào sắc, sau đó ăn quả táo và uống nước thuốc, mỗi ngày 1 lần, uống liên tục 3 đến 5 ngày.

Tác dụng kiện tỳ vị, phòng bệnh lị a-míp.

Bài 2

Chủ trị: Phòng bệnh lỵ.

Thành phần: Tỏi sống 3-4 nhánh.

Cách dùng: Hàng ngày làm gia vị, ăn cùng với thức ăn khác.

Tác dụng phòng bệnh, sát khuẩn.

Phòng cảm nắng

Chủ trị: Phòng cảm nắng.

Thành phần: Gừng tươi 15 gam, muối ăn 1 ít.

Cách dùng: Gừng đem giã nhỏ, cho một ít muối vào sau đó dùng nước sôi để nguội pha vào uống hết.

Phòng bệnh cao huyết áp

Chủ trị: Phòng bệnh cao huyết áp.

Thành phần: Hành, tỏi, mộc nhĩ đen, mỗi thứ lấy đủ dùng.

Cách dùng: Cả 3 thứ này đem làm thức ăn, ăn hàng ngày.

Tác dụng hạ huyết áp, làm mềm hoá huyết quản.

Phòng bệnh nứt nẻ tai

Bài 1

Chủ trị: Phòng bệnh nẻ tai.

Thành phần: Tỏi củ đủ dùng.

Cách dùng: Đem tỏi giã nát, sau đó hâm cho ấm nóng lên, ngày nóng nhẹ, đem đắp vào tai mà mùa đông năm trước bị nứt nẻ. Trước khi đắp thuốc này vào, phải bôi một lớp vazolin vào chỗ đắp để bảo vệ da.

Bài 2

Chủ trị: Phòng nứt nẻ tai.

Thành phần: Gừng tươi, ớt tươi, quế chi, mõi thú 15 gam, dầu thực vật 250 gam, sáp ong 60 gam.

Cách dùng: Đem gừng, ớt, quế ngâm vào trong dầu thực vật. Sau 3 ngày đặt lên bếp đun nhỏ lửa cho thuốc khô, bỏ bã đi, sau đó đổ sáp ong vào đảo đều cho tan hết, sau đó cho vào lọ sứ để dùng dần. Khi trời trở lạnh, thì sáng sớm bôi dầu này vào chỗ tai hay nứt nẻ.

Chương thứ ba

Hành, gừng, tỏi chữa bệnh truyền nhiễm và bệnh ký sinh trùng

Bệnh cảm cúm lây nhiễm

Bài 1

Chủ trị: Chữa cảm cúm lây nhiễm, đau đầu
phát sốt, sợ lạnh, không ra mồ hôi,
hơi buồn nôn.

Thành phần: Gừng tươi 15 gam, tỏi 6 nhánh,
đường 1 ít.

Cách dùng: Cho cả 3 thứ này vào sắc nước uống,
tranh thủ uống lúc nóng, uống xong,
lên giường nằm đắp chăn kín. Mỗi
ngày uống 1 thang như trên.

Tác dụng giải cảm.

Bài 2

Chủ trị: Chữa cảm cúm lây nhiễm.

Thành phần: Tỏi 2 củ, lá tre tươi 20 gam, lá sen
10 gam, lá cải củ 30 gam.

Chữa bệnh truyền nhiễm, kí sinh trùng

Cách dùng: Cho tất cả vào cối giã nát vắt lấy nước, nhò vài giọt vào mũi. Mỗi ngày nhò 2-3 lần.
Tác dụng: giải cảm.

Bệnh quai bị

Bài 1

Chủ trị: Chữa bệnh quai bị.

Thành phần: Hành củ to: 2 củ, mật ong đủ dùng.

Cách dùng: Hành củ rửa sạch, đem hấp chín rồi giã nát nhừ, cho mật ong vào trộn đều đắp vào chỗ sưng đau ở quai hàm, lấy gạc đắp lên, rồi dùng băng dính cố định lại. Mỗi ngày đắp 2 lần.

Tác dụng: giải độc, tiêu sưng.

Ghi chú: Đây là bài thuốc dân gian chữa quai bị rất hiệu quả.

Bài 2

Chủ trị: Chữa quai bị.

Thành phần: Hành 5 củ, phèn chua 9 gam, đường cát 9 gam.

Cách dùng: Đem cà 3 thứ giã nát đắp vào chỗ hàm đau sưng, lấy miếng gạc đắp lên, rồi dùng băng dính cố định lại. Mỗi ngày đắp 2 lần.

Tác dụng: tiêu sưng, giảm đau.

Bài 3

Chủ trị: Chữa quai bị.

Thành phần: Tỏi bóc bỏ vỏ giấy: 20 gam, bồ công anh (thật tươi) 20 gam, dấm ăn vừa đủ.

Cách dùng: Đem 2 thứ trên giã nhỏ, sau đó cho dấm vào trộn đều như hồ, đắp vào chỗ sưng đau, lấy gạc đắp lên rồi dùng băng dính cố định lại. Mỗi ngày đắp 2 lần, làm cho đến khi khỏi thì thôi.

Bệnh viêm màng não lây nhiễm

Chủ trị: Chữa bệnh viêm màng não lây nhiễm.

Thành phần: Nước tỏi 200ml, đường nho vừa phải.

Cách dùng: Cho 2 thứ này vào chai to, sau đó đổ nước sôi còn ấm vào để có khoảng 1 lít nước thuốc. Người lớn uống mỗi lần 20ml, cứ 4 tiếng đồng hồ uống 1 lần. Người bệnh nặng cứ 3 giờ uống 1 lần, trẻ tùy theo tuổi mà bớt đi. Bài thuốc này phối hợp với cách chữa trị khác.

Chữa bệnh truyền nhiễm, kí sinh trùng

Bệnh bạch hầu

Bài 1

Chủ trị: Chữa bệnh bạch hầu.

Thành phần: Hành 7 củ, củ cải 200 gam, lô cốt (rễ lau) 25 gam.

Cách dùng: Cả 3 thứ rửa sạch, cho vào nước sắc uống làm nhiều lần thay chè, uống liên tục rất có hiệu quả.

Bài 2

Chủ trị: Chữa bệnh bạch hầu, viêm amidan.

Thành phần: Tỏi vài nhánh, hùng hoàng vừa đủ dùng.

Cách dùng: Đem tỏi giã nát, rắc một ít hùng hoàng vào, trộn đều, đắp vào huyệt hợp cổ (huyệt nằm ở giữa khớp ngón tay cái và ngón tay trỏ).

Tác dụng tiêu viêm, giải độc.

Bệnh ho gà

Bài 1

Chủ trị: Chữa ho gà.

Thành phần: Hành 2 nhánh, hoa cúc đại (tươi) 60 gam, đường phèn vừa đủ.

Chữa bệnh truyền nhiễm, kí sinh trùng

Cách dùng: Cho tất cả vào sắc, chia làm 2 lần uống lúc ấm, mỗi ngày 1 thang, uống liên từ 2 đến 7 ngày. Trẻ 2 tuổi trở xuống lượng uống giảm xuống một nửa.

Tác dụng thanh nhiệt, long đờm, hết ho.

Bài 2

Chủ trị: Chữa ho gà.

Thành phần: Hành, đường phèn, đậu phụ, 3 thứ bằng nhau.

Cách dùng: Hành cắt bỏ củ, lấy dọc không rửa sạch nghiền nhỏ đường phèn, cho vào ruột dọc hành sau đó cho đậu phụ vào trong, rồi đem hấp đến khi đường tan hết trong dọc hành chảy nước ra thì thôi. Ăn tranh thủ lúc còn nóng. Mỗi ngày ăn 2 lần vào sáng sớm và tối. 2 tuổi trở lên, mỗi lần ăn 5-7 chiếc dọc hành. 2 tuổi trở xuống ăn 3 chiếc. Nếu ho có co giật thì cho thêm xuyên bối mẫu 3-6 gam.

Tác dụng giải độc, nhuận phế, dừng ho. Bài thuốc dân gian này rất hiệu quả.

Chữa bệnh truyền nhiễm, kí sinh trùng

Bài 3

Chủ trị: Chữa ho gà.

Thành phần: Tỏi vò tía 30 gam.

Cách dùng: Tỏi rửa sạch, thái thành lái mỏng, đem sắc lấy nước, sau đó cho đường cát vào uống, uống làm nhiều lần trong ngày.

Tác dụng sát khuẩn, dùng ho.

Bài 4

Chủ trị: Chữa ho gà.

Thành phần: Tỏi vừa phải, sô da một ít.

Cách dùng: Tỏi bóc bỏ vỏ giấy, đem nhánh tỏi thái lát mỏng cho vào cốc, lấy nước sôi pha vào khoảng 10 phút sau đó gạn lấy nước, cho sô da vào uống. Trẻ con 1 tuổi ngày uống 3 lần, dùng 15 gam tỏi, cho khoảng 250 ml nước sôi. Trẻ con 5 tuổi ngày 3 lần, dùng 25 gam tỏi, cho 250 ml nước sôi; Trẻ con 10 tuổi, ngày 3 lần, dùng 40 gam tỏi, cho 250 ml nước sôi.

Tác dụng sát khuẩn, dùng ho.

Chữa bệnh truyền nhiễm, kí sinh trùng

Bài 5

Chủ trị: Chữa ho gà.

Thành phần: Tỏi, đường trắng.

Cách dùng: Tỏi bóc vỏ, cho vào già nát vắt lấy nước hoặc dùng vải màn lọc. Cứ 10ml nước tỏi cho 50 gam đường trắng, sau đó cho 100ml nước sôi để nguội lắc đều uống.

Trẻ con 2 tuổi trở xuống, ngày uống 3 lần, mỗi lần 5ml. Từ 2-5 tuổi, mỗi lần 8ml, trẻ từ 5 tuổi trở lên, mỗi lần 10ml.

Tác dụng chống khuẩn, dùng ho.

Bài 6

Chủ trị: Chữa ho gà.

Thành phần: Tỏi vỏ tía 3 nhánh, dấm ăn 50 gam, đường trắng vừa dùng.

Cách dùng: Tỏi rửa sạch thái lát mỏng, dùng 250ml nước sôi pha trong khoảng 15 phút, bỏ tỏi đi, cho đường trắng, dấm vào khuấy tan đều. Chia làm nhiều lần uống. Mỗi ngày 1 thang, uống liên tục vài ngày.

Tác dụng sát khuẩn, dùng ho.

Chữa bệnh truyền nhiễm, kí sinh trùng

Bài 7

Chủ trị: Chữa ho gà.

Thành phần: Tỏi 6 gam, mật gà 1 cái, hạt cải củ 6 gam, lá sơn tra 6 gam, lá ngải cứu 60 gam.

Cách dùng: Tất cả thái nhỏ, cho vào sao nóng lên gói vào vải, chườm xoa vùng ngực, lưng tay, chân. Sau đó lại sao nóng, lại tiếp tục chườm. Mỗi lần chườm khoảng nửa tiếng đồng hồ. Mỗi ngày làm 2 lần.
Tác dụng ôn phế, dừng ho, long đờm.

Bài 8

Chủ trị: Chữa ho gà.

Thành phần: Tỏi đủ dùng, nguyệt thạch (hàn the) 3 gam, thạch cao 3 gam, ốc sên 3 gam (bỏ vỏ).

Cách dùng: Tỏi rửa sạch giã nát vắt lấy nước, sau đó lấy nguyệt thạch, thạch cao, vài giọt nước tỏi, ốc sên (sau khi phơi khô nghiền tán thành bột nhỏ) trộn đều với nhau, uống bằng nước sôi để nguội. Ngày uống 3 lần. Trẻ em 15 tuổi trở xuống mỗi lần uống 0,6gam. Trẻ sơ sinh giảm một nửa hoặc hơn nữa.

Chữa bệnh truyền nhiễm, kí sinh trùng

Tác dụng thanh nhiệt giải độc, dừng ho.

Bệnh sởi

Bài 1

Chủ trị: Chữa bệnh sởi không mọc.

Thành phần: Hành củ cả rễ 3 củ, hạt tiêu 10 hạt, đường đỏ 10 gam.

Cách dùng: Cho cả 3 thứ vào giã nát, thành thứ hô đắp vào ngũ tâm của người bệnh gồm lòng bàn tay, lòng bàn chân, ngực, lưng và giữa hai lồng mày. Thông thường vài phút sau thì sởi mọc.

Bài 2

Chủ trị: Chữa sởi.

Thành phần: Hành 15 gam, gừng tươi 15 gam, bèo tây đỏ 15 gam.

Cách dùng: Cả 3 thứ giã nát, cho vào rượu trắng xào lên cho nóng, dùng vải gói lại, tranh thủ nóng chườm, chà sát lên ngũ tâm gồm lòng bàn tay, lòng bàn chân, ngực, lưng và giữa hai lồng mày. Chú ý tránh gió.

Chữa bệnh truyền nhiễm, kí sinh trùng

Bệnh lỵ

Bài 1

Chủ trị: Chữa lỵ.

Thành phần: Hành củ cá rẽ 7 củ, gừng tươi 3 lát, mứt hồng (cá tai) 1 quả, hạnh đào (cá vỏ) 1 quả, lá chè, đường đỏ vừa dùng.

Cách dùng: Cho tất cả các thứ (trừ đường đỏ) vào sắc. Sắc xong gạn lấy nước pha đường đỏ vào. Chia làm 2 lần, uống lúc ấm. Mỗi ngày uống 1 thang.

Bài 2

Chủ trị: Chữa lỵ.

Thành phần: Tỏi 2 củ, trứng gà 1 quả.

Cách dùng: Tỏi bóc bỏ vỏ, cho vào nồi, sau đó đập trứng vào, đậy nắp đun nhỏ lửa cho chín, ăn lúc đói. Mỗi ngày ăn ba lần, ăn đến khi dừng đi ngoài thì thôi.

Bài 3

Chủ trị: Chữa lỵ, viêm ruột, đau bụng đi ngoài.

Thành phần: Tỏi 1 củ, đường cát 20 gam.

Chữa bệnh truyền nhiễm, kí sinh trùng

Cách dùng: Tỏi bóc bỏ vỏ, thái thật nhỏ, trộn đường cát vào, chia làm 2 lần, ăn vào sáng, tối trước khi ăn cơm, ăn liên 7 đến 10 ngày.

Bài 4:

Chủ trị: Chữa lỵ (thích hợp với bệnh lỵ vừa phát cùng với triệu chứng lạnh, sốt).

Thành phần: Gừng tươi 9 gam, trứng gà 1 quả.

Cách dùng: Gừng rửa sạch giã nát đập trứng gà vào, đem nấu cách thuỷ, ăn vào lúc đói, ngày 2 lần.

Bài 5

Chủ trị: Chữa lỵ (thích hợp với bệnh lỵ lâu ngày, cơ thể suy yếu, đau bụng, sợ lạnh).

Thành phần: Tỏi 1 củ, gừng tươi 3 lát.

Cách dùng: Cho cả 2 thứ vào sắc, mỗi ngày uống 1 thang.

Bài 6

Chủ trị: Chữa lỵ cấp tính, mãn tính.

Thành phần: Tỏi vừa đủ dùng.

Cách dùng: Mỗi lần ăn cơm, ăn 1-2 nhánh tỏi sống. Mỗi ngày ăn 3 lần, ăn liên tục vài ngày.

Bài 7

Chủ trị: Chữa kiết lỵ ra máu mũi.

Thành phần: Hành củ, một nắm, gạo tẻ vừa dùng.

Cách dùng: Hành rửa sạch thái nhỏ, cho gạo vào ninh thành cháo, ăn lúc đói. Mỗi ngày vài lần, ăn cho đến khi khỏi.

Bài 8

Chủ trị: Chữa bệnh lỵ ra mũi nhầy trắng.

Thành phần: Gừng tươi 30 gam, mật ong 30 gam, củ cải 1 củ, chè lâu năm 3 gam.

Cách dùng: Gừng, củ cải rửa sạch, giã nát vắt lấy nước. Nước này cho cùng mật ong, chè vào cốc, lấy nước sôi pha vào đây cốc dùng để súc miệng, uống, dùng liên tục 3 ngày.

Tác dụng giải độc, sát khuẩn, liền vết thương ruột.

Bài 9

Chủ trị: Chữa lỵ ra mũi nhầy đỏ.

Thành phần: Gừng tươi 5 lát, đậu đỗ 30 gam, chim cút 1 con.

Cách dùng: Chim cút vặt lông làm sạch, mổ bỏ ruột, chặt miếng, đậu, gừng, rửa sạch. Cho cả 3 thứ vào nồi, đổ nước

Chữa bệnh truyền nhiễm, kí sinh trùng

vừa phải, đun thật to lửa, đến khi sôi để nhỏ lửa cho thật dù. Chia làm 2 lần ăn. Mỗi ngày ăn 1 thang.

Bài 10

Chủ trị: Chữa lỵ mũi nhầy hồng hồng.

Thành phần: Gừng tươi 15 gam, lá ngô thù du 15 gam.

Cách dùng: Cả 2 thứ rửa sạch, giã nát, sau đó cho vào nồi xào cho nóng lên, đắp vào huyết Trường cường (dưới xương cụt 0,5 thốn giữa xương cụt và hậu môn) đặt gạc lên, dùng băng dính cố định lại. 24 giờ sau thì bỏ thuốc đắp này đi, bệnh có thể chuyển biến tốt.

Bài 11

Chủ trị: Chữa lỵ ra mũi trắng.

Thành phần: Gừng tươi 30 gam, hoàng liên 6 gam, chè xanh 10 gam.

Cách dùng: Gừng rửa sạch, ép lấy nước, cho hoàng liên, chè xanh vào phích, đổ nước sôi vào pha 5 phút sau, đổ nước gừng vào là dùng được uống thay nước.

Tác dụng thanh nhiệt, hoà vị, ngừng đi ngoài.

Bài 12

Chủ trị: Chữa lý "cấm khẩu" tức là người bệnh không ăn uống được, người buồn nôn, không muốn ăn, đi ngoài nhiều lần, cơ bắp teo túp, ngực buồn bức khó chịu.

Thành phần: Tỏi vừa đủ dùng.

Cách dùng: Đem tỏi giã nát, đắp vào 2 lòng bàn chân, có thể đắp vào rốn. Mỗi ngày 1-2 lần. Trước khi đắp bôi vào chỗ đắp 1 lớp mỡ lợn, hoặc vazolin để tránh tổn thương da.

Bài 13

Chủ trị: Chữa lý "cấm khẩu".

Thành phần: Gừng tươi 5 lát, đường trắng 30 gam, sa nhân 3 gam (đã nghiền tán thành bột), té trà 15 gam.

Cách dùng: Cho cả 3 thứ này vào nồi, đổ 500 ml nước sắc còn 400ml, để qua 1 đêm. Sáng sớm hôm sau hâm nóng lên uống.

Bệnh dịch hạch

Chủ trị: Chữa bệnh dịch hạch.

Thành phần: Hành củ cà rê vừa dùng, hùng hoàng băng phiến 1 ít.

Chữa bệnh truyền nhiễm, kí sinh trùng

Cách dùng: Đem hành giã nát, rắc bột hùng hoàng, băng phiến vào trộn đều, bôi vào chỗ đau. Mỗi ngày thay thuốc 1 lần.

Tác dụng giải độc, sát khuẩn.

Bệnh lao phổi

Bài 1

Chủ trị: Chữa bệnh lao phổi.

Thành phần: Tỏi vừa đủ dùng.

Cách dùng: Tỏi bóc vỏ giấy, mỗi ngày ăn sống 5-6 lần, mỗi lần 3-4 nhánh, phải ăn liên tục, lâu dài đến khi khỏi bệnh thì thôi.

Tác dụng sát trùng, dừng ho, chống lao.

Bài 2

Chủ trị: Chữa lao phổi.

Thành phần: Tỏi 2 củ, cá trên 150 gam.

Cách dùng: Tỏi bóc sạch vỏ, cá trên mổ bỏ ruột, rửa sạch. Cho cả 2 thứ vào bát, cho 1 chút gia vị vào. Cho vào hấp chín dù, làm thức ăn ăn cơm. Mỗi ngày 1 lần.

Bài 3

Chủ trị: Chữa lao phổi thấp nhiệt.

Thành phần: Gừng tươi 125 gam, quả lê 500 gam, củ cải trắng 500 gam, sữa 125 gam, mật ong 125 gam, rượu vàng 1 ít.

Cách dùng: Gừng, lê (bỏ hạt), củ cải rửa sạch, cả 3 thứ thái riêng, giã nhô vắt lấy nước. Cho 2 thứ nước lê, củ cải vào nồi đun nhỏ lửa thành cao, sau đó đổ nước gừng, sữa, mật ong, hoàng tửu vào trộn đều, lại nấu tiếp từ 10-20 phút, sau đó cát vào lọ dùng dần. Mỗi ngày uống 3 lần, mỗi lần uống 1-2 thìa con với nước sôi để nguội.

Bài 4

Chủ trị: Chữa lao phổi, cổ hang hốc.

Thành phần: Tỏi vỏ tía 50 gam.

Cách dùng: Tỏi bóc bỏ vỏ, giã nát xong cho vào lọ, sau đó úp mũi vào hít thật sâu lấy hơi tỏi này. Mỗi ngày làm 2 lần vào sáng và chiều. Mỗi lần khoảng 1-2 tiếng đồng hồ.

Tác dụng sát khuẩn, chống lao.

Bệnh lao xương

Chủ trị: Chữa bệnh lao xương.

Thành phần: Gừng tươi vừa đủ dùng.

Cách dùng: Gừng đem giã nát, cho vào nước đun 1 tiếng đồng hồ. Lúc đang nóng cho khăn mặt vào nhúng, vắt bớt nước, đắp khăn vào chỗ đau. Nguội rồi lại làm như lúc đầu, đến khi da đỏ lên thì dừng. Mỗi ngày làm 2 lần vào sáng, tối.

Bệnh sốt rét

Bài 1

Chủ trị: Chữa bệnh sốt rét.

Thành phần: Gừng già vừa đủ dùng.

Cách dùng: Đem gừng rửa sạch, giã nát, đắp buộc vào hai đầu gối. Đến đêm thì bỏ đi.

Tác dụng trừ hàn nhiệt, chống sốt rét.

Bài 2

Chủ trị: Chữa bệnh sốt rét.

Thành phần: Tỏi vừa đủ dùng.

Cách dùng: Tỏi giã nhỏ, vê thành viên bằng hạt đậu. Trước tiên lấy 1 tờ giấy có lỗ thủng đặt vào huyệt liệt khuyết (tức là huyệt nằm cuối ngón tay cái gần

Chữa bệnh truyền nhiễm, kí sinh trùng
cổ tay, cạnh xương nhô lên ở cổ tay) đắp viên tỏi này vào, dùng băng quấn chặt lại. Sau khi phồng lên có nước vàng là bệnh đỡ.

Bài 3

Chủ trị: Chữa sốt rét.

Thành phần: Tỏi 1 nhánh.

Cách dùng: Tỏi bóc vỏ, giã nát, đắp vào huyệt gián sư cổ tay, dùng băng quấn chặt lại. Nam tay trái, nữ tay phải. Đến khi da tay phồng lên thì thôi.

Bài 4

Chủ trị: Chữa sốt rét.

Thành phần: Tỏi 30 gam, đại hoàng 30 gam, mang tiêu (muối natri sunfát thiên nhiên tinh chế) (sunfát natri ngâm nước) 10 gam.

Cách dùng: Tất cả 3 thứ đem giã nát, đắp vào chỗ cứng ở dưới mảng sườn, lấy băng quấn chặt lại, hoặc lấy băng dính cố định.

Bài 5

Chủ trị: Chữa bệnh sốt rét (cơ thể suy nhược, mệt mỏi quá độ, nóng rét không phân biệt được).

Thành phần: Gừng tươi 10 gam, hà thủ ô 30 gam, đại táo 10 quả. (còn gọi là táo tàu).

Cách dùng: Cho cả 3 thứ vào nước sắc uống. Ngày 1 thang.

Bài 6

Chủ trị: Chữa sốt rét cơn.

Thành phần: Tỏi nửa nhánh, lá đào tươi 3-5 chiếc.

Cách dùng: Cả hai thứ đem giã nát, gói vào khăn nhét vào lỗ mũi. Nam trái, nữ phải, làm trước khi bắt đầu cơn sốt khoảng 2-3 tiếng đồng hồ.

Bài 7

Chủ trị: Chữa sốt rét 3 ngày, chỉ sốt rét cứ 2 ngày phải 1 lần.

Thành phần: Tỏi 1 củ, hoàng đan 3 gam.

Cách dùng: Cả hai thứ đem giã nát cho đều, viên thành 3 viên, trước ngày phát 2 ngày uống 1 viên với nước giếng trong, uống liền 3 ngày.

Bài 8

Chủ trị: Chữa bệnh sốt rét lâu ngày không khỏi cách ngày hoặc cách 3 ngày lại sốt.

Thành phần: Gừng tươi 50 gam, đậu đỗ 100 gam, táo tàu 10 quả, cá chép hồng 1 con, trân bì 5 gam.

Cách dùng: Gừng, táo tàu, đậu đỗ rửa sạch, cá chép mổ bỏ ruột rửa sạch. Cho tất cả các thứ: gừng, táo tàu, đậu đỗ, cá chép, trân bì vào nồi, đổ nước vừa phải, có thể cho thêm ít muối cho vừa. Đun lửa to đến khi sôi, đun nhỏ lửa cho chín dù ăn cá và uống nước thuốc.

Tác dụng giải độc, sát trùng, trừ sốt rét.

Bệnh trùng hút máu

Bài 1

Chủ trị: Chữa bệnh sưng do trùng hút máu.

Thành phần: Tỏi 60 gam, nhân đào 60 gam. sò 60 gam.

Cách dùng: Trước tiên lấy nhân đào, sò tán nhỏ, sau đó cho tỏi vào giã cùng với 2 thứ trên, rồi vê thành viên nhỏ như hạt

Chữa bệnh truyền nhiễm, kí sinh trùng

đậu. Mỗi ngày uống 7 viên, uống 3 tuần liền. Trong thời gian uống thuốc, phải ăn uống tẩm bổ. Sau 3 tuần lại uống 1-2 thang Tứ quân tử.

Tác dụng bài thuốc này là trừ thuỷ khí, tiêu sưng, đầy trướng.

Bài 2

Chủ trị: Chữa bệnh trùng hút máu, bụng trướng nước thời kỳ cuối.

Thành phần: Tỏi 2 củ, đậu xanh 400 gam, đường cát vừa đủ dùng.

Cách dùng: Tỏi bóc bỏ vỏ, đậu xanh rửa sạch, ngâm nước 4 tiếng đồng hồ. Sau đó cho tỏi, đậu xanh vào nồi, cho nước vừa phải, đun to lửa đến khi sôi thì đun nhỏ lửa cho đến khi chín dù, cho đường cát vào là được. Mỗi ngày ăn 1 thang, chia làm 3 lần, ăn lúc còn ấm nóng, ăn liền 1-2 tuần. Nếu thấy không đỡ, thì đổi cách chữa khác. Trong thời gian ăn canh này, phải kiêng ăn muối, các thứ cay, đắng, nóng.

Tác dụng sát trùng, giải độc, tiêu sưng.

Chữa bệnh truyền nhiễm, kí sinh trùng

Bệnh giun đũa

Bài 1

Chủ trị: Trị giun đũa.

Thành phần: Tỏi 30 gam, vỏ cây bạch dương 30 gam.

Cách dùng: Cả hai thứ giã nát, đắp vào rốn, đặt miếng gạc lên, lấy băng dính cố định lại. Mỗi ngày đắp 1 lần, giun đũa tự ra.

Ghi chú: Đây là bài thuốc dân gian của các dân tộc thiểu số tây nam Trung Quốc rất hiệu quả. Đối với trẻ em nhiều giun, đau bụng, thông thường chỉ đắp 1-2 lần là khỏi, giun ra.

Bài 2

Chủ trị: Đau bụng cấp tính do giun đũa.

Thành phần: Hành củ 30 gam, dầu vừng 30 gam,

Cách dùng: Hành củ rửa sạch giã nát vắt lấy nước, trộn đều với dầu vừng, uống lúc đói bụng, ngày uống 2 lần. Cá biệt có bệnh nhân sau khi uống thấy hơi buồn nôn, hoặc nôn khan nhưng sẽ hết ngay. Thông thường uống 1 lần là hết đau bụng. Nhiều nhất là uống 7 lần, không có tác dụng phụ nào, chỉ có đi đại tiện ít hơn, nhưng không bị ỉa chảy.

Bài 3

Chủ trị: Trị giun đũa làm tắc ruột.

Thành phần: Gừng tươi 120 gam, mật ong 120 gam.

Cách dùng: Gừng tươi rửa sạch, giã nát, cho nước sôi vào lọc lấy nước, bỏ bã, sau đó cho mật ong vào khuấy đều, uống làm 1 lần hoặc chia làm nhiều lần uống trong vòng nửa giờ đồng hồ phải hết. Mỗi ngày uống 1-2 lần, trẻ em tùy theo tuổi lớn nhỏ mà giảm bớt.

Bài 4

Chủ trị: Trị giun chui cuống mật.

Thành phần: Hành cà củ: 10 nhánh (trẻ em giảm một nửa). Vỏ rễ cây khổ dông (xoan) tươi 100 gam (trẻ em giảm một nửa), dấm ăn 100 gam.

Cách dùng: Tỏi, vỏ rễ khổ dông rửa sạch, thái nhỏ cho vào nồi (ấm) đổ 500 ml nước và dấm vào. Đun to lửa cho đến khi sôi, thì đun nhỏ lửa cho đến khi cạn còn 100 ml, chia làm 2 lần uống trong ngày.

Chữa bệnh truyền nhiễm, kí sinh trùng

Bệnh giun kim

Chủ trị: Chữa giun kim.

Thành phần: Tỏi vừa đủ dùng, dâu thực vật một ít.

Cách dùng: Tỏi bóc vỏ sạch, giã nát, cho dâu thực vật vào trộn đều, trước lúc đi ngủ bôi vào xung quanh hậu môn. Tác dụng sát trùng hết ngứa.

Bệnh giun móc

Bài 1

Chủ trị: Chữa giun móc.

Thành phần: Tỏi vừa đủ dùng.

Cách dùng: Tỏi bóc sạch vỏ, thái nhỏ, hằng ngày ăn vào sáng sớm lúc đói, ăn liên tục 2-3 ngày. Tác dụng giải độc, sát trùng.

Bài 2

Chủ trị: Trị giun móc, giun đũa, giun kim, sán.

Thành phần: Tỏi 30 gam, hạt hương nhô 30 gam, nhân quả sứ quân tử 30 gam.

Cách dùng: Cả 3 thứ đem giã nát rồi sắc, gạn bỏ bã lấy nước. Chia làm 3 lần uống lúc đói.

Chương thứ tư

Hành, gừng, tỏi chữa các bệnh nội khoa

I. HÀNH, GÙNG, TỎI CHỮA CÁC BỆNH HỆ THỐNG HÔ HẤP

Bệnh cảm cúm thông thường

Bài 1

Chủ trị: Chữa cảm thông thường.

Thành phần: Tỏi 15 gam, dấm ăn 15ml.

Cách dùng: Tỏi giã nhỏ, cho dấm vào trộn đều
ăn 1 lần hết, cũng có thể cho vào mỳ
ăn liền ăn cùng. Sau khi ăn xong lên
giường đắp chăn cho ra mồ hôi.

Bài 2

Chủ trị: Mới bị cảm, mũi chảy nước, ho gió.

Thành phần: Tỏi 3 nhánh.

Cách dùng: Lấy một nhánh tỏi bóc vỏ cho vào
miệng ngâm, nhấm nháp rồi nuốt

nước, đến khi hết mùi tỏi thì nhổ bã ra. Làm tiếp 2 nhánh còn lại. Làm 3 lần thì có hiệu quả.

Tác dụng sát khuẩn, giải độc.

Bài 3

Chủ trị: Chữa cảm, tắc mũi, sợ rét, đau đầu, người mệt mỏi.

Thành phần: Gừng tươi 25 gam, rượu gạo: 100 gam, thịt cá trắm cỏ 150 gam.

Cách dùng: Gừng rửa sạch, thái lát, cá trắm cỏ rửa sạch thái miếng. Trước tiên lấy 250ml đun sôi lên, sau đó cho gừng, thịt cá trắm, rượu gạo vào đun nhỏ lửa khoảng nửa tiếng, cho thêm chút muối tinh vào cho vừa ăn, ăn tranh thủ lúc còn nóng. Ăn xong lên giường đắp chăn cho ra mồ hôi. Mỗi ngày ăn 2 lần.

Bài 4

Chủ trị: Cảm, sợ rét sốt, không ra mồ hôi.

Thành phần: Gừng tươi 3 lát, củ cải 1 củ, rễ rau cải trắng 3 cái.

Cách dùng: Cả 3 thứ cho vào ấm, cho 3 bát nước sắc còn bát rưỡi, chia làm 2 lần, uống 1/2 nóng ấm, uống xong lên giường nằm đắp chăn cho ra mồ hôi.

Bài 5

Chủ trị: Cảm sốt cao, đau đầu, không ra mồ hôi.

Thành phần: Hành củ 25 gam, gừng tươi 25 gam, hành đào nhân 25 gam, lá chè 15 gam.

Cách dùng: Trước tiên đem hành củ, gừng, hành đào nhân rửa sạch, cùng giã nát, cho vào nồi sau đó cho lá chè, đổ nước, đun sôi lên lấy 1 bát nước uống ngay khi còn nóng, uống xong lên giường nằm đắp chăn cho ra mồ hôi.

Bài 6

Chủ trị: Cảm, đau đầu.

Thành phần: Gừng tươi vừa dùng.

Cách dùng: Gừng rửa sạch, giã nát, lấy nước nhỏ vào khoé mắt (nam trái, nữ phải) nước mắt chảy ra và mồ hôi cũng ra, bệnh sẽ đỡ.

Bài 7

Chủ trị: Cảm gió, lạnh.

Thành phần: Hành cá cù, rễ lá: 2 nhánh, vỏ lạc tươi 12 cái.

Cách dùng: Cả 2 thứ đem rửa sạch, cho vào ấm sắc đun sôi khoảng 10 phút, bỏ bã,

gạn lấy nước, uống lúc còn nóng. Sau đó lên giường nằm đắp chăn cho ra mồ hôi.

Bài 8

Chủ trị: Cảm gió, lạnh.

Thành phần: Hành 5 củ, bột hồ tiêu trắng một ít.

Cách dùng: Hành rửa sạch, thái nhỏ, nấu một bát mỳ sợi nóng, sau đó cho hành, hồ tiêu vào ăn lúc còn nóng. Ăn xong lên giường nằm đắp chăn cho ra mồ hôi.

Bài 9

Chủ trị: Cảm gió, lạnh.

Thành phần: Gừng tươi 5 gam, hành củ cà rốt 7 củ, gạo nếp 100 gam, dấm ăn 15 gam.

Cách dùng: Gừng, hành rửa sạch thái riêng, gạo nếp vo sạch. Sau đó cho gừng, gạo nếp vào nồi, đổ nước vừa phải vào nồi đun to lửa cho sôi lên, sau đó cho hành vào, đun nhỏ lửa cho đến khi thành cháo dù. Cho chút muối vào cho vừa, ăn tranh thủ khi còn nóng. Ăn xong lên giường nằm đắp chăn cho ra mồ hôi, là đỡ. Người sợ nóng, sợ lạnh thì không nên ăn.

Bài 10

Chủ trị: Cảm gió, cảm lạnh.

Thành phần: Gừng tươi 15 gam, hành củ 15 gam, trứng gà 2 quả.

Cách dùng: Cho gừng, hành vào nồi nấu đến khi sôi thì đập trứng gà vào thành canh. Ăn tranh thủ khi còn nóng. Ăn xong lên giường nằm đắp chăn cho ra mồ hôi.

Bài 11

Chủ trị: Cảm gió, cảm lạnh.

Thành phần: Gừng tươi 6 gam, lá tía tô 6 gam, hương nhu 1 nắm.

Cách dùng: Cho tất cả vào sắc, mỗi ngày 1 thang.

Bài 12

Chủ trị: Cảm gió lạnh, cảm thời kỳ đầu tắc mũi, đau đầu, sợ lạnh, không ra mồ hôi.

Thành phần: Gừng tươi 15 gam, hành 5 củ, chao đậu phụ nhạt 20 gam.

Cách dùng: Cho tất cả vào nồi nấu thành canh, ăn tranh thủ khi còn nóng. Ăn xong lên giường nằm đắp chăn cho ra mồ hôi.

Bài 13

Chủ trị: Cảm gió lạnh, vừa mới cảm, toàn thân đau mỏi, sợ lạnh.

Thành phần: Gừng tươi 15 gam, hành củ 5 củ, gạo nếp 100 gam.

Cách dùng: Gừng, hành rửa sạch giã nát để đó. Gạo nếp sau khi vo sạch cho vào nồi, đổ nước đun nhỏ lửa thành cháo, sau đó cho gừng hành đã giã nát vào, khuấy đều, đun tiếp 1 lúc. Sau đó ăn ngay khi còn nóng. Ra mồ hôi sẽ khỏi.

Bài 14

Chủ trị: Cảm gió lạnh, đau đầu.

Thành phần: Hành củ 20 gam, xuyên khung 10 gam, lá chè 10 gam.

Cách dùng: Cho tất cả vào ấm sắc uống.

Bài 15

Chủ trị: Cảm phong hàn, hơi buốt nôn.

Thành phần: Hành củ và rễ 2 củ, gừng tươi 3 lát, vỏ lạc 12 cái.

Cách dùng: Tất cả các thứ rửa sạch, sắc nước đun sôi 10 phút, cho ra gạn lấy nước uống khi còn nóng. Sau đó lên giường nằm đắp chăn cho ra mồ hôi.

Bài 16

Chủ trị: Cảm gió lạnh, sợ rét, người đau mỏi, không ra mồ hôi.

Thành phần: Gừng tươi 10 gam, lá chè 6 gam, tía tô 10 gam, kinh giới 10 gam, đường đỏ 30 gam.

Cách dùng: Gừng, chè, tía tô, kinh giới rửa sạch cho vào ấm, đổ vừa nước, đun sôi từ 15-20 phút, sau đó cho đường đỏ vào rót ra uống tranh thủ khi còn nóng. Ngày uống 2 lần.

Bệnh ho

Bài 1

Chủ trị: Ho.

Thành phần: Gừng tươi, bách bộ, cả hai thứ vừa phải.

Cách dùng: Cả hai thứ đem giã riêng, vắt lấy nước mỗi thứ lấy 1 nửa, đem đun nóng lên uống, ngày uống 2 lần.

Bài 2

Chủ trị: Ho.

Thành phần: Gừng tươi, bột gạo nếp cả hai thứ bằng nhau vừa đủ dùng.

Cách dùng: Gừng rửa sạch thái thành lát mỏng sao khô, tán thành bột nhô, bột gạo nếp cho một ít nước vào khuấy thành hỗn nhão cho bột gừng vào, khuấy đều, vê thành viên nhỏ như hạt cải. Mỗi lần uống 30 viên, uống với nước cơm lúc đói bụng.

Bài 3

Chủ trị: Ho.

Thành phần: Gừng tươi 90 gam, cật lợn 2 quả.

Cách dùng: Gừng rửa sạch, cật lợn mổ rửa sạch trong lòng, cho cả 2 thứ vào nồi, cho 7 lít nước, đun còn 2 lít, uống dần cho ra mồ hôi.

Tác dụng ôn thận, nạp khí, dừng ho.

Bài 4

Chủ trị: Ho.

Thành phần: Gừng tươi, phụ phiến mỗi thứ 10 gam, địa liền 5 gam.

Cách dùng: Cà 3 thứ tán nhỏ cho vào lọ dùng dân tìm huyệt Phế du ở hai bên (tức là ở hai điểm đối diện với cột sống, cách cột sống 1,5 thốn và dưới xương sườn thứ 3). Đầu tiên dùng ngón tay xoa bóp huyệt Phế du cho đến khi nóng đỏ lên. Sau đó cho một

nhúm bột thuốc lên, dùng băng dính cố định thuốc lại. Cách ngày thay thuốc một lần. Nếu người ho lâu ngày thì có thể lấy hành củ, gừng giã nát cũng đắp vào huyệt phế du sau khi đã xoa nóng đỏ lên.

Bài 5

Chủ trị: Ho.

Thành phần: Tỏi 15 gam.

Cách dùng: Đem tỏi giã nát, buộc vào huyệt Dũng tuyền. Sau đó dùng băng dính giảm đau cố định lại. Buổi tối đắp sau khi rửa sạch chân, đến sáng hôm sau thì bỏ đi. Đắp liên tục 5 ngày liền.

Bài 6

Chủ trị: Cảm mạo, ho.

Thành phần: Gừng tươi 25 gam, lá chè 5 gam.

Cách dùng: Gừng gọt bỏ vỏ, rửa sạch, thái lát, cho vào cùng với lá chè đun sôi lên 1 lúc, uống sau khi ăn cơm. Mỗi ngày 1 thang.

Bài 7

Chủ trị: Cảm lạnh, có ho, đau họng.

Thành phần: Hành củ cả rễ 2 củ, lê nửa quả, vỏ củ lạc tươi 12 chiếc.

Cách dùng: Cho các thứ đã rửa sạch vào ấm, đun sôi lên một phút, gạn lấy nước, uống khi còn nóng. Uống xong lên giường đắp chân cho ra mồ hôi.

Bài 8

Chủ trị: Cảm ho, mất tiếng, họng sưng viêm

Thành phần: Hành củ: 4 củ, đường mạch nha 50 gam, lòng trắng trứng vịt: 2 quả.

Cách dùng: Hành, đường cho vào nồi đun sôi lên, sau đó đổ vào bát đã để lòng trắng trứng, khuấy đều lên, chia làm 2 lần ăn, kiêng ăn những thứ chua, cay.

Bài 9

Chủ trị: Cảm lạnh, ho, nhiều đờm rãnh, người đau mỏi sọ lạnh v.v..

Thành phần: Gừng tươi 15 gam, hành 6 củ, củ cải 1 củ.

Cách dùng: Trước tiên, đem củ cải rửa sạch, thái miếng. Sau đó cho vào ấm, đổ 3 bát nước, sắc còn 2 bát. Sau đó cho gừng đã thái nhỏ và hành củ vào, sắc tiếp cho đến khi còn 1 bát. Rồi ăn cả các thứ và uống nước khi còn nóng.

ăn uống xong lên giường nằm dắp chăn cho ra mồ hôi.

Bài 10

Chủ trị: Ho phong hàn.

Thành phần: Gừng tươi 10 gam, gà 1 con.

Cách dùng: Gừng rửa sạch, thái nhỏ, gà chặt miếng cho gừng vào trộn đều. Sau đó cho vào ít mỡ xào chín. Ăn tranh thủ khi còn nóng. Mỗi ngày ăn 2 lần.

Bài 11

Chủ trị: Ho phong hàn, đau đầu, tắc mũi, tứ chi đau mỏi.

Thành phần: Gừng tươi 10 gam, rau cải 80 gam.

Cách dùng: Cà 2 thứ rửa sạch cho vào nấu thành canh. Chia làm 2 lần ăn. Ngày 1 thang ăn liên tục 3 ngày sẽ khỏi.

Tác dụng tán phong hàn, long đờm, hết ho.

Bài 12

Chủ trị: Ho phong hàn.

Thành phần: Gừng tươi 1,5 gam, rượu trắng 1 ít.

Cách dùng: Gừng đập nhỏ, đun rượu nóng lên pha uống, hoặc trộn với đường mạch nha vê thành viên ăn.

Bài 13

Chủ trị: Ho phong hàn.

Thành phần: Gừng tươi 1 miếng.

Cách dùng: Gừng đem nướng, sau đó ngâm rồi nuốt.

Bài 14

Chủ trị: Ho có đờm, khí hư.

Thành phần: Nước gừng, trúc lịch (lấy tre tươi về nướng lên vắt lấy nước) hai thứ bằng nhau lấy vừa dùng.

Cách dùng: Trộn đều hai thứ rồi uống. Ngày uống 2 lần.

Bài 15

Chủ trị: Ho khí đờm dãi nhiều.

Thành phần: Gừng tươi, bán hạ (củ chóc, lá 3 chìa) mỗi thứ 1,5 gam.

Cách dùng: Cho cả 2 thứ vào sắc nước uống, ngày 1 thang.

Bài 16

Chủ trị: Ho kinh niêm.

Thành phần: Gừng tươi, trần bì, thần khúc, 3 thứ
bằng nhau.

Cách dùng: Cả 3 thứ đem sấy khô, tán nhỏ, đem
hấp lên rồi vê thành viên to như hạt
đậu. Mỗi lần uống 30-50 viên, uống
sau khi ăn, trước khi đi ngủ uống 1
lần.

Bệnh hen suyễn

Bài 1

Chủ trị: Hen suyễn, nhiều đờm.

Thành phần: Gừng tươi 3 lát, tô tử (đã sao) (hạt
tía tô) 10 gam hạt rau cải trắng (đã
sao) 10 gam, hạt đinh lich (đã sao) 6
gam.

Cách dùng: Cả 3 thứ hạt này đem tán nhỏ, sau
đó uống với nước sắc gừng.

Tác dụng giáng khí, long đờm, bình
suyễn.

Bài 2

Chủ trị: Hen suyễn.

Thành phần: Gừng tươi, ngũ thất phong, mõi thứ 16 gam, lá ngải khô để lâu 10 gam, đường đỏ 30 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ cho vào nồi sắc, rồi chia làm 3 lần uống. Mỗi ngày 1 thang.

Bệnh ho do suy nhược

Bài 1

Chủ trị: Ho do suy nhược, lao lực.

Thành phần: Gừng tươi 100 gam, lê 7 quả, ngó sen tươi 500 gam, táo tàu: 350 gam, đường phèn 150 gam, mật ong vừa phải.

Cách dùng: Gừng, lê, táo tàu, ngó sen đem giã nát, vắt lấy nước. Sau đó đem nước này nấu cho đến khi thành cao đặc, cho đường phèn vào, sau khi tan hết, lại cho mật ong vào. Sau đó cho vào lọ dùng dần. Mỗi ngày uống 2 lần vào sáng, tối. Mỗi lần 1-2 thìa nhỏ, uống với nước ấm.

Tác dụng nhuận phế dùng ho.

Bài 2

Chủ trị: Ho do cơ thể suy nhược.

Thành phần: Gừng khô 12 gam, hạnh đào 12 gam, rễ dâm dương hoặc 12 gam, mật ong 30 gam.

Cách dùng: 3 thứ trước sao tán nhỏ, trộn với mật ong, đem hấp lên, chia làm 3 lần ăn. Mỗi ngày 1 thang.

Tác dụng bồi hư, dừng ho.

Bệnh ho do tuổi già

Chủ trị: Ho do tuổi già.

Thành phần: Nước gừng tươi 150 gam, đường cát đen 120 gam.

Cách dùng: Cho cả 2 thứ vào đun nhỏ lửa thành cao rồi cho vào lọ dùng dần, Mỗi lần nửa thìa con. Ngâm rồi nuốt dần. Ngày 2-3 lần.

Ho lâu ngày không khỏi

Bài 1

Chủ trị: Ho lâu ngày không khỏi.

Thành phần: Gừng (đã sao vàng) 15 gam, xuyên bối mẫu: 9 gam, ma hoàng 0,6 gam, phổi lợn 1 cái.

Cách dùng: Tất cả các thứ cho vào nồi nấu chín lên, ăn làm nhiều lần. Chú ý ăn không được cho muối. Ăn liên tục cho đến khi khỏi bệnh.

Bài 2

Chủ trị: Ho lâu ngày không khỏi.

Thành phần: Gừng tươi, hạnh đào, dâu vừng, đường phèn, mật ong, mỗi thứ 120 gam.

Cách dùng: Gừng, hạnh đào đem thái thật nhỏ, sau đó cho cùng với dâu vừng, đường phèn và mật ong vào ấm đất, đun nhỏ lửa khoảng 1 tiếng đồng hồ, đến khi có màu đỏ sẫm là được. Sau khi nguội cho vào lọ dùng dần. Mỗi ngày 3 lần, mỗi lần 1 thìa canh, uống với nước sôi để nguội.

Bài 3

Chủ trị: Ho lâu ngày không khỏi.

Thành phần: Nước gừng tươi 50ml, mật ong 1 thìa canh.

Cách dùng: Cho cả 2 thứ vào sắc, uống khi còn nóng.

Bài 4

Chủ trị: Ho lâu ngày không khỏi.

Thành phần: Gừng tươi 150 gam, đường mạch nha 500 gam.

Cách dùng: Gừng rửa sạch, giã nhỏ, sau đó cho vào ấm cùng với đường mạch nha, sắc kỹ, uống làm nhiều lần.

Bệnh viêm phế quản mạn tính

Bài 1

Chủ trị: Viêm phế quản mạn tính.

Thành phần: Gừng tươi 50 gam, rễ cây chè 100 gam, mật ong vừa dùng.

Cách dùng: Gừng, rễ chè rửa sạch cho vào ấm sắc một lúc, sau đó gạn lấy nước, cho mật ong vào khuấy đều cho vào lọ dùng dần. Mỗi ngày uống 2 lần, mỗi lần 20 ml.

Bài 2

Chủ trị: Viêm phế quản mạn tính.

Thành phần: Gừng tươi 10 gam, trương thuật 10 gam, đảng sâm 10 gam, ngũ linh chi 10 gam, đường cát vừa dùng.

Cách dùng: Đem các thứ (trừ đường cát) sắc kỹ 2 lần, sau đó gạn lấy nước, cho đường vào, đun nhỏ lửa cho đến khi còn 200ml. Mỗi ngày uống 3 lần, mỗi lần uống 10-20ml, uống liên tục 1-2 tháng, có thể uống từ tháng 11 năm trước đến tháng 3 năm sau, 4 tháng liên.

Bài 3

Chủ trị: Viêm phế quản mạn tính.

Thành phần: Tỏi 500 gam, dấm ăn 500 gam, đường đỏ 200 gam.

Cách dùng: Tỏi bóc sạch vỏ giấy, giã nát, cho vào lọ cùng với đường đỏ, sau đó đổ dấm vào bit kín miệng lọ, ngâm trên dưới 15 ngày, là dùng được. Mỗi ngày uống 3 lần. Mỗi lần 15-20ml (ăn cả tỏi).

Tác dụng giải độc, tiêu viêm, long đờm dùng ho.

Bệnh hen suyễn ở người già

Bài 1

Chủ trị: Hen suyễn ở người già.

Thành phần: Gừng tươi 15 gam, trứng gà 1 quả.

Cách dùng: Gừng rửa sạch thái thật nhỏ, đập trứng gà vào đánh đều đem xào chín, ăn tranh thủ khi còn nóng.

Tác dụng ích khí, trừ ho.

Bài 2

Chủ trị: Hen suyễn.

Thành phần: Gừng tươi 50 gam, mứt hồng 50 gam, mật ong 100 gam.

Cách dùng: Gừng gọt sạch vỏ, mứt hồng bỏ tai, cuống, hai thứ thái nhỏ giã nát, cho mật ong vào trộn đều, sau đó cho vào nồi hấp cách thuỷ 2 tiếng đồng hồ. Mỗi ngày ăn 2 lần sáng, tối, mỗi lần 1 thìa canh, kiêng ăn thịt lợn.

Bài 3

Chủ trị: Hen suyễn.

Thành phần: Nước gừng tươi 1 chén nhỏ, vỏ quýt xanh 1 miếng, ba đậu 1 hạt.

Cách dùng: Lấy vỏ quýt gói hạt đậu, dùng dây gai cuốn chặt lại, sau đó đem đốt tồn tính, nghiền thành bột, dùng nước gừng để uống bột này.

Bài 4

Chủ trị: Hen suyễn.

Thành phần: Gừng tươi, hạnh nhân (bỏ vỏ), nhân hồ đào, mỗi thứ 60 gam. Mật ong vừa đủ dùng.

Cách dùng: Cả 3 thứ gừng, hạnh nhân, nhân hồ đào đem nghiền nhỏ, cho mật ong vào luyện thành viên nhỏ, uống hàng ngày trước khi đi ngủ.

Tác dụng ôn thận, bồi khí, chữa hen.

Bài 5

Chủ trị: Hen suyễn.

Thành phần: Gừng tươi 10 gam, tiêm bối, trần bì, ngũ vị tử, tế tân bắc, mỗi thứ 3 gam, mật ong 16 gam, nước c.cam (nước nấu c.cam sôi gần cạn) 90 ml.

Cách dùng: Cho tất cả các vị trên vào bát khuấy đều, đem hấp cách thuỷ cho chín, chia làm 3 lần ăn. Mỗi ngày 1 thang.

Bài 6

Chủ trị: Hen suyễn

Thành phần: Tỏi 1 củ, mật ong 30 gam.

Cách dùng: Cả 2 thứ cho vào bát, đem hấp cách thuỷ cho chín, chia làm 2 lần ăn vào

sáng tối, uống với nước sôi để nguội. Mỗi ngày 1 thang.

Bài 7

Chủ trị:

Hen suyễn (thích hợp với hen suyễn do lạnh).

Thành phần:

Gừng tươi vừa dùng, tế tân, bán hạ tươi, cam toại, quế nhục, nguyên hồ mỗi loại 5 gam, hạt cải trắng 10 gam, xạ hương 2 gam.

Cách dùng:

Gừng tươi đem giã nát lấy nước. Sau đó đem số vị thuốc còn lại (trừ xạ hương) nghiền nhỏ, cho vào lọ, cho nước gừng vào trộn đều thành hổ, rồi rắc xạ hương lên, đem đắp vào huyệt đại chuỷ (tức là ở chỗ lõm vào của đốt sống cổ thứ 7, khi cúi đầu xuống ta thấy) đắp vào 6 chỗ hai bên cách sống ngực 1,5 thốn, dưới các xương ngực 3, 5, 7 tất cả 7 chỗ. Mỗi lần đắp để 2 tiếng đồng hồ. Mỗi năm đắp 3 lần vào ngày sơ phục (ngày canh thứ 3 sau ngày hạ chí) ngày trung phục (ngày canh thứ 4 sau ngày hạ chí) và ngày đại phục (ngày canh thứ nhất sau ngày lập thu) đắp liên tục 3 năm liền.

Bài 8

Chủ trị: Hen suyễn.

Thành phần: Tỏi vỏ tía: 10 - 15 củ (dùng lượng tỏi tùy theo độ tuổi, thể hình) xạ hương 1-1,5 gam.

Cách dùng: Tỏi bóc sạch giã nhỏ, xạ hương tán nhỏ, chọn lúc 12 giờ trưa ngày 5 tháng 5 (âm lịch) để người bệnh nằm sấp, dùng bông thấm cồn lau sạch khu vực từ đốt xương sống số 7 đến số 12, rộng ra 2 bên mỗi bên 8cm. Sau đó rắc bột xạ hương lên, rồi đắp tỏi đã giã nhỏ vào. Khoảng 1 tiếng sau thì bỏ thuốc đi, lau sạch khu vực đắp thuốc, rồi bôi kem a xít Bo ríc vào, đắp gạc lên, dùng băng dính băng lại, để đề phòng lây nhiễm, đắp thuốc 3 năm liền (chú ý vào ngày 5/5 âm lịch).

Bài 9

Chủ trị: Hen suyễn.

Thành phần: Tỏi 500 gam, dấm ăn 500 gam, đường đỏ 200 gam.

Cách dùng: Tỏi đẻ cả củ cho vào lọ, đổ dấm và đường đỏ vào bịt kín lại ngâm 15 ngày. Cứ ngày thứ 16 trở đi có thể ăn được. Mỗi ngày ăn 1 lần vào lúc

sáng sớm khi đói bụng khoảng 2-3 nhánh tỏi và uống 10-15 ml nước thuốc. Ăn liền trong 10-15 ngày.

Bài 10

Chủ trị: Hen suyễn nhiều đờm.

Thành phần: Gừng tươi 3 lát, cùi quả đào 3 quả.

Cách dùng: Cả 2 thứ cho vào nấu nước, sau đó nầm ngừa, uống 2,3 ngụm nước, rồi lại nhai đào, gừng 2, 3 miếng, rồi lại uống nước, không cựa quậy, đến khi hết hen suyễn thì thôi.

Bài 11

Chủ trị: Hen suyễn nhiệt, hú hàn.

Thành phần: Gừng tươi, nhân hạt đào hai thứ bằng nhau.

Cách dùng: Cả 2 thứ cùng nhai, ngày vài lần.

Tác dụng: bồi khí, tán hàn.

Hen suyễn do cơ thể hư nhược

Chủ trị: Hen suyễn do cơ thể hư nhược, đờm ho không dứt.

Thành phần: Gừng tươi 100 gam, nhân hạnh đào 100 gam, nhân mận dắng 100 gam, mật ong vừa phải.

Cách dùng: Gừng tươi rửa sạch thái nhỏ, nhânh hanh đào và mận dắng cho vào nướt sôi ngâm cho bong vỏ. Sau đó cho cùng với gừng vào giã nát, dùng mật ong trộn đều vê thành viên. Hằng ngày ăn vào trước khi đi ngủ. Ăn làm 20 lần cho hết.

Bài 2

Chủ trị: Hen suyễn do cở thể hư nhược.

Thành phần: Gừng tươi đã nướng, tẩm mật, nhânh hanh đào, 2 thứ bằng nhau.

Cách dùng: Cho cả 2 thứ vào miệng nhai cho nước rồi nuốt dần, ngày 2 lần.

Bệnh hen suyễn nhiều năm

Bài 1

Chủ trị: Hen suyễn lâu năm, bệnh nặng mùa đông.

Thành phần: Nước gừng 120 gam, bí xanh (đao) 10 quả nhỏ, mạch nha 30 gam.

Cách dùng: Bí xanh bỏ hạt rửa sạch thái miếng cho vào nấu thành cháo, dùng màng lọc lấy nước cho nước đó vào nồi, đun nhỏ lửa cho đến khi còn 1 nửa, thì đổ nước gừng, mật

nha vào, nấu cho thành cao, để vào lọ dùng dần. Mỗi ngày trước khi đi ngủ uống 150 gam với nước sôi để nguội. Bệnh nặng có thể uống thêm 1 lần vào buổi sáng.

Bài 2

Chủ trị: Hen suyễn lâu ngày không khỏi, thở dốc, tiếng khò khè.

Thành phần: Gừng tươi 250 gam, bán hạ 120 gam, phèn chua 60 gam, đường đỏ 250 gam.

Cách dùng: Gừng rửa sạch, thái lát, bán hạ, phèn chua tán nhỏ, sau đó cho gừng vào bát, rắc bột bán hạ và phèn chua lên, đem hấp, để cho thuốc ngấm vào gừng, cứ rắc như thế 8, 9 lần cho hết bột bán hạ và phèn chua thì thôi. Sau khi hấp chín, đem gừng nghiền nhỏ, rồi cho đường vào trộn đều, cho vào lọ dùng dần. Mỗi ngày uống 6 gam vào sáng và tối. Trẻ em dưới 5 tuổi uống từ 0,5 - 1,5 gam, uống cho đến khi khỏi.

Bệnh hen suyễn ở người già

Chủ trị: Hen suyễn ở người già.

Thành phần: Gừng tươi 250 gam, mật 250 gam, vừng ên 1000 gam, đường phèn 250 gam.

Cách dùng: Gừng rửa sạch, giã nát, vắt lấy nước, mật đem hấp chín, đường phèn tán nhỏ, hấp cho chảy ra, đem trộn với mật để đó. Sau đó vừng đem rang chín, chờ cho nguội, rưới nước gừng vào, rồi lại đem sao, lại chờ cho nguội thì trộn mật và đường phèn đã làm trước vào, cho tất cả vào lọ dùn dần. Mỗi ngày uống 2 lần sáng tối mỗi lần 1 thìa canh.

Tác dụng bổ thận ích gan nhuộm phế, hết suyễn.

Bệnh viêm màng phổi

Bài 1

Chủ trị: Kết hung, tức là tà khí kết vào trong lồng ngực mà xuất hiện đau ngực dưới tim, ấn vào thấy đầy, cứng.

Thành phần: Tỏi vừa dùng.

Cách dùng: Tỏi đem bóc vỏ sạch, giã nát. Trước tiên bôi một lớp vaselin lên chỗ

sau đó đắp tỏi đã giã, đắp miếng gạc và dùng băng dính cố định lại.

Tác dụng hoá kết, dừng đau.

Chú ý:

Viêm màng phổi là chứng bệnh viêm tổ chức cục bộ do rất nhiều nguyên nhân dẫn đến như: lây nhiễm, viêm nhiễm, thay đổi phản ứng, hoá học, vật lý v.v... Biểu hiện lâm sàng đa số như đau ngực, sốt, ho v.v.. Trong đông y đều gọi là "Kết hung" "nhiệt kết hung".

Bài 2

Chủ trị:

Kết hung, chỉ người dưới tim, sườn ngực có tà khí ngưng kết, cứng đầy, ấn vào thấy đau.

Thành phần: Gừng tươi 500 gam.

Cách dùng: Gừng đem rửa sạch, giã nát, đem sao từ từ cho nóng lên, rồi lấy khăn mùi xoa gói lại để chườm xoa nhẹ nhàng trên chỗ đau. Thuốc nguội lại đem sao, rồi lại chườm, xoa, làm lâu sẽ thấy dễ chịu, khoan khoái.

Tác dụng xua tà khí, tán kết dừng đau.

Bài 3

Chủ trị:

Nhiệt kết hung, bụng đầy cứng, đau, phai sốt, khát, khó chịu, miệng khô, bí ỉa, mạch trầm v.v...

Thành phần: Hành củ, đại hoàng, mang tiêu, 3 thứ bằng nhau.

Cách dùng: Cả 3 thứ đem giã nhỏ trộn đều đắp vào chỗ đau.

Tác dụng thanh nhiệt, tán kết.

Bệnh viêm phổi

Chủ trị: Viêm phổi.

Thành phần: Gừng tươi 9 gam, hành (cả củ) 3 củ, đại hoàng 9 gam, chỉ thực (quả quất non phơi khô) 9 gam, trắc diệp 1 nắm, cám gạo 1 bát, củ cải 3 miếng, rượu vàng 250 gam.

Cách dùng: Cho tất cả các thứ giã nhỏ, cho vào chảo sao cho nóng lên, cho vào túi vải đắp vào ngực. Mỗi ngày 2-3 lần.

Bệnh sưng phổi có mủ

(Đông y gọi là phế ung)

Chủ trị: Bệnh sưng phổi có mủ.

Thành phần: Tỏi vỏ tím 30 gam, dấm ăn 50 gam.

Cách dùng: Tỏi bóc sạch vỏ, giã nát, đổ dấm vào nấu sôi cho chín tỏi rồi ăn. Mỗi ngày ăn 1 lần sau bữa cơm.

Tác dụng giải độc, sát trùng, tiêu mủ.

II. HÀNH, GỪNG, TỎI CHỮA BỆNH HỆ THỐNG TIÊU HOÁ Nôn mửa

Bài 1

Chủ trị: Nôn mửa.

Thành phần: Gừng tươi 25 gam, dấm ăn 25 gam.

Cách dùng: Gừng rửa sạch, thái lát, cho vào trong lọ, đổ dấm vào ngâm một đêm. Lấy ra 5 miếng, cho 1 ít đường đỏ vào, dùng nước sôi pha, uống thay chè.

Tác dụng ôn trung, hết nôn.

Bài 2

Chủ trị: Nôn mửa.

Thành phần: Gừng tươi 1 miếng, bắc đèn 1 gam, đất giữa bếp (đun củi) 10 gam.

Cách dùng: Gừng đem giã nát, đắp vào huyệt thận đau (nằm ở dưới đốt sống cổ thứ 3, lấy huyệt ngồi thẳng cúi đầu xuống, chỗ lõm vào ngay với xương bả vai). Sau đó lấy bắc đèn và đất bếp cho vào sắc nước uống. Ngày 1 thang.

Bài 3

Chú trị: Nôn mửa.

Thành phần: Gừng tươi 12 gam, bán hạ 15 gam.
Phục lồng can (đất giữa lòng bếp) 120 gam.

Cách dùng: Trước tiên cho đất lòng bếp vào ấm
độ 400 ml nước vào sắc đến khi còn
200ml, gạn lấy nước, đổ bỏ đất lòng
bếp đi, đổ nước vào ấm rồi cho gừng
và bán hạ vào tiếp tục sắc đến khi
còn 100 ml là được, uống tranh thủ
khi còn nóng.

Bài thuốc dân gian này chữa nôn do
nhiều nguyên nhân gây ra.

Bài 4

Chú trị: Nôn mửa (thích hợp với người cơ thể
hư nhược, hay buồn nôn, mửa, sợ
lạnh, nhưng bụng, ngực không đầy,
không đau).

Thành phần: Gừng nướng 3 gam, bạch truật 10
gam, đất sét đỏ 12 gam;

Cách dùng: Cả 3 thứ cho vào ấm sắc lấy nước
uống, ngày 1 thang.

Tác dụng ôn bổ tỳ, vị.

Bài 5

Chủ trị: Nôn mửa, phân lỏng do tỳ vị hư hàn.
Vị am bất túc gây ra, triệu chứng thường thấy, nôn oẹ nhiều lần, không rõ nguyên nhân, không ra thứ gì, có khi nôn khan, sợ lạnh, trong ngực khó chịu.

Thành phần: Hành củ 3 gam, gừng tươi 3 gam, lai phục tử (hạt cải củ) 12 gam, ngũ bội tử 12 gam, kim anh tử 20 gam.

Cách dùng: Các thứ đem giã nát, sau đó cho 1 chút bột mì lượng vừa phải vào trộn đều, đắp vào vùng bụng, đậy gạc lên, lấy băng dính băng chặt lại.

Tác dụng tán hàn, hoà vị, chống nôn.

Bài 6

Chủ trị: Nôn mửa, hư nhược.

Thành phần: Tỏi 3 gam, phèn chua 6 gam, dấm đế lâu 30 gam, bột mỳ 80 gam.

Cách dùng: Tỏi và phèn chua đem giã nát, cho dấm và bột mỳ vào trộn đều chia làm 2 đắp vào 2 gan bàn chân, sau đó dùng bánh ngải cứu để cứu (hơ nóng).

Tác dụng tán hàn, hoà vị, chống nôn.

Bài 7

Chủ trị: Nôn mửa, phân lớn do gan, dạ dày không bình thường, có đờm cản trở, ăn vào đầy bụng gây ra. Bỗng nhiên buồn nôn, bụng đầy, ấm ách khó chịu.

Thành phần: Hành củ cà rốt 60 gam, gừng già 20 gam, lá ngải cứu 30 gam, dây muối 30 gam.

Cách dùng: Các thứ trên thái nhỏ cho vào chút muối, sao nóng lên, lấy khăn gói lại chườm lên bụng, nguội rồi lại sao nóng lên lại chườm tiếp. Mỗi lần khoảng nửa tiếng, không nên để quá nóng, dễ làm bỏng da.

Tác dụng bình can hoà vị.

Bài 8

Chủ trị: Nôn mửa hàn tính.

Thành phần: Gừng tươi, lá tía tô tươi, hai thứ bằng nhau.

Cách dùng: Cả hai thứ rửa sạch, giã riêng vắt lấy nước, đem cả 2 thứ nước trộn đều, uống với nước.

Bài 9

Chủ trị: Nôn mửa hàn tính.

Thành phần: Gừng tươi 100 gam, trứng gà 2 quả, bột mỳ 30 gam.

Cách dùng: Gừng rửa sạch, giã thật nhỏ, đập trứng gà, cho bột mỳ vào trộn thật đều đắp vào bụng, đắp gạc lên và dùng băng dính băng chặt lại.

Bài 10

Chủ trị: Nôn mửa do bị lạnh.

Thành phần: Gừng tươi 15 gam, xuyên tiêu 14 hạt.

Cách dùng: Cả 2 thứ cho vào ấm sắc lấy nước uống tranh thủ khi còn nóng. Mỗi ngày 1 thang.

Tác dụng: tán hàn, chống nôn.

Bài 11

Chủ trị: Nôn mửa (thích hợp với người bị lạnh, đau bụng, ưa nóng).

Thành phần: Gừng tươi 15 gam, lá tía tô 15 gam.

Cách dùng: Cho tất cả vào ấm sắc lấy nước uống. Mỗi ngày 1 thang.

Bài 12

Chủ trị: Nôn mửa do bị lạnh.

Thành phần: Nước gừng tươi nửa thìa canh, đất trong lòng bếp 30 gam.

Cách dùng: Trước tiên cho đất lòng bếp vào ấm, cho 2 bát nước, sắc còn 1 bát, rồi gạn bỏ bã lấy nước, sau đó cho nước gừng vào, chia làm 2 lần uống.
Tác dụng tán hàn.

Bài 13

Chủ trị: Nôn mửa do nhiệt (thích hợp với người nôn mửa do bị nóng bức).

Thành phần: Nước gừng tươi nửa thìa canh, xuyên liên 6 gam.

Cách dùng: Sau khi cho xuyên liên vào sắc, cho nước gừng vào, chia làm 2 lần uống.
Mỗi ngày 1 thang.
Tác dụng thanh nhiệt, chống nôn.

Bài 14

Chủ trị: Đau bụng nôn mửa, ưa nóng, sợ rét.

Thành phần: Nước gừng tươi nửa thìa canh, trân bì 3 gam, bán hạ 10 gam.

Cách dùng: Cho tất cả 3 thứ vào ấm sắc lấy nước uống. Mỗi ngày 1 thang.

Bài 15

Chủ trị: Nôn mửa khi nhìn thấy đồ ăn.

Thành phần: 1) Người nhẹ: gừng tươi 60 gam trắn bì 18 gam.

2) Người nặng: nước gừng tươi, trúc lịch (nước cây tre non) hai thứ bằng nhau.

Cách dùng: 1) Gừng, trắn bì đem giã nát, dùng nước sôi để pha lấy 1 bát nước, uống dần khi còn nóng, sẽ yên.

2) Nước gừng, trúc lịch trộn đều, dùng thia cho vào lưỡi, nuốt dần.

Bài 16

Chủ trị: Nôn mửa do ăn các thứ tanh không tiêu, và đau bụng.

Thành phần: Gừng tươi, tía tô, hạt tiêu sọ, mỗi thứ 5 gam.

Cách dùng: Cho cả 3 thứ vào ấm sắc lấy nước uống, mỗi ngày 1 thang.

Tác dụng hoà vị, tiêu hoá, chống nôn.

Bài 17

Chủ trị: Nôn mệt xanh, mệt vàng.

Thành phần: Nước gừng 1 ít, nước lá hẹ vừa phải.

Hệ thống tiêu hóa

Cách dùng: Trộn đều cả 2 thứ nước và uống. Tác dụng hoà vị, chống nôn.

Nôn mửa lâu ngày

Chủ trị: Nôn mửa lâu ngày không hết.

Thành phần: Hành củ 1 nắm, muối ăn 1 chút.

Cách dùng: Cả 2 thứ cho vào giã nát, đắp vào rốn, rồi đắp gạc lên, dùng băng dính cố định lại. Mỗi ngày thay thuốc 1 lần.

Nôn khan

Bài 1

Chủ trị: Nôn khan.

Thành phần: Gừng tươi 1 miếng.

Cách dùng: Gừng tươi rửa sạch, nhai dần, rồi nuốt đến hết thì thôi.

Bài 2

Chủ trị: Nôn khan.

Thành phần: Nước gừng tươi, nước mía, hai thứ bằng nhau.

Cách dùng: Cả hai thứ trộn đều, hâm nóng lên uống.

Bài 3

Chủ trị: Nôn khan không dứt.

Thành phần: Bột gừng khô 10 gam, lòng đỏ trứng gà 3 cái.

Cách dùng: Bột gừng khô cho vào cốc, pha nước sôi vào để ấm, sau đó nuốt 3 cái lòng đỏ trứng gà, rồi uống nước gừng này.

Thổ huyết (nôn ra máu)

Bài 1

Chủ trị: Thổ huyết (nôn ra máu).

Thành phần: Tỏi 50 gam, vazolin 14 ít.

Cách dùng: Tỏi rửa bóc sạch, giã nát nhuyễn. Trước tiên bôi vazolin vào huyệt dũng tuyến (vị trí giao điểm giữa lòng bàn chân 2/3 tính từ gót chân lên) sau đó đắp tỏi lên lấy băng băng chàt lại.

Bài 2

Chủ trị: Nôn ra máu không dứt.

Thành phần: Gừng khô vừa dùng.

Cách dùng: Gừng khô tán thành bột, cho vào lọ dùng dần. Mỗi ngày dùng nước tiểu trẻ con, trộn với 3 gam bột gừng uống. Mỗi ngày 2 lần.

Nárc

Bài 1

Chủ trị: Nárc.

Thành phần: Gừng tươi vừa dùng.

Cách dùng: Gừng rửa sạch, thái lát, cho vào miệng nhai, nuốt nước dần. Những người loét khoang miệng và nhiệt nặng không nên dùng.

Bài 2

Chủ trị: Nárc, nárc liên tục không dứt.

Thành phần: Gừng tươi 30 gam, mật ong 30 gam.

Cách dùng: Gừng rửa sạch, giã nát, vắt lấy nước. Cho mật ong vào trộn đều, dùng nước ấm để uống.

Bài 3

Chủ trị: Nárc (thích hợp với người bị nárc do bệnh gầy gò, thể hư hàn, tỳ vị kém).

Thành phần: Gừng tươi 6 gam, đinh hương 3 gam, đảng sâm 9 gam, tai quả hồng 12 gam.

Cách dùng: Cho tất cả các thứ vào ấm sắc nước uống, mỗi ngày 1 thang.

Bài 4

Chủ trị: Nấc do vị hàn (dạ dày lạnh).

Thành phần: Gừng tươi 10 gam, hạt đậu đao 10 gam, chè xanh 3 gam, đường đỏ vừa dùng.

Cách dùng: Cho tất cả các thứ vào phích rót nước sôi vào pha 1 lúc cho ngâm, sau đó uống khi còn nóng.

Tác dụng khử hàn, ôn trung, hoà vị.

Bài 5

Chủ trị: Nấc lâu khó chịu.

Thành phần: Gừng tươi 9 gam, bán hạ tươi 15 gam, quẳng thiên tiên tử 15 gam, sơn tra tươi 15 gam, quý châm thảo (tía tô hoang) 30 gam, bạch thược 30 gam, hương phụ tươi 15 gam, đắng sâm sao 15 gam, thạch đá xuyên 30 gam.

Cách dùng: Toàn bộ số thuốc này, chia làm 2 lần sắc uống, mỗi ngày 1 thang.

Tác dụng ôn trung, ích khí, hết nấc.

Ợ khí

Chủ trị: Ợ khí, chỉ khí từ trong dạ dày xổng ngược lên, có cả tiếng trầm-dài không như tiếng nắc ngắn và gấp.

Thành phần: Nước gừng tươi, mật ong, mỗi thứ 1 thìa canh.

Cách dùng: Cà 2 thứ trộn đều, cho vào đun nhỏ lửa, nuốt dần khi còn nóng, uống 3 lần thì khỏi.

Nghẹn

Bài 1

Chủ trị: Nghẹn, chủ yếu chỉ đói muốn ăn, nhưng ăn vào bị nghẹn khó nuốt.

Thành phần: Gừng già cà vỏ 500gam, đường cát đen 500 gam.

Cách dùng: Cà 2 thứ đem giã nát nhuyễn, cho vào ca sứ bit kín miệng, đem chôn xuống đất (chỗ khô ráo sạch sẽ) 7 ngày sau lấy lên. Mỗi ngày ăn 2 lần, mỗi lần 1 thìa canh, uống với nước.

Đoàn Văn

Bài 2

Uống

Chủ trị: Nghẹn.

Thành phần: Nước gừng tươi, nước củ cải, nước ngó sen tươi, nước mía, nước quả ngân hạnh, nước đọt tre non (trúc lịch), mật ong, mỗi thứ 1 thìa canh.

Cách dùng: Cho tất cả các thứ vào bát, trộn đều, đem hấp lên nồi cơm cho chín, rồi uống.

Tác dụng dưỡng âm, thanh hoà, kiện tỳ, ích khí.

Bài 3

Nói

Chủ trị: Nghẹn

nói

Thành phần: Nước gừng tươi 15 gam, trúc lịch (nước đọt tre non) 30 gam, nước lá hẹ 60 gam, sữa bò 20 gam, nước tiêu trẻ con (đồng tiện) 60 gam.

Nói

Cách dùng: Tất cả các thứ trộn đều, chia làm 2-3 lần uống, mỗi ngày 1 thang, uống liên tục 7-10 ngày.

Bài 4

Chú

Chủ trị: Nghẹn, dạ dày cồn cào, buồn nôn.

Chú

Thành phần: Gừng tươi 500 gam, đường đỏ 500 gam.

Hệ thống tiêu hoá

Cách dùng: Gừng giã nhuyễn, cho đường đỏ vào trộn đều giã lại, sau đó cho vào lọ sứ bịt thật kín, chôn xuống đất (chỗ khô ráo, sạch sẽ) 1 tuần sau lấy lên ăn. Mỗi ngày 3 lần, mỗi lần 1 thìa, uống với nước ấm.

Tác dụng ôn trung, hoà vị.

Bài 5

Chủ trị: Cồn cào trong dạ dày, nghẹn, nôn mửa.v.v...

Thành phần: Tỏi, thịt dê nạc, vừa đủ dùng.

Cách dùng: Cả 2 thứ rửa sạch, cho vào nồi đổ nước nấu chín dù ăn.

Tác dụng ôn trung, kiện tỳ, hết nôn.

Bài 6

Chủ trị: Cồn cào trong dạ dày, nghẹn (thích hợp với người dạ dày kém, nôn mửa).

Thành phần: Gừng tươi 12 gam, nhân sâm 6 gam, đinh hương 3 gam, cam thảo nướng 6 gam.

Cách dùng: Cho tất cả các thứ trên vào ấm sắc nước uống. Mỗi ngày 1 thang.

Tác dụng ôn trung, ích vị, hết nôn.

Chán ăn

Bài 1

Chủ trị: Chán ăn.

Thành phần: Gừng tươi 5 gam, hành củ cà rốt 7 củ, gạo nếp 100 gam, dấm ăn 15 gam.

Cách dùng: Gừng tươi, hành rửa sạch, thái lát, gạo nếp sau khi vo sạch, cho cùng với gừng vào nồi, cho nước vừa đủ vào, đun to lửa đến khi sôi, 1 phút sau thì cho hành vào, tiếp tục đun nhỏ lửa cho đến khi nhừ thành cháo. Sau đó cho dấm vào trộn đều, ăn tranh thủ lúc còn nóng. Người cảm lạnh, sợ nóng không sợ lạnh không nên ăn.

Tác dụng bổ tỳ vị, lợi tiêu hoá.

Bài 2

Chủ trị: Chán ăn, đau bụng do dạ dày lạnh.

Thành phần: Gừng tươi 25 gam, dấm ăn 25 gam, đường đỏ 1 ít.

Cách dùng: Gừng rửa sạch thái lát, cho vào dấm ngâm 1 đêm. Mỗi lần lấy 5 lát gừng cho vào nước sôi pha (hầm) sau đó

Hệ thống tiêu hoá

cho đường đỏ vào, uống tranh thủ lúc nóng.

Tác dụng ôn trung, khai vị.

Tiêu hoá kém

Bài 1

Chủ trị: Tiêu hoá kém.

Thành phần: Gừng tươi 5 gam, cau 8 gam.

Cách dùng: Cho cả 2 thứ vào sắc nước uống, mỗi ngày 1 thang.

Tác dụng ôn trung, ích khí, kiện tỳ vị.

Bài 2

Chủ trị: Tỳ vị, hư hàn dẫn đến tiêu hoá kém.

Thành phần: Gừng tươi 10 gam, cá mè 1 con.

Cách dùng: Gừng rửa sạch, thái lát, cá mè mổ sạch bỏ ruột, thái khúc, cho vào bát to, rắc 1 ít muối lên, sau đó cho vào nồi hấp, chín, ăn tranh thủ khi còn nóng.

Tác dụng kiện tỳ vị, giúp tiêu hoá tốt.

Bài 3

Chủ trị: Đầy bụng, tiêu hoá kém.

Thành phần: Gừng tươi 10 gam, hành củ 10 gam, chè xanh 5 gam, nghệ thù du 5 gam.

Cách dùng: Tất cả cho vào sắc 2 lần lấy nước uống, mỗi ngày 1 thang.

Tác dụng hoà vị, tiêu hoá.

Bài 4

Chủ trị: Tiêu hoá không tốt, đầy bụng và ăn quá nhiều cá, rau quả lạnh dẫn đến khó tiêu.

Thành phần: Gừng tươi 10 gam, dấm ăn 1 ít.

Cách dùng: Gừng rửa sạch băm nhỏ. Sau khi sắc kỹ cho dấm vào khuấy đều, uống tranh thủ khi còn nóng.

Tác dụng kiện tỳ vị, giúp tiêu hoá tốt.

Bệnh tả

Bài 1

Chủ trị: Bệnh tả, do ăn uống không điều độ, hoặc do lam sơn chướng khí dẫn đến. Triệu chứng đột nhiên đau quặn bụng, muốn nôn ra không nôn được, muốn đi ngoài không đi được, bức

Hệ thống tiêu hoá

bối khó chịu. Mát tái nhợt, chân tay lạnh, vã mồ hôi, mạch yếu.

Thành phần: Gừng tươi 15 gam, muối ăn 30 gam.

Cách dùng: Gừng đem rửa sạch, thái lát mỏng, cho muối vào sao cùng đến khi biến màu, sau đó cho 1 bát to nước vào đun sôi lên, chờ nguội thì uống. Khỏi rồi không được ăn cơm vội. Đói quá thì nấu cháo loãng ăn.

Tác dụng ôn trung giảm đau.

Bài 2

Chủ trị: Bệnh tả không ra cái gì, người bệnh cuối cùng nôn ra được.

Thành phần: Tỏi vừa phải.

Cách dùng: Tỏi giã nhuyễn, đắp vào lòng bàn chân.

Tác dụng lợi khí, giải uế.

Bài 3

Chủ trị: Bệnh tả rất khó chịu.

Thành phần: Gừng tươi 3 gam, chè xanh 5 gam (chè ta vẫn pha uống).

Cách dùng: Cả 2 thứ đem nghiền nhỏ riêng rẽ. Trước tiên lấy bột chè, cho vào ấm sắc một lúc, sau đó cho bột gừng vào, một lúc thì uống.

Tác dụng ôn trung hoà vị.

Bài 4

Chủ trị: Bệnh tả, co rút gân. Do đi tả, mất nước, rối loạn điện giải. Người nhẹ, chân tay co dứt người nặng, lưỡi cứng...

Thành phần: Gừng tươi 90 gam, rượu ngon 90 gam.

Cách dùng: Gừng tươi rửa sạch, giã nát, cho rượu vào đun sôi lên uống. Cũng có thể đắp tỏi giã vào chỗ đau.

Tác dụng ôn kinh, thông lạc, tán hàn, dừng đau.

Bài 5

Chủ trị: Đi tả nhiều, co dứt gân cốt.

Thành phần: Tỏi đủ dùng.

Cách dùng: Tỏi giã nhuyễn, đắp vào lòng bàn chân.

Tác dụng hoạt huyết, giãn gân.

Viêm dạ dày cấp tính

Chủ trị: Viêm dạ dày cấp tính.

Thành phần: Gừng khô 3 gam, chè xanh 3 gam.

Cách dùng: Gừng khô thái thành sợi nhỏ, cho cùng với chè vào trong cốc, đổ nước

Hệ thống tiêu hoá

sôi vào pha trong khoảng 10 phút, uống thay chè.

Tác dụng ôn trung, dùng đi ngoài.

Buồn nôn, ợ chua

Chủ trị: Buồn nôn, ợ chua.

Thành phần: Gừng tươi, hạnh đào nhân 2 thứ bằng nhau.

Cách dùng: Gừng rửa sạch giã nát lấy nước đế đó. Sau đó lấy nhân hạnh đào cho vào miệng nhai rồi uống nước gừng.

Tác dụng ôn trung ích khí, chống nôn.

Dạ dày toan, nóng ruột

Chủ trị: Dạ dày toan, nóng ruột.

Thành phần: Gừng khô, hạnh đào nhân 2 thứ bằng nhau.

Cách dùng: Gừng khô rửa sạch thái nhỏ, cho vào ấm sắc lấy nước. Nhân hạnh đào cho vào miệng nhai sau đó dùng nước gừng sắc uống nuốt trôi. Mỗi ngày 2 lần.

Tác dụng hoà vị, hết toan.

Đau dạ dày

Bài 1

Chủ trị: Đau dạ dày.

Thành phần: Gừng tươi 100 gam, tỏi 100 gam, dấm ăn 500 gam.

Cách dùng: Gừng rửa sạch, thái lát, cho cùng với tỏi vào lọ, đổ dấm vào ngâm 30 ngày trở lên. Sau đó ăn cả tỏi gừng và nước dấm này thường xuyên. Những người trong dạ dày quá nhiều chất toan (axít) thì nên cẩn thận khi dùng.

Tác dụng ôn trung, dừng đau.

Bài 2

Chủ trị: Đau dạ dày, ợ khí.

Thành phần: Tỏi cả củ cà lá tươi: 7 củ, muối ăn, dấm, 2 thứ bằng nhau.

Cách dùng: Tỏi đem rửa sạch thái thật nhỏ, cho dấm, muối vào nấu chín, ăn tranh thủ khi còn nóng.

Tác dụng hành khí, dừng đau.

Bài 3

Chủ trị: Đau dạ dày, đầy chướng khó chịu, đi đại tiện không ra.

Hệ thống tiêu hoá

Thành phần: Hành cả lá cả củ; 1 củ, bột tai mẫu 2 gam, đường cát 15 gam, rượu 6 ml.

Cách dùng: Trước tiên lấy nước sôi đổ vào hành ngâm lấy nước này, cho đường cát vào khuấy tan, rồi lại cho rượu vào. Dùng nước này để uống.

Bài 4

Chủ trị: Đau dạ dày lâu ngày không khỏi, cơ thể suy nhược, ăn uống sút kém, gây (đm) mòn dần v.v...

Thành phần: Gừng tươi 15 gam, dạ dày lợn 1 cái hạt tiêu 10 hạt.

Cách dùng: Gừng tươi rửa sạch thái lát, dạ dày lợn rửa sạch cho gừng và hạt tiêu vào trong buộc chặt miệng, cho vào bát, xong đem hấp chín. Hằng ngày ăn 2 lần vào sáng tối.

Tác dụng ôn trung, kiện tỳ, ích vị, hết đau.

Bài 5

Chủ trị: Đau dạ dày, do ăn đầy bụng lâu tiêu. Phần lớn do tỳ vị kém thất thường. Triệu chứng bụng đầy, ợ chua, buồn nôn khó chịu v.v...

Hệ thống tiêu hoá

Thành phần: Hành củ 20 gam, xương rồng bà 20 gam, lá ngải cứu 20 gam, muối ăn 20 gam.

Cách dùng: Tất cả 4 thứ cho vào giã nát, đem sao cho nóng lên dùng khăn gói lại chườm lên bụng rốn. Mỗi lần chườm 30 phút. Nếu nguội thì lại sao nóng lên chườm tiếp. Mỗi ngày làm 1 - 2 lần.

Tác dụng hoà vị, điêu trung, kích thích tiêu hoá.

Bài 6

Chủ trị: Tỳ vị hư hàn, dạ dày đau. Phần lớn do tỳ vị dương hư, trúng hàn nội sinh. Triệu chứng thỉnh thoảng đau lâm râm, thích được xoa, ấm, ăn vào thì giảm bớt v.v...

Thành phần: Hành củ 12 gam, gừng tươi 6 gam, hổ tiêu 3 gam, băng phiến 2 gam.

Cách dùng: Tất cả 4 thứ đem giã nhuyễn, cho 1 ít dầu vừng và bột mỳ vào trộn đều thành 1 thứ hổ, đem đắp vào rốn, đặt miếng gạc lên rồi dùng băng dính băng lại. Mỗi ngày làm 1 lần. Tác dụng ôn trung hoà vị, tán hàn, giảm đau.

Bài 7

Chủ trị: Tỳ vị hư hàn, dạ dày đau.

Thành phần: Hành củ 10 gam, gừng già 5 gam, lá ngải cứu 20 gam, vỏ cây táo 12 gam, rễ cây ớt già 12 gam, lá kiều mạch 12 gam, trần bì (vỏ quýt) 6 gam, thạch xương bồ 12 gam, muối ăn 50 gam.

Cách dùng: Cả 8 thứ này đem giã nhỏ, cho muối ăn vào rồi đem sao nóng lên, rồi dùng khăn gói lại chườm lên bụng, nguội lại đem sao nóng lên chườm tiếp. Mỗi lần chườm khoảng 30 phút.

Tác dụng kiện tỳ hoà vị, tán hàn, hết đau.

Bài 8

Chủ trị: Tỳ vị hư hàn, dạ dày đau.

Thành phần: Gừng khô 2 gam, sơn dược 6 gam, nghệ thù du 2 gam.

Cách dùng: Các thứ trên đem giã nát, trộn với hạt kê đem nấu thành cháo ăn. Mỗi ngày vài lần.

Tác dụng kiện tỳ ích vị, tán hàn, hết đau.

Bài 9

Chủ trị: Dạ dày đau do lạnh.

Thành phần: Hành củ cǎ rẽ 30 gam, gừng tươi 15 gam.

Cách dùng: 2 thứ đem giã nhuyễn, sao nóng lên, dùng khăn gói lại, tranh thủ nóng đắp vào vùng dạ dày.

Tác dụng ôn trung tán hàn.

Bài 10

Chủ trị: Dạ dày đau do lạnh.

Thành phần: Gừng khô 10 gam, hô tiêu 10 gam.

Cách dùng: 2 thứ đem sao giòn, tán nhỏ, uống với nước sôi để nguội. Mỗi ngày 2 lần, mỗi lần 1 thang.

Tác dụng ôn trung tán hàn.

Bài 11

Chủ trị: Dạ dày lạnh đau.

Thành phần: Gừng tươi 100 gam, dấm ăn 250 gam.

Cách dùng: Gừng rửa sạch thái sợi nhỏ, cho vào lọ, đổ dấm vào ngâm, đóng chặt miệng lọ để 1 tuần sau thì ăn. Chú ý ăn vào lúc đói bụng, mỗi lần

Hệ thống tiêu hoá

10 ml. Những người vị toan quá
nhiều nên cẩn thận.

Bài 12

Chủ trị: Dạ dày lạnh đau.

Thành phần: Gừng tươi 30 gam, trứng gà 1 quả,
dầu vừng 30 gam.

Cách dùng: Gừng rửa sạch băm thật nhỏ, đập
trứng gà vào đánh đều lên, dùng dầu
vừng để rán chín, chia làm 3 lần ăn
hết trong 1 ngày. Ăn liên tục 3-5
ngày.

Bài 13

Chủ trị: Dạ dày đau, lạnh.

Thành phần: Gừng tươi 120 gam, bột mỳ 30 gam,
lòng trắng trứng gà 2 quả.

Cách dùng: Gừng rửa sạch, giã thật nhuyễn, cho
bột mỳ, lòng trắng trứng vào trộn
đều, đắp vào vùng dạ dày, đặt gạc
lên lấy băng dính băng chặt lại.

Bài 14

Chủ trị: Dạ dày đau do bị lạnh.

Thành phần: Gừng già 10 gam, chè xanh 6 gam
(chè ta vẫn pha uống).

Hệ thống tiêu hoá

Cách dùng: Cho cả 2 thứ vào ấm sắc lấy nước uống, ngày 1 thang.

Tác dụng tán hàn, hết đau.

Bài 15

Chủ trị: Dạ dày đau do lạnh, hư.

Thành phần: Gừng tươi 125 gam, gà giò 1 con, đậu đỗ 120 gam, hoa kim chung vừa dùng, hổ tiêu 9 gam.

Cách dùng: Gừng rửa sạch, băm nhỏ, gà thịt làm thật sạch mổ bỏ ruột, rửa sạch, hổ tiêu tán nhỏ. Sau đó cho gừng, đậu đỗ, hoa kim chung vào trong bụng con gà, lấy dây quần chật cho vào nồi luộc thật nhừ. Hằng ngày ăn vào buổi sáng, cho bột hổ tiêu vào ăn hết trong 1 lán (ăn cả thịt gà, uống cà canh).

Tác dụng kiện tỳ, ích vĩ, tán hàn, hết đau.

Bài 16

Chủ trị: Dạ dày đau, nôn mửa v.v...

Thành phần: Gừng tươi 100 gam, sa nhân 5 gam.

Cách dùng: Gừng rửa sạch, giã nát vắt lấy nước, cho nước gừng và sa nhân vào bát, cho thêm nửa bát nước đem hấp

Hệ thống tiêu hóa

trong vòng 30 phút, sau đó uống tranh thủ khi còn nóng.

Tác dụng ôn trung hoà vị tán hàn, hết nôn.

Bài 17

Chủ trị: Dạ dày đau do lạnh, đi ngoài xối xả như nước, bụng đau v.v...

Thành phần: Gừng tươi 50 gam, cá trèn 1 con (250g) hồ tiêu 2 gam, vỏ quất 10 gam, thù du 2 gam, rượu 50 gam, muối ăn, mì chính vừa dùng.

Cách dùng: Gừng rửa sạch thái lát mỏng. Cá mổ bỏ ruột rửa sạch để đó. Gừng (để lại vài lát), hồ tiêu, vỏ quất, thù du cùng cho vào 1 cái túi vải nhỏ túm chặt miệng lại, sau đó cho vào bụng cá, đặt vào bát, cho vài lát gừng, ít muối, mì chính, rượu và 20ml nước vào, sau đó đem hấp 30 phút là có thể ăn được.

Tác dụng ôn trung, bổ hư, tán hàn, hết đau.

Bài 18

Chủ trị: Dạ dày lạnh dẫn đến đau nhâm nhẩm vùng bụng, nhạt miệng, nôn ra nước trong, sợ lạnh.v.v...

Hệ thống tiêu hoá

Thành phần: Gừng tươi 50 gam, quế nhục 5 gam, dạ dày lợn 200 gam.

Cách dùng: Gừng, quế rửa sạch băm nhỏ, dạ dày lợn rửa thật sạch thái sợi, rồi cho cả 3 thứ vào bát đem hấp chín nhừ, chia làm 2 lần ăn hết.

Tác dụng bổ tỳ ích vị, ôn trung hết đau.

Bài 19

Chủ trị: Dạ dày lạnh, đầy ứ, không muốn ăn, bụng đau nhâm nhẩm.

Thành phần: Gừng tươi 30 gam, ba đậu (đã ép bỏ dầu) 15 gam, toàn yết (bọ cạp) 15 gam, đường đỏ 60 gam.

Cách dùng: Cả 3 vị cho vào nghiền nhỏ, luyện với đường cho đều rồi vê thành viên như hạt đậu xanh. Hằng ngày hoặc cách ngày uống một lần, mỗi lần 2-3 viên. Không được uống quá 5 viên. 5 tuổi trở xuống giảm một nửa. Bệnh giảm, cũng giảm thuốc theo. Kiêng ăn các món ăn, lạnh, cay. Phụ nữ có thai không được dùng.

Bài 20

Chủ trị: Đau dạ dày do gan, vị bất hoà. Phân lớn nguyên nhân là do suy nghĩ lo

Hệ thống tiêu hoá

lặng tức tối, gan uất khí trệ gây ra.
Triệu chứng bụng đầy, đau nhâm
nhẩm 2 bên sườn v.v...

Thành phần: Hành củ 12 gam, gừng tươi 12 gam,
bồ kết (tạo giáp) 12 gam, hương phụ
tứ 30 gam, muối ăn 80 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ giã nát đem sao cho
nóng lên, lấy khăn gói lại, đem
chườm lên vùng bụng đau, nguội rồi
lại đem sao nóng lên chườm tiếp.
Mỗi lần khoảng 30 phút, ngày làm 2
lần.

Tác dụng ôn trung, chữa đau, lợi khí
hoà vị.

Bài 21

Chủ trị: Đau dạ dày do vu huyết ngưng trệ,
phần lớn do khí huyết nghẽn tắc gây
ra. Triệu chứng thường thấy đau cố
định một chỗ rất khó chịu.

Thành phần: Gừng già 12 gam, lá ngải cứu 20
gam, ngưu đằng 14 gam, rễ hồi
hương 12 gam, muối ăn 60 gam.

Cách dùng: Cho cả 4 thứ vào cùng giã nát, trộn
muối đều đem sao nóng lên, dùng
khăn gói lại đem chườm lên vùng
bụng đau, và chườm lưng. Nguội

Hệ thống tiêu hoá

đem sao nóng lại chườm tiếp. Mỗi lần chườm 30 phút. Mỗi ngày làm 1-2 lần.

Viêm dạ dày mạn tính

Bài 1

Chủ trị: Viêm dạ dày mạn tính.

Thành phần: Gừng tươi 200 gam, dấm ăn 500 gam.

Cách dùng: Gừng rửa sạch, thái thành sợi nhỏ, cho vào lọ, đổ dấm vào bịt kín miệng ngâm 1 tuần, sau đó đem ăn. Hàng ngày ăn vào sáng sớm lúc đói bụng. Mỗi lần 10ml. Người vị toan quá nhiều nên cẩn thận.

Tác dụng ôn trung, tiêu viêm.

Bài 2

Chủ trị: Viêm dạ dày mạn tính.

Thành phần: Gừng tươi 50 gam, dấm ăn 500 gam, mộc qua: 500 gam.

Cách dùng: Gừng, mộc qua cho vào nồi đất, đổ dấm vào, sau đó đun nhỏ lửa cho chín dù chia làm nhiều lần uống trong ngày. Người vị toan quá nhiều nên thận trọng.

Tác dụng ích tỳ vị, tiêu viêm,止痛.

Bài 3

Chủ trị: Viêm dạ dày mạn tính.

Thành phần: Tỏi 100 gam, gừng tươi 100 gam, dấm ăn 500 gam.

Cách dùng: Tỏi, gừng rửa sạch, sau đó tỏi bóc nhánh, bỏ vỏ giấy, gừng thái lát mỏng, cho cả 2 thứ vào lọ, đổ dấm vào đậy chặt kín miệng lọ ngâm 30 ngày trở lên, rồi đem ăn tỏi, gừng, uống nước vừa phải hàng ngày. Người vị toan quá nhiều nên thận trọng khi dùng.

Tác dụng ích tỳ vị, chống viêm.

Bài 4

Chủ trị: Viêm dạ dày mạn tính, đau dạ dày và nôn ợ ra nước trong v.v...

Thành phần: Gừng tươi 15 gam, hạt tiêu 30 hạt.

Cách dùng: Cả 2 thứ cho vào ấm sắc, chia làm 2 lần uống trong ngày. Mỗi ngày 1 thang.

Tác dụng ôn trung, kiện vị.

Bài 5

Chủ trị: Viêm dạ dày mạn tính, dạ dày đau, có ói và nước trong.

Thành phần: Gừng tươi 20 gam, trân bì 20 gam.

Cách dùng: Cà 2 thứ rửa sạch, cho vào ấm sắc 100ml nước nồi. Chia làm 2 lần uống trong ngày. Mỗi ngày 1 thang.

Tác dụng kiện tỳ hoà vị, hết ợ, nôn.

Bài 6

Chủ trị: Viêm dạ dày mạn tính.

Thành phần: Gừng tươi 1 miếng, táo tàu (bò hạt) 7 quả, hạt tiêu trắng 7 hạt.

Cách dùng: Hỗn tiêu cho vào lõi quả táo tàu (mỗi quả 1 hạt) sau đó đem nướng vàng lên, rồi cho vào ấm cùng với gừng đem sắc nước, chia làm 2 lần uống khi còn nóng. Mỗi ngày 1 thang.

Tác dụng ôn trung, trị đau.

Dạ dày xuất huyết

(Xuất huyết dạ dày)

Bài 1

Chủ trị: Xuất huyết dạ dày.

Hệ thống tiêu hoá

Thành phần: Gừng đem đốt tòn tính lấy than: 9 gam, đương quy 5 gam, sinh quân 9 gam, nghệ vàng 5 gam.

Cách dùng: Các thứ trên cho vào ám sắc lấy nước uống, mỗi ngày 1 thang. Ngoài ra có thể dùng thêm bột hổ phách 1,5 gam. Chia làm 2 lần uống một ngày. Uống 3 ngày liên.

Tác dụng mát huyết, dừng chảy máu (xuất huyết).

Bài 2

Chủ trị: Xuất huyết dạ dày.

Thành phần: Gừng khô 3 gam, than xuyên quân 9 gam, hoàng bá 6 gam, than xuyên liên 6 gam, nhũ hương 9 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ đem tán thành bột chia thành làm 10 gói. Cứ 6 tiếng đồng hồ uống 1 gói với nước sôi để nguội.

Tác dụng ôn trung, hoà vị, hành khí, ngừng chảy máu.

Đau bụng

Bài 1

Chủ trị: Đau bụng do lạnh.

Thành phần: Nước gừng tươi 1 ít.

Cách dùng: Nhỏ một giọt nước gừng vào khoé mắt (nam trái, nữ phải). Nước mắt chảy dàn dụa, mồ hôi cũng vã ra, bệnh sẽ khỏi. Người mắt đau (hoặc các bệnh về mắt) không được dùng. Nước gừng cũng không nên nhỏ nhiều vào mắt.

Tác dụng ôn trung, tán hàn, giảm đau.

Bài 2

Chủ trị: Đau bụng do bị lạnh.

Thành phần: Gừng tươi 100 gam, dấm ăn 250 gam.

Cách dùng: Gừng rửa sạch, thái thành sợi nhỏ, cho vào lọ đổ dấm vào ngâm. Chú ý bịt kín miệng lọ, để đó dùng dần. Khi bụng đau, hằng ngày uống 1 lần vào lúc bụng đói. Mỗi lần uống khoảng 10 ml.

Tác dụng ôn trung giảm đau.

Bài 3

Chủ trị: Đau bụng do bị lạnh.

Thành phần: Tỏi 500 gam, dấm ăn 500 gam, rượu vàng 500 ml.

Hệ thống tiêu hóa

Cách dùng: Tỏi rửa sạch, bóc bỏ vỏ giấy, cho vào lọ rồi đổ dấm, rượu vào, bịt kín miệng lọ, ngâm khoảng 10 ngày. Khi bụng đau thì ăn 5-6 nhánh tỏi vào lúc đói bụng, ăn liên tục 1 tuần.
Tác dụng ôn trung, giảm đau.

Bài 4

Chủ trị: Đau bụng do bị lạnh, hoặc ăn quá nhiều hoa quả dẫn đến đau bụng.

Thành phần: Tỏi 50 gam, gừng tươi 50 gam, dấm ăn 250 gam.

Cách dùng: Tỏi bóc nhánh, bỏ vỏ giấy, gừng rửa sạch thái lát, cả hai thứ cho vào lọ, đổ dấm vào bịt kín miệng lọ ngâm 30 ngày trở lên. Khi bụng đau lấy 1 ít tỏi gừng ra ăn và uống thêm 15 ml nước gừng tỏi ngâm.

Tác dụng ôn trung giảm đau.

Bệnh ỉa chảy

Bài 1

Chủ trị: Ỉa chảy (bụng đau nhâm nhẩm, sợ lạnh đi ngoài lỏng, mạch chậm, người mệt mỏi).

Thành phần: Gừng khô 3 gam, bạch truật 10 gam.

Hệ thống tiêu hoá

- Cách dùng:* Cả 2 thứ cho vào ấm sắc lấy nước uống. Mỗi ngày 1 thang.
Tác dụng ôn trung, dừng đi ngoài.

Bài 2

Chủ trị: ɿa chảy, mùa hè bị lạnh đi ɿa chảy v.v..

Thành phần: Hành, gừng, tỏi mỗi thứ 60 gam, xuyên sơn giáp 10 gam, nhân hạt gấc (mộc miết nhân) 15 gam.

Cách dùng: Cho các thứ trên vào dâu vừng rán lên, cho thêm hoàng đơn, nhũ hương, một dược mỗi thứ 8,5 gam và đinh hương 1,5 gam vào trộn đều. Sau đó đem đắp vào rốn, đặt gạc lên dùng băng dính cố định lại.

Tác dụng ôn tỳ, tán hàn, dừng đi ngoài.

Bài 3

Chủ trị: Đau bụng đi ngoài tháo dạ nhu nước. Miệng khô nhạt, môi tái.

Thành phần: Nước gừng, bánh dày, rượu trắng các thứ vừa dùng.

Cách dùng: Bánh dày thái lát mỏng đem phơi khô đi để dùng dần. Khi dùng lấy 100 gam bánh dày khô đem hấp

Hệ thống tiêu hoá
chín rồi rưới nước gừng, rượu trắng
lèn ăn hết trong 1 lần. Mỗi ngày ăn
2 lần vào sáng và tối.

Tác dụng ôn trung, kiện tỳ, tán hàn,
hết đi ỉa chảy.

Bài 4

Chủ trị: Đau bụng đi ngoài do bị lạnh.

Thành phần: Gừng khô 30 gam.

Cách dùng: Gừng khô thái lát mỏng, lấy nước sôi đổ vào pha. Sau 30 phút gạn lấy nước chia làm 2 lần uống. Mỗi ngày 1 thang. Kiêng ăn các món sống, lạnh.

Tác dụng ôn trung, tán hàn, dừng ỉa chảy, giảm đau.

Bài 5

Chủ trị: Ỉa chảy do bị lạnh.

Thành phần: Gừng tươi 1 miếng, lá ngải 1 nắm.

Cách dùng: Cả 2 thứ rửa sạch, cho vào ấm sắc uống tranh thủ khi còn nóng. Mỗi ngày 1 thang.

Tác dụng ôn trung, tán hàn, dừng ỉa chảy.

Bài 6

- Chủ trị:* Đau bụng đi ỉa chảy do bị lạnh.
- Thành phần:* Gừng khô 60 gam, lá chè tươi 120 gam.
- Cách dùng:* Cả 2 thứ đem phơi khô, sao giòn, nghiền nhõ cát vào lọ kín để dùng dần. Mỗi ngày uống 2-3 lần. Mỗi lần 3 gam.
- Tác dụng khử hàn, ôn trung, giảm đau, dừng ỉa chảy.

Bài 7

- Chủ trị:* Địa ỉa chảy do tỳ vị hư hàn.

Thành phần: Gừng tươi 15 gam, gà xương đen 1 con, bạch truật 25 gam, phục linh 25 gam, đảng sâm 50 gam, sa nhân 5 gam, khấu nhân 15 gam.

Cách dùng: Gà làm thịt, bỏ lồng rửa sạch, cho tất cả các thứ thuốc trên vào trong bụng con gà, dùng dây quấn chặt lại, đem hấp chín kỹ. Sau đó bỏ thuốc ở trong bụng gà đi, ăn thịt gà và uống canh. Chia làm nhiều lần ăn hết trong ngày.

Tác dụng ôn trung, kiện tỳ, làm chắc ruột, dừng đi ỉa chảy.

Bệnh tả

Bài 1

Chủ trị: Tả, nguyên nhân phần lớn do hàn thấp, nhiệt thấp dẫn đến, thường thường phát bệnh nhanh, quá trình ngắn. Triệu chứng bụng đau, sôi, đi ngoài như tháo cống.

Thành phần: Hành củ 20 gam, lá ngải cứu 20 gam, muối ăn 20 gam, lá cây sú xuân 60 gam.

Cách dùng: Cho tất cả các thứ trên vào ám sắc lấy nước nóng này rửa 2 chân. Ngày làm 2 lần vào sáng, tối.

Bài 2

Chủ trị: Tả.

Thành phần: Tỏi 12 gam, gừng tươi 6 gam, táo tàu 12 quả, phục long can 30 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ giã nát nhuyễn, đắp vào rốn hoặc vùng bụng, sau đó dùng ngải nhung để cứu. Mỗi ngày làm 2 lần.

Đi ỉa chảy lâu ngày không dứt

Bài 1

Chủ trị: Ỉa chảy lâu ngày không dứt. Phần lớn nguyên nhân do tỳ vị hư thận hư gây ra. Triệu chứng thường đau bụng, sôi bụng...

Thành phần: Tỏi 3 củ, đường đỏ 30 gam, khoai lang 1 củ.

Cách dùng: Đem củ khoai lang rửa sạch, khoét 1 cái lỗ, sau đó cho tỏi, đường vào nút kín miệng lỗ lại, rồi đem củ khoai nướng chín. Sau đó ăn hết. Ngày 1-2 lần, mỗi lần 1 củ.

Tác dụng điều hoà trương vị, trị đi ỉa chảy.

Bài 2

Chủ trị: Ỉa chảy lâu ngày không dứt.

Thành phần: Tỏi 30 gam.

Cách dùng: Tỏi cho vào bếp nướng chín rồi ăn, mỗi ngày 2 lần.

Tác dụng kiện tỳ, chữa đi ỉa chảy.

Bài 3

Chủ trị: Ỉa chảy lâu ngày không dứt.

Thành phần: Gừng tươi 120 gam, hoàng liên 30 gam.

Cách dùng: Hoàng liên thái nhỏ, cho cùng với gừng vào chảo sao cho gừng khô đến khi vàng sau đó bỏ gừng ra, đem hoàng liên tán nhỏ. Mỗi lần lấy 3 gam bột này uống với nước sôi để nguội. Ngày uống 2-3 lần.

Bài 4

Chủ trị: Ỉa chảy lâu ngày không dứt.

Thành phần: Gừng khô, bạch thạch chi hai thứ bằng nhau.

Cách dùng: 2 thứ tán nhỏ, cho ít bột mỳ vào trộn đều với chút nước, lê thành viên nhỏ như hạt đậu xanh. Mỗi lần uống 30 viên, ngày uống 2 lần.

Bài 5

Chủ trị: Ỉa chảy lâu ngày không khỏi.

Thành phần: Gừng tươi 1 lát, hành củ 1 nhánh.

Cách dùng: Hai thứ rửa sạch, giã nhỏ, đắp vào rốn đặt gạc lên, lấy băng dính băng chặt lại. Mỗi ngày làm 1 lần.

Bài 6

Chủ trị: Ỉa chảy lâu ngày không dứt do tỳ vị hư hàn.

Thành phần: Gừng tươi 15 gam, trứng gà 3 quả, dấm ăn 15 ml.

Cách dùng: Gừng rửa sạch thái nhỏ, cho vào bát đập trứng vào đánh đều, sau đó cho 1 ít muối tinh, hành vào, khuấy đều, dùng dầu ăn rán trứng, sau đó cho vào nồi, đổ dấm vào nấu 1 lúc rồi đem ăn, chia làm 2 lần ăn trong ngày. Ăn liên tục vài ngày cho đến khi bệnh chuyển biến.

Tác dụng ích tỳ vị, tán phong hàn.

Bài 7

Chủ trị: Ỉa chảy lâu ngày không khỏi.

Thành phần: Tỏi 2 củ.

Cách dùng: Tỏi đem đốt thành tro, sau đó cho vào ấm sắc nước, chia làm 2 lần uống. Mỗi ngày 1 thang.

Tác dụng khử thấp, giải độc, tiêu viêm, lành vết thương.

Bài 8

Chủ trị: Ỉa chảy lâu ngày không khỏi.

Thành phần: Gừng tươi 15 gam, muối ăn 30 gam, tai quả hồng 20 gam, lá ngải cứu 20 gam.

Cách dùng: Các thứ này giã nát, đem sao nóng lên, dùng khăn gói lại chườm lên vùng rốn. Nguội rồi, lại sao nóng lên chườm tiếp. Chú ý giữ nhiệt độ nhất định, không nên để nóng quá để làm tổn thương da. Mỗi ngày làm 1-2 lần.

Tác dụng ôn trung, dùng ỉa chảy.

Bài 9

Chủ trị: Ỉa chảy lâu ngày không khỏi.

Thành phần: Hành tây 60 gam, gừng tươi 6 gam, trần ngải 20 gam, ngũ bội tử 30 gam, dầu vừng 1 ít.

Cách dùng: Hành, gừng rửa sạch, giã nhuyễn, trần ngải, ngũ bội tử 2 thứ nghiền riêng cho nhỏ, bốn thứ trộn đều vào nhau sau đó cho dầu vừng vào lại đảo đều, đắp thuốc này vào vùng bụng, dùng băng quấn chặt. Mỗi ngày đắp 1 lần.

Tác dụng ôn trung, lợi thấp, dùng ỉa chảy.

Bài 10

Chủ trị: Ỉa chảy lâu ngày không khỏi.

Thành phần: Gừng tươi 3 lát, táo tàu 10 quả, sơn dược 30 gam, gạo nếp 30 gam, đường đỏ 15 gam.

Cách dùng: Cho tất cả các thứ vào nồi, cho ít nước ninh thành cháo, ăn tùy ý cho hết trong ngày. Mỗi ngày 1 thang, ăn cho đến khi khỏi bệnh.

Tác dụng kiện tỳ, ích vị, dưỡng huyết, dừng ỉa chảy.

Bệnh viêm ruột

Bài 1

Chủ trị: Viêm ruột.

Thành phần: Tỏi 6 nhánh, dấm ăn 50 gam.

Cách dùng: Tỏi giã nát nhuyễn, cho dấm vào trộn đều, ăn 1 lần cho hết.

Tác dụng tiêu viêm, sát khuẩn.

Bài 2

Chủ trị: Viêm ruột.

Thành phần: Tỏi 100 gam, dấm ăn 250 ml.

- Cách dùng:* Tỏi rửa sạch, bóc bỏ vỏ giấy, cho vào lọ, đổ dấm vào, đậy chật kín miệng lọ, ngâm khoảng 30 ngày. Khi đau bụng đi ngoài, mỗi ngày ăn 3 lần. Mỗi lần 6 nhánh tỏi.
- Tác dụng tiêu viêm, giải độc, dùng đi ngoài, bảo vệ thành ruột.

Bài 3

- Chủ trị:* Viêm kết tràng mạn tính. (Viêm ruột kết mạn tính).
- Thành phần:* Gừng tươi 30 gam, trứng gà 2 quả, đường đỏ 100 gam, nước sạch 500 ml, dầu ăn 1 ít.
- Cách dùng:* Gừng rửa sạch, băm nhỏ. Trứng gà đem rán bằng dầu ăn thành 3-5 miếng rắc gừng, đường đỏ vào, sau đó đổ tiếp nước vào, nấu sôi 3-5 phút đem ra ăn, tranh thủ ăn nóng. Mỗi ngày ăn 1 lần. Ăn liên tục 3-5 ngày.
- Tác dụng ôn trung kiện tỳ, cố tràng, dùng đi ngoài.

Bệnh viêm gan

Bài 1

Chủ trị: Viêm gan.

Thành phần: Gừng tươi 1 miếng, nhân trần 1 nắm.

Cách dùng: Cà 2 thứ rửa sạch, giã nát, hằng ngày sát vào ngực và tứ chi, cho đến khi bệnh khỏi.

Bài 2

Chủ trị: Viêm gan (thích hợp với người toàn thân vàng da, mắt trắng vàng, có màu tối sẫm quâng, không rõ ràng, không sốt không thấy khát, bụng đầy trướng, lưỡi rêu, dày vàng, mạch chậm.v.v...).

Thành phần: Gừng khô 3 gam, bạch truật 10 gam, nhân trần 18 gam.

Cách dùng: Cà 3 thứ cho vào ấm sắc lấy nước uống. Mỗi ngày 1 thang.

Tác dụng kiện tỳ hoá thấp.

Bài 3

Chủ trị: Viêm gan, triệu chứng da vàng, mắt tối sẫm, bụng trướng đầy, thần sắc kém, người mệt mỏi vô lực ngực,

Hệ thống tiêu hoá

sườn nhám nhẩm đau, tiểu tiện ngắn, ít, đại tiện không bình thường, lưỡi dày, nhạt, mạch trầm nhở.

Thành phần: Gừng tươi 18 gam, bán hạ 12 gam.

Cách dùng: Cả 2 thứ cho vào ấm sắc, chia làm 3 lần uống trong ngày (người nặng có thể cho thêm nhân trần).

Tác dụng ôn trung, giải độc.

Bệnh xơ gan

Bài 1

Chủ trị:

Xơ gan, đông y gọi là "cổ trường" chỉ bụng trường to, da bụng xanh, gan xanh lộ rõ, tứ chi hơi phù, hoặc không phù. Phần lớn do tinh thần u uất, ăn uống không điều độ, rượu bia quá độ, vi trùng tích lại lâu ngày khiến gan tỳ tổn thương, khí huyết không thông gây ra.

Thành phần: Tỏi 20 gam, cau 20 gam, ba ba 1 con.

Cách dùng: Tỏi, cau rửa sạch, ba ba làm thịt bỏ ruột, rửa sạch chặt nhỏ cả 3 thứ cho vào bát nấu cách thuỷ cho chín đem ăn hết cả nước và cá, ăn liền 5 ngày.

Bài 2

Chủ trị: Xơ gan do khí huyết ngưng trệ, không thông.

Thành phần: Vỏ gừng tươi 3 gam, ngũ gia bì, địa cốt bì (kỷ tử), đại phúc bì (cau), phục linh bì mỗi thứ 9 gam.

Cách dùng: Cho tất cả các thứ trên vào ấm sắc lấy nước, uống tranh thủ khi còn nóng. Mỗi ngày 1 thang.

Tác dụng thông khí huyết, tiêu tích trệ, giảm đầy trướng.

Chú ý: Nếu không có ngũ gia bì, địa cốt bì thì có thể bằng trân bì (vỏ quýt) tang bạch bì (vỏ rễ cây dâu).

Xơ gan hoá báng nước**Bài 1**

Chủ trị: Xơ gan chuyển sang báng nước bụng, hoặc báng nước bụng do các bệnh khác dẫn đến.

Thành phần: Tỏi 10 củ, rùa đen 1 con (khoảng 250 gam) chè Tùng la 9 gam.

Cách dùng: Rùa đen thịt bỏ ruột, rửa sạch, cho tỏi (đã bóc) và chè Tùng la vào trong bụng con rùa rồi cho vào trong nồi đất đổ ít nước, đun sôi, sau đó để

Hệ thống tiêu hoá

thật nhỏ lửa ninh cho chín nhừ. Sau đó đem ăn cả thịt rùa và tỏi, chè. Kiêng trong vòng 7 ngày không được ăn muối, dấm.

Tác dụng kiện tỳ lợi thuỷ, giải độc, tiêu đầy trướng.

Bài 2

Chủ trị:

Xơ gan hoá báng nước bụng, viêm thận, và phù thũng do dinh dưỡng không đủ.

Thành phần: Tỏi 250 gam, sa nhân 120 gam, dưa hấu 1 quả.

Cách dùng:

Tỏi bóc bỏ hết vỏ giấy, sa nhân chọn kỹ để đó, rồi đem quả dưa hấu cắt phần đầu cuống làm 1 cái nắp, sau đó khoét phần lõi dưa bò đi cho tỏi, sa nhân vào trong, đậy nắp lại, dùng đất sét bọc kín quả dưa, đem ra phơi nắng, đến khi đất sét khô, đem vào đốt sấy khô. Sau đó bỏ vỏ đất sét, đem tỏi, sa nhân tán nhỏ cho vào lọ dùng dần. Mỗi ngày uống bột này 2 lần bằng nước sôi để nguội vào sáng, tối. Mỗi lần uống 1,5 gam. Trong thời gian chữa bệnh cấm ăn muối, dưa hấu.v.v.

Tác dụng lợi thuỷ, tiêu phù.

Bài 3

Chủ trị:

Xơ gan hoá báng nước. Đông y gọi là cổ trướng nước. Phân lớn nguyên nhân do nghẽn tắc các đường, khí huyết không thông, gan, thận kém dẫn đến.

Thành phần: Tỏi, ốc ruộng, xa tiễn tử, 3 thứ bangle nhau.

Cách dùng: 3 thứ đem nấu thành cao, dán vào rốn gạc đắp lên, dùng băng dính bangle lại. Mỗi ngày đắp 1 lần.

Tác dụng lợi thuỷ, tiêu phù.

Bài 4

Chủ trị: Xơ gan cổ trướng.

Thành phần: Tỏi vỏ tía, đậu xanh, hai thứ vừa dùng. (lượng dùng tùy theo lượng mà người bệnh có thể ăn được, ăn nhiều tỏi thêm một chút, hiệu quả chữa bệnh càng cao).

Cách dùng: Đậu xanh vo sạch cho vào nồi ninh chín nhừ. Tỏi bóc bỏ vỏ giấy, đem giã nát nhuyễn. Hằng ngày ăn 3 lần vào bữa cơm. Sau khi dùng bài thuốc này không được ăn muối và các thứ cay, đắng trong khoảng 100 ngày, trong quá trình chữa bệnh

Hệ thống tiêu hoá

không được ăn cơm. Phải ăn lâu, kiên trì, ít nhất khoảng 20 ngày mới thấy hiệu quả.

Bài 5

Chủ trị: Xơ gan cổ trướng báng nước, đầy hơi.

Thành phần: Tỏi (nam 8 nhánh, nữ 7 nhánh), rùa đen sống 1 con (khoảng 350 gam), chè Tùng la 9 gam, phèn chua 1,5 gam.

Cách dùng: Rùa làm sạch bỏ hết ruột, cho tỏi vào trong bụng con rùa, sau đó cho chè, phèn chua vào bát đựng con rùa, rồi đem nấu cách thuỷ cho chín nhừ. Ăn tất cả các thứ, uống hết nước.

Tác dụng kiện tỳ ích khí tiêu phù.

Ngộ độc ăn uống

Chủ trị: Ngộ độc ăn uống.

Thành phần: Tỏi 30 gam, đậu xanh 60 gam, rau diếp cá 30 gam, xa tiền thảo 10 gam.

Cách dùng: Cho tất cả các thứ trên vào ấm sắc nước uống. Mỗi ngày 1 thang, uống làm vài lần.

Tác dụng sát khuẩn giải độc.

Ngộ độc do ăn cua cá

Bài 1

Chủ trị: Ngộ độc do ăn cua cá.

Thành phần: Gừng tươi 10 gam, đậu xanh 100 gam, lô cốt (rễ cỏ lau), lá tía tô, mỗi thứ 15 gam.

Cách dùng: Gừng, lô cốt, tía tô rửa sạch, giã nát, vắt lấy nước. Sau đó cho vào nồi cho thêm nước, đổ đậu xanh vào đun nhỏ lửa, ninh cho chín nhừ, sau đó ăn.

Tác dụng giải độc, kích thích tiêu hoá.

Bài 2

Chủ trị: Nôn mửa do ngộ độc ăn cua cá.

Thành phần: Gừng tươi 100 gam.

Cách dùng: Gừng tươi rửa sạch, giã nát vắt lấy nước, đun nóng lên uống.

Tác dụng giải độc, chống nôn.

Bài 3

Chủ trị: Ngộ độc do ăn cua cá, nôn mửa, đau bụng đi ngoài.

Thành phần: Gừng tươi 3 lát lớn, tía tô 60 gam.

Hệ thống tiêu hoá

Cách dùng: 2 thứ trên cho vào ấm sắc, sau đó uống dần.

Tác dụng giải độc, cầm di ỉa chảy.

Bài 4

Chủ trị: Ngộ độc do ăn cua cá.

Thành phần: Nước tỏi 6 gam, nước bí xanh 30 gam, lá tía tô 20 gam, nước ngó sen 20 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ cho vào bát trộn đều uống hết trong 1 lần.

Tác dụng sát khuẩn, giải độc, giảm đau, chống nôn.

Bài 5

Chủ trị: Ngộ độc do ăn cá, cua và đau bụng ỉa chảy.

Thành phần: Gừng tươi 25 gam, lá tía tô 25 gam, rễ lau tươi 200 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ trên rửa sạch, chặt nhỏ, cho vào ấm sắc uống.

Tác dụng giải độc, hết nôn, di ngoài.

Uống chè đầy bụng

Chủ trị: Uống chè đầy bụng.

Thành phần: Gừng nướng, quế tâm, mỗi thứ 250 gam, bạch truật 500 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ trên đem sao giòn tán nhỏ cho mật ong vào trộn đều, viên thành viên như hạt đỗ. Mỗi lần uống 20-30 viên với nước sôi để nguội. Mỗi ngày 2 lần.

Tác dụng điều vị hoá tích.

Đầy bụng do ăn củ ấu

Chủ trị: Đầy bụng do ăn củ ấu.

Thành phần: Gừng tươi vừa dùng.

Cách dùng: Gừng rửa sạch giã nát vắt lấy nước uống luôn, sẽ hết đầy.

Bí đại tiện

Bài I

Chủ trị: Bí đại tiện (bí ỉa)

Thành phần: Hành 1 củ, bột thảo ô đậu 1 ít.

Cách dùng: Hành rửa sạch cắt bỏ dọc, chấm bột thảo ô đậu, nhét vào hậu môn.

Tác dụng ôn thông, khai bí.

Bài 2

Chủ trị: Bí đại tiện (bí ỉa).

Thành phần: Hành củ 2000 gam, dấm ăn 1 ít.

Cách dùng: Hành rửa sạch, thái nhỏ sợi, cho 1 ít dấm ăn vào đem sao nóng lên, dùng khăn hoặc vải màn gói lại chườm lên rốn, bụng. Nguội rồi lại đem sao nóng chườm tiếp, làm liên tục vài lần, không ngừng nghỉ. Sáu tiếng đồng hồ sau sẽ đi ngoài được.

Tác dụng ôn thông, khai bí.

Bài 3

Chủ trị: Bí ỉa.

Thành phần: Hành 15 gam, tế tân 3 gam, tạo giác 3 gam, mật ong 30 gam.

Cách dùng: Hành rửa sạch, thái nhỏ, tế tân, tạo giác tán thành bột. Lấy mật ong cho vào xong đun nhỏ lửa đến khi sánh lại, đổ vào các thứ trên, trộn đều, vê thành viên, to bằng hạt đậu, dùng giấy báo gói cẩn thận. Khi dùng lấy viên này nhét vào hậu môn. Mỗi lần 1-2 viên. Chỉ cần 1 lần là thông, đi ngoài được.

Tác dụng: nhuận tràng, thông tiện.

Bài 4

Chủ trị: Bí ịa, táo bón.

Thành phần: Tỏi 1 nhánh.

Cách dùng: Tỏi bóc vỏ giã đem nướng nóng lên nhét vào hậu môn.

Tác dụng ôn thông khai bí.

Bài 5

Chủ trị: Bí ịa (Thích hợp với người bị bệnh bí ịa môi tái nhợt, không khát, không muốn ăn, bụng nhảm nhẩm đau, chân tay lạnh, tiểu tiện trong, nhiều, mạch trầm thấp).

Thành phần: Gừng già 1 miếng, dầu vừng 1 ít.

Cách dùng: Gừng rửa sạch thái khúc như ngón tay, dài khoảng trên dưới 1 thốn (khoảng 2 cm) dùng giấy bǎn gói lại, đem nướng chín, bỏ giấy đi, bôi dầu vừng nhét vào hậu môn.

Tác dụng ôn thông, khai bí.

Bài 6

Chủ trị: Bí ịa do suy nhược (phân lớn nguyên nhân là do phế hư, tì hư, thận dương hư nhược, âm hàn nội sinh gây ra). Triệu chứng đi ngoài phân khô hoặc

Hệ thống tiêu hóa

có khi không khô, đi rất khó khăn,
bụng đau.v.v...

Thành phần: Hành củ 13 gam, đậu nhạt 6 gam,
nhân hạt thông 8 gam, ngũ bội tử 6
gam, tạo giác kích 12 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ trên giã nát, đắp vào
rốn, dùng băng bông chàt lại.
Tác dụng thông khí, thông tiện.

Bài 7

Chủ trị: Bí ẩn (người suy nhược).

Thành phần: Gừng tươi 1 củ.

Cách dùng: Gừng rửa sạch, lấy dao gọt thành
hình tròn dài, sau đó cắm vào hậu
môn. Thông thường 1 tiếng sau là có
thể đi ngoài được.

Tác dụng khai bí ôn thông.

Bài 8

Chủ trị: Bí ẩn do đại tràng hư nhược (yếu).

Thành phần: Gừng tươi 1 miếng, hành củ rẽ 1 củ,
đậu kỳ 5 hạt, muối ăn 1 nhúm.

Cách dùng: Tất cả các thứ trên cho vào giã nát,
nặn thành bánh, hơ nóng đắp vào
rốn, nguội lại hơ và đắp tiếp đến khi
đi đại tiện được.

Tác dụng ôn thông, khai bí.

Bài 9

Chủ trị: Bí ẩn ở tuổi già.

Thành phần: Hành 3 củ, a-giao (sao) 6 gam, mật ong 2 thìa.

Cách dùng: Cho hành và a-giao vào ấm sắc, sau đó cho mật ong vào khuấy đều, rót ra uống khi còn nóng.

Tác dụng dưỡng huyết, nhuận tràng, thông tiện.

Bài 10

Chủ trị: Bí ẩn do bệnh tật lâu ngày, khô kiệt, không còn sức dạn.

Thành phần: Hành 1 nhánh, mật ong 1 ít.

Cách dùng: Hành rửa sạch, cắt láy dọc, cho mật ong vào ống dọc hành, nhét đầu cứng vào hậu môn.

Tác dụng nhuận tràng, thông tiện.

Bài 11

Chủ trị: Bí ẩn, phần lớn nguyên nhân là do tràng vị tích nhiệt, khí huyết không thông, triệu chứng thường táo bón, bụng đầy, đau nhâm nhẩm v.v...

Thành phần: Hành củ cà rốt 16 gam, gừng tươi 6 gam, muối ăn 20 gam, lái phục tử 12 gam.

Hệ thống tiêu hoá

Cách dùng: Các thứ trên đem giã nát, sao nóng, dùng khăn gói lại đắp vào rốn. Mỗi ngày 1-2 lần.

Tác dụng ôn thông, khai bí.

Đại tiện ra máu

Bài 1

Chủ trị: Đại tiện ra máu do hư hàn (thích hợp với người bệnh trước tiên đại tiện bình thường, sau đó ra máu, mặt tái, tinh thần mệt mỏi, chân tay lạnh, bụng đau nhâm nhẩm, mạch nhỏ, trầm, người không còn sức. v.v.)

Thành phần: Gừng nướng 3 gam, bạch truật (sao vàng đồ xuống đất) 10 gam, than địa du (đốt tồn tính) 10 gam, cam thảo nướng 3 gam.

Cách dùng: Cho tất cả các thứ trên vào ấm sắc mỗi ngày 1 thang.

Bài 2

Chủ trị: Đại tiện ra máu do hư hàn, trước tiên ra phân, sau ra máu, mặt xanh nhợt, bụng đau nhâm nhẩm, chân tay lạnh.

Thành phần: Gừng khô 10 gam, thực địa 12 gam, thương truật 15 gam, ngũ vị tử 3 gam.

Cách dùng: Tất cả cho vào ấm sắc nước uống. Mỗi ngày 1 thang.

Tác dụng kiện tỳ, lành các vết trong ruột.

III. HÀNH, GỪNG, TỎI CHỮA CÁC BỆNH HỆ THỐNG TUẦN HOÀN

Cao huyết áp

Bài 1

Chủ trị: Cao huyết áp.

Thành phần: Tỏi 500 gam, dấm ăn 500 gam, đường đỏ 500 gam.

Cách dùng: Tỏi bóc bỏ vỏ giấy, cho vào lọ, cho đường, dấm vào, bịt kín, ngâm khoảng 1 tháng trở lên. Sau đó đem ăn. Mỗi ngày ăn 4-5 nhánh tỏi vào lúc sáng sớm đói bụng, uống 1 ít nước dấm ngâm này. Ăn liên tục trong khoảng nửa tháng có thể làm hạ huyết áp xuống và duy trì trong 1 khoảng thời gian.

Tác dụng hành khí hạ huyết áp.

Bài 2

Chủ trị: Cao huyết áp.

Thành phần: Gừng tươi 3 gam, ngũ vị 30 gam, rượu trắng 1 ít.

Cách dùng: Gừng, nghệ giã nhỏ, cho rượu trắng vào đem sao nóng lên. Trước khi đi ngủ đắp vào huyết dũng tuyến, (tức là chỗ lõm vào trong lòng bàn chân khi gấp bàn chân lại hay giao điểm 1/3 từ đầu ngón chân đến gót chân), rồi dùng băng băng chặt lại, sáng hôm sau thì bỏ đi. Mỗi ngày đắp 1 lần.

Tác dụng thanh nhiệt, hạ áp.

Bài 3

Chủ trị: Cao huyết áp, thận hư, tai ứ, đau lưng, di tinh, gân cốt dǎo chùng, yếu mệt v.v...

Thành phần: Hành 30 gam, đỗ trọng 15 gam, cật lợn 250 gam.

Cách dùng: Hành rửa sạch thái thành đoạn, đỗ trọng cạo vỏ rửa sạch thái nhỏ, cho vào nồi rồi đổ nước, nấu sôi khoảng nửa tiếng gạn lấy nước; cật lợn mổ rửa sạch cho khỏi có mùi khai, thái nhỏ, để đó. Chảo rán đặt lên bếp lửa cho nóng, đổ dầu ăn vào đun cho nóng gần già, thì cho hành vào (có thể cho thêm chút gừng, tỏi) rán cho dậy mùi lên, sau đó ăn tranh thủ khi còn nóng.

Tác dụng hạ áp, bổ gan, cường thận, tăng cường gân cốt.

Xơ vữa động mạch

Bài 1

Chủ trị: Xơ vữa động mạch, ngực đau khó chịu.

Thành phần: Hành củ cà rốt 5-10 củ, gừng tươi 5 lát mỏng, gạo tẻ 50 gam.

Cách dùng: Gạo vo sạch, cho vào nồi đổ ít nước nấu thành cháo, cho hành củ, gừng vào nấu tiếp một lúc. Sau đó ăn tranh thủ khi còn nóng. Mỗi ngày ăn 2 lần.

Tác dụng hoạt huyết, dễ chịu.

Bài 2

Chủ trị: Xơ vữa động mạch, đau tim thấu tối lưng.

Thành phần: Gừng khô, xích thạch chi, mồi thứ 1,2 gam, phụ tử 0,6 gam, ô đầu pháo 0,3 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ trên đem tán nhỏ, trộn mật ong vê thành viên nhỏ như hạt đỗ. Trước tiên uống 1 viên, nếu không đỡ lại uống tiếp.

Tác dụng thông kinh lạc, thông dương.

Bài 3

Chủ trị:

Xơ vữa động mạch, (thích hợp với người bệnh tâm khí bất túc, ứ huyết). Triệu chứng thường thấy hồi hộp, không còn sức, mệt mỏi rã rời, mặt xanh xám, dễ ra mồ hôi, thỉnh thoảng thấy tức ngực, lưỡi rêu, mạch đập nhỏ, chậm v.v...

Thành phần: Tỏi 20 gam, thịt lợn nạc 150 gam, hoàng kỳ, đơn sâm mỗi thứ 10 gam.

Cách dùng: Cho hoàng kỳ, đơn sâm vào ấm sắc nước sau đó gạn lấy nước thuốc này, cho vào nồi thịt, cho tỏi vào nấu chín lên ăn. Cho 1 chút muối cho vừa ăn. Mỗi ngày ăn 1 lần.

Tác dụng ích khí, dưỡng tâm, hoạt lạc.

Trúng phong

Bài 1

Chủ trị:

Đột nhiên trúng gió, bất tỉnh nhân sự.

Thành phần: Gừng tươi đủ dùng, phèn chua 6 gam.

Cách dùng: Gừng rửa sạch giã nát vắt lấy 1 chén nước, dùng nước sôi pha phèn chua

cho tan hết, trộn nước gừng vào cho đều rồi uống.

Tác dụng khử phong, giải cảm

Bài 2

Chủ trị: Bỗng nhiên bị ngất, bất tỉnh nhân sự.

Thành phần: Gừng tươi dùng tuỳ ý.

Cách dùng: Gừng rửa sạch nhai, hoặc giã nát đem chà xát nhiều lần vào chỗ thiên đình trên mặt (tức là giữa trán, giữa 2 lông mày). Có thể dùng nước gừng nhỏ 1 giọt vào khoé mắt (nam mắt trái, nữ mắt phải) là tinh.

Bài 3

Chủ trị: Trúng gió (thích hợp với người bị hôn mê, bất tỉnh, mạch trầm, yếu).

Thành phần: Gừng tươi 9 lát, mộc hương tươi 15 gam, phụ tử tươi, nam tinh tươi (bỏ vỏ, còn gọi là bán hạ) 15 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ rửa sạch cho vào ấm sắc nước, Uống tranh thủ khi còn nóng. Mỗi ngày 1 thang.

Bài 4

Chủ trị: Trúng gió, thích hợp với người thân kinh trúng gió, do gan thận hư, triệu

Hệ thống tuần hoàn

chứng da tê dại mất cảm giác, miệng
méo, mắt xếch, bán thân bất toại.

Thành phần: Hành củ 12 gam, gừng tươi 10 gam,
tam giác phong 20 gam, cùu cát cùn
(sắn dây) 20 gam, hương chutherford bì
(30 gam).

Cách dùng: Tất cả các thứ cho vào chảo, rắc ít
muối vào sao nóng lên, dùng khăn
gói lại, chườm vào chỗ tê. Mỗi ngày
làm 2 lần. Khi nguội, đem sao nóng
lại chườm tiếp. Chú ý nóng vừa,
không để nóng quá dễ tổn thương
da.

Tác dụng ôn kinh, thông lạc.

Bài 5

Chủ trị: Trúng gió (thích hợp với trúng gió
kinh lạc).

Thành phần: Hành củ 12 gam, thiên thảo (còn gọi
là cây cứt lợn) 20 gam, thương nhĩ
thảo (ké đầu ngựa) 14 gam, bèo tây
đỗ 14 gam rễ.

Cách dùng: Tất cả các thứ cho vào chảo rắc ít
muối, sao nóng lên, dùng khăn gói
lại chườm vào chỗ tê, đau. Mỗi ngày
1-2 lần. Nguội lại sao nóng lại

Hệ thống tuần hoàn

chườm tiếp. Chú ý nóng vừa phải tránh tổn thương da.

Tác dụng thông kinh lạc, giải cảm gió.

Bài 6

Chủ trị:

Trúng gió (thích hợp với người trúng gió phủ tạng, âm dương bế tắc, khí huyết hư thoát. Triệu chứng thần trí không tỉnh táo, mắt xếch, nuốt thức ăn khó khăn, nói méo tiếng, toàn thân tê dại, bán thân bất toại).

Thành phần: Tỏi 10 gam, lá ngải cứu 10 gam, truy phong tán 30 gam, rễ cầm hoa dại 30 gam, rễ dạ quan môn 20 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ giã nát cho ít muối vào đem sao nóng lên, dùng khăn gói lại chườm vào chỗ tê dại và xung quanh các huyệt. Nguội rồi đem sao lại, chườm tiếp. Mỗi lần chườm khoảng nửa tiếng đồng hồ. Mỗi ngày làm 2 lần. Chú ý không để nóng quá dễ làm tổn thương da.

Tác dụng ôn kinh, thông lạc.

Trúng gió cứng lưỡi

Chủ trị: Trúng gió cứng lưỡi.

Thành phần: Hành củ 1 nắm, gà trống đen 1 con.

Cách dùng: Gà làm sạch, mổ bỏ ruột rửa sạch, cho vào nồi cùng với hành ninh dù. Ăn cả cái và nước vào lúc đói bụng. Mỗi ngày ăn vài lần cho hết.

Tác dụng bổ khí huyết, thông huyết.

Trúng gió méo mồm

Chủ trị: Trúng gió cầm khẩu.

Thành phần: Nước gừng 1 ít, thiên nam tinh (tươi, đã già) vừa dùng.

Cách dùng: Cà 2 thứ trộn đều. Người bị trúng gió méo mồm lệch trái, thì đắp bên phải, nếu lệch sang phải thì đắp bên trái. Mỗi ngày đắp 1 lần.

Tác dụng ôn kinh thông lạc, chữa méo mồm.

Trúng gió cầm khẩu

Bài 1

Chủ trị: Trúng gió cầm khẩu.

Thành phần: Nước gừng, trúc lịch (nước đọt tre non), hai thứ bằng nhau, thiên ma 12 gam, khương hoạt 6 gam, phong phong 6 gam, nhục quế 6 gam, cam thảo 6 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ trên cho vào ấm sắc. Uống làm 2 lần vào sáng và tối.
Tác dụng khử phong, thông kinh lạc.

Bài 2

Chủ trị: Trúng gió cầm khẩu.

Thành phần: Tỏi 2 nhánh.

Cách dùng: Tỏi bóc bỏ vỏ giấy, giã nát đắp vào chân răng.
Tác dụng khai huyệt, thông bế.

Thiếu máu

Chủ trị: Thiếu máu, gầy còm, yếu sức, hư tổn sau khi bị bệnh v.v..

Thành phần: Nước gừng tươi 20 ml, lươn 150 gam, gạo tẻ 100 gam.

Cách dùng: Lươn làm sạch bỏ xương, thái nhỏ trộn nước gừng. Gạo vo sạch cho vào nấu canh như cơm, đem thịt lươn rắc lên trên mặt, dun nhỏ lửa cho

Hệ thống tuần hoàn

chín. Khi ăn cho thêm chút gia vị
cho ngon.

Tác dụng kiện tỳ, bổ hư, dưỡng
huyết.

Xuất huyết dưới da

Chủ trị: Xuất huyết dưới da

Thành phần: Tỏi 30 gam, thịt mèo 250 gam.

Cách dùng: Tỏi bóc bỏ vỏ giấy, thịt mèo rửa
sạch thái miếng nhỏ, cho tất cả vào
bát, đem hấp chín uống canh, ăn
thịt. Mỗi ngày 1 thang.

Tác dụng bổ huyết, giải độc, tán
huyết

IV. HÀNH, GÙNG, TỎI CHỮA CÁC BỆNH HỆ THỐNG TIẾT NIỆU

Bí đái

Bài 1

Chủ trị: Bí đái.

Thành phần: Hành củ cả rẽ lượng vừa dùng, mật ong một ít.

Cách dùng: Hành củ giã nát, cho mật ong vào trộn đều đắp vào cơ quan sinh dục. Tác dụng lợi thuỷ thông niệu.

Bài 2

Chủ trị: Bí đái.

Thành phần: Hành củ cả rẽ 3 củ, phác tiêu 30 gam

Cách dùng: Cả 2 thứ đem giã nát, đắp vào rốn, rồi dùng túi nước nóng chườm lên, sẽ đi tiểu tiện được ngay.

Tác dụng lợi niệu.

Bài 3

Chủ trị: Bí đái.

Thành phần: Hành 250 gam, muối ăn 500 gam.

Cách dùng: Hành rửa sạch băm nhỏ, cho cùng với muối vào chảo sao nóng lên, dùng khăn gói lại, chờ đến khi độ nóng không còn làm bỏng da thì đem chườm bụng dưới và xung quanh rốn. Nguội lại sao nóng chườm tiếp. Thông thường phải làm vài lần thì sau từ 2-4 giờ đồng hồ sẽ đi tiểu được. Nếu không thấy tác dụng thì làm tiếp như vậy 2-3 ngày liền.

Tác dụng thông dương, hoá khí, lợi niệu, tiêu phì.

Bài 4

Chủ trị: Bí đái.

Thành phần: Hành củ cà rĕ 3 củ, ốc đồng 3 con.

Cách dùng: Cà 2 thứ rửa sạch giã nhuyễn, đắp vào bụng dưới, chỗ cánh rốn 3 tắc, đắp gạc lên, dùng băng dính cố định lại.

Tác dụng thông dương, lợi niệu.

Bài 5

Chủ trị: Bí đái.

Thành phần: Hành củ cà rĕ 1 nắm, kiến 1 con, xạ hương 3 gam.

Cách dùng: Cho tất cả vào bát giã nhuyễn, đắp vào rốn, sê thông, đí đái được ngay.
Tác dụng lợi niệu, thông thuỷ.

Bài 6

Chủ trị: Bí đái (thích hợp với bí đái đột ngột).

Thành phần: Hành củ cà rè 3 củ, hạt bồ kết (tạo giác tử) 60 gam, xạ hương 0,15 gam.

Cách dùng: Cho hành, hạt bồ kết vào nồi nấu, sau đó rắc xạ hương vào, đem xông bô phận sinh dục, sau đó lấy nước này rửa bô phận sinh dục. Thông thường chỉ vài phút sau là đi tiểu được.

Tác dụng thông dương, lợi thuỷ.

Bài 7

Chủ trị: Bí đái.

Thành phần: Hành củ cà rẽ 8 củ, tỏi 4 củ, hoa tiêu 30 gam, hổ tiêu 15 gam, lá bắp cải già 8 cái, muối ăn 1 nhúm.

Cách dùng: Cho tất cả vào xoong, nấu thành 1 chậu nước thuốc, chờ nguội bớt, đem rửa bô phận sinh dục, để nó ra mồ hôi là có thể đi đái được.

Tác dụng lợi thuỷ, thông niệu.

Bài 8

Chủ trị: Bí đái.

Thành phần: Gừng tươi 1 lát, ngải cứu 3-6 gam.

Cách dùng: Đem lát gừng tươi đắp vào chỗ dưới rốn 3 thốn, trên đặt lá ngải cứu đã hơ nóng, nguội rồi lại hơ nóng, làm 3 lần là có thể đi đái được.

Tác dụng thông dương, lợi niệu.

Bài 9

Chủ trị: Bí đái.

Thành phần: Vỏ giấy của củ tỏi.

Cách dùng: Đem vỏ giấy củ tỏi dán vào lỗ niệu đạo (lỗ đi đái), sẽ thông và đái được.

Tác dụng lợi thuỷ, thông niệu.

Bài 10

Chủ trị: Bí đái.

Thành phần: Tỏi 5 nhánh, ốc ruộng 5 con, xa tiếu tử 9 gam.

Cách dùng: Tỏi, ốc bỏ vỏ, cho cùng với xa tiếu tử vào bát giã nát nhuyễn, đem đắp vào rốn đặt gạc lên, dùng băng dính cố định lại, kiêng ăn ốc.

Tác dụng thanh nhiệt, lợi niệu.

Bài 11

Chủ trị: Bí đái.

Thành phần: Tỏi 1 củ, hạt dànè dànè 6 gam, muối ăn 150 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ giã nhò, trộn đều, cho một ít nước sôi vào, đắp vào rốn, dùng băng băng chặt lại, chàm nhất 2 tiếng sau đi đái được.

Tác dụng lợi thuỷ, thông tiện.

Bài 12

Chủ trị: Bí đái, thích hợp với người bí đái do chứng hư hàn.

Thành phần: Hành 1 nắm, xạ hương 0,9 gam.

Cách dùng: Hành giã nhuyễn, rắc xạ hương vào trộn đều, đắp vào rốn băng lại.

Tác dụng ôn kinh, thông tiện.

Viêm thận mãn tính

Bài 1

Chủ trị: Viêm thận mãn tính.

Thành phần: Tỏi vừa dùng, dưa hấu 1 quả.

Cách dùng: Tỏi bóc bỏ vỏ giấy, dưa hấu rửa sạch, cắt đâu quả thành cái nắp,

khoét ruột hạt bỏ đi, cho đầy tỏi vào trong, đậy nắp lại, sau đó dùng đất sét dập kín, đem để vào trong bếp lửa cho đến khi khô, lấy ra đập bở đất, tán thành bột, cho vào lọ dùng dần. Mỗi ngày uống 2 lần bột đó với nước sôi để nguội. Mỗi lần 5 gam.

Tác dụng giải độc, tiêu viêm, lợi niệu.

Bài 2

Chủ trị: Viêm thận mãn tính.

Thành phần: Tỏi 30 gam, cá diếc 1 con.

Cách dùng: Tỏi bóc bỏ vỏ giấy, thái nhỏ, cá diếc đánh bở vảy, mổ bỏ ruột, rửa sạch. Cho tỏi vào trong bụng cá, lấy lá se gói kín lại, cho vào bếp nướng chín đến khi chín thơm, ăn tranh thủ khi còn nóng.

Tác dụng bổ hư, tiêu viêm, lợi niệu.

Bài 3

Chủ trị: Viêm thận mãn tính.

Thành phần: Tỏi 50 gam, vịt cỏ 1 con.

Cách dùng: Tỏi bóc bỏ vỏ giấy, vịt vặt lông mỏ, bỏ lồng, rửa sạch, sau đó cho tỏi và vịt trong bụng vịt, lấy dây buộc lạt

Đem hấp cách thuỷ cho chín dù lên ăn. Cứ 2 ngày ăn 1 con. Ăn liền vài con. Chú ý ăn cả thịt, uống cà nước.

Tác dụng ích âm bổ thận, giải độc, lợi niệu.

Bài 4

Chủ trị: Viêm thận mãn.

Thành phần: Tỏi 100 gam, ba ba 1 con (khoảng 500 gam).

Cách dùng: Tỏi bóc bỏ vỏ, rửa sạch. Ba ba làm sạch bỏ ruột. Sau đó cho tỏi vào bụng ba ba cho vào hấp chín dù. Ăn cả canh lẫn thịt ba ba trong vài lần cho hết.

Tác dụng ích âm bổ thận, tiêu viêm lợi niệu.

Phù thũng do viêm thận

Bài 1

Chủ trị: Phù thũng do viêm thận.

Thành phần: Gừng tươi 50 gam, hành củ: 7 củ, cá quả 1 con (khoảng 500 gam), bí xanh 500 gam, rễ cỏ tranh 500 gam, táo tàu 300 gam, chè (vẫn dùng để pha nước uống) 200 gam, đường phèn 250 gam.

Cách dùng: Gừng, bí xanh, rễ cỏ tranh, táo tàu, chè cho vào nồi, đổ 1,5 lít nước, nấu sôi 1 lúc, gạn lấy nước, bỏ bã đi, đun nhỏ lửa, chờ đến khi cạn còn 1 lít để đó. Sau đó cá quả làm sạch, cho vào nồi đốt đổ nước thuốc đã nấu vào, đun nhỏ lửa cho đến khi cá chín dù, cho hành củ, đường phèn vào chia làm 3 lần ăn hết cả cá và nước trong ngày.
Tác dụng kiện tỳ bổ thận, lợi thuy, tiêu phù.

Bài 2

Chủ trị:

Phù thũng do viêm thận, phù do đau tim, phù do suy dinh dưỡng v.v...

Thành phần: Tỏi 5 củ, hành củ 7 củ, bí xanh 250 gam, cá quả 1 con (khoảng 300 gam).

Cách dùng: Tỏi bóc bỏ vỏ, hành rửa sạch, bí xanh bóc ruột, thái thành miếng, cá quả đánh vảy, mỗ bỏ ruột rửa sạch. Sau đó tất cả cho vào nồi, đổ nước vừa phải ninh cho chín dù, ăn cả nước và cá. Mỗi ngày làm 1 lần, ăn liên tục trong 7 ngày.
Tác dụng kiện tỳ, trừ thấp, tiêu phù.

Bài 3

Chủ trị: Phù do viêm thận, hoặc bệnh tim.

Thành phần: Tỏi 1 củ, dưa chuột 1 quả, phục linh 20 gam, xa tiền tử 20 gam, trư linh 20 gam.

Cách dùng: Phục linh, xa tiền tử, trư linh đem tán nhỏ. Rồi đem tỏi, dưa chuột giã nát nhuyễn cho bột 3 thứ trên vào trộn đều thành bánh, đắp vào huyệt quan nguyên (khi nằm ngửa huyệt ở trên đường thẳng từ rốn xuống, cách dưới rốn 3 tấc) sau đó đặt gạc lên, dùng băng chính cố định lại.

Tác dụng lợi thuỷ, tiêu phù.

Bài 4

Chủ trị: Phù thũng do viêm thận, phù chân.

Thành phần: Tỏi 180 gam, đậu đỏ 240 gam, lạc nhân 120 gam, cỏ bắc 10 đoạn.

Cách dùng: Tất cả các thứ cho vào nồi ninh chín nhừ chia làm 2-4 lần ăn vào lúc đói bụng. Kiêng không được ăn muối.

Tác dụng thông dương hoá thấp, lợi thuỷ tiêu phù.

Phù thũng do thận hư

Chủ trị: Phù thũng do thận hư.

Thành phần: Tỏi 1 củ, cá diếc 1 con.

Cách dùng: Tỏi giã nát sau đó cho vào bụng con cá đã mổ rửa sạch. Bên ngoài bọc giấy ướt đem nướng chín. Ăn tránh thủ khi còn nóng. Mỗi ngày ăn 1 lần.

Tác dụng ôn thận, trợ dương.

Đái són

Bài 1

Chủ trị: Chứng đái són.

Thành phần: Hành củ cà rốt 7 củ, lưu hoàng 9 gam.

Cách dùng: Cà 2 thứ cho vào cối giã nát nhuyễn trước khi đi ngủ đắp vào rốn, sáng hôm sau thì bỏ đi.

Tác dụng ôn thận.

Bài 2

Chủ trị: Đái són do băng quang không diệt khiển được. Triệu chứng là bụng

dưới đây căng, đau nhâm nhẩm, mệt mỏi, sợ lạnh v.v..

Thành phần: Gừng tươi 6 gam, lá ngải cứu 20 gam, hồi hương 20 gam, nhân quả ngân hạnh 12 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ cho vào giã nát nhuyễn đắp vào bụng dưới. Sau đó lấy bánh lá ngải cứu vài lần. Mỗi ngày đắp 1 lần.

Tác dụng ích khí, thăng dương.

Viêm tinh hoàn cấp tính

Bài 1

Chủ trị: Viêm tinh hoàn cấp tính.

Thành phần: Gừng già đủ dùng.

Cách dùng: Gừng rửa sạch thái lát mỏng. Mỗi lần lấy 8 lát, đắp vào ngoài bìu dai (bên đau) lấy băng băng lại. Mỗi ngày thay 1 lần. Những người bộ phận sinh dục bị lở loét, ngứa thì không nên dùng.

Tác dụng trừ thấp, tiêu viêm, giảm đau.

Bài 2

Chủ trị: Viêm tinh hoàn cấp tính, mạn tính.

Thành phần: Gừng tươi, bách bộ, kỷ tử mỗi thứ 30 gam.

Cách dùng: Cà 3 thứ rửa sạch, giã nhuyễn đắp vào bìu dài chỗ đau. Mỗi ngày thay 1 lần. Người bộ phận sinh dục lở loét, ngứa thì kiêng dùng.

Tác dụng giải độc, giảm đau, tiêu sưng.

Dương vật sưng đau

Chủ trị: Dương vật sưng đau.

Thành phần: Hành đủ dùng.

Cách dùng: Hành rửa sạch, cắt giũa lá hành đắp chỗ có nước lá hành chảy ra vào dương vật, lấy băng quấn lại giữ trong vòng 2 tiếng.

Tác dụng tiêu viêm, tiêu sưng, giảm đau.

Bìu dài sưng to

Chủ trị: Bìu dài sưng to.

Thành phần: Nước củ hành, bột mỳ 2 thứ bằng nhau.

Cách dùng: Cả 2 thứ cho vào bát trộn đều, bôi vào chỗ đau. Mỗi ngày bôi 1 lần trước lúc đi ngủ.

Tác dụng tiêu viêm, giảm sưng đau.

Sa tinh hoàn

Bài 1

Chủ trị: Sa tinh hoàn, bộ phận sinh dục đau.

Thành phần: Vỏ củ hành (tức là vỏ áo ngoài củ hành) đủ dùng.

Cách dùng: Vỏ hành rửa sạch, cho vào ấm sắc nước, đem xông bộ phận sinh dục. Chờ nước ấm, đem rửa bộ phận sinh dục. Mỗi ngày làm 2, 3 lần.

Tác dụng trừ thấp tán hàn, thông khí, giảm đau.

Bài 2

Chủ trị: Sa tinh hoàn.

Thành phần: Hành cả cây 5 nhánh, gừng tươi 10 gam, rau mã tử (phơi khô) 60 gam, dấm ăn 150 gam, rượu cao lương 1 ít.

Cách dùng: Tất cả cho vào ấm sắc, đem xông bộ phận sinh dục. Mỗi ngày làm 2 lần vào sáng tối.

Tác dụng khử hàn, tiêu sưng.

Bài 3

Chủ trị: Sa tinh hoàn.

Thành phần: Gừng tươi đủ dùng.

Cách dùng: Gừng rửa sạch, giã nhỏ, vắt lấy nước. Đem nhúng bìu dài vào nước gừng 1 lúc. Mỗi ngày làm 1-2 lần.
Tác dụng tán hàn, giảm đau.

Bài 4

Chủ trị: Sa tinh hoàn.

Thành phần: Nước gừng, đại hồi hương, mỗi thứ 3 gam, muối 3 gam.

Cách dùng: Hồi hương cho vào nước gừng ngâm 1 đêm, cho muối vào đem sao khô, tán nhỏ. Cho ít rượu vào trộn, vê thành viên nhỏ như hạt dổi. Mỗi ngày uống 2 lần, mỗi lần 3 viên. Dùng nước cờm hoặc rượu ấm để uống.

Tác dụng khử hàn, giảm đau.

Bài 5

Chủ trị: Sa tinh hoàn.

Thành phần: Gừng tươi 20 gam, hành củ cà rĕ 20 gam, nhục quế 15 gam.

Cách dùng: Gừng đem rửa sạch giã nhuyễn, hành củ đem sao nóng, nhục quế tán nhỏ, cà 3 thứ trộn đều, đem giã nhuyễn, làm thành bánh có đường kính khoảng 7cm. Dùng nước ấm rửa sạch xung quanh rốn, sau đó dùng bông thấm cồn sát trùng quanh rốn, rồi đắp bánh thuốc này vào, dùng băng băng chặt lại. Cứ 5 ngày đắp thuốc 1 lần, 2 lần là 1 đợt. Chú ý chỗ đắp phải sạch sẽ vô trùng để tránh nhiễm trùng.

Tác dụng trừ thấp, tiêu viêm, giảm đau.

Bài 6

Chủ trị: Sa tinh hoàn.

Thành phần: Gừng tươi, hôi hương, thù du, mồi thứ 3 gam, hải tảo (rong biển), côn bố mồi thứ 5 gam, tiểu mao 6 gam.

Cách dùng: Tất cối cho vào ấm sắc lấy nước uống. Mỗi ngày 1 thang.

Bài 7

Chủ trị: Sa tinh hoàn do lạnh.

Thành phần: Gừng tươi 15 gam, dương quy 15 gam, thịt dê 100 gam.

Cách dùng: Tất cả rửa sạch, thịt dê thái miếng nhỏ cho vào nồi ninh chín lên, ăn cả nước và cá, mỗi ngày 1 lần.
Tác dụng bổ huyết tán hưng, giảm đau.

Bài 8

Chủ trị: Sa tinh hoàn bất thường, đau đớn.

Thành phần: Tỏi vỏ tía 2 củ, quất 2 quả, hạt cam 50 gam, đường cát 50 gam.

Cách dùng: Tỏi bóc bỏ vỏ, cho cùng với 3 thứ còn lại vào ấm, đổ 3 bát nước sắc còn 1 bát, chia làm 2 lần uống khi còn nóng. Mỗi ngày 1 thang.
Tác dụng tiêu sưng, giảm đau.

Đái ra máu

Chủ trị: Đái ra máu.

Thành phần: Hành củ 1 nắm, uất kim 30 gam.

Cách dùng: 2 thứ cho vào ấm, đổ 1 bát nước, sắc còn 1 bát, uống lúc nóng. Mỗi ngày 1 thang.

Tác dụng sát khuẩn, chỉ huyết.

Liệt dương

Bài 1

Chủ trị: Liệt dương.

Thành phần: Lá hành (loại trong ống lá nhiều nước là tốt) 3 nhánh, tôm biển bóc nõn 7 con.

Cách dùng: Tôm rửa sạch, đút vào ống lá hành, đem phơi khô tán nhỏ. Uống với nước chè. Mỗi ngày 1 thang, uống lâu dài rất tốt.

Tác dụng thông huyết mạch, cường dương.

Bài 2

Chủ trị: Liệt dương, ái đêm nhiều, sợ lạnh.

Thành phần: Gừng tươi 150 gam, thực phụ phiến 30 gam, thịt chó 1000 gam, tỏi, hành đủ dùng.

Cách dùng: Thực phụ phiến cho vào ấm đun sôi, sau đun nhỏ lửa khoảng 2 tiếng đồng hồ. Gừng, tỏi, hành rửa sạch thái nhỏ, rồi cho tất cả vào ấm nước. Thực phụ phiến nấu cho chín nhừ, chia làm nhiều lần ăn cả nước và cá.

Tác dụng ôn thận phù dương.

Đi tinh

Bài 1

Chủ trị: Đi tinh do âm hư.

Thành phần: Hành củ 7 củ, mai ba ba (sao vàng tán nhỏ) 3 gam nước tiểu trẻ con (đồng tiệm) nửa chén nhỏ, rượu ngon nửa chén nhỏ.

Cách dùng: Tất cả cho vào ấm sắc, bỏ hành, uống vào giờ thân (3-5 giờ chiều) ra mồ hôi, sẽ khỏi.
Tác dụng bổ âm, ích thận.

Bài 2

Chủ trị: Đi tinh, liệt dương.

Thành phần: Gừng tươi 5 lát, cá trạch 400 gam, táo tàu (bỏ hạt) 6 quả.

Cách dùng: Cá trạch làm sạch, mổ bỏ ruột, cho vào nồi, cho gừng, táo tàu và nước vào ninh chín dù. Ăn cá cái và nước. Chia làm 2 lần. Mỗi ngày 1 thang, 10 ngày là một đợt.
Tác dụng kiện tỳ, bổ thận, bổ dương.

V. HÀNH, GÙNG TỎI CHỮA CÁC BỆNH HỆ THẦN KINH, HỆ VẬN ĐỘNG

Đau đầu

Bài 1

Chủ trị: Đau đầu.

Thành phần: Hành củ cả rễ 5 củ, thạch cao sống 30 gam, đất đỏ sạch 30 gam, nam hương 6 gam.

Cách dùng: Hành củ giã nhuyễn, thạch cao, đất đỏ, nam hương tán nhỏ. Cả 4 thứ trộn đều, sau đó cho 1 ít rượu trắng vào đắp vào trán và huyệt thái dương (chỗ lõm 2 bên thái dương).

Tác dụng thông huyệt, giảm đau.

Bài 2

Chủ trị: Đau đầu.

Thành phần: Gừng tươi, lai phụ tử (hạt cải củ) hai thứ bằng nhau, xạ hương 1 chút.

Cách dùng: Gừng tươi, hạt cải củ giã nát vắt lấy nước, cho ít xạ hương vào, nhô vào mũi khỏi đau đầu ngay.

Tác dụng thông huyệt giảm đau.

Bài 3

Chủ trị: Đau đầu.

Thành phần: Tỏi 1 củ.

Cách dùng: Tỏi bóc bỏ vỏ, ép lấy nước, để người bệnh nằm ngửa, nhô nước này vào mũi, lập tức sẽ xông lên não, mắt chảy nước ra, là khỏi đau đầu.

Bài 4

Chủ trị: Đau đầu.

Thành phần: Tỏi 7 củ, tăm khô 30 gam.

Cách dùng: Tỏi bóc bỏ vỏ. Trước tiên nung đỏ viên gạch, sau đó để tỏi lên cho thành cao, sau đó đặt con tăm khô lên trên tỏi, lấy cái bát úp lại 1 đêm, không để cho lọt khí, sau lấy con tăm này tán bột nhỏ, cho vào mũi, miệng ngậm nước.

Bài này rất hiệu nghiệm.

Bài 5

Chủ trị:

Đau đầu (thích hợp với người bị đau đầu buồn nôn, nhưng không nôn được, còn cả chóng mặt, đau r้าu nặng .v.v...)

Thành phần: Nước gừng tươi vừa phải, nam tinh 30 gam, hoa kinh giới 30 gam.

Cách dùng: Đem 2 thứ sau nghiền nhỏ. Sau đó cho nước gừng vào trộn đều, vê thành viên to bằng hạt đậu xanh. Mỗi lần uống 6 gam. Mỗi ngày 2 lần, uống vào sau bữa cơm.

Tác dụng hoá đàm, giảm đau.

Bài 6

Chủ trị: Đau đầu phong hàn.

Thành phần: Gừng tươi, xuyên khung, mỗi thứ 30 gam, đại phu tử 2 quả.

Cách dùng: Trước tiên, đại phu tử bóc bỏ vỏ, cho vào hấp qua, rồi cho cùng với gừng, xuyên khung vào sấy khô, tán nhỏ. Mỗi lần uống 3 gam, uống với nước chè.

Tác dụng tán hàn, giải biểu, giảm đau.

Bài 7

Chủ trị:

Đau đầu khí hư, lúc đau lúc khỏi. Sáng đau dữ dội, chiều tối nhẹ hơn, tinh thần mệt mỏi. Khi mệt, đau càng đau hơn. Nghỉ ngơi đỡ chút ít,

ăn uống kém, tai ù, thở gấp, chân tay mỏi rã rời không còn sức.

Thành phần: Hành củ 15 gam, bạch phụ tử 1 quả, xuyên khung 3 gam.

Cách dùng: Hành củ đem giã nát. Rồi cho bạch phụ tử và xuyên khung đã tán nhỏ vào trộn đều đắp vào huyệt thái dương (chỗ lõm 2 bên thái dương).

Tác dụng bổ khí, giảm đau.

Bài 8

Chủ trị: Đau đầu âm hư, sáng vầ đêm đau dữ dội.

Thành phần: Gừng tươi 30 gam, du tử 15 gam, rượu trắng 1 ngum.

Cách dùng: Gừng đem giã nát, du tử tán thành bột cho cả 2 thứ vào chảo sao nóng, ngum rượu trắng phun vào chảo thuốc, sau đó đem đắp vào huyệt dũng tuyến (ở vị trí 1/3 đường thẳng từ đầu ngón chân giữa đến gót chân hay chỗ lõm ở lòng bàn chân khi gấp bàn chân lại), dùng băng quấn chặt lại. Mỗi ngày đắp 1 lần.

Tác dụng bổ âm hư, giảm đau đầu.

Bài 9

Chủ trị:

Đau đầu do huyết hư. Phản lợn nguyên nhân do tắc nghẽn mạch máu, kinh lạc. Triệu chứng đau đầu lâu không khỏi. Đau như có ai đâm dùi vào đầu, chỗ đau thường cố định v.v...

Thành phần: Hành củ 60 gam, gừng tươi 12 gam, lá ngải 60 gam, Xơ mướp 60 gam, muối ăn 30 gam.

Cách dùng:

Tất cả các thứ trên cho vào giã nát, rồi đem sao nóng lên, dùng khăn gói lại, chườm vào chỗ đau. Nguội lại đem sao nóng lên chườm tiếp. Mỗi lần chườm khoảng 30 phút. Mỗi ngày làm 2 lần.

Tác dụng ôn kinh thông lạc, giảm đau.

Bài 10

Chủ trị: Đau đầu huyết hư.

Thành phần: Gừng tươi 2 miếng, lá ngải khô 60 gam, cành dâu (tang chi) 14 gam, cám ngô 60 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ trên đem giã nát, cho vào chảo sao nóng lên, dùng khăn gói lại chườm vào chỗ đau.

Ngoài rồi đem sao nóng lại chườm tiếp. Mỗi lần 30 phút, ngày làm 2 lần.

Tác dụng ôn kinh thông lạc, giảm đau.

Bài 11

Chủ trị:

Đau đầu do thận hư. Triệu chứng đau đỉnh đầu không chịu nổi, tứ chi lạnh, Ngực tức khó chịu v.v...

Thành phần: Gừng tươi 15 gam, đại phu tử 1 quả.

Cách dùng: Đại phu tử đem nướng chín, bỏ vỏ, cho cùng với gừng vào ấm đổ 1500 ml nước vào sắc kỹ. Chia làm 3 lần uống hết.

Tác dụng ôn thận nạp khí.

Thiên đầu thống (đau nửa đầu)

Bài 1

Chủ trị:

Thiên đầu thống (đau nửa đầu) phần lớn nguyên nhân là do gan khí uất kết, phong hàn, khí không thoát ra được. Triệu chứng thường là đau một bên đầu, khó chịu, buồn bực, mất ngủ .v.v...

Thành phần: Hành củ 20 gam, gừng tươi 6 gam, bạch phụ tử 6 gam, bạch phượng tâm 12 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ trên đem giã nát. Trước tiên bôi một lớp vazolin vào huyệt thái dương, sau đó đắp thuốc vào, đặt gạc lên, dùng băng dính băng lại. Mỗi ngày đắp 1 lần.

Tác dụng bình gan tièm dương, giảm đau.

Bài 2

Chủ trị: Đau nửa đầu.

Thành phần: Gừng tươi 60 gam.

Cách dùng: Gừng luộc chín, giã nát, đắp vào chỗ lõm trong lòng bàn chân. Đau đầu bên trái thì đắp chân bên phải và ngược lại. Dùng băng băng chặt lại.

Tác dụng hoạt huyết, thông kinh lạc, giảm đau.

Mất ngủ

Chủ trị: Mất ngủ do thần kinh suy nhược

Thành phần: Hành củ: 8 củ, táo tàu 15 quả, đường cát 5 gam.

Cách dùng: Hành, táo rửa sạch, cho vào ấm, đổ 2 bát nước vào sắc còn 1 bát, uống trước lúc đi ngủ. Dùng lâu dài rất có hiệu quả.
Tác dụng: bồi tỳ, an thần.

Buồn ngủ

Chủ trị: Dương hư thèm ngủ, triệu chứng thần kinh mệt mỏi, thèm ngủ; sợ lạnh, co dùm người lại.

Thành phần: Gừng khô 3 gam, phụ tử 5 gam, đảng sâm 10 gam, bạch truật 6 gam, cam thảo 3 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ trên cho vào ấm sắc, chia làm 2 lần uống. Mỗi ngày 1 thang. Nếu lưỡi rêu dày, thì cho thêm đậu khấu 6 gam, bán hạ 10 gam, bội lan 8 gam, hoắc hương 15 gam, vào cùng các thứ trên.

Tác dụng: ôn dương kiện tỳ.

Tê thấp

Bài 1

Chủ trị: Tê thấp phong hàn.

Thành phần: Gừng tươi 60 gam, ma hoàng 60 gam, lá ngải cứu già 60 gam.

- Cách dùng:** Tất cả các thứ cho vào ấm nấu nước, tranh thủ nóng, chà xát toàn thân (dùng khăn nhúng nước thuốc này). Chú ý sau khi lau, chà xát xong không để gặp lạnh.
- Tác dụng:** Tá dược khử phong tán hàn, thông kinh lạc.

Bài 2

- Chủ trị:** Tê thấp phong hàn.
- Thành phần:** Gừng khô 60 gam, mộc qua (đu đủ) 25 gam, ô đậu 20 gam, hạt tiêu khô 30 gam.
- Cách dùng:** Tất cả các thứ trên cho vào ấm sắc. Đổ 2000 ml nước đun nhỏ lửa trong 30 - 40 phút, đem xông chõ tê. Chờ nước còn ấm nóng không bỏng, đổ ra chậu, dùng khăn măt nhúng vào nước nóng này đắp vào chõ tê, làm đi làm lại nhiều lần. Mỗi ngày xông 2 lần. Chú ý nồi nước thuốc xông này có thể dùng nhiều lần.
- Tác dụng:** Khử phong tán hàn, giảm đau, trừ tê.

Bài 3

- Chủ trị:** Tê thấp phong hàn, viêm khớp, đau thần kinh.

Thành phần: Nước gừng tươi, nước hành, nước tỏi, nước lá hẹ, dầu vừng, mõi thứ 120 gam, nước lá ngải cứu 30 gam, rượu trắng 600 gam.

Cách dùng: Trước tiên cho nước gừng, hành, tỏi, hẹ, lá ngải vào ấm, trộn đều, rồi cho rượu trắng vào đun to lửa cho sôi. Sau đó rót dầu vừng vào, khuấy đều, rồi đun nhỏ lửa, cho đến khi thật sánh, cho thêm ít tùng hương, đông đơn vào khuấy đều thành cao, cho vào lọ dùng dần. Khi dùng phải hâm nóng, bôi vào khăn đắp vào chỗ té, đau. Cứ 1-2 ngày thay 1 lần.

Tác dụng thông kinh hoạt huyết, khử phong tán hàn, trừ té thấp.

Bài 4

Chủ trị:

Tứ chi té do lạnh, phần lớn nguyên nhân do hàn lạnh, nhập vào trong, đi khớp kinh lạc gây ra. Triệu chứng thường là các khớp đau nhức, có thể đau một chỗ nhất định, gặp lạnh càng đau thêm, gặp nóng đỡ hơn, vận động khó khăn v.v...

Thành phần: Gừng tươi 10 gam, lá ngải cứu 20 gam, ba đậu 6 gam, tùng hương 6 gam, thạch xương bồ 20 gam.

Cách dùng: Các thứ trên đem già nát nhuyễn, đắp vào chỗ đau, dùng băng bǎng lại, cách ngày thay 1 lần.

Tác dụng ôn kinh tán hàn, thông lạc, giảm đau. Thông thường đắp thuốc này 3-5 lần là thấy hiệu quả.

Bài 5

Chủ trị: Tay chân tê do gió.

Thành phần: Hành 1 nắm, gừng tươi 30 gam, xuyên khung 30 gam.

Cách dùng: Cả 3 thứ cho vào ấm sắc, đem xông tay chân đau tê 1-2 lần.

Bài 6

Chủ trị: Chân tê thấp.

Thành phần: Gừng tươi 3 gam, ngô du 30 gam, rượu trắng 1 ít.

Cách dùng: Gừng tươi và ngô du cùng tán nhỏ, sau đó cho vào chảo, đổ rượu vào sao nóng lên, trước khi đi ngủ, đắp vào huyệt dũng tuyến (dưới lòng bàn chân chỗ lõm khi gấp bàn chân vào nằm ở 1/3 tính từ đầu ngón chân giữa đến gót chân), sau đó dùng băng bǎng lại. Mỗi tối đắp 1 lần, cho đến khi khỏi bệnh.

Tác dụng trừ thấp thông lạc, hoạt huyết giảm đau.

Bài 7

Chủ trị:

Tứ chi tê do nóng, có triệu chứng khớp thường sưng đỏ, nóng đau, vận động khó khăn có kèm theo nóng sốt, miệng khô khát, lâm mồ hôi, nước tiểu đỏ, mạch nhanh v.v...

Thành phần: Hành củ cà rốt 6 gam, thương nhĩ (quả ké đầu ngựa) 14 gam, rễ hương chướng (cây long não) 20 gam, bèo cái đỏ 12 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ trên đem giã nát, cho 1 ít dầu vàng và lòng trắng trứng gà vào trộn đều sền sệt, đắp vào chỗ đau, dùng băng băng lại. Cứ cách ngày thay thuốc 1 lần.

Tác dụng giải độc, mát huyết.

Viêm khớp

Bài 1

Chủ trị: Viêm khớp cấp tính, sưng đau khớp.

Thành phần: Hành củ 50 gam, dấm 1000 gam.

Cách dùng: Hành củ rửa sạch băm nhỏ để đó
Dấm đe... dun nửa tiếng đồng hồ

sau đó cho hành vào, đun sôi hai lần. Gạn lấy nước, dùng khăn bông nhúng vào nước thuốc đang nóng này đắp vào chỗ khớp sưng đau. Mỗi ngày làm 2 lần.

Tác dụng thông lạc, giảm đau, tiêu sưng.

Bài 2

Chủ trị: Viêm khớp phong thấp.

Thành phần: Tỏi 1 củ, nghệ du 15 gam.

Cách dùng: Cà 2 thứ đem giã nhuyễn; đắp vào huyệt dũng tuyến dưới lòng bàn chân, dùng băng băng lại. Mỗi ngày làm 1 lần, đắp liên tục cho đến khi khỏi.

Tác dụng thông lạc giảm đau hoạt huyết.

Đau khớp do lạnh

Bài 1

Chủ trị: Đau khớp do lạnh.

Thành phần: Hành củ cà rốt 500 gam, gừng tươi 500 gam, dấm ăn đủ dùng.

Cách dùng: Hành, gừng rửa sạch, giã nhỏ, vắt lấy nước để đó. Đổ dấm vào nồi,

đun sôi, sau đó đổ nước gừng, hành vào trộn đều đun nhỏ lửa cho đến khi thành cao. Phết vào khăn, đắp vào chỗ khớp đau.

Tác dụng khử thấp tán hàn, thông kinh lạc, giảm đau.

Bài 2

Chủ trị: Đau khớp do lạnh.

Thành phần: Gừng tươi 60 gam, bột rễ cây long não 6 gam, hành củ cả rễ 30 gam, tro rơm nếp 30 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ đem rửa sạch, giã nhão trộn đều, sau đó cho vào chảo sao nóng lên, đắp vào chỗ đau, dùng băng bǎng lại.

Tác dụng thông kinh lạc, trừ thấp giảm đau.

Viêm quanh vai

Bài 1

Chủ trị: Viêm quanh vai, phần lớn nguyên nhân do tác nhân kích thích bên ngoài xâm nhập, làm cho kinh lạc mạch vùng vai bị trở ngại tạo thành khí ứ, mạch huyết không thông. Triệu chứng thường thấy khớp vai

đau dữ dội, gặp lạnh càng đau hơn, nóng thì đỡ hơn hoặc điểm đau ở vùng vai cố định, vai đau nặng, đau ngón chân, ngón tay bị tê dại, hoạt động khó khăn.

Thành phần: Nước gừng tươi 10 gam, tỏi 8 gam, rau hẹ 20 gam, nghệ 20 gam, rễ bạch phượng tiên 30 gam

Cách dùng: Tất cả các thứ (trừ nước gừng) đem giã nát nhuyễn, sau đó cho nước gừng, lòng trắng trứng vào trộn đều thành dạng sền sệt, rồi đem đắp vào chỗ đau, dùng băng, băng lại cứ cách ngày thay thuốc 1 lần.

Tác dụng thông lạc, thanh lợi các khớp.

Bài 2

Chủ trị: Viêm quanh vai.

Thành phần: Hành củ 30 gam, dấm ăn 1 ít.

Cách dùng: Hành rửa sạch, giã nhuyễn, cho dấm vào trộn đều, đắp vào chỗ đau.
Tác dụng thông lạc giảm đau.

Bài 3

Chủ trị: Viêm quanh vai.

Thành phần: Hành củ 10 củ, lá vừng 15 gam, hổ trượng (cốt khỉ) 15 gam, lá phù dung 20 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ trên giã nát nhuyễn, cho 1 ít rượu nóng vào trộn đều sền sệt đem đắp vào chỗ đau, lấy băng băng lại. Mỗi ngày thay thuốc 1 lần.
Tác dụng thông lạc, giảm đau, trừ tê thấp.

Bài 4

Chủ trị: Viêm quanh vai.

Thành phần: Gừng tươi 10 gam, hành củ 60 gam, xơ mướp 20 gam.

Cách dùng: Tất cả đem giã nhỏ, cho 1 ít rượu vào trộn đều, đắp vào chỗ đau, dùng băng băng lại. Cách ngày thay 1 lần.
Tác dụng, trừ tê, tiêu sưng, giảm đau.

Đau ngực, sườn

Bài 1

Chủ trị: Đau sườn.

Thành phần: Hành củ 6 củ, khiếm thảo 9 gam, chỉ xác 6 gam, hoàn phục hoa (bổ bao) 12 gam, hoàng ngọc kim (giã nát) 5 gam.

Cách dùng: Tất cả cho vào ấm sắc, cứ cách 4 tiếng đồng hồ lại uống 1 lần.

Tác dụng thông lạc, giảm đau.

Bài 2

Chủ trị: Đau ngực, phần lớn nguyên nhân là do hàn ngưng tâm mạch, khí đọng trong lồng ngực. Triệu chứng thường thấy đau quặn, ngực đầy tức, thỉnh thoảng thấy đau, cũng có khi đau dữ dội v.v...

Thành phần: Tỏi 2 củ, gừng tươi 8 gam, dụ dâu (khoai môn) 60 gam, sơn dược 60 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ trên đem giã nát, đắp vào chỗ đau, lấy gạc đặt lên, dùng băng dính cố định lại.

Tác dụng thông kinh lạc, giảm tê, giảm đau.

Đau lưng

Bài 1

Chủ trị: Đau lưng.

Thành phần: Gừng tươi đủ dùng, thủy giao 30 gam.

Cách dùng: Gừng rửa sạch, giã nát vắt lấy nước, cho vào cùng với thủy giao nấu thành cao, bôi vào miếng vải, đắp vào chỗ đau. Mỗi ngày 1 lần.

Tác dụng thông kinh giảm đau.

Bài 2

Chủ trị: Đau lưng.

Thành phần: Gừng tươi 60 gam, hương phụ tử 150 gam, muối 6 gam.

Cách dùng: Gừng rửa sạch giã nát, lấy nước ngâm hương phụ tử 1 đêm, sau đó đem sao vàng tán nhỏ, cho muối vào trộn đều, sát vào răng vài lần, sẽ hết đau.

Tác dụng ôn kinh thông lạc, giảm đau.

Bài 3

Chủ trị: Đau lưng do thận hư, ù tai, mệt mỏi v.v...

Thành phần: Gừng tươi 20 gam, ngô 100 xương dê vừa dùng, trần bì 5 thảo quả 2 quả.

Cách dùng: Gừng rửa sạch, thái lát, ngô vo sạch, xương dê, giã nhỏ. Sau đó cho tất cả các thứ vào nồi đổ nước vào đun to lửa cho sôi, sau đó đun nhỏ lửa cho thành cháo. Rồi ăn theo sở thích, có thể cho thêm chút muối vào cho dễ ăn.

Tác dụng bổ hư tráng yên, ôn kinh giảm đau.

Đau chân

Chủ trị: Đau chân (thích hợp với người đau bắp chân, bàn chân, chân sưng, nặng nề v.v...)

Thành phần: Gừng tươi 3 lát, thương truật 6 gam, hoàng bá 6 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ cho vào ấm sắc nước uống, mỗi ngày 1 thang.

Tác dụng hoạt huyết, thông kinh lạc, giảm đau.

Thấp khớp

Chủ trị: Thấp khớp, thường thấy sau khi bị bệnh khớp gối sưng to (giống như gối chim hạc nên còn gọi là hạc tắt phong) đau, đi lại khó khăn.

Thành phần: Nước gừng tươi nửa bát, quả bồ kết bỏ hạt 1 quả, mang tiêu 30 gam, ngũ vị tử 30 gam, đường cát 30 gam, rượu 1 ít.

Cách dùng: Trước tiên đem bồ kết, mang tiêu, ngũ vị tử, đường cát nghiền nhỏ, sau đó cho nước gừng vào trộn đều, rồi lại cho rượu vào trộn tiếp bôi vào chỗ đau. Mỗi ngày 2 lần.
Tác dụng khử phong tán hàn, thông lạc giảm đau.

Tú chi tê đại

Bài 1

Chủ trị: Tú chi tê đại.

Thành phần: Gừng tươi 60 gam, dấm ăn 100 gam.

Cách dùng: Cà 2 thứ cho vào nấu nước, sau đó rửa chõ tê. Mỗi ngày làm 1 lần.
Tác dụng hoạt huyết thông lạc.

Bài 2

Chủ trị: Tú chi tê đại.

Thành phần: Gừng tươi 60 gam, hành 120 gam, dấm 120 gam.

Cách dùng: Tất cả cho vào nấu, xông chân tay tê. Mỗi ngày 1 lần.
Tác dụng hoạt huyết, thông lạc.

VI. HÀNH, GỪNG, TỎI CHỮA CÁC BỆNH KHÁC

Đái tháo đường

Bài 1

Chủ trị:

Đái tháo đường. Phân lớn nguyên nhân là do ăn quá nhiều chất ngọt, béo, ăn uống không điều độ, hoặc tinh thần không thoải mái, lao động quá mức, dẫn đến phủ tạng nhiệt, âm hư hoả vượng gây ra. Triệu chứng là uống nhiều, ăn nhiều, đái nhiều v.v...

Thành phần: Gừng khô 50 gam, mật cá diếc 3 cái.

Cách dùng:

Gừng khô sao giòn tán nhỏ, cho mật cá vào trộn, vê thành viên to như hạt đỗ. Mỗi ngày uống 5-6 viên trong 1 lần. Chú ý uống với nước cơm.

Tác dụng bình gan, giáng hoả.

Bài 2

Chủ trị:

Đái tháo đường.

Thành phần: Hành củ cát rẽ 100 gam.

Cách dùng:

Hành rửa sạch, cho vào luộc chín, đem ra thái nhỏ, sau đó trộn ít dầu vừng, muối, mỳ chính, làm rau ăn. Mỗi ngày 2 lần.

Bài 3

Chủ trị: Đái tháo đường, miệng khát, uốn
nhiều, nóng, đi đái nhiều.

Thành phần: Gừng tươi 5 gam, muối ăn 4,5 gam
chè xanh (chè uống) 6 gam.

Cách dùng: Gừng thái lát, cho cùng với chè và
ấm đồ 550 ml nước, nấu cạn còn
500 ml, sau đó cho ít muối và
khuấy đều, gạn bỏ bã để nước, uống
vài lần trong ngày.

Sốt cao không giảm

Chủ trị: Sốt cao không giảm.

Thành phần: Hành 20 gam, phụ tử tươi (nghỉ
nhỏ) 65 gam, bột mỳ 30 gam.

Cách dùng: Trước tiên hành đem giã nát nhuy
rắc phụ tử bột mỳ và đồ rượu tră
vào trộn đều đắp vào huyệt dũng
tuyên (lòng bàn chân) sau đó dù
băng băng lại.

Tác dụng hạ nhiệt, giảm sốt.

Cảm nắng

Bài 1

Chủ trị: Cảm nắng.

• **Thành phần:** Tỏi 2 củ.

• **Cách dùng:** Tỏi bóc vỏ, giã nát nhuyễn, sau đó lấy đất trong bếp nấu nước, gạn lấy nước trong pha vào tỏi lấy 1 bát nước uống.

Tác dụng giải cảm.

Bài 2

Chủ trị: Cảm nắng.

• **Thành phần:** Nước tỏi đủ dùng.

• **Cách dùng:** Nhỏ nước tỏi vào mũi, cổ họng nóng ho lên là tinh. Sau đó dùng nước sôi pha nước tỏi uống là khỏi.

Tác dụng giải cảm.

Bài 3

Chủ trị: Cảm nắng, ngất, bất tỉnh nhân sự.

• **Thành phần:** Gừng tươi, tỏi, lá hẹ các thứ đủ dùng.

• **Cách dùng:** Cà 3 thứ rửa sạch, giã nát vắt lấy nước, sau đó uống nước này là tinh.

Tác dụng thông huyết, giải cảm.

Bài 4

Chủ trị: Cảm nắng do cơ thể suy nhược.

• **Thành phần:** Gừng tươi đủ dùng.

Các bệnh khác

Cách dùng: Gừng giã nát vắt lấy nước, nhỏ vào mũi là tinh.

Tác dụng khai huyết.

Say tàu xe

Bài 1

Chủ trị: Say tàu xe.

Thành phần: Gừng tươi 1 miếng.

Cách dùng: Gừng rửa sạch thái thành lát thật mỏng, đặt vào trong khẩu trang, sau đó đeo vào miệng. Cũng có thể cầm tay đưa lên mũi người, hít hơi gừng.

Tác dụng chống nôn, giáng nghịch.

Bài 2

Chủ trị: Say tàu xe.

Thành phần: Gừng tươi đủ dùng.

Cách dùng: Gừng rửa sạch, gọt bỏ vỏ, thái lát mỏng trước khi lên xe thì dán vào rốn, ngoài dán cao cố định lại.

Tác dụng giáng nghịch, chống nôn.

Sung phù chân

Bài 1

Chủ trị: Sung phù chân.

Thành phần: Gừng tươi, mạch gai (rơm lúa mạch), quả bầu khô để lâu, các thứ đủ dùng.

Cách dùng: Các thứ cho vào nồi nấu nước, đem xông chân, sau đó rửa chân bằng nước này. Mỗi ngày làm 1,2 lần.

Tác dụng khử phong, trừ thấp.

Bài 2

Chủ trị: Chân sưng phù.

Thành phần: Gừng khô, ngô thù, mỗi thứ 12 gam, lá tía tô, cát cánh mỗi thứ 9 gam, cau, quất 6 gam, mộc qua 30 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ trên cho vào ấm, đổ nửa nước, nửa rượu vào sắc, uống vào lúc sáng sớm, châm hót là tốt nhất.

Tác dụng trừ thấp, giải độc.

Bài 3

Chủ trị: Chân sưng phù nề đau.

Thành phần: Hành củ cả rễ 100 gam, hạt cải củ 50 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ cho vào ấm sắc trong 1 tiếng đồng hồ, chia làm 2 lần uống khi còn nóng. Mỗi ngày 1 thang.

Tác dụng trừ thấp, tiêu sưng phù.

Bài 4

Chủ trị: Chân sưng phù.

Thành phần: Tỏi 25 nhánh, dấm ăn 200 gam.

Cách dùng: Tỏi giã nát nhuyễn, cho dấm vào trộn đều ngâm 2-3 ngày. Ngâm chân đau vào nước ấm chừng 5 phút, sau đó, ngâm chân vào nước ấm có pha nước tỏi dấm trong vòng 20 phút. Mỗi ngày làm 2-3 lần.

Tác dụng sát khuẩn, chữa ngứa.

Bài 5

Chủ trị: Sưng phù chân ở người già.

Thành phần: Hành củ, cám gạo mỗi thứ đủ dùng.

Cách dùng: Cả 2 thứ cho vào nấu thành cháo ăn.

Tác dụng trừ thấp, bổ ích.

Bài 6

Chủ trị:

giò

nó

Sưng phù chân chạy vào tim. Triệu chứng, chân sưng, thấy tim đau quặn tim, khó thở, nôn mửa. Nặng có thể thấy thần trí hoảng loạn, ngôn ngữ không chuẩn xác.

Thành phần: Gừng tươi, nghệ thù du, mỗi thứ đủ dùng.

Cách dùng: Cả 2 thứ đem giã nát vắt lấy nước, mỗi lần uống 1-2 thìa. Mỗi ngày uống 2 lần.

Tác dụng giải độc, tán hàn, trừ thấp.

Phù thũng

Bài 1

ít

Chủ trị: Phù thũng

Thành phần: Hành củ: 7 củ, rễ nho tươi, rễ cỏ lau tươi, mỗi thứ 30 gam.

Cách dùng: Tất cả đem giã nát nhuyễn, đắp vào rốn, dùng băng băng lại.

Tác dụng lợi thuỷ, tiêu phèu.

Bài 2

Chủ trị: Phù thũng.

Thành phần: Tỏi 3 củ, xa tiền tử 10 gam, ốc đồng (bỏ vỏ) 3 con.

Cách dùng: Cả 3 thứ giã nát, đem sao nóng lên, đắp vào rốn, sau đó dùng băng băng lại.

Tác dụng lợi thuỷ, tiêu phù.

Bài 3

Chủ trị: Phù thũng.

Thành phần: Tỏi 50 gam.

Cách dùng: Tỏi bóc vỏ, giã nát nhuyễn đắp vào dưới rốn và dưới đầu gối. Sau khoảng 1 tiếng đồng hồ sẽ chảy chất dịch ra. Bình thường phải đắp 3-4 ngày mới tiêu phù. Sau khi tiêu phù thì lấy 1 con cá quả, và 3-4 quả quất nấu chín dù lên ăn cả cái và nước.

Tác dụng lợi thuỷ, tiêu phù

Bài 4

Chủ trị: Phù thũng, sưng chân, đầy bụng, đại tiện khó khăn .v.v

Thành phần: Nước gừng, mật ong mỗi thứ 50 gam, cau 10 gam, gạo tẻ 100 gam.

Cách dùng: Sau khi gạo vo sạch cho vào nồi, đổ vừa nước nấu chín, cho mật ong, nước gừng, nước cau (dùng quả cau già, ép lấy nước) trộn đều lên, sau đó đun nhỏ lửa thành cháo. Ăn thay cơm hằng ngày. Mỗi ngày ăn 1 lần.

Tác dụng lợi thuỷ, tiêu phù.

Bài 5

Chủ trị: Phù thũng do dinh dưỡng kém.

Thành phần: Tỏi 25 gam, phục linh 25 gam, đậu đỏ 100 gam, táo tàu 50 gam.

Cách dùng: Tất cả cho vào ấm sắc nước uống. Mỗi ngày uống 1 thang, chia làm 2 lần, uống khi còn ấm nóng.

Tác dụng kiện tỳ, trừ thấp, tiêu phù.

Bài 6

Chủ trị: Phù thũng, nguyên nhân do hàn thấp nhiệt chạy vào trong, làm khí huyết ngưng trệ. Triệu chứng mặt, tứ chi,

Bài 4

Chủ trị: Phù thũng, sưng chân, đầy bụng, đại tiện khó khăn v.v

Thành phần: Nước gừng, mật ong mỗi thứ 50 gam, cau 10 gam, gạo tẻ 100 gam.

Cách dùng: Sau khi gạo vo sạch cho vào nồi, đổ vừa nước nấu chín, cho mật ong, nước gừng, nước cau (dùng quả cau già, ép lấy nước) trộn đều lên, sau đó đun nhỏ lửa thành cháo. Ăn thay cơm hằng ngày. Mỗi ngày ăn 1 lần.

Tác dụng lợi thuỷ, tiêu phù.

Bài 5

Chủ trị: Phù thũng do dinh dưỡng kém.

Thành phần: Tỏi 25 gam, phục linh 25 gam, đậu đỗ 100 gam, táo tàu 50 gam.

Cách dùng: Tất cả cho vào ấm sắc nước uống. Mỗi ngày uống 1 thang, chia làm 2 lần, uống khi còn ấm nóng.

Tác dụng kiện tỳ, trừ thấp, tiêu phù.

Bài 6

Chủ trị: Phù thũng, nguyên nhân do hàn thấp nhiệt chạy vào trong, làm khí huyết ngưng trệ. Triệu chứng mệt, tứ chi,

ngực bụng sưng, phù âm lom xuôi
lâu dài.

Thành phần: Hành củ 12 gam, địa long 12 gam
hạt thầu dầu 30 gam, thỏ ti tử 1
gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ trên đem giã nát, sa
đó cho một ít dầu vừng vào trộn đều
đắp vào rốn đặt gạc lên và dùng
băng dính băng lại.

Tác dụng khử phong trừ thấp, tiêu
phù.

Bài 7

Chủ trị: Phù thũng, nguyên nhân do tỳ, thận
hư hoặc khí huyết lưỡng hư gây ra.
Triệu chứng phù nề, phần lớn xuất
hiện ở lưng, bụng, chi dưới, thiếu
khí, mệt mỏi, sợ lạnh v.v...

Thành phần: Gừng tươi 3 lát, thương lục 60 gam,
dây mướp 12 gam, đậu khổ mã 60
gam.

Cách dùng: Tất cả đem giã nát, đắp vào rốn, đặt
gạc dùng băng dính cố định lại. Mỗi
ngày 1 lần.

Tác dụng ôn thận dương, hoá khí
hành th

Bài 8

Chủ trị: Phù thũng do hư nhược.

Thành phần: Tỏi 10 gam, đỗ đen 12 gam, hải đới 80 gam, lạc 60 gam.

Cách dùng: Tất cả cho vào nồi ninh chín nhừ, ăn cả nước lẩn cái, chia làm vài lần ăn cho hết. Mỗi ngày 1 nồi.

Tác dụng thông dương, lợi thuỷ.

Bài 9

Chủ trị: Phù thũng do hư.

Thành phần: Vỏ gừng tươi 20 gam, vỏ bí xanh (bí dao) 30 gam, ngũ gia bì 12 gam, đại phúc bì 20 gam, phục linh 10 gam.

Cách dùng: Cho tất cả vào ấm, sắc kỹ 2 lần, lấy nước uống. Mỗi ngày 1 thang.

Tác dụng hành thuỷ, tiêu phù.

Bài 10

Chủ trị: Các loại phù.

Thành phần: Hành củ 7 củ, thương lục 60 gam, muối ăn 7 hạt, đương mòn tử 1 ít.

Cách dùng: Cho 3 thứ trước vào già nhuyễn, để đó. Trước tiên, cho đương mòn tử vào rốn, rồi mới đắp thuốc vừa già

Các bệnh khác

lên. Sau đó đặt gạc, dùng băng dính cố định lại.

Tác dụng thông dương lợi thuỷ, tiêu phù.

Mệt mỏi

Chủ trị: Mệt mỏi bao gồm nhiều chứng bệnh do phủ tạng hư tổn dẫn đến.

Thành phần: Nước gừng 250 gam, mật ong 300 gam, bột nhân sâm 120 gam.

Cách dùng: Tất cả cho vào ấm sắc, đun nhỏ lửa cho thành cao, cho vào lọ uống dần. Mỗi ngày 2 lần, mỗi lần 1 thìa với nước cam.

Tác dụng ôn trung, kiện tỳ, bổ khí.

Say rượu

Chủ trị: Say rượu không tỉnh.

Thành phần: Hành, ốc đồng, trai sông, óc đậu phụ các thứ vừa dùng.

Cách dùng: Hành, ốc rửa sạch giã nát, trai làm sạch lấy thịt để săn. Sau đó cho hành, ốc, trai, đậu phụ vào nồi, đổ vừa nước nấu kĩ, gạn lấy nước uống.

Các bệnh khác

khi còn ấm, (đỗ vào miệng người say) sẽ tinh.

Ngã bất tỉnh

Chủ trị:

Ngã bất tỉnh, đỡ ngồi dậy ngay, tay nắm tóc giật lên, và dùng bài thuốc sau:

Thành phần: Nước gừng đủ dùng, bột bán hạ tươi một ít.

Cách dùng:

Thổi bột bán hạ vào mũi, sau đó nhổ nước gừng vào. Chỉ cần tim còn ấm, dù 1 ngày cũng sống lại. Sau đó lấy đường trắng pha nước uống, hoặc có thể cho thêm nước tiểu trẻ con vào uống, để tan máu tụ.

Cứu thắt cổ chết

Chủ trị:

Người thắt treo cổ chết. Phàm là nam nữ thắt cổ, thân tuy lạnh, vẫn có thể cứu sống. Không được cắt đứt dây ngay, mà phải đỡ người đó và cởi dây từ từ, đặt nằm thẳng chỗ bằng phẳng, mặt ngừa lên, đầu đỡ ngay thẳng. Trước tiên cầm chân tay người đó gập vào duỗi ra, sau đó dùng vật mềm nút chặt hậu môn, lỗ đái lại không để lọt khí ra. Một người ngồi phía đầu, hai chân đạp

Các bệnh khác

giữ vai người đó, tay tóm chặt lấy tóc, kéo thẳng tay ra, để cho yết hầu, cổ họng thông thuận. Sau đó 2 người dùng 2 cái ống cầm vào 2 tai người đó và thổi liên tục, hai tay cũng xoa ngực người đó, không ngừng nghỉ, và dùng bài thuốc sau:

Thành phần: Hành lá vài cọng.

Cách dùng: Lấy lá hành nhọn chọ vào mũi cho chảy máu. Nam mũi trái, nữ mũi phải. Nếu thắt cổ lâu, phải tăng cường thổi và xoa như trên.

Tác dụng khai huyết, hành khí.

Chương thứ năm

Hành, gừng, tỏi chữa các bệnh trẻ em

Cảm trẻ em

Bài 1

Chủ trị: Cảm cúm ở trẻ em.

Thành phần: Hành củ cả rẽ 7 củ, gừng tươi 1 lát, chao đậu nhạt 1 ít.

Cách dùng: Tất cả giã nát nhuyễn, đem hấp chín, chờ khi còn ấm đắp vào thóp. Sau khi đắp, có hiện tượng đổ mồ hôi.

Tác dụng tán hàn, giải cảm.

Bài 2

Chủ trị: Cảm cúm ở trẻ em.

Thành phần: Hành củ 12 gam, gừng tươi 10 gam lá tía tô 20 gam, thương nhĩ tử (quả ké đầu ngựa) 12 gam.

Cách dùng: Cho tất cả vào sắc, sau đó đổ vào cốc, xông mũi. Mỗi ngày làm vài lần.

Tác dụng giải cảm, tán hàn.

Bài 3

Chủ trị: Cảm cúm ở trẻ em.

Thành phần: Gừng tươi 1 miếng.

Cách dùng: Gừng rửa sạch, giã nát nhuyễn, đắp vào huyệt thận trụ (chỗ lõm vào ngay dưới đốt sống cổ thứ 3). Sau đó đặt gạc lên, dùng băng dính cố định lại.

Tác dụng giải cảm.

Bài 4

Chủ trị: Cảm cúm ở trẻ em.

Thành phần: Tỏi 6 gam, bạc hà 6 gam, lá đại thanh 20 gam.

Cách dùng: Các thứ đem giã nhuyễn, cho vào cốc để trẻ hít lấy hơi thuốc này. Mỗi ngày làm vài lần.

Tác dụng giải cảm.

Bài 5

Chủ trị: Cảm phong hàn ở trẻ em.

Thành phần: Hành củ cà rốt 3 củ, chao đậu thơm 3 gam.

Cách dùng: Các thứ trên giã nát nhuyễn, đem đắp vào huyệt lao cung (giữa lòng

bàn tay, chính ở chỗ đầu ngón tay giữa chỉ vào khi nắm tay lại).

Tác dụng giải cảm.

Bài 6

Chủ trị: Cảm phong hàn ở trẻ em, đau đầu sợ lạnh, mũi tắc, chảy nước liên tục.

* *Thành phần:* Gừng tươi 10 gam, đường đỏ 15 gam.

Cách dùng: Gừng rửa sạch thái lát, sắc nước, cho sôi vài lần. Pha đường đỏ vào, uống tranh thủ khi còn nóng. Uống xong lên giường nằm đắp chăn. Mỗi ngày làm 2 lần.

Lt

Bài 7

Chủ trị: Cảm nóng ở trẻ em.

* *Thành phần:* Hành, dầu vùng, mõi thứ đủ dùng.

* *Cách dùng:* Lá hành cắt ra, lấy nước dịch ở lá hành chảy ra, sau đó nhò vài giọt dầu vùng vào trộn đều. Lấy tay chấm nước này xát vào mặt, lòng bàn tay, bàn chân, sau lưng trẻ con. Mỗi ngày làm vài lần.

Tác dụng tán phong, thanh nhiệt.

Đo

Bài 8

Chủ trị: Cảm nóng ở trẻ con.

Thành phần: Hành củ 2 củ, gạo tẻ 40 gam, chao đậu 10 gam.

Cách dùng: Hành rửa sạch thái nhỏ, gạo vo sạch, cho vào nấu thành cháo. Khi chín cho hành đã thái nhỏ, chao đậu vào, nấu thêm 1 lúc là được. Sau đó ăn tranh thủ khi còn nóng. Ăn xong lên giường nằm đắp chân cho ra mồ hôi.

Trẻ con tắc mũi không bú được

Bài 1

Chủ trị: Trẻ con tắc mũi không ngâm bú được nữa.

Thành phần: Hành củ đủ dùng.

Cách dùng: Hành củ rửa sạch, thái nhỏ, cho nước sôi vào pha, xông mũi, và hít thật mạnh cho ra mồ hôi. Mỗi ngày làm 3-4 lần.

Bài 2

Chủ trị: Trẻ con cảm, mũi tắc không bú được.

Thành phần: Hành củ đủ dùng.

Cách dùng: Hành rửa sạch, giã nhỏ vắt lấy nước. Lấy nước hành bôi vào giữa môi trên và mũi. Mỗi ngày vài lần.

Tác dụng giải cảm, tán hàn, thông huyệt.

Trẻ con ho

Bài 1

Chủ trị: Trẻ con ho.

Thành phần: Gừng tươi 120 gam.

Cách dùng: Cho gừng vào nấu, chờ nước còn ấm đem tắm cho trẻ. Mỗi ngày 1-2 lần.

Tác dụng tán hàn, giải cảm, chữa ho.

Bài 2

Chủ trị: Trẻ con ho.

Thành phần: Gừng tươi 3 gam, cỏ thần sa 3 gam, ngũ thất phong 10 gam.

Cách dùng: Tất cả cho vào ấm sắc, cho đường cát vào uống. Mỗi ngày 1 thang, chia làm 3 lần uống.

Tác dụng giải biểu tuyến phế, dừng ho.

Bài 3

Chủ trị: Trẻ con ho, hen.

Thành phần: Nước gừng 9 gam, nước quả lê tươi 15 gam, nước ngó sen 30 gam, nước cù cải 30 gam, xuyên bối (bột) 6 gam, đường cát 60 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ đem trộn đều, chia làm 6 lần uống. Mỗi ngày uống 3 lần. Trẻ sơ sinh thì giảm bớt.

Tác dụng nhuận phế, hoá đờm, dừng ho.

Trẻ con ho lâu ngày không khỏi

Chủ trị: Trẻ con ho lâu ngày không khỏi, đêm không ngủ được.

Thành phần: Tỏi 20 gam, mật ong 15 gam.

Cách dùng: Tỏi bóc bỏ vỏ, giã nát, cho vào cốc, đổ nước sôi vào pha, trong khoảng 1 tiếng đồng hồ, gạn lấy nước, sau đó cho mật ong vào. Chia làm 2 lần uống trong ngày. Mỗi ngày làm 1 lần.

Tác dụng nhuận phế, tiêu viêm, dừng ho.

Trẻ con ho, khó thở

Chủ trị: Trẻ con ho khó thở.

Thành phần: Gừng tươi, mật ong mỗi thứ đủ dùng, con dơi 1 con.

Cách dùng: Con dơi trước tiên làm sạch, bỏ ruột, đem sấy khô, tán thành bột để dùng dần. Mỗi lần dùng, thái 1 lát gừng cho vào 1 ít mật ong, cho nước sôi pha 1 lúc dùng nước này uống với bột con dơi. Mỗi lần uống từ 0,6-1,6 gam (trẻ con tùy tuổi lớn nhỏ có thể tăng giảm). Mỗi ngày uống 2 lần vào sáng và tối. Uống 7 ngày là 1 đợt. Nếu chưa khỏi, nghỉ 5 ngày sau lại uống tiếp.

Tác dụng dễ thở, hết ho.

Trẻ con hen suyễn

Chủ trị: Trẻ con hen suyễn.

Thành phần: Hành củ 3 củ, bạc hà 2 gam, hương phụ 6 gam, hổ trượng (cốt khí) 12 gam, tam lăng 3 gam.

Cách dùng: Tất cả đem tán nhỏ, cho một ít vaselin vào trộn đều đắp vào huyệt đại chuy, dũng tuyễn, dùng băng

dính cố định lại. Cách ngày thay 1 lần.

Tác dụng tuyêt phế dùng hen.

Viêm phổi ở trẻ con

Chủ trị: Viêm phổi ở trẻ con.

Thành phần: Hành củ 6 gam, lá ngải 6 gam.

Cách dùng: Cà 2 thứ đem giã nát, chia làm 2 phần, một phần đắp vào rốn, phần còn lại đem chích hổ khẩu (huyệt giữa ngón cái và ngón chỏ, chỗ lõm) chảy ít máu ra, rồi đắp vào, dùng băng, băng lại. Đến khi đỡ sốt thì bỏ thuốc đắp đi.

Tác dụng tuyêt phế giảm sốt.

Trẻ con giật mình, ngất

Bài 1

Chủ trị: Trẻ con giật ngất. Phản ứng nguyên nhân do tác động ngoại cảm, bị sợ sệt, trong người lại viêm, nhiệt gây nên. Trẻ bị ngất lịm vì sợ gấp giở, phát bệnh, biến chứng nhanh, rất nguy hiểm.

Thành phần: Gừng tươi 3 gam, viễn chí 6 gam, rễ mướp đắng 10 gam, xương bồ tươi 12 gam.

Cách dùng: Cho tất cả vào ấm sắc, sau đó đổ cho đứa trẻ bị ngất uống.

Tác dụng túc phong, thoát kinh.

Bài 2

Chủ trị: Trẻ con cảm gió ngất.

Thành phần: Gừng tươi, thạch xương bồ, hai thứ đều dùng.

Cách dùng: Gừng đem giã nát, vắt lấy 1 thìa nước, thạch xương bồ cũng đem giã nát vắt lấy 1 thìa nước. Hai thứ trộn đều, đổ cho trẻ uống là khỏi.

Bài 3

Chủ trị: Trẻ con bị ngất.

Thành phần: Hành củ 20 gam, cỏ bắc 8 gam, lá ngải 12 gam, vỏ đào 20 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ đem giã nhuyễn, đắp vào lòng bàn chân, lòng bàn tay dùng băng băng lại.

Tác dụng túc phong giải kinh.

Bài 4

Chủ trị: Trẻ con giật, ngất.

Thành phần: Gừng tươi 4,5 gam, giun đất sống 7 con, cát cân tươi (sắn dây) 30 gam.

Cách dùng: Tất cả 3 thứ rửa sạch, cho nước sôi vào pha, dùng vải màn gạn lọc lấy nước đỗ cho uống.
Tác dụng thanh nhiệt, túc phong (hết gió).

Trẻ con vô cớ bị ngất

Chủ trị: Trẻ em vô cớ bị ngất.

Thành phần: Rễ hành 2 củ, chè đắng 10 gam.

Cách dùng: Cả 2 thứ cho vào sắc nước uống.
Mỗi ngày 2 lần.
Tác dụng thanh nhiệt chấn kinh.

Trẻ con chảy dài

Chủ trị: Trẻ con chảy dài do tỳ vị hư hàn.

Thành phần: Gừng khô 5 gam, phụ tử 5 gam, cam thảo 5 gam, bạch truật 10 gam.

Cách dùng: Tất cả đem tán nhỏ, cho vào lọ dùng dần. Mỗi ngày uống 2 lần với nước com. Mỗi lần 1,5 gam.
Tác dụng ôn trung, tán hàn, hết dài.

Đầu
Bí

Trẻ con trớ sữa

Bài 1

Chủ trị: Trẻ con trớ sữa.

Thành phần: Gừng tươi một ít.

Cách dùng: Gừng tươi rửa sạch giã nát vắt lấy nước. Mỗi lần nhỏ vào ít nước sôi để nguội 1, 2 giọt cho trẻ uống.

Tác dụng giáng nghịch, hết trớ.

Bài 2

Chủ trị: Trẻ con trớ sữa.

Thành phần: Hành củ 2 củ, sữa 1 chén.

Cách dùng: Cho cà 2 thứ vào bát, đặt vào nồi cơm để hấp, sau đó cho trẻ uống nước này.

Tác dụng giáng nghịch, hết trớ.

Trẻ con nôn mửa

Bài 1

Chủ trị: Trẻ con nôn mửa.

Thành phần: Gừng tươi 10 gam, kê nội kim (màng trong mề gà) 1 cái.

Cách dùng: Đem màng mề gà đốt tồn tính, tán bột để đó. Gừng cho vào cốc, đổ

nước sôi vào ngâm, sau đó dùng nước này để uống khoảng 0,3 gam bột màng mề gà. Mỗi ngày uống 2 lần.

Tác dụng ôn trung, hết nôn.

Bài 2

Chủ trị: Trẻ con nôn mửa.

Thành phần: Nước gừng, sữa bò, mỗi thứ 5ml.

Cách dùng: Cho cả 2 thứ vào sắc, cồn 5ml, sau đó chia làm 2 lần uống. Trẻ sơ sinh giảm đi một nửa.

Tác dụng giáng nghịch, hết nôn.

Bài 3

Chủ trị: Trẻ con nôn mửa do tỳ vị hư hàn.

Thành phần: Hành củ 10 gam, lá ngải cứu 20 gam, bột đậu xanh 6 gam, lòng trắng trứng gà 1 quả.

Cách dùng: Tất cả các thứ trên cho giã nát thành một thứ hỗn hợp, đem đắp vào lòng bàn chân, dùng băng băng lại. Mỗi ngày 1 lần.

Tác dụng kiện tỳ giáng nghịch, hết nôn.

Bài 4

Chủ trị: Trẻ con nôn do tỳ vị hư hàn.

Thành phần: Gừng tươi 12 gam, phèn chua 6 gam, dấm đế lâu 60 gam, bột mỳ 20 gam.

b) Cách dùng: Gừng, phèn chua đem giã nát. Sau đó cho dấm, bột mỳ vào, sao nóng thành một thứ hỗn hợp, đem đắp vào lòng bàn chân, dùng băng băng lại. Mỗi ngày 1 lần.

Tác dụng ôn trung, hết nôn.

Bài 5

Chủ trị: Trẻ con nôn mửa do tỳ vị hư hàn.

Thành phần: Gừng tươi 6 gam, nấm cây tre 6 gam, phục long can (đất trong lòng bếp đun) 12 gam, đường đỏ 30 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ trên, chia làm 2 lần sắc uống. Mỗi ngày 1 thang.

Tác dụng kiện tỳ, ôn trung, hết nôn.

Trẻ con tiêu hoá không tốt**Bài 1**

Chủ trị: Trẻ con tiêu hoá kém.

Thành phần: Hành củ, củ cải. Mọi thứ đều dùng.

Cách dùng: Cá hai thứ rửa sạch giã nhỏ vắt lấy nước uống. Mỗi ngày 2-3 lần.

Tác dụng kích thích tiêu hoá.

Bài 2

Chú trị: Trẻ con tiêu hoá kém, thường thấy trẻ chê bú, ăn ít, hay buồn nôn, đi ngoài phân lỏng, số lần tăng lên v.v...

Thành phần: Nước gừng, gạo tẻ đủ dùng.

Cách dùng: Gạo tẻ đem rang vàng lên, sau đó cho vào nồi nấu thành cháo, trước khi ăn cho vào vài giọt nước gừng. Mỗi ngày ăn 3 lần.

Tác dụng ôn trung, tiêu hoá.

Trẻ con cam sài

Bài 1

Chú trị: Trẻ con cam tích, triệu chứng thường thấy trẻ con đau to, cổ bé, mặt nổi gân xanh, bụng to hay đi tiểu chảy.

Thành phần: Hành củ cà rốt 7 củ, bì tiêu 9 gam, đào nhân 7 hạt, nhân hạt dànіh dànіh 30 hạt, bột mỳ 1 thìa, lòng trắng trứng gà 1 quả, mật ong đủ dùng.

Cách dùng: Cho tất cả vào nghiên nhô, sau đó cho lòng trắng trứng và mật ong vào trộn đều thành hỗn, lấy lá sen gói đắp vào rốn, rồi dùng băng băng lại. Kiêng ăn lạnh, sống, tanh.v.v. Sau 7 ngày đắp, thuốc có màu đen, tức là bệnh đỡ.

Tác dụng thanh nhiệt, hoạt huyết, tiêu tích.

Bài 2

Chủ trị: Trẻ con cam sài.

Thành phần: Hành 30 gam, gừng tươi 30 gam, cam tích thảo tươi 15 gam, lòng trắng trứng vịt 1 quả.

Cách dùng: 3 thứ trước đem giã nhuyễn, sau đó cho lòng trắng trứng vào trộn đều. Trước khi đi ngủ, đắp vào lòng bàn chân, sáng hôm sau thì bỏ đi. Cứ cách 3 ngày đắp 1 lần.

Tác dụng thanh nhiệt, tiêu tích, kiện tỳ.

Bài 3

Chủ trị: Trẻ con bị cam sài.

Thành phần: Hành củ că rẽ 7 củ, hạnh nhân 9 gam, đinh hương 30 hạt, hồ tiêu sọ 6

gam, nhân hạt dànіh dànіh 30 hạt, bột mỳ 1 thìа, lòng trắng trứng gà 1 quả.

Cách dùng: Các thứ trên đem giã nhò, cho ít rượu cao lương vào xào nóng, cho lòng trắng trứng vào trộn thành thú hổ sên sệt, dùng là sen gói lại đem đắp vào 2 lòng bàn chân, dùng băng băng lại. Chú ý kiêng ăn các thứ lạnh, sống, dầu mỡ, cá tanh v.v...

Tác dụng tiêu cam sài.

Trẻ con ỉa chảy

Bài 1

Chủ trị: Trẻ con bị ỉa chảy.

Thành phần: Hành củ 15 gam, gừng tươi 15 gam, hoàng đan 9 gam, phèn chua 3 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ đem giã nhuyễn, đắp vào rốn, dùng băng băng lại.

Tác dụng ôn trung, dùng đi ỉa chảy.

Bài 2

Chủ trị: Trẻ con bị ỉa chảy.

Thành phần: Hành củ 12 gam, gừng tươi 6 gam, lá ngải cứu 20 gam, rễ cây xương rồng bà (tiêu nhân chưởng) 30 gam.

Cách dùng: Cho tất cả vào cối giã nát nhuyễn, sau đó cho lòng trắng trứng gà vào trộn thành 1 thứ hồ sền sệt, đắp vào rốn đứa trẻ, rồi dùng băng băng lại.
Tác dụng ôn trung, dừng ỉa chảy.

Bài 3

Chủ trị: Trẻ con bị ỉa chảy.

Thành phần: Hành củ, gừng tươi mỗi thứ 10 gam, hoàng đan 1 gam.

Cách dùng: Tất cả đem giã nhỏ vê thành viên, đắp vào rốn, dùng băng băng lại.
Tác dụng ôn trung, dừng ỉa chảy.

Bài 4

Chủ trị: Trẻ con ỉa chảy.

Thành phần: Gừng khô 6 gam, hổ tiêu 6 hạt, ngũ bội tử 12 gam, hạt ngô thù du 20 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ tán nhỏ, cho một ít bột mỳ vào, trộn đều, đắp vào rốn, rồi dùng băng băng lại.
Tác dụng ôn trung, kiện tỳ, dừng ỉa chảy.

Bài 5

Chủ trị: Trẻ con ỉa chảy.

Thành phần: Tỏi 12 gam, lòng trắng trứng gà dùng.

Cách dùng: Tỏi bóc vỏ, giã nát nhuyễn, cho lòng trắng trứng gà vào trộn đều với huyệt dũng tuyền (lòng bì chân) rồi lấy băng băng lại.

Tác dụng khai vị tiêu hoá, dừng chảy.

Bài 6

Chủ trị: Trẻ con ỉa chảy do bị lạnh.

Thành phần: Gừng khô 5 gam, bạch truật sao 1 gam.

Cách dùng: Tất cả cho vào ấm, đổ 1 bát nước sắc còn nửa bát, uống khi còn ấm nóng. Mỗi ngày 1 thang.

Tác dụng ôn trung dừng ỉa chảy.

Bài 7

Chủ trị: Trẻ con ỉa chảy do suy dinh dưỡng (thích hợp với hư lý, nhiệt lý không nên dùng).

Thành phần: Gừng tươi 50 gam, trứng gà 1 quả.

Cách dùng: Gừng rửa sạch giã nhô vắt lấy nước. Trứng gà luộc chín, bóc vỏ, lấy lòng đỏ, nghiền nhô, cho vào nước gừng, sau đó uống với nước sôi để nguội, không được uống nước chè.

Tác dụng ôn trung, kiện tỳ, bổ khí, dùng ỉa chảy.

Trẻ con bị kiết ly trực trùng

Bài 1

Chủ trị: Trẻ con bị kiết ly trực trùng.

Thành phần: Gừng khô 3 gam, bạch chỉ thơm 3 gam.

Cách dùng: Cả 2 thứ đem tán nhô; cho mật vào trộn thành cao. Sau đó lấy rượu rửa rốn, rồi đắp cao này vào, dùng vải băng lại. Sau đó lại dùng cái khăn hơ nóng chườm lên chỗ đắp cao này.

Tác dụng ôn trung, dùng đi kiết ly.

Bài 2

Chủ trị: Trẻ con bị kiết ly trực trùng.

Thành phần: Tỏi đủ dùng, đường trắng 50 gam.

Cách dùng: Tỏi bóc vỏ, giã nhuyễn, dùng vải gói lại vắt lấy nước. Cứ 10ml nước tỏi cho 50 gam đường. Sau đó đổ thêm

nước sôi để nguội thành 100ml khuấy đều cho đường hòa tan hết. 2 tuổi trở xuống ngày uống 3 lần, mỗi lần 5 ml. 2-5 tuổi mỗi lần uống 8 ml, mỗi ngày 3 lần. 5 tuổi trở lên mỗi lần 10ml, mỗi ngày 3 lần.

Tác dụng sát khuẩn, dùng kiết ly.

Bài 3

Chủ trị: Trẻ con bị kiết ly trực trùng.

Thành phần: Tỏi 30 gam, rau sam (tươi) 500 gam, hành củ, vừng, muối ăn mỗi thứ 1 ít.

Cách dùng: Tỏi bóc bỏ vỏ, giã nát huyễn, rau sam rửa sạch thái thành đoạn, cho vào nước sôi trần cho chín vớt ra. Hành củ rửa sạch thái lát mỏng. Vừng rang thơm giã nhỏ để đó. Cho nước tỏi, rau sam, bột vừng, hành, muối vào bát, trộn đều làm rau ăn.

Tác dụng giải độc, sát khuẩn, dùng đi kiết ly.

Trẻ con bị giun đũa

Bài 1

Chủ trị: Trẻ con bị giun đũa.

Thành phần: Nước hành 2 gam, bách bộ 6 gam, cau 6 gam, cúc mǎn (còn gọi là nga bất thực thảo, địa hồ tiêu) 6 gam.

Cách dùng: Các thứ trên chia làm 2 lần sắc nước uống. Mỗi ngày 1 thang.

Tác dụng tiêu viêm, đuổi giun, giảm đau.

Bài 2

Chủ trị: Trẻ con bị giun đũa.

Thành phần: Hành 30 gam, dầu thực vật 15 gam.

Cách dùng: Hành rửa sạch thái thành đoạn đế đó. Chảo đun nóng, sau đó cho dầu thực vật vào, đun sôi lên, cho hành vào xào thơm lên, ăn vào lúc đói bụng. Sau khi ăn 2 tiếng thì ăn cơm. Ăn liền 3 ngày.

Trẻ con tắc ruột do giun đũa

Bài 1

Chủ trị: Trẻ con tắc ruột do giun đũa.

Thành phần: Nước hành 15-30 gam, dầu vừng 15-30 gam.

Cách dùng: Trước tiên uống nước hành, 2 tiếng sau uống tiếp dầu vừng. Nếu dùng 2 thứ này 6 tiếng sau không thấy ra

giun, thì uống liên tục, cho đến khi giảm bệnh, ra giun.

Tác dụng đuổi giun, giảm đau.

Bài 2

Chủ trị: Trẻ con tắc ruột do giun đũa.

Thành phần: Hành, dầu đậu đủ dùng.

Cách dùng: Hành rửa sạch, giã nát, vắt lấy nước. Cho dầu đậu vào trộn đều, uống hết trong một lần. Uống xong không nên nằm, để tránh bị nôn. Nếu bị nôn thì lại uống. Thông thường sau khi uống khoảng 10-15 phút, thì lấy tay xoa bụng, để cho giun tản ra. Lượng dùng, 10 tuổi trơ iên uống 90 gam, 8-9 tuổi uống 75 gam, 5-7 tuổi uống 60 gam, 3-4 tuổi uống 45 gam.

Tác dụng đuổi giun, giảm đau.

Trẻ con không đái

Bài 1

Chủ trị: Trẻ con mới đẻ không đái.

Thành phần: Hành củ cà rốt 60 gam, gừng tươi 15 gam.

Cách dùng: Cà 2 thứ giã nát, làm thành cái bánh, cho vào nồi, đổ tươi một ít rượu lên,

rồi đun nhỏ lửa cho nóng. Sau đó lấy cái khăn gói lại đắp vào huyệt quan nguyên (nằm dưới rốn 3 tấc), dùng băng băng chặt lại.

Tác dụng thông dương, lợi tiểu. Thông thường 50 phút sau trẻ sẽ đái.

Bài 2

Chủ trị: Trẻ con không đái.

Thành phần: Hành củ 4 củ.

Cách dùng: Cho hành và nửa cốc nước vào ấm sắc, lấy nước, rồi chia làm 4 lần uống sẽ thông và đi đái được. Bài này thường chữa sớm, nếu quá lâu không chữa được.

Tác dụng thông dương, lợi tiểu.

Bài 3

Chủ trị: Trẻ con không đái.

Thành phần: Hành củ 3 củ, xạ hương 0,15 gam.

Cách dùng: Hành rửa sạch giã nhuyễn, cho 1 ít xạ hương vào trộn đều, cho vào chiếc muối sắt, đun nhỏ lửa cho nóng rồi dùng vài màn (vài lớp) gói lại dạng cái bánh, đắp vào chỗ dưới rốn đứa trẻ khoảng 1 tấc, dùng băng băng lại.

Tác dụng thông dương, lợi tiểu.

Trẻ mới đẻ bí đái bí ỉa

Chủ trị: Trẻ mới đẻ bí đái, bí ỉa.

Thành phần: Hành nửa nhánh, chỉ xác (sao) 1,5 gam.

Cách dùng: Cà 2 thứ dùng sữa mẹ đê sắc, chia làm 2 lần uống.

Tác dụng thông dương, hoá khí, lợi tiểu.

Trẻ con đái són

Bài 1

Chủ trị: Trẻ con đái són.

Thành phần: Gừng tươi 30 gam.

Cách dùng: Gừng rửa sạch, giã nhuyễn, sao nóng lên trước khi đi ngủ đắp vào huyệt khí hải (nằm trên đường trung tuyến, dưới rốn 1,5 tấc) đặt gạc lên dùng băng băng chặt lại. Mỗi tối làm 1 lần. Sáng hôm sau lại bỏ đi.

Tác dụng ôn thận.

Bài 2

Chủ trị: Trẻ con đái són (thích hợp với đái són do tỳ vị hư hàn, đau bụng).

Thành phần: Gừng tươi 4 gam, táo tàu 4 gam, bạch thược 6 gam, quế chi 4 gam, cam thảo 2 gam, đường mạch nha 20 gam.

Cách dùng: Tất cả cho vào ấm sắc nước uống. Mỗi ngày 1 thang.

Tác dụng kiện tỳ, tán hàn, giảm tiêu.

Bài 3

Chủ trị: Trẻ con đái són do thận hư. Nguyên nhân do thận khí bất túc, hạ nguyên hư lãnh, không thể ôn hoà bàng quang, dẫn đến chức năng bàng quang kém, không ức chế được dẫn đến đái són.

Thành phần: Hành củ 12 gam, rễ cây bông 12 gam, hồ tiêu 6 gam, kim anh tử 20 gam.

Cách dùng: Các thứ đem giã nát nhuyễn, cho ít dầu vừng vào trộn đều thành hồ thứ sền sệt, đem đắp vào rốn, đặt gạc lên, lấy băng dính cố định lại.

Tác dụng ích thận, giảm tiêu tiện.

Bài 4

Chủ trị: Trẻ con đái són do khí hư nhược, nguyên nhân phần lớn là do phế khí hư nhược, bàng quang không điều tiết được dẫn đến đái són.

Thành phần: Nước gừng 3 gam, đào nhân 12 gam, kê huyết đằng 20 gam, dầu vừng một ít.

Cách dùng: Tất cả các thứ trừ nước gừng, dầu vừng đem tán nhỏ sau đó mới trộn nước gừng, dầu vừng vào thành một thứ hỗn hợp sệt đem đắp vào lòng bàn chân, dùng băng băng lại.

Tác dụng bổ khí.

Trẻ con bị sa bìu dài

Chủ trị: Trẻ con bị sa bìu dài.

Thành phần: Hành củ (thái nhỏ) 5 củ, cám lúa mạch 500 gam, dấm ăn 500 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ trên cho vào nồi, đun nhỏ lửa cho đến khi thành hỗn đặc. Tranh thủ khi còn nóng, lấy khăn gói lại, đem chườm vào bụng dưới khoảng nửa tiếng đồng hồ. Sau đó lại đem đun nóng lên, chườm tiếp. Giữ ở khoảng trên dưới 65°C, không

nên quá nóng, để tránh bị bỏng. Sau khi chườm để đứa trẻ đắp chăn nằm ngủ, cho ra mồ hôi là có hiệu quả.

Tác dụng khử thấp tiêu sưng.

Trẻ con uốn ván

Bài 1

Chủ trị:

Trẻ con uốn ván, phân lớn là trẻ con mới sinh cắt rốn, không được vô trùng, không sạch, rốn bị nhiễm trùng. Triệu chứng các bộ phận co giật. Những trường hợp nặng, tỷ lệ tử vong rất cao.

Thành phần: Gừng tươi, hành củ, sinh địa, hạt củ cải, ốc đồng (bỏ vỏ) các thứ bằng nhau.

Cách dùng: Tất cả các thứ rửa sạch giã nhỏ, đắp vào xung quanh rốn, dày 1 đốt ngón tay, rồi dùng băng băng lại.

Tác dụng tiêu viêm, chấn kinh (chống co giật).

Bài 2

Chủ trị:

Uốn ván (thích hợp với uốn ván rốn thời kỳ đầu), thường thấy trẻ khó chịu, miệng mím chặt, khó mở, cổ cứng, miệng bú sữa không chặt.

Thành phần: Nước gừng 2 gam, lá ngải cứu 12 gam, bạc hà 6 gam, hoa kim ngân 20 gam, thạch xương bồ 10 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ trên giã nát vắt lấy nước, đem uống, để 1 ít bôi vào rốn.
Tác dụng chấn kinh.

Bài 3

Chủ trị: Trẻ con uốn ván.

Thành phần: Gừng tươi 3 gam, bạc hà 3 gam, ngải nhung (bánh ngải cứu) 80 gam, xương bồ 10 gam, lá câu đằng 10 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ đem giã nát, sao khô làm thành sợi, đem cùi ở thóp, các huyệt nhân trung, thừa tướng (chỗ lõm giữa mói dưới và cằm) thiểu thương (chỗ hõm giữa ngón cái và ngón trỏ). Chú ý khi cùi, nhiệt độ vừa phải để tránh bỏng.

Tác dụng túc phong, chấn kinh.

Bài 4

Chủ trị: Trẻ con uốn ván rốn (do mói đẻ rốn bị nhiễm trùng).

Thành phần: Tỏi đủ dùng.

- Cách dùng:* Tỏi đem giã nát nhuyễn. Trước tiên lấy vaselin bôi vào rốn, đem đắp tỏi, ngải cứu vào rốn và đồng thời nhỏ nước tỏi vào mũi đứa trẻ.
- Tác dụng sát khuẩn, chấn kinh (chống co giật).

Trẻ con sốt không rõ nguyên nhân

Chủ trị: Trẻ con sốt không rõ nguyên nhân, Phần lớn cơ thể do con gì đó cắn bị nhiễm trùng, hoặc bệnh phủ tạng chuyển biến nặng dẫn đến, đột nhiên sốt cao, tinh thần hôn mê, không nói năng .v.v...

Thành phần: Nước gừng 1 gam, nước củ cải 3 gam, hùng hoàng 0,3 gam; lòng trắng trứng gà 1 quả.

Cách dùng: Tất cả các thứ này trộn đều, bôi vào lòng bàn tay, lòng bàn chân, lưng. Mỗi ngày 1 thang.

Tác dụng thanh nhiệt, giải độc.

Trẻ con co giật

Chủ trị: Trẻ con co giật.

Thành phần: Gừng tươi 30 gam, ngô du tử 15 gam.

Cách dùng: Gừng giã nát nhuyễn, ngô du tử tán thành bột, 2 thứ cho vào nhau, trộn đều, đem sao nóng lên, ngâm 1 ngum rượu phun lên thuốc sao này. Sau đó đem đắp vào lòng bàn chân, dùng băng băng lại.

Tác dụng trấn tĩnh, chống co giật.

Trẻ con bị tê liệt.

Chủ trị: Trẻ con bị tê liệt, phân lớn do phong nhiệt dịch lây lan, xâm nhập từ miệng, mũi vào hoặc tà khí xâm nhập kinh lạc, hoặc khí huyết hư trệ, hoặc gan thận tổn hư gây ra. Bài này thích hợp với trẻ con bị tê liệt hậu kỳ, triệu chứng, từ chi cơ bắp đau đớn, liệt, xương cốt biến dạng, cơ mềm nhũn .v.v...

Thành phần: Hành củ 20 gam, lá ngải 20 gam, kinh giới 20 gam, thạch xương bồ 20 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ trên đem giã nhỏ, cho vào chảo sao nóng lên, dùng khăn gói lại, đem chườm vào chỗ đau. Mỗi lần chườm 30 phút. Nguội rồi

đem sao lại và chườm tiếp. Mỗi ngày 2 lần.

Tác dụng thông kinh lạc, giảm đau, trừ tê.

Trẻ con cam mắt

Chủ trị: Trẻ con cam mắt, giác mạc nhuyễn hoá, buổi tối không nhìn thấy gì.

Thành phần: Hành 3 củ, gan dê 60 gam, gạo 100 gam.

Cách dùng: Hành rửa sạch, thái đoạn, gan dê rửa sạch, thái lát mỏng, gạo vo sạch, nấu thành cháo để đó. Đặt cháo đun nóng lên, cho dầu vào nấu sôi, cho tiếp hành vào phi thơm lên, đổ gan vào đảo. Sau đó, đổ gan vào nồi cháo, nấu tiếp cho đến khi gan chín dù, chia làm nhiều lần, ăn hết trong ngày.

Tác dụng bổ gan, sáng mắt.

Trẻ sơ sinh viêm mũi

Chủ trị: Trẻ sơ sinh viêm mũi.

Thành phần: Hành củ cát rẽ (không đẽ nát), sữa mẹ đủ dùng.

Cách dùng: Hành rửa nhẹ tay cho sạch, tránh để nát, dùng kéo cắt lấy phần trên, để dài khoảng 4-5 thốn (mỗi thốn trên dưới 2 cm), sau đó đổ sữa mẹ vào dọc hành này, dùng chỉ buộc chặt đầu dọc hành lại, cho vào bát đem hấp chín (chỉ cần 1 lúc) lấy ra, dùng kéo cắt dọc hành, lấy sữa cho đứa trẻ uống. Mỗi ngày 1 lần.

Tác dụng tiêu viêm.

Trẻ con bị điếc

Chủ trị: Trẻ con bị điếc.

Thành phần: Hành củ 1 củ.

Cách dùng: Hành đem nướng cho nóng, sau đó nhét củ hành vào tai. Ngày làm 3 lần. Chú ý không để nóng quá, tránh bị bỏng, hoặc chọc thủng màng nhĩ.

Trẻ con thóp không đầy (kín)

Chủ trị: Trẻ con thóp không kín.

Thành phần: Gừng khô 25 gam, tế tân 15 gam, quế 15 gam.

Cách dùng: Tất cả đem tán nhỏ, dùng nước gừng tươi, trộn thành 1 thứ hồ sên sệt, đem đắp vào thóp, chờ cho đến khi mặt đứa trẻ đỏ lên, thì bỏ thuốc đi.

Trẻ con bị ně

Chủ trị: Trẻ con bị ně, nứt.

Thành phần: Gừng tươi 10 gam, mộc thông 10 gam, tế tân 5 gam, đương quy 20 gam, quế chi 15 gam, thược dược 20 gam, táo tàu 5 quả, cam thảo 5 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ trên cho vào ấm, đổ vào 1 cốc nước, đun sôi, sau đó để nhỏ lửa vài phút, sau đó đem xông chõ ně, nứt. Đến khi nước thuốc còn ấm, thì đổ ra chậu, ngâm chõ ně cho đến khi nguội hẳn. Mỗi ngày làm 2 lần. Một thang thuốc có thể dùng lại 4 lần. Vì da trẻ con rất non, cần phải đặc biệt chú ý nhiệt độ, tránh bị bỏng da cho trẻ con.

Tác dụng hoạt huyết, tiêu sưng giảm đau.

Trẻ con bị ban đỏ

Chủ trị:

Trẻ con bị ban đỏ. Phần lớn nguyên nhân là do phong nhiệt độc xâm nhập gây ra. Trẻ con dưới 1 tuổi rất dễ bị. Bệnh tương đối nặng. Khi chuẩn bị nổi ban, người nóng, trẻ khóc quấy khó chịu, tiếp đến là da đỏ lên, các nốt ban nổi lên bé, dần dần đỏ hơn, không cố định.

Thành phần: Gừng khô, mật ong đủ dùng.

Cách dùng: Gừng khô tán nhỏ, cho mật ong vào trộn đều, bôi vào nốt ban đỏ. Mỗi ngày 1-2 lần.

Tác dụng giải độc.

Chương sau

Hành, gừng, tỏi chữa các bệnh phụ nữ

Kinh nguyệt không đều

Bài 1

Chủ trị: Kinh nguyệt không đều.

Thành phần: Gừng tươi 15 gam, lá ngải cứu 10 gam, trứng gà 2 quả.

Cách dùng: Tất cả cho vào nồi đổ nước nấu, sau khi trứng chín vớt ra, bóc lấy bỏ vỏ, lại cho vào nồi tiếp, đến khi chín dù, thì ăn cả trứng và uống nước này.

Tác dụng ích khí, kiện tỳ, ôn kinh.

Bài 2

Chủ trị: Kinh nguyệt không đều.

Thành phần: Gừng tươi 25 gam, trứng gà áp (trứng gà lộn) 2 quả, rượu, đường cát đủ dùng.

Cách dùng: Trứng đậm bở vỏ, cho cùng với gừng, rượu vào nấu chín. Cho ít đường cát vào ăn.

Tác dụng dưỡng huyết, ích khí, điều kinh

Bài 3

Chủ trị: Kinh nguyệt không đều, tỳ vị hư hàn.

Thành phần: Gừng tươi 25 gam, thịt dê 50 gam, đậu phụ 250 gam.

Cách dùng: Gừng, thịt dê rửa sạch thái mỏng, đậu phụ, thái miếng, để đó. Sau đó đặt chảo lên bếp nấu cho nóng lên, đổ ít dầu, cho sôi lên, cho gừng vào phi thơm, sau đó cho thịt dê vào đảo qua đảo lại vài lần, rồi đổ nước vào nấu sôi lên, đổ tiếp đậu phụ vào, lại nấu cho sôi lên, sau đó cho ít muối, cho vừa rồi ăn.

Tác dụng bồi tỳ, ích khí, điều kinh.

Buồn nôn khi có kinh

Chủ trị: Buồn nôn, mửa khi có kinh.

Thành phần: Gừng khô, công đình hương, mỗi thứ 1,5 gam, bạch truật 3 gam.

Cách dùng: Tất cả đem tán nhỏ, uống vào các buổi sáng với nước cơm.
Tác dụng ôn trung, chống nôn.

Vú sưng đau trước khi kinh nguyệt

Chủ trị: Bầu vú sưng đau trước khi có kinh.

Thành phần: Gừng sấy khô, cát cánh, tế tân, phong phong mỗi thứ 4,5 gam, ngũ thù du, đương quy, mỗi thứ 6 gam, thực địa 9 gam, cam thảo nướng 4 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ cho vào ấm sắc nước uống. Mỗi ngày 1 thang.
Tác dụng ôn kinh, giảm đau.

Đau bụng, đau lưng khi có kinh

Bài 1

Chủ trị: Đau bụng, đau lưng trong thời kỳ kinh nguyệt. Triệu chứng phụ nữ thấy đau bụng dưới, đau lưng trước, sau khi có kinh.

Thành phần: Hành củ 20 gam, lá ngải cứu 30 gam, hương phụ 20 gam, xương bồ 60 gam, ngũ linh chi 12 gam, muối ăn 60 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ trên, đem sao cho nóng lên, rồi lấy khăn gói lại, chườm vào bụng dưới.

Tác dụng ôn kinh, hành khí, thông kinh, giảm đau.

Bài 2

Chủ trị: Đau bụng, đau lưng trong thời kỳ kinh nguyệt.

Thành phần: Gừng tươi 120 gam, hành củ 250 gam, muối ăn 250 gam.

Cách dùng: Tất cả 3 thứ đem sao nóng lên, dùng khăn gói lại, chườm vào bụng dưới, nguội lại sao lại chườm tiếp, cho đến khi khỏi đau.

Tác dụng ôn kinh, giảm đau.

Bài 3

Chủ trị: Đau bụng, đau lưng trong thời kỳ kinh nguyệt.

Thành phần: Gừng tươi 1 lát, bạch chỉ 6 gam, muối 6 gam, ngũ linh chi 6 gam, ngải cứu đóng thành bánh đùi dùng.

Cách dùng: 3 thứ sau đem nghiền nhỏ, sau khi sát trùng xung quanh rốn, rắc 3 gam thuốc vào, rồi đắp lá gừng lên rốn, dùng ngải cứu để cứu. Đến khi thấy rốn

nóng thì thôi. Cứ cách ngày làm 1 lần.

Tác dụng ôn kinh, giảm đau.

Bài 5

Chủ trị: Đau bụng dưới khi hành kinh.

Thành phần: Gừng tươi 15 gam, đường đỏ 15 gam.

Cách dùng: Cho cả 2 thứ vào sắc nước, uống khi còn nóng.

Tác dụng ôn kinh, giảm đau.

Bài 6

Chủ trị: Đau bụng kinh (thích hợp với những trường hợp đau bụng dưới, lạnh, kinh nguyệt ít, màu sẫm lưỡi bị rêu, mạch trầm, yếu.).

Thành phần: Gừng tươi 5 lát, lá ngải 15 gam, đường đỏ đủ dùng.

Cách dùng: Cho tất cả vào ấm sắc nước, uống khi còn ấm. Mỗi ngày 1 thang.

Tác dụng ôn kinh, tán hàn, giảm đau.

Bài 7

Chủ trị: Kinh nguyệt ú huyệt. Phần lớn do phong thấp nội xâm, máu đọng trong tử cung, đau bụng dưới, chườm nóng thì đỡ đau.

Thành phần: Gừng tươi 12 gam, long nha thảo 30 gam, ích mẫu 30 gam, đại huyết đằng 30 gam, đường đỏ 10 gam.

Cách dùng: Cho tất cả các thứ trên vào ấm sắc nước, chia làm 3 lần uống trong ngày. Chú ý uống khi còn ấm. Mỗi ngày 1 thang.

Tác dụng ôn kinh, tán hàn, hoạt huyết, giảm đau.

Bài 8

Chủ trị: Đau bụng kinh, ú huyết.

Thành phần: Hành củ 20 gam, rễ dâu 20 gam, rễ thích lê 20 gam, rễ kim anh tử 20 gam, muối ăn 20 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ cho vào chảo sao nóng lên, lấy khăn gói lại đem chườm lên bụng dưới và chỗ lưng đau. Nguội lại đem sao nóng chườm tiếp. Mỗi lần chườm 30 phút.

Tác dụng ôn kinh tán hàn, hoạt huyết, giảm đau.

Bài 9

Chủ trị: Đau bụng kinh thời kỳ cuối kinh nguyệt.

Thành phần: Gừng khô 30 gam, táo tàu 30 gam, đường đỏ 30 gam.

Cách dùng: Gừng rửa sạch, thái lát, táo rửa sạch, bỏ hạt, rồi cho cả 2 thứ này và đường đỏ vào ấm sắc nước uống. Mỗi ngày 1 thang.

Tác dụng ôn kinh, giảm đau, tán hàn hoạt huyết.

Kinh nguyệt quá nhiều

Chủ trị: Kinh nguyệt quá nhiều.

Thành phần: Gừng khô 10 gam, đương quy 1,5 gam, sinh địa 15 gam, thịt dê 500 gam.

Cách dùng: Cả 3 thứ trước rửa sạch, thái lát mỏng, thịt dê thái miếng, rồi cho tất cả vào nồi, cho 1 ít gia vị vào, đun nhỏ lửa ninh thật dù, rồi ăn cả nước và cá.

Tác dụng bổ khí, dưỡng huyết, ôn kinh, thông mạch.

Bế kinh

Bài 1

Chủ trị: Bế kinh.

Thành phần: Gừng tươi 25 gam, táo tàu 100 gam, đường đỏ 100 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ trên cho vào ấm sắc nước, chia làm vài lần uống. Mỗi ngày 1 thang, uống liên tục cho đến khi có kinh nguyệt trở lại.

Tác dụng bổ huyết, điều kinh, hoạt huyết, tán hoàn.

Bài 2

Chủ trị: Bế kinh (thích hợp với người khí huyết lưỡng hư).

Thành phần: Gừng tươi 6 gam, đương quy 30 gam, táo tàu 10 quả, tiên linh tỳ 15 gam, hoàng kỳ 30 gam, thỏ ti tử 30 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ trên cho vào ấm sắc nước uống. Mỗi ngày 1 thang. Ba tháng là một đợt.

Tác dụng ích khí, bổ huyết.

Bài 3

Chủ trị: Bế kinh, thích hợp với người bế kinh huyết khô, bế kinh sau đẻ, bụng đau, huyết hư.v.v.

Thành phần: Gừng tươi 25 gam, đương quy 25 gam, thịt lợn nạc 200 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ trên, cho vào nồi nấu chín lên, chia làm 2 lần ăn. Chú ý ăn khi còn nóng. Mỗi ngày 1 thang.

Tác dụng bổ khí huyết, điều kinh.

Bài 4

Chủ trị: Bế kinh lâu ngày, thích hợp với người bệnh tật có thể suy nhược, mất kinh lâu ngày.

Thành phần: Gừng tươi, táo tàu, đường đỏ, rễ mã đậu lan mỗi thứ 120 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ cho vào ám sắc, chia làm 3 lần uống trong ngày. Mỗi ngày 1 thang, uống liên tục không để gián đoạn, cho đến khi hành kinh trở lại.

Tác dụng dưỡng huyết, ích khí, thông kinh.

Bài 5

Chủ trị: Bế kinh.

Thành phần: Gừng tươi 15 gam, lá ngải cứu 10 gam, trứng gà 2 quả.

Cách dùng: Tất cả các thứ cho vào nồi, đổ 2 bát nước to, nấu chín trứng, đem ra bóc vỏ, rồi lại cho vào nồi thuốc, đun nhỏ lửa cho đến khi cạn còn nửa bát, ăn cả cái và uống nước này.

Tác dụng tán hàn, ôn kinh.

Bài 6

Chủ trị:

Bế kinh, phần lớn do thần tử ức chế, khí trệ huyết ú. Triệu chứng thiếu nữ quá 18 tuổi vẫn chưa bi hành kinh, hoặc sau chu kỳ kinh nguyệt vài tháng không có kinh nguyệt trở lại v.v..

Thành phần: Tỏi 6 gam, hạ khô thảo 30 gam, vỏ quýt tươi 30 gam, đường đỏ 20 gam.

Cách dùng: Các thứ trên cho vào ấm sắc, chia làm 3 lần uống trong ngày. Mỗi ngày 1 thang.

Tác dụng hoạt huyết, hoá ú, trừ thấp điêu kinh.

Bài 7

Chủ trị: Bế kinh.

Thành phần: Nước gừng tươi đủ dùng, hậu phác tuỳ ý.

Cách dùng: Trước tiên hậu pháp đem nướng thơm, thái nhò, cho 2 thứ vào sắc đặc, sau đó gạn lấy nước, uống lúc đói.

Tác dụng thông kinh.

Bạch đới

Bài 1

Chủ trị: Bạch đới.

Thành phần: Gừng tươi 15 gam, lá ngải cứu 10 gam, trứng gà 2 quả.

Cách dùng: Cho tất cả các thứ trên vào nồi, cho nước vào nấu, khi trứng chín, đem ra bóc bỏ vỏ, rồi lại cho vào nấu kỹ, ăn cả cái và uống nước.

Tác dụng bổ tỳ, ích khí.

Bài 2

Chủ trị: Bạch đới quá nhiều.

Thành phần: Gừng nướng 30 gam, bách thảo sương 60 gam.

Cách dùng: 2 thứ đem tán nhỏ, mỗi lần uống 3 gam, với rượu hâm nóng. Mỗi ngày 2 lần.

Tác dụng ôn trung, hết bạch đới.

Xích bạch đới

Chủ trị: Xích bạch đới.

Thành phần: Gừng khô 15 gam, bạch thược 60 gam.

Cách dùng: Cả 2 thứ đem tán nhỏ, mỗi lần uống 9 gam với nước c.cam. Mỗi ngày 2 lần.

Chú ý: Kiêng ăn các thứ sống, lạnh.

Băng lậu

Bài 1

Chủ trị: Băng lậu.

Thành phần: Gừng tươi 3 lát, bách thảo sương 30 gam, ngải nhung 18 gam, đằng sâm 15 gam, hoàng kỳ 15 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ trên cho vào ấm sắc lấy nước uống, mỗi ngày 1 thang.
Tác dụng bổ hư, cầm máu.

Bài 2

Chủ trị: Băng lâu (thích hợp với người bong nhiên âm đạo chảy máu không cầm, lượng nhiều, màu nhạt sắc mặt xanh tái, thở gấp, tinh thần uỷ mị chân tay lạnh, lưỡi hồng nhạt, mạch yếu.

Thành phần: Than gừng (đốt toàn tính) 4,5 gam, nhân sâm 3 gam, phụ phiến 4,5 gam.

Cách dùng: Tất cả cho vào ấm sắc nhanh lấy nước uống.
Tác dụng bổ hư, cầm máu.

Bài 3

Chủ trị: Xuất huyết âm đạo không dừng.

Thành phần: Gừng khô, đương quy mỗi thứ 9 gam, sinh địa hoàng 12 gam, thịt dê béo 45 gam.

Cách dùng: Đem 3 thứ trước tán nhỏ, thịt dê rửa sạch thái miếng. Trước tiên cho thịt

dê vào nồi, đổ 3 bát nước, đun to lửa đến khi sôi, cho 3 vị thuốc trên vào, rồi đun nhỏ lửa đến khi cạn còn 1 bát chia làm vài lần uống và ăn trong ngày, mỗi ngày 1 thang.

Tác dụng bổ trung, ích khí.

Viêm âm đạo trùng roi.

Bài 1

Chủ trị: Viêm âm đạo do trùng roi.

Thành phần: Tỏi đủ dùng.

Cách dùng: Tỏi bóc vỏ, rửa sạch, giã nát lấy nước, dùng miếng vải màn đã khử trùng, nhúng vào nước tỏi, nhét vào sâu âm đạo trước khi đi ngủ, để khoảng 15-30 phút thì lấy ra. Làm 7 ngày liên tục.

Tác dụng sát trùng, chữa ngứa.

Bài 2

Chủ trị: Viêm âm đạo do trùng roi.

Thành phần: 1) Hành củ 8-10 củ.

2) Tỏi 9 gam, khổ sâm, sà sàng tử mỗi thứ 6 gam, đường trắng 3 gam.

Cách dùng: 1) Hành củ rửa sạch, cho vào nấu, lấy nước rửa âm đạo, âm hộ.

2) Đem các thứ này sao khô, tán nhõ cho vào vỏ của viên thuốc con nhộng, nhét 2 viên vào âm đạo. Làm liên tục từ 5-10 ngày.

Tác dụng sát trùng, chữa ngứa.

Bài 3

Chủ trị: Trùng roi âm đạo, âm đạo ngứa dữ dội, bạch đới nhiều.

Thành phần: Hành củ, hoa tiêu, phèn chua sống, ngũ bội tử, sà sàng tử, mỗi thứ 15 gam.

Cách dùng: Cho tất cả các thứ vào nấu nước xông âm hộ. Mỗi ngày xông 2 lần vào sáng và tối.

Tác dụng sát trùng, chữa ngứa.

Phụ nữ âm hộ có kỵ sinh trùng

Chủ trị: Trong âm hộ có kỵ sinh trùng.

Thành phần: Hành vài nhánh, giun đất 3, hoặc 4 con, mật ong 1 bát.

Cách dùng: Đem hành, giun đất rửa sạch, sau đó đem nướng riêng cho khô giòn, tán nhõ, rồi lại đem mật ong cho vào

xoong nhỏ nấu thành dạng cao, đổ bột 2 thứ trên vào trộn đều, nhét vào âm hộ, ký sinh trùng sẽ chết hết và theo dịch nhẩy ra ngoài.

Tác dụng trừ thấp, thanh nhiệt, sát trùng hết ngứa.

Phụ nữ ngứa âm hộ

Bài 1

Chủ trị:

Phụ nữ âm hộ bị ngứa.. Phần lớn do tỳ hư, thấp nhiệt, hoặc lây nhiễm ký sinh trùng hoặc huyết hư sinh phong, gan thận âm hư gây ra. Triệu chứng ngứa ngáy trong, ngoài âm hộ rất khó chịu, nằm ngồi không yên.

Thành phần: Tỏi 20 gam, phượng nhân thảo 60 gam, kim anh tử 30 gam, nha đam tía 6 quả.

Cách dùng: Cho cả các thứ vào ấm sắc, chờ khi còn ấm đem rửa âm hộ. Mỗi ngày lần.

Tác dụng sát trùng, hết ngứa.

Bài 2

Chủ trị: Phụ nữ âm hộ bị ngứa.

Thành phần: Tỏi 6 củ, long nha thảo 60 gam, ngũ bội tử 20 gam, sà sàng tử 12 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ cho vào rồi nấu nước, để đến còn ấm đổ ra chậu, ngồi vào ngâm âm hộ. Mỗi ngày làm 1-2 lần.
Tác dụng sát trùng, hết ngứa.

Phụ nữ sưng âm hộ

Chủ trị: Phụ nữ sưng âm hộ.

Thành phần: Hành củ đủ dùng, bột nhũ hương 1 ít.

Cách dùng: Hành rửa sạch, giã nát, cho bột nhũ hương vào trộn đều, đắp vào chỗ sưng.
Tác dụng giải độc, tiêu sưng.

Chứng vô sinh

Bài 1

Chủ trị:
uất

Chứng vô sinh, chỉ những phụ nữ lấy chồng ở với chồng 2 năm trở lên mà không có thai. Phần lớn nguyên nhân do thận hư, hoặc yếu, thể chất kém, thiếu máu .v.v.. gây ra.

Thành phần: Gừng khô 6 gam, lá ngải cứu 5 gam, bạch thược 10 gam, hương phụ 12 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ trên cho vào ấm sôi chia làm 3 lần uống. Mỗi ngày 1 thang.

Tác dụng ôn kinh, hành khí.

Bài 2

Chủ trị: Chứng vô sinh.

Thành phần: Gừng già 20 gam, hành củ 20 gam, lá ngải cứu 60 gam, xơ mướp 5 gam.

Cách dùng: Các thứ trên thái nhỏ cho vào chảo sao cho nóng lên, dùng khăn gói đắp chườm bụng dưới, nguội rồi sao lại chườm tiếp. Mỗi lần 30 phút. Cách ngày lại làm 1 lần.

Tác dụng ôn bào, noãn cung.

Bài 3

Chủ trị: Chứng vô sinh.

Thành phần: Gừng tươi 6 gam, đương quy 5 gam, hồi hương 30 gam, ích mẫu thảo 20 gam.

Cách dùng: Các thứ trên cho vào ấm sắc, chia làm 3 lần uống. Mỗi ngày 1 thang.

Tác dụng ôn trung, dưỡng huyết, điều kinh.

Tử cung lạnh không chữa được

Bài 1

Chủ trị: Tử cung lạnh không chữa được.

Thành phần: Gừng tươi 750 gam, đường đỏ 750 gam,

Cách dùng: Gừng tươi rửa sạch, giã nhuyễn, sau đó cho đường vào trộn đều, đem nấu cách thuỷ trong 1 tiếng đồng hồ, đem ra phơi nắng 3 ngày, làm như thế 9 lần liên tục. Khi bắt đầu kỳ kinh nguyệt thì ăn. Mỗi ngày 3 lần. Mỗi lần 1 thìa nhỏ. Ăn liên tục 30 ngày. Trong thời gian uống thuốc này, kiêng không sinh hoạt vợ chồng.

Tác dụng làm ấm tử cung, dễ nuôi thai sau khi trứng thụ tinh.

Bài 2

Chủ trị:

Phụ nữ lạnh âm hộ, chỉ những phụ nữ từ trước khi đi ngủ, âm hộ lạnh, và cảm thấy trong bụng dưới cũng lạnh, ảnh hưởng nhiều đến sinh dục.

Thành phần: Gừng khô, con hàu, mỗi thứ 30 gam.

Cách dùng: Cả 2 thứ đem tán nhỏ, cho rượu vào trộn, bôi vào 2 tay, xoa vào 2 vú.

Tác dụng ôn thận, tán hàn

Buồn nôn thời kỳ thai nghén

Bài 1

Chủ trị: Buồn nôn thời kỳ thai nghén, những phụ nữ hay nôn oẹ, chóng mặt, khó thở, chán ăn hoặc ăn vào nôn ra ngay trong 2-3 tháng đầu của kỳ thai nghén.

Thành phần: Gừng tươi 15 gam, táo tàu 30 gam, đường đỏ 30 gam.

Cách dùng: Cho cả 3 thứ vào ấm sắc lấy nước chia làm 2 lần uống khi còn ấm, mỗi ngày 1 thang.

Tác dụng ôn trung, kiện tỳ vị,止呕。

Bài 2

Chủ trị: Nôn mửa trong thời kỳ thai nghén.

Thành phần: Gừng tươi 20 gam, lô cốt (rễ lau) 10 gam.

Cách dùng: Cho 2 thứ vào ấm sắc, chia làm 3 lần uống. Mỗi ngày 1 thang, uống liên tục 5-7 ngày.

Tác dụng giáng nghịch, hết nôn.

Bài 3

Chủ trị: Nôn mửa trong thời kỳ thai nghén.

Thành phần: Gừng tươi 100 gam, sa nhân 5 gam.

Cách dùng: Gừng tươi rửa sạch giã nát vắt lấy nước. Sau đó cho nước gừng và sa nhân vào bát, đổ nửa bát nước vào, sau đó đem hấp cách thuỷ khoảng 30 phút, tranh thủ uống khi còn nóng.

Tác dụng ôn hoà tỳ vị, chống nôn.

Bài 4

Chủ trị: Nôn oẹ trong thời kỳ thai nghén.

Thành phần: Nước gừng 1 thìa canh, nước mía nửa chén.

Cách dùng: Cho cả 2 thứ vào bát trộn đều, đem hấp nóng lên uống.

Tác dụng hoà vị, hết nôn.

Bài 5

Chủ trị: Nôn oẹ trong thời kỳ thai nghén.

Thành phần: Gừng tươi 15 gam, trân bì 15 gam, hạt cải củ 15 gam.

Cách dùng: Cho 3 thứ vào ấm, đổ 1 bát nước, đun to lửa đến khi sôi, thì để nhỏ lửa, cho đến khi cạn còn nửa bát nước, tranh thủ uống khi còn nóng.
Tác dụng ôn trung, giáng nghịch, hết nôn.

Bài 6

Chủ trị: Nôn oẹ trong thời kỳ thai nghén.

Thành phần: Gừng khô 1,5 gam, bán hạ 9 gam, lá tía tô 1,5 gam, phục linh 12 gam, hậu phác 1 gam.

Cách dùng: Tất cả cho vào ấm sắc lấy nước uống. Mỗi ngày 1 thang.
Tác dụng giáng nghịch chống nôn.

Bài 7

Chủ trị: Nôn oẹ khi có thai, không muốn ăn uống.

Thành phần: Gừng tươi 200 gam, rau hẹ 200 gam, đường cát đủ dùng.

Cách dùng: Hai thứ trước đem rửa sạch, giã nát, vắt lấy nước, sau đó cho đường vào khuấy đều uống.
Tác dụng giáng nghịch, hết nôn.

Bài 8

Chủ trị: Nôn mửa trong thời kỳ thai nghén (thích hợp với phụ nữ béo, mặt xanh tái, thường nôn mửa nhiều, chóng mặt hoa mắt, tức ngực, miệng nhạt, mạch nhanh).

Thành phần: Đẳng sâm 15 gam, gừng tươi 3 gam, bán hạ 6 gam.

Cách dùng: Tất cả cho vào ấm sắc nước uống. Mỗi ngày 1 thang.

Tác dụng ngừng nôn.

Bài 9

Chủ trị: Nôn mửa trong thời kỳ thai nghén (thích hợp với những phụ nữ đã nêu ở bài 8).

Thành phần: Gừng tươi 3 lát, bán hạ 10 gam, phục linh 15 gam, trần bì 4,5 gam, hoắc hương 4,5 gam.

Cách dùng: Tất cả cho vào ấm sắc nước uống. Mỗi ngày 1 thang.

Tác dụng giáng nghịch, dừng nôn.

Bài 10

Chủ trị: Nôn mửa khá nặng trong thời kỳ thai nghén.

Thành phần: Gừng tươi 12 gam, phục linh 12 gam, trúc như 15 gam (lớp vỏ cao dưới vỏ xanh của cây tre), trân bì 15 gam.

Cách dùng: Cho tất cả vào ấm đổ 2 bát nước, sắc còn 1 bát, chia làm 3 lần uống. Mỗi ngày uống 1 thang, uống liên tục vài thang. Kiêng ăn thịt dê, ăn dầm.
Tác dụng giáng nghịch, chống nôn.

Bài 11

Chủ trị: Nôn mửa thời kỳ thai nghén, mức độ nặng.

Thành phần: Gừng tươi 60 gam, vỏ bưởi 1 quả.

Cách dùng: Gừng đem rửa sạch, giã nát vắt lấy nước để đó. Vỏ bưởi rửa sạch cho vào ấm sắc thật đặc, gạn lấy nước trộn với nước gừng uống.
Tác dụng ôn trung, hết nôn.

Phù trong thời kỳ thai nghén

Bài 1

Chủ trị: Phù trong thời kỳ thai nghén.

Thành phần: Tỏi 30 gam, hành củ 7 củ, bí xanh 250 gam, cá quả sống 1 con (khoảng 250 gam).

Cách dùng: Tỏi bóc bỏ vỏ, hành củ rửa sạch, bí gọt bỏ vỏ, bỏ lõi, thái miếng, cá quả làm sạch để đồ. Đem cá, bí, tỏi, hành cho vào nồi, đổ nước vào, nấu cho chín nhừ, sau đó đem ăn. Mỗi ngày ăn 1 thang, ăn liên tục trong 7 ngày.

Tác dụng lợi thuỷ, tiêu phù.

Bài 2

Chủ trị: Phù trong thời kỳ thai nghén do thận hư.

Thành phần: Tỏi 30 gam, đậu đen 100 gam, đường đỏ 30 gam.

Cách dùng: Tỏi bóc vỏ rửa sạch thái lát mỏng, đậu đen vo sạch. Trước hết đổ 500ml nước vào nồi, đun to lửa đến khi sôi cho đậu đen, tỏi, đường vào đun nhỏ lửa cho đến khi đậu đen chín nhừ, chia làm vài lần ăn. Mỗi ngày ăn 1 thang.

Tác dụng lợi thuỷ, tiêu phù.

Động thai

Bài 1

Chủ trị: Động thai, đau bụng, đau lưng.

Thành phần: Hành củ 0,5 gam, đương quy 15 gam, rượu 30 ml.

Cách dùng: Hành rửa sạch thái nhỏ, cho cùng với đương quy (thái nhỏ) vào ấm, đổ 3 bát nước, sắc còn 2 nước, sau đó cho rượu vào đun sôi lên chia làm 3 lần uống. Mỗi ngày 1 thang.

Tác dụng bổ huyết an thai, giảm đau.

Bài 2

Chủ trị: Động thai.

Thành phần: Gừng tươi 25 gam, lá ngải cứu 15 gam, trứng gà 2 quả.

Cách dùng: Cho tất cả vào ấm sắc, đến khi trứng chín, vớt trứng ra bóc vỏ lại cho vào ấm đun một lúc. Sau đó ăn trứng và uống nước.

Tác dụng bổ khí, dưỡng huyết, an thai.

Động thai ra máu

Bài 1

Chủ trị: Động thai ra máu. Những phụ nữ có thai, đau bụng, thấy ra máu ở âm đạo, nhẹ thì chỉ ra máu, nặng có thể sảy thai.

Thành phần: Hành củ vừa dùng.

Cách dùng: Hành rửa sạch cho vào ấm sắc lấy nước đặc uống, thai chưa bị chết sẽ yên; nếu chết thì sẽ ra, chưa thấy yên, lại uống tiếp.

Tác dụng an thai.

Bài 2

Chủ trị: Động thai ra máu.

Thành phần: Hành củ 20 nhánh.

Cách dùng: Hành rửa sạch cho vào ấm sắc lấy nước đặc uống.

Tác dụng an thai.

Phụ nữ có thai đau tim

Chủ trị: Phụ nữ có thai đau tim.

Thành phần: Gừng khô, nhân sâm 2 thứ bằng nhau, nước sinh địa hoàng 1 ít.

Cách dùng: Cả 2 thứ trước đem tán nhỏ, cho nước sinh địa hoàng vào trộn đều, vê thanh viên to như hạt đỗ nhỏ. Mỗi ngày uống 50 viên với nước cơm.
Tác dụng ôn trung, bổ khí.

Thời kỳ thai nghén tĩnh mạch giãn, ngoắn ngoèo

Bài 1

Chủ trị: Phụ nữ thời kỳ thai nghén, tĩnh mạch giãn, và cong queo.
Thành phần: Gừng tươi 9 gam, bạch truật 15 gam, cam thảo 9 gam, phụ linh 18 gam.
Cách dùng: Tất cả các thứ trên cho vào ấm sắc lấy nước uống. Mỗi ngày 1 thang.
Tác dụng hoạt huyết, hoá ú, ôn kinh, thông lạc.

Phụ nữ có thai bị bí đái.

Chủ trị: Phụ nữ có thai bị bí đái.
Thành phần: Hành củ, muối mỗi thứ đủ dùng.
Cách dùng: Hành rửa sạch thái nhỏ, cho muối vào trộn đều đem sao, dùng khăn gói lại đem chườm vào rốn và dưới rốn sẽ thông.
Tác dụng thông dương, lợi niệu.

Nhau thai không ra

Bài 1

Chủ trị: Nhau thai không ra.

Thành phần: Hành củ đủ dùng.

Cách dùng: Hành rửa sạch, cho vào nồi nấu nước đặc, rồi đem xông, sau đó rửa âm hộ.

Tác dụng thông dương khí, ra nhau thai.

Bài 2

Chủ trị: Nhau thai không ra.

Thành phần: Hành củ, gừng tươi, mõi thứ 15 gam, nước tiểu trẻ con 1000 ml.

Cách dùng: Gừng, hành rửa sạch, cho cùng nước tiểu trẻ con (đồng tiện) vào ấm nấu sôi lên, uống tranh thủ khi còn nóng.

Tác dụng thông dương khí, ra nhau thai.

Bài 3

Chủ trị: Sau khi đẻ, nhau thai không ra, do hàn ngưng, huyết ú.

Thành phần: Gừng khô 9 gam, lá ngải 9 gam, dấm ăn 100 gam, đường đỏ vừa phải.

Cách dùng: Gừng, lá ngải đem sắc sau đó gạn lấy nước, cho dấm, đường vào nấu tiếp 1 lúc nữa, uống tranh thủ khi thuốc còn nóng.

Tác dụng khử hàn, hoạt huyết, ra nhau thai.

Hay bị náu sau khi đẻ

Chủ trị: Bị náu sau khi đẻ.

Thành phần: Gừng tươi 45 gam, bạch truật 36 gam.

Cách dùng: Cho cả 2 thứ vào ấm, sau đó cho 2000 ml rượu, nước sắc cho đến khi còn 1000 ml, chia làm 3 lần, uống tranh thủ khi còn nóng.

Tác dụng giáng nghịch, hết náu.

Sốt sau khi đẻ

Bài 1

Chủ trị: Sốt sau khi đẻ.

Thành phần: Hành củ cà rốt 5 củ, đỗ đen một chén trà, rượu 1 chén.

Cách dùng: Đỗ đen sao cháy lên, khi bắt đầu có khói, thì cho hành vào sao cùng. Sau đó cho 1 chén rượu rượu, nước vào

sắc đến khi còn 1 chén, thì uống. Uống tranh thủ khi còn nóng, ra mồ hôi là hiệu nghiệm.

Tác dụng giải biểu, ra mồ hôi, giảm sốt.

Bài 2

Chủ trị: Sốt sau khi đẻ do thiếu máu, lúc sốt, lúc không, đêm sốt cao hơn ngày, có lúc tự ra mồ hôi.

Thành phần: Gừng tươi 3 gam, đương quy 15 gam, hoàng kỳ 18 gam, táo tàu 15 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ trên cho vào ấm sắc, nước uống. Mỗi ngày 1 thang, uống liên tục vài thang.

Tác dụng bổ huyết, ích khí, ôn trung, kiện tỳ.

Sau đẻ đau tim

Chủ trị: Sau đẻ đau tim.

Thành phần: Gừng khô 3 gam, xuyên khung 9 gam, đương quy 18 gam, hồng hoa 1,5 gam, cam thảo 3 gam, hồng hoa 1,5 gam, cam thảo 3 gam, rượu vàng, nước tiểu trẻ con (đồng tiện) 1 chút.

Cách dùng: Tất cả các thứ trên cho vào ấm sắc, uống 1 lần cho hết.

Tác dụng hoạt huyết, hoá ứ, thông lạc, giảm đau.

Đau bụng sau đẻ.

Bài 1

Chủ trị: Đau bụng sau đẻ, phân lớn nguyên nhân do sau khi đẻ mất máu quá nhiều, dẫn đến tê mào, mạch không đủ chất hoặc do ứ huyết, khí uất khiến mạch tê bào không thông gây đau.

Thành phần: Gừng tươi 12 gam, hành củ 20 gam, hương phụ 20 gam, tử hoa địa đinh 20 gam, kê huyết đằng 30 gam.

Cách dùng: Các thứ trên thái nhỏ, đem sao cho nóng, dùng khăn gói lại chườm vùng bụng dưới. Nguội rồi, đem sao nóng lên chườm tiếp. Mỗi lần làm khoảng 30 phút. Mỗi ngày chườm 1 lần.

Tác dụng tán hàn hoá ứ, hành khí giảm đau.

Bài 2

Chủ trị: Đau bụng sau đẻ.

Thành phần: Gừng tươi 6 gam, ích mẫu 30 gam, bồ hoàng (cỏ nến) tươi 12 gam, rễ tây thảo (thiến thảo) 12 gam.

Cách dùng: Cho tất cả vào ấm sắc lấy nước, chia làm 3 lần uống. Mỗi ngày 1 thang.
Tác dụng hành khí, hoạt huyết, giảm đau.

Bài 3

Chủ trị: Đau bụng sau đẻ.

Thành phần: Nước gừng 10 gam, hành củ 60 gam, tế tân 4 gam, nha tạo 3 gam, lòng trắng trứng gà 1 quả.

Cách dùng: Trước tiên đem hành củ, tế tân, nha tạo nghiền nhỏ, cho nước gừng, lòng trắng trứng gà vào trộn đều, đắp lên chỗ bụng đau, sau đó cùi bằng ngải nhung, rồi lênh giường nằm tĩnh dưỡng. Không nên ăn, xoa quá nhiều.

Tác dụng hoạt huyết hoá ứ, hành khí giảm đau.

Bài 4

Chủ trị: Đau bụng sau đẻ.

Thành phần: Gừng tươi 15gam, đương quy 15gam thịt dê 250gam.

Cách dùng: Gừng tươi, đương quy rửa sạch thái lát, thịt dê rửa sạch thái miếng, cho tất cả vào nồi đất, đổ 500ml nước đun to lửa đến khi sôi thì đun nhỏ lửa cho đến khi chín nhừ. Ăn hết cả cái và nước. Phàm người bị cảm do bên ngoài thì không dùng.

Tác dụng ôn kinh, bổ ích, giảm đau

Bị ỉa chảy sau đẻ

Chủ trị: Sau đẻ bị ỉa chảy do lạnh.

Thành phần: Gừng tươi 15 gam, táo tàu 30 gam, đương đỏ 30 gam.

Cách dùng: Tất cả cho vào ấm sắc nước uống. Sau khi uống lên giường nằm đắp khăn cho ra mồ hôi.

Tác dụng ôn trung, kiện tỳ, tán hàn, dùng đi ỉa chảy.

Băng huyết sau đẻ

Chủ trị: Băng huyết sau đẻ.

Thành phần: Gừng già 15 gam, lá ngải cứu khô 15 gam.

Cách dùng: Cho 2 thứ vào ấm sắc lấy nước thật đặc, tranh thủ uống khi còn nóng.

Tác dụng ôn kinh, dừng chảy máu.

Phù thũng sau đẻ

Chủ trị: Phù thũng sau đẻ. Phần lớn nguyên nhân do khí huyết tổn thương dẫn đến.

Thành phần: Nước gừng 1 thìa, quế nhục 250 gam, táo tàu 250 gam, mật ong 250 gam.

Cách dùng: Cho quế nhục, táo tàu vào ấm đổ nước vào sắc thật kỹ, sau đó cho nước gừng, mật ong vào, đun sôi lên, gạn ra, tranh thủ uống khi còn nóng.

Tác dụng kiện tỳ, dưỡng huyết, ôn trung bổ khí.

Chân tay lạnh sau đẻ

Chủ trị: Chân tay lạnh sau đẻ, sợ lạnh, ra mồ hôi v.v...

Thành phần: Gừng tươi 15 gam, thịt dê 500 gam, sơn dược tươi 100 gam, sữa bò nửa chén.

Cách dùng: Gừng tươi rửa sạch thái lát, thịt dê rửa sạch thái thành miếng nhỏ, sơn dược gọt vỏ rửa sạch để đó. Trước tiên cho gừng tươi, thịt dê vào nồi, đổ nước vừa đủ, đun to lửa đến khi sôi, vặn nhỏ lửa để sút trong 6 tiếng đồng hồ, cho sơn dược vào, nấu tiếp đến khi chín nhừ, rồi cho sữa bò vào nấu sôi lên, cho ít muối vào cho dê ăn. Tuỳ khả năng ăn cả nước và cái.

Tác dụng ôn trung, ích khí, tán hàn, kiện tỳ.

Đau toàn thân sau đẻ

Chủ trị: Đau toàn thân sau đẻ.

Thành phần: Gừng già 50 gam, thịt dê 1500 gam.

Cách dùng: Gừng rửa sạch thái lát, thịt dê rửa sạch thái miếng cho tất cả vào nồi

đỗ nước hầm cho chín nhừ, chia làm
nhiều lần ăn hết cả nước và thịt.

Tác dụng tán hàn, giảm đau.

Trúng gió sau đẻ

Chủ trị: Trúng gió sau đẻ.

Thành phần: Tỏi 30 nhánh.

Cách dùng: Tỏi bóc bỏ vỏ cho vào ấm, đổ 3 bát
nước sắc còn 1 bát, đổ cho người
bệnh uống sê tĩnh.

Tác dụng khử phong, tán tà.

Lòi rom sau đẻ

Chủ trị: Lòi rom sau đẻ.

Thành phần: Tỏi 1 nắm.

Cách dùng: Tỏi bóc bỏ vỏ, cho vào ấm, đổ 3 bát
nước, sắc còn 1 bát, đem xông và
rửa hậu môn.

Tác dụng cung cố ruột.

Sung âm hộ sau đẻ

Chủ trị: Sung âm hộ sau đẻ.

Thành phần: Hành củ vừa dùng, nhũ hương (tán nhỏ) một ít.

Cách dùng: Hành củ rửa sạch giã nát, cho nhũ hương vào trộn đều, đem hơ nóng dit vào âm hộ, đừng rửa đi.

Tác dụng giải độc tiêu sưng.

Đới hạ sau đẻ

Bài 1

Chủ trị: Đới hạ sau đẻ (cũng thích hợp với cảm xích bạch đới sau đẻ).

Thành phần: Tỏi, chao đậu mỗi thứ 150 gam, thịt dê 100 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ trên cho vào nồi đổ nước, nấu chín nhừ, ăn làm nhiều lần.

Tác dụng ôn kinh, ích khí, giảm đới.

Bài 2

Chủ trị: Sau đẻ bạch đới không dứt.

Thành phần: Tỏi 30 gam, thịt dê 500 gam, chao đậu 15 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ trên cho vào nồi nấu chín kỹ, chia làm vài lần ăn hết trong ngày. Ăn liên tục 3 tháng.

Tác dụng kiện tỳ, ích khí, hoá trệ.

Bài 3

Chủ trị: Huyết đới sau đẻ.

Thành phần: Gừng tươi 150 gam.

Cách dùng: Gừng rửa sạch cho vào ấm, đổ 800 ml nước, sắc còn 300 ml, chia làm 3 lần uống khi còn nóng.

Tác dụng ôn kinh, tán hàn, hoá ứ trệ.

Bài 4

Chủ trị: Sau đẻ huyết đới.

Thành phần: Gừng tươi 150 gam.

Cách dùng: Gừng rửa sạch, thái lát, cho vào ấm sắc lấy nước, tranh thủ uống khi còn nóng.

Tác dụng ôn kinh, hoá ứ.

Khí hôi sau đẻ không dứt

Chủ trị: Sau đẻ khí hôi không dứt.

Thành phần: Gừng sấy khô 6 gam, đương quy 15 gam, xuyên khung 6 gam, đào nhân 10 gam, cam thảo 6 gam.

Cách dùng: Cho tất cả vào ấm, đổ nước sắc kỹ uống. Mỗi ngày 1 thang. Người có khí hư thì cho thêm hoàng kỳ, đằng sâm.

Tác dụng ôn kinh, hoạt huyết, hoá ứ, giảm đau. Thông thường uống bài thuốc này phụ nữ sau đẻ tử cung sẽ hồi phục nhanh, giảm bớt các cơn đau do co tử cung.

Các chứng khác sau đẻ

Bài 1

Chủ trị: Các chứng bệnh ánh hưởng đến phụ nữ sau đẻ.

Thành phần: Nước gừng 100 gam, rượu vàng 50 gam, mỡ lợn 100 gam.

Cách dùng: Các thứ trên cho vào ấm đun sôi lên, chờ nguội hẳn, cho vào lọ dùng dần. Mỗi ngày uống 2 lần. Mỗi lần 1 thìa, uống với nước sôi để nguội.

Tác dụng bổ hư, ôn trung, kiện tỳ.

Bài 2

Chủ trị: Trị các chứng bệnh sau đẻ như thiếu máu, chóng mặt, đau bụng hư hàn, đau lưng, thiếu máu, thận nhiệt thấp, chân tay lạnh v.v...

Thành phần: Gừng tươi 30 gam, đương quy 60 gam, thịt dê 500 gam.

Cách dùng: Gừng, đương quy, thái nhỏ gói lại, thịt dê rửa sạch thái thành miếng nhỏ, cho cùng với gói thuốc vào nồi, đun to lửa cho sôi, sau đó vặn nhỏ lửa hầm cho thịt chín nhừ, cho thêm 1 ít gia vị vào. Chia làm 2 lần ăn hết trong ngày. Mỗi ngày 1 thang.

Tác dụng bổ khí, ôn trung, kiện tỳ.

Bồi dưỡng sau đẻ

Bài 1

Chủ trị: Bồi dưỡng sau đẻ.

Thành phần: Gừng tươi 300 gam, móng giò lợn 2 chiếc, dấm ngọt 600 gam.

Cách dùng: Gừng rửa sạch, gọt bỏ vỏ, thái lát mỏng, móng giò rửa sạch chặt thành miếng, cho cả 2 thứ cùng với dấm ngọt vào nồi ninh chín dù, chia làm vài lần ăn hết trong ngày. Nếu nấu

thật kỹ, để sau 2 tuần ăn hiệu quả
càng cao hơn.

Bài 2

Chủ trị: Điều dưỡng sau đẻ, tăng sữa.

Thành phần: Gừng tươi 30 gam, đu đủ 500 gam,
dấm ăn 500 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ cho vào ấm đất, nấu
thật kỹ, chia làm vài lần ăn.

Tác dụng ôn kinh, kiện tỳ, hoá ứ,
thông sữa.

Tăng sữa cho con bú.

Bài 1

Chủ trị: Tăng sữa cho con bú.

Thành phần: Gừng tươi 100 gam, đu đủ 2 quả,
thịt lợn béo 250 gam, dấm ăn 500
gam, đường đỏ đủ dùng.

Cách dùng: Gừng gọt vỏ rửa sạch, đu đủ gọt vỏ,
bỏ hạt rửa sạch, cả 2 thứ thái miếng
cho cùng với thịt lợn, dấm, nước vào
nồi nấu sôi lên, để nhỏ lửa cho chín
nhừ, cho ít đường đỏ vào, chia làm
vài lần ăn hết trong ngày.

Tác dụng kiện tỳ, dưỡng huyết,
thông sữa.

Bài 2

Chủ trị: Thiếu sữa.

Thành phần: Hành củ 3 củ, móng giò lợn 2 chiếc, rượu gạo 50 ml, đậu phụ đủ dùng, xì dầu 1 ít.

Cách dùng: Hành rửa sạch, móng giò làm sạch chất miếng, cho cùng với các thứ khác vào nồi nấu chín nhừ, thì ăn.

Tác dụng bồi huyết, ích khí, thông sữa.

Sa dạ con

Bài 1:

Chủ trị: Sa dạ con. Phân lớn nguyên nhân là do khi sinh đẻ quá mệt sức, hoặc là sau khi đẻ lao động quá sớm, hoặc đẻ quá nhiều, hoặc do thận hư .v.v.

Thành phần: Gừng tươi 3 gam, hoàng bá 6 gam, hạt thâu dầu 12 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ trên đem giã nát, đắp vào huyết bách hội (nằm giữa xoáy tóc đỉnh đầu) lấy gạc đắp lên dùng băng dính cố định lại. Cách ngày thay một lần.

Tác dụng bồi khí co dạ con.

Bài 2

Chủ trị: Sa dạ con.

Thành phần: Tỏi 30 gam, bạch天地 bì 20 gam, sà sàng tử 20 gam, bèo cái tía 30 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ cho vào ấm sắc, chờ còn ấm dùng để rửa âm hộ. Mỗi ngày 1 lần, làm liên tục 7 ngày.

Tác dụng co dạ con.

Bài 3

Chủ trị: Sa dạ con sau đẻ.

Thành phần: Gừng già 60 gam, hồng cúc 30 gam, hổ tiêu 30 gam, dạ dày lợn 1 cái, rễ kim anh 120 gam, rễ hồng bì ma 15 gam.

Cách dùng: Trước tiên đem dạ dày lợn rửa sạch, sau đó cho 3 vị thuốc trước vào trong, buộc chặt lại, cho vào nồi đất, sau đó cho tiếp rễ kim anh và hồng bì ma vào, đổ nước vừa đủ, ninh cho chín nhừ, chia làm vài lần ăn. Trước tiên uống nước, sau ăn cái.

Tác dụng bổ trung, ích khí, co dạ con.

Phụ nữ suy kiệt

Chủ trị: Phụ nữ yếu, suy kiệt.

Thành phần: Gừng tươi 120 gam, hoa tiêu 120 gam, cá sống 1 con (khoảng 1,3kg) rượu vừa dùng.

Cách dùng: Gừng rửa sạch thái lát, cá đánh vảy, không mổ bỏ ruột, rửa sạch, sau đó cho gừng, hoa tiêu vào đáy nồi, đặt cá lên trên rồi đổ rượu vào, đun nhỏ lửa đến khi rượu cạn, đem cá ra bỏ ruột, tranh thủ ăn khi còn nóng, chia làm 2-3 lần ăn cho hết. Ăn liên tục 10 con. Lần thứ nhất sau khi ăn phải tránh gió, thấy ra mồ hôi là có hiệu quả.

Tác dụng ôn kinh, thông lạc, hành khí.

Viêm tuyến sữa cấp tính

Bài 1

Chủ trị: Viêm tuyến sữa cấp tính.

Thành phần: Hành củ 15 gam, bối mẫu 10 gam, liễu hoa, ngân hoa, bồ công anh, mỗi thứ 30 gam, trần bì 6 gam, nhũ hương, một dược mỗi thứ 5 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ cho vào ám sắc, gạn lấy nước, chia làm 3 lần uống, có thể uống cùng với rượu gạo. Một khác lấy bã thuốc này giã nát đắp vào chỗ đau trên vú. Mỗi ngày 1 thang.

Tác dụng thanh nhiệt, giải độc, giảm đau.

Bài 2

Chủ trị: Viêm tuyến sữa cấp tính. Lúc đầu vú xuất hiện cục cứng, sưng đau, sữa không thông, người nóng sốt, sợ lạnh, sau đó chỗ sưng viêm to nhanh, đỏ và rất đau, rồi có mủ.

Thành phần: Hành củ đủ dùng.

Cách dùng: Hành rửa sạch giã nát vắt lấy nước uống, còn bã này đem đắp vào chỗ đau. Mỗi ngày 1 lần.

Tác dụng tiêu sưng, giảm đau.

Bài 3

Chủ trị: Viêm tuyến sữa thời kỳ đầu.

Thành phần: Hành củ cá rẽ: 3 củ, bán hạ sống 3 gam.

Cách dùng: Cà 2 thứ rửa sạch, giã nhuyễn nhét vào lỗ mũi bên vú bị viêm đau. Mỗi ngày 1 lần.

Tác dụng thanh nhiệt, giải độc.

Bài 4

Chủ trị: Bầu vú bị sưng (thích hợp với bầu vú bị sưng đỏ, đau, cứng thời kỳ đầu, sốt).

Thành phần: Hành củ 5 củ, sài hồ, trần bì, xuyên khung, hoàng cầm, địa cốt long, hạt dànè dànè đen, mỗi thứ 6 gam, thạch cao 24 gam, liên kiều 9 gam, lá quất 20 lá.

Cách dùng: Tất cả các thứ trên cho vào ấm sắc 2 lần nước để uống. Mỗi ngày 1 thang, uống liên tục 3-4 ngày.

Tác dụng thanh nhiệt, giải độc, tiêu sưng giảm đau.

Bài 5

Chủ trị: Viêm tuyến sữa (thích hợp với thời kỳ đầu bầu vú sưng tấy đỏ, rất đau, người sốt cao, sợ lạnh).

Thành phần: Hành củ cà rốt 10 củ, lá cúc dại 30 gam, bồ công anh tươi 100 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ trên đem giã nát nhuyễn đắp vào chỗ đau.
Tác dụng: giải độc, tiêu sưng.

Bài 6

Chủ trị: Viêm tuyến sữa, thời kỳ đầu, sốt cao.

Thành phần: 1) Gừng tươi 3 gam, độc cước liên (hay còn gọi là 7 lá 1 hoa) 10 gam.
2) Bột triết nhĩ cân đủ dùng, lòng trắng trứng gà 1 ít.

Cách dùng: Lấy phương thức (1) sắc nước uống. Phương thức (2) trộn đều 2 thứ với nhau, đắp vào chỗ đau. Mỗi ngày 1 thang.

Tác dụng: giải độc, tiêu viêm.

Bài 7

Chủ trị: Viêm tuyến sữa cấp tính.

Thành phần: Hành củ đủ dùng.

Cách dùng: Đem sao nóng lên, rồi giã nát nhuyễn đắp vào chỗ đau. Sau đó dùng cục ngói nung nóng chườm lên trên. Mỗi ngày làm 1-2 lần.

Tác dụng: giải độc, tiêu sưng, giảm đau.

Bài 8

Chủ trị: Viêm tuyến sữa cấp tính.

Thành phần: Gừng tươi 3 lát, giáp chu 20 gam, cao ban long 9 gam.

Cách dùng: Cho cả 3 thứ vào ấm thuốc, đổ 1 chén nước, 2 chén rượu sắc đến khi còn 1 chén, uống lúc nóng cho ra mồ hôi.

Tác dụng tiêu sưng, giảm đau.

Bài 10

Chủ trị: Viêm tuyến sữa cấp tính.

Thành phần: Gừng tươi, đại hoàng, giới thảo mỗi thứ 0,6 gam, phục long can (đất trong lòng bếp) 30 gam, dấm ăn 1 ít.

Cách dùng: Cả 4 thứ trên đem giã nhỏ, cho 1 ít dấm vào trộn đều thành 1 thứ dạng hỗn sền sệt, bôi vào chỗ đau.

Tác dụng giải độc tiêu sưng, giảm đau.

Chương bài

Hành, gừng, tỏi chữa các bệnh ngoại hoa

Tổn thương phần mềm

Bài 1

Chủ trị: Tổn thương phần mềm. Phần lớn bị va đập, ngã, cơ bắp, dây chằng bị tổn thương. Phần lớn thấy bị sưng đỏ, hoặc tím bầm.

Thành phần: Gừng tươi 12 gam, thân cân thảo 60 gam, cức lê căn 60 gam, rễ bí xanh 60 gam.

Cách dùng: Tất cả cho vào ấm sắc, xông chõ đau. Mỗi ngày 2-3 lần.

Tác dụng hoạt huyết, hoá ứ, tiêu sưng giảm đau.

Bài 2

Chủ trị: Tồn thương phần mềm.

Thành phần: Hành củ 12 gam, tang chi (cành dâu) 20 gam, thấu cốt thảo 30 gam, thân côn thảo 30 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ đem giã nát, cho một ít rượu vào trộn, đắp vào chỗ đau, lấy băng bìng lại, cách ngày thay 1 lần.

Tác dụng giãn gân cốt, hoạt huyết, hoá ứ, tiêu sưng, giảm đau.

Bài 3

Chủ trị: Tồn thương phần mềm.

Thành phần: Hành củ 20 gam, gừng già 6 gam, lá hẹ 20 gam, dây muối 20 gam.

Cách dùng: Các thứ trên đem giã nhuyễn, đắp vào chỗ đau, lấy băng bìng lại. Cách ngày thay 1 lần.

Tác dụng hoạt huyết, tiêu sưng, giảm đau.

Bài 4

Chủ trị: Tồn thương do ngã, cơ bắp chân tay trầy da, đau xương (xương không gãy) sưng, tím cục bộ .v.v...

Thành phần: Nước gừng 9 gam, hành củ 5 củ, bột đại hoàng sống, bột mì vừa dùng, rượu trắng 1 ít.

Cách dùng: Hành rửa sạch giã nát nhuyễn, sau đó cho bột đại hoàng, nước gừng, rượu trắng vào trộn đều, đắp vào chỗ đau. Mỗi ngày 1 lần.

Tác dụng hoạt huyết, tiêu sưng, giảm đau.

Bài 5

Chủ trị: Tồn thương do ngã.

Thành phần: Hành củ vừa dùng.

Cách dùng: Hành rửa sạch giã nát nhuyễn, đem sao nóng, cho 1 ít rượu vào trộn đều, đắp vào chỗ đau, nguội lại đem sao lại, đắp tiếp. Mỗi lần khoảng 30 phút. Mỗi ngày làm 2 lần.

Tác dụng tiêu sưng, hành khí, giảm đau.

Bài 6

Chủ trị: Ngã, giập cơ đau, tồn thương phân mềm.

Thành phần: Rễ hành tươi, rễ rau hé tươi, mỗi thứ 1 nắm, lòng trắng trứng gà 1 quả, rượu, bột mỳ đủ dùng.

Cách dùng: Rẽ hành, hẹ rửa sạch, giã nhỏ vắt lấy nước, cho 1 ít rượu, bột mỳ vào trộn đều thành một thứ hỗn đắp vào chỗ đau, đặt gạc lên, dùng băng dính cố định lại. Đắp khoảng 12 tiếng đồng hồ thì bỏ đi.

Tác dụng hoạt huyết, tiêu sưng, giảm đau.

Bài 7

Chủ trị: Phần mềm chân tay bị tổn thương.

Thành phần: Gừng tươi 3 lát, lá đa, lá thầu dầu mỗi thứ vừa dùng.

Cách dùng: Cà 3 thứ đem giã nhuyễn, cho 1 ít cồn 75° vào trộn đều thành 1 thứ hỗn đắp vào chỗ đau, băng lại. Mỗi ngày thay 1 lần.

Tác dụng hoạt huyết, tiêu sưng, giảm đau.

Lung bị tổn thương giãn dây chằng

Bài 1

Chủ trị: Lung bị tổn thương, phần lớn nguyên nhân do va đập, làm quá mức dẫn đến cơ, gân dây chằng, kinh lạc bị tổn thương, khí huyết không thông, bong gân .v.v....

Thành phần: Gừng tươi 60 gam, hành củ 5 củ, dây mướp 30 gam, gián đất 4 con.

Cách dùng: Tất cả các thứ trên đem giã nát, cho 1 ít rượu trắng vào trộn đều, đắp vào chỗ đau. Cách ngày thay thuốc 1 lần.

Tác dụng hoạt huyết, giảm đau.

Bài 2

Chủ trị: Lưng bị tổn thương.

Thành phần: Gừng tươi 20 gam, lá ngải 60 gam, rễ cốt khí 60 gam.

Cách dùng: Các thứ trên giã nát, sau đó sao nóng lên, đắp vào chỗ đau, dùng băng dính băng lại, cách ngày thay thuốc 1 lần.

Tác dụng hoạt huyết, thông lạc, giảm đau.

Bài 3

Chủ trị: Lưng bị tổn thương.

Thành phần: Hành củ 20 gam, quế chi 20 gam, muối ăn 60 gam, tiểu hồi hương 30 gam.

Cách dùng: Các thứ trên băm nhỏ, đem sao nóng lên, lấy khăn gói lại, chườm vào chỗ đau. Nguội rồi lại đem sao nóng chườm tiếp. Mỗi lần khoảng 30 phút. Mỗi ngày làm 2-3 lần.

Tác dụng ôn kinh, thông lạc, giảm đau.

Bài 4

Chủ trị: Tổn thương lưng.

Thành phần: Nước gừng nửa chén con, hành củ cát rẽ 5 củ. Rễ đại hoàng 60 gam.

Cách dùng: Đại hoàng giã nhô, cho nước gừng vào trộn đều thành thứ hồ sền sệt. Hành giã thật nhuyễn, sao nóng lên, dùng khăn gói lại chà xát vào chỗ đau cho nóng đỏ lên sau đó đem hồ đại hoàng và nước gừng đắp lên, dùng băng băng lại. Mỗi ngày đắp một lần.

Tác dụng hoạt huyết, thông lạc, giảm đau.

Bài 5

Chủ trị: Lưng bị tổn thương.

Thành phần: Gừng tươi, đại hoàng (tán bột) đủ dùng.

Cách dùng: Gừng giã nát vắt lấy nước (lọc cẩn thận) dùng nước này trộn với đại hoàng thành 1 thứ hồ, đem đắp vào chỗ đau, dùng băng băng lại. Mỗi ngày đắp 1 lần dùng thuốc cho đến khi khỏi.

Tác dụng thông kinh lạc, giảm đau.

Chân, tay bong gân

Bài 1

Chủ trị: Chân tay bong gân.

Thành phần: Hành củ, đương quy, kinh giới mỗi thứ đủ dùng.

Cách dùng: Cà 3 thứ cho vào nồi nước đun sôi kỹ lên xông chỗ đau. Mỗi ngày xông 2 lần.

Tác dụng làm tan tụ máu, thư giãn gân, giảm đau.

Bài 2

Chủ trị: Bong gân chân tay.

Thành phần: Gừng tươi, hành củ đủ dùng.

Cách dùng: Cà 2 thứ rửa sạch, giã nhuyễn, trộn 1 ít bột mì, đem đắp vào chỗ đau.

Tác dụng thư giãn gân, hoạt huyết, giảm đau.

Bài 3

Chủ trị: Bong gân chân tay.

Thành phần: Nước gừng, đại hoàng (tán bột) đủ dùng.

Cách dùng: Cà 2 thứ trộn vào nhau thành thứ hỗn sệt, đắp vào chỗ đau, dùng băng băng lại.

Tác dụng làm tan tụ máu, giảm đau.

Bong gân chân

Chủ trị: Bong gân chân.

Thành phần: Tỏi đủ dùng.

Cách dùng: Dùng tỏi sát vào lòng bàn chân, rồi nhai nuốt 1 nhánh tỏi với nước sôi để nguội.

Tác dụng tiêu sưng, giảm đau.

Mắt cá chân bị thương

Chủ trị: Mắt cá chân bị tổn thương, sưng đỏ, tụ máu.

Thành phần: Hành củ 60 gam, hoa tiêu 12 gam, băng phiến 0,6 gam.

Cách dùng: Hành củ rửa sạch giã nhuyễn, hoa tiêu băng phiến tán nhỏ. Cả 3 thứ trộn đều vào nhau, đem đắp vào chỗ đau, dùng băng băng lại. Mỗi ngày thay thuốc 1 lần.

Tác dụng tan vết tụ máu, tiêu sưng giảm đau.

Đau cổ

Chủ trị: Đau cổ, phần lớn nguyên nhân là do tư thế nằm ngủ không thoải mái, hoặc bị cảm gió khiến cổ khí huyết

ngưng trệ, kinh lạc tê dại, cứng đơ, khó cử động, đau.

Thành phần: Gừng tươi 12 gam, cát căn 20 gam, bồ công anh 20 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ trên đem giã nát nhuyễn, cho 1 ít rượu vào trộn đều thành hồ sền sệt rồi đắp vào chỗ đau. Cách ngày thay thuốc 1 lần.

Tác dụng hành khí, hoạt huyết, thông kinh lạc, giảm đau.

Ngất sau khi bị ngã

Chủ trị: Bị ngất sau khi ngã.

Thành phần: Tỏi đủ dùng.

Cách dùng: Tỏi bóc bỏ vỏ giấy, đem giã nát, vắt lấy nước, nhỏ vào mũi 3-5 giọt là tinh.

Tác dụng thông quan, khai huyết.

Bị thương trong đầu

Bài 1

Chủ trị: Bị thương trong đầu. Phần lớn nguyên nhân là do tác nhân bên ngoài gây nên, khiến bị chấn động

não tuỷ. Triệu chứng nôn mửa, ngất, hôn mê, đau đầu .v.v... .

Thành phần: Gừng tươi 10 gam, rễ rau hẹ 20 gam, vỏ rễ ngô đồng 60 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ rửa sạch, giã nát nhuyễn, cho thêm 1 chút rượu nóng vào, trộn đều, đắp vào chỗ đau, dùng băng băng lại. Cách ngày thay thuốc 1 lần.

Tác dụng hoạt huyết, tan vết máu, tiêu sưng, giảm đau.

Bài 2

Chủ trị: Bị thương trong đầu (thích hợp với người bị chấn động não nhẹ).

Thành phần: Hành củ 30 gam, não (óc) dê 80 gam, đào nhân 12 gam, tích thực 12 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ giã nát nhuyễn, cho 1 ít rượu trắng vào trộn đều, đắp vào chỗ đau băng lại. Cách ngày thay thuốc 1 lần.

Tác dụng hoạt huyết, tan máu tụ, khai huyết.

Ho do tổn thương bên trong

Bài 1

Chủ trị: Ho do tổn thương bên trong, chỉ những người bị ho do ngã, va đập, mang vác nặng gây tổn thương phủ tạng gây nên...

Thành phần: Gừng tươi 30 gam, táo tàu 20 gam, quế chi 60 gam, bồ kết 1 quả, cam thảo 6 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ trên cho vào ấm sắc, sau đó bỏ bã đi, nấu nước này đặc lại thành cao, cho thêm lê tươi hoặc đường đỏ vào chế thành cao, cho vào lọ dùng dần. Mỗi ngày 3-4 lần, mỗi lần 1-2 thìa uống với nước sôi để nguội.

Tác dụng kiện tỳ, tuyên phế, dừng ho.

Bài 2

Chủ trị: Ho do tổn thương bên trong.

Thành phần: Gừng tươi 10 gam, ngũ vị tử 12 gam, tiêu bối mẫu 12 gam, tế tân bắc 3 gam, trần bì 3 gam.

Cách dùng: Tất cả cho vào ấm sắc 2 lần, gạn bỏ bã lấy nước, lấy nước này nấu với đường phèn, mỡ lợn, mứt quất. Chia

làm vài lần uống hết trong ngày.
Mỗi ngày 1 thang.

Tác dụng thanh phế, giáng nghịch,
hoá đờm, dừng ho.

Tổn thương trong bụng

Chủ trị: Tổn thương trong vùng bụng, phần lớn nguyên nhân là do lao động, vận động thể thao, dùng lực quá mạnh gây ra hoặc do ngã, va đập...

Thành phần: Tỏi 12 gam, rau hẹ 30 gam, hổ tiêu 6 gam, cau 12 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ trên đem giã nát nhuyễn, cho 1 ít rượu nóng vào, trộn đều, đem đắp lên chỗ đau. Cách ngày thay 1 lần.
Tác dụng hoạt huyết, hành khí.

Bị tổn thương không rõ vị trí

Chủ trị: Tổn thương không rõ vị trí.

Thành phần: Gừng tươi 30 gam, rẽ rau hẹ 30 gam, rượu trắng 1 ít.

Cách dùng: Hai thứ đem rửa sạch giã nát rồi cho ít rượu trắng vào trộn đều, đắp lên chỗ cảm giác đau nhất.

Tác dụng làm tan máu tụ nếu có, giảm đau.

Tụ máu do bị đánh

Chủ trị: Tụ máu do bị đánh.

Thành phần: Lá gừng 1 nắm, đương quy 90 gam.

Cách dùng: Cả 2 thứ đem sao khô tán nhỏ. Mỗi ngày lấy 1 gam, vớt rượu ấm. Mỗi ngày uống 3 lần.

Tác dụng hoạt huyết, tan máu tụ, tiêu sưng, giảm đau.

Bị thương chảy máu ngoài

Chủ trị: Bị thương chảy máu ngoài (thích hợp với vết thương tương đối nồng, máu chảy không nhiều).

Thành phần: Bột than gừng (đốt tôn tính) đủ dùng.

Cách dùng: Bột tán thật nhỏ, rắc vào vết thương, rồi lấy băng băng lại là được.

Tác dụng tiêu viêm, cầm máu.

Vết lở loét chảy máu không cầm.

Chủ trị: Vết lở loét chảy máu không cầm.

Thành phần: Nước hành đủ dùng.

Cách dùng: Đem nước hành này cho vào muối canh hơ nóng, nhúng vào bông đắp vào vết loét.

Tác dụng cầm máu, giải độc, giảm đau.

Bệnh uốn ván

Bài 1

Chủ trị: Uốn ván.

Thành phần: Hành 3 nhánh, ba đậu 7 hạt, hạt thầu dầu 40 hạt.

Cách dùng: Tất cả các thứ giã nát nhuyễn, vê thành viên to, nắm viên thuốc này vào trong lòng bàn tay, nam trái, nữ phải, đến khi ra mồ hôi thì thôi.

Tác dụng khử phong, giải kinh giật.

Bài 2

Chủ trị: Uốn ván.

Thành phần: Tỏi vỏ tía 2 nhánh, hoa cao lương đỏ 3 gam.

Cách dùng: Các thứ trên đem giã nát nhuyễn, làm thành viên, nấm vào lòng bàn tay, nam tay trái, nữ tay phải, đến khi ra mồ hôi thì thôi.

Tác dụng tán phong, giải kinh giật.

Bài 3

Chủ trị: Uốn ván.

Thành phần: Tỏi 1 củ, uy linh tiêu (mộc thông) 15 gam, dầu vừng 3 gam, rượu 1 ít.

Cách dùng: 2 vị trước đem giã nhuyễn, cho 1 ít dầu vừng vào trộn đều, uống với rượu nóng mồ hôi ra là khỏi.

Tác dụng khử phong, giải kinh.

Bài 4

Chủ trị: Người lớn, trẻ con bị uốn ván.

Thành phần: Gừng khô, bạch chỉ, phòng phong, hương hoàng, nam tinh sống, bạch phụ tử 180 gam.

Cách dùng: Các thứ trên đem tán nhỏ, cho vào lọ dùng dần. Người lớn mỗi lần uống 9 gam. Trẻ con mới sinh mỗi lần uống 0,9 gam, uống với rượu. Trẻ con mới sinh có thể lấy ít bột thuốc này rắc vào rốn.

Tác dụng khử phong, giải kinh.

Gãy xương

Bài 1

Chủ trị: Gãy xương.

Thành phần: Gừng tươi 10 gam, rau hẹ 20 gam, cua núi 60 gam, nga bắc thực thảo (cỏ the hay cúc mắn) 20 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ đem giã nát nhuyễn sau khi chỉnh lại xương gãy thì đắp vào chỗ đau và băng lại.

Tác dụng liền xương, tiêu viêm, tiêu sưng, giảm đau.

Bài 2

Chủ trị: Gãy xương.

Thành phần: Nước hành đủ dùng, đương quy 12 gam, ngưu tất 20 gam, tam thất 20 gam, mã đề 14 gam.

Cách dùng: Tất cả 4 thứ sau đem giã nát, trộn vào 1 ít nước hành thành 1 thứ hờ sền sệt, đắp vào chỗ xương gãy, sau khi đã chỉnh xương, dùng băng băng chặt lại.

Tác dụng tiêu sưng, liền xương.

Bài 3

Chủ trị: Gãy xương.

Thành phần: Gừng tươi 16 gam, rễ đào 16 gam, rau hẹ 65 gam, rượu trắng 1 ít.

Cách dùng: Sau khi chỉnh lại xương, đem các thứ trên giã nát nhuyễn, trộn 1 ít rượu vào đắp vào chỗ xương gãy, băng chặt lại.

Tác dụng tiêu sưng, giảm đau, liền xương.

Bài 4

Chủ trị: Gãy xương.

Thành phần: Nước gừng đủ dùng, bọ hung 5 con, hạt mã tiền 3 gam, rễ cây gai 30 gam.

Cách dùng: Đem 3 thứ sau giã nát, cho 1 ít nước gừng, lòng trắng trứng gà vào trộn đều, đắp vào chỗ xương gãy sau khi đã chỉnh, băng chặt lại.

Tác dụng tiêu sưng, giảm đau liền xương.

Đinh nhọt

Bài 1

Chủ trị: Đinh nhọt.

Thành phần: Hành 30 gam, mật ong 15 gam.

Cách dùng: Hành rửa sạch, giã nát nhuyễn, trộn mật ong vào, đắp vào chỗ mụn nhọt, đặt gạc lên, dùng băng dính cố định lại.

Tác dụng giải độc, hết ngứa, đau.

Bài 2

Chủ trị: Đinh nhọt.

Thành phần: Hành già, mật sống mỗi thứ đủ dùng.

Cách dùng: Chích mụn đâm đinh ra, đem thuốc trên giã xong đắp vào 2 bên, cho đầu đinh ra, lấy nước đấm nấu lên rửa.

Tác dụng giải độc, tiêu sưng, giảm đau.

Bài 3

Chủ trị: Mụn nhọt, đâm đinh v.v..

Thành phần: Hành đủ dùng, con rết: 1 con to, bò cạp (toàn trùng) 5 con, hạnh đào nhân 1 quả.

Cách dùng: Rết, bò cạp, hạnh đào nhân đem giã nát, vê thành viên, hành đem sắc nước lấy nước này uống viên thuốc trên, khi nước còn nóng. Uống xong ra mồ hôi sau đó lên giường nằm nghỉ.

Tác dụng giải độc, tiêu sưng

Bài 5

Chủ trị: Mụn nhọt độc.

Thành phần: Hành củ già, bồ công anh (tươi), mật ong, các thứ đủ dùng.

Cách dùng: Hành, bồ công anh, đem giã nát nhuyễn, cho mật ong vào trộn đều, đắp vào chỗ mụn nhọt mọc. Chú ý mụn nhọt ở bụng, rốn không dùng bài thuốc này.

Tác dụng giải độc, tiêu sưng.

Lở chân

Bài 1

Chủ trị: Lở loét chân, còn gọi là loét bắp chân mạn tính. Triệu chứng lúc đầu ngứa, đau, đỏ, sưng lên, vỡ ra, nước rỉ liên tục, da thịt chỗ đó xám lại, lâu ngày không lành, người nặng có thể gây viêm xương.

Thành phần: Hành củ đủ dùng, bột nhẹ 1 ít, ngũ linh chi, hoàng bá mỗi thứ 1 ít.

Cách dùng: Hành củ rửa sạch giã nát, cho vào ấm sắc lấy nước rửa sạch vết lở, thâm khô, rắc lên vết lở. Sau đó lấy bột ngũ linh chi, hoàng bá cho 1 ít nước sôi để nguội vào trộn đều đắp lên chỗ lở loét, lấy giấy đặt lên, cố định lại, làm 3-5 lần là khỏi.

Bài 2

Chủ trị: Lở loét bắp chân.

Thành phần: Hành củ đủ dùng, mõ lợn miếng, táo tàu vài quả.

Cách dùng: Táo tàu đem đốt tôn tinh cho cùng với mõ lợn và hành vào giã nát, đắp vào chỗ đau, đặt gạc lên, dùng băng dính cố định lại. Mỗi ngày thay thuốc 1 lần.

Tác dụng tiêu viêm, sinh cơ.

Bài 3

Chủ trị: Lở loét bắp chân.

Thành phần: Hành củ 7 củ, mật ong 1 chén con.

Cách dùng: Hành củ rửa sạch, giã nát nhuyễn, cho mật ong vào trộn đều, đắp vào chỗ đau, băng lại. Mỗi ngày thay 1 lần.

Tác dụng giải độc, thu miệng vết đau nhanh.

Bài 4

Chủ trị: Lở loét bắp chân.

Thành phần: Hành đủ dùng, muối ăn 1 ít.

Cách dùng: Hành, muối cho vào ấm sắc lấy nước đem rửa chỗ loét.

Tác dụng sát khuẩn tiêu sưng, kín miệng vết loét.

Ung nhọt

Bài 1

Chủ trị: Ung nhọt vừa mọc.

Thành phần: Gừng khô 30 gam, dấm ăn 1 ít.

Cách dùng: Gừng khô đem sao cho vàng cháy, đem tán nhỏ, cho dấm vào trộn đều, đắp vào xung quanh chỗ ung nhọt mọc, để hở đầu nhọt sẽ tự khỏi.

Tác dụng giải độc, tiêu sưng.

Bài 2

Chủ trị: Ung nhọt độc.

Thành phần: Hành sống, mật ong đủ dùng.

Cách dùng: Hành đem rửa sạch, giã nhỏ, cho mật ong vào trộn đều, đắp vào chỗ

nhọt độc, dùng băng băng lại. mỗi ngày thay thuốc 1 lần.

Tác dụng giải độc, tiêu sưng, giảm đau.

Bài 3

Chủ trị: Ung nhọt độc, sưng tấy, mưng mủ.

Thành phần: Tỏi 125 gam, đại hoàng (tán bột) 31 gam, mang tiêu 63 gam, dấm ăn 63 gam, vazolin vừa dùng.

Cách dùng: Tỏi đem bóc bỏ vỏ, cho cùng với mang tiêu giã nhỏ để đó. Trước tiên lấy vazolin bôi vào chỗ nhọt mọc, sau đó đắp thuốc vừa giã lên, dày khoảng 3 cm, rộng hơn cả cái nhọt. Sau 1 tiếng đồng hồ thì bỏ thuốc đi, dùng nước ấm rửa sạch. Sau đó dùng bột đại hoàng trộn với dấm thành 1 thứ hỗn sền sệt đắp lên trên cái nhọt đó, 6-8 tiếng đồng hồ sau thì bỏ đi. Thông thường chỉ làm 1 lần là khỏi. Nếu chưa khỏi lại làm 1 lần nữa như vậy.

Tác dụng sát khuẩn, tiêu nhọt.

Nấm ngoài da

Chủ trị: Nấm ngoài da.

Thành phần: Tỏi (để lâu năm) 10 gam, phèn chua 10 gam, lưu hoàng 30 gam, ô xít kẽm 6 gam, lô cam thạch 6 gam, dấm ăn vừa dùng.

Cách dùng: Trước tiên đem 3 thứ dâu giã nhỏ rồi trộn với ôxít kẽm, lô cam thạch, cho vào bát, đổ 1 ít dấm vào, trộn đều thành 1 thứ hồ, sau đó đặt lên bếp đun nhỏ lửa khoảng 10 phút, để nguội hẳn, đem bôi vào chỗ bị nấm. Mỗi ngày bôi 2 lần.

Tác dụng sát trùng, đỡ ngứa.

Nấm đầu

Bài I

Chủ trị: Các loại nấm đầu.

Thành phần: Tỏi đủ dùng, dâu vừng 1 ít.

Cách dùng: Tỏi bóc bỏ vỏ, giã nát nhuyễn, cho ít dâu vừng vào trộn đều thành hồ sền sệt để đó. Người bị nấm đầu nhất thiết phải cạo bỏ hết tóc, sau đó mới đắp thuốc này vào rồi dùng băng băng lại. Sau khi đắp thuốc sẽ có cảm giác nóng bức. Mỗi ngày hoặc cách ngày đắp 1 lần.

Tác dụng sát trùng, đỡ ngứa.

Bài 2

Chủ trị: Nấm đầu.

Thành phần: Hành củ 6 gam, lá sen 20 gam, giun đất (địa long) 20 gam, kinh giới 6 gam, bồ công anh 30 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ trên rửa sạch, giã nát, vắt lấy nước, đem bôi vào chỗ da đầu bị nấm. Mỗi ngày bôi 2 lần.
Tác dụng sát khuẩn, đỡ ngứa.

Nấm bàn tay

Chủ trị: Nấm bàn tay.

Thành phần: Hành 30 gam, dấm ăn 20 gam, lá diếp cá (ngư tinh thảo) 60 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ rửa sạch cho vào nồi nấu nước, đem xông, rửa chỗ tay nấm. Mỗi ngày làm 1-2 lần.
Tác dụng sát trùng, đỡ ngứa.

Nấm bàn chân

Bài 1

Chủ trị: Nấm bàn chân.

Thành phần: Tỏi 120 gam, chân gà 4 đôi, lạc 120 gam.

Cách dùng: Chân gà rửa sạch, cho vào nồi luộc khoảng 2 tiếng đồng hồ, sau đó cho tỏi, lạc vào nấu tiếp khoảng 1 tiếng nữa, xong đem ra ăn. Cố gắng ăn hết trong 1 lần.

Tác dụng trừ thấp, đỡ ngứa.

Bài 2

Chủ trị: Nấm bàn chân.

Thành phần: Tỏi 20 gam, cám gạo 12 gam, lá ngải cứu 60 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ trên cho vào nồi nấu nước, đem ngâm chân đau vào. Mỗi lần ngâm khoảng 15 phút. Mỗi ngày ngâm 1, 2 lần.

Tác dụng sát trùng, đỡ ngứa.

Viêm lỗ chân lông

Chủ trị: Viêm lỗ chân lông.

Thành phần: Hành củ, dầu vừng, mõi thứ đủ dùng.

Cách dùng: Hành củ rửa sạch, phơi khô, đỗ dầu vừng vào chảo, cho hành vào phi đến khi cháy bốc khói lên, thì đổ ra để nguội dùng dần. Khi dùng lấy hành củ này chấm dầu vừng bôi vào

chỗ viêm. Mỗi lần bôi từ 20-30 phút.
Bôi liên 3 ngày.

Tác dụng giải độc, tiêu viêm, hết
sưng.

Ngứa bộ phận sinh dục

Chủ trị: Ngứa bộ phận sinh dục.

Thành phần: Tỏi đủ dùng.

Cách dùng: Tỏi bóc bỏ vỏ giấy, cho vào nồi nấu
nước, đem xông, rửa bộ phận sinh
dục. Mỗi ngày 1 lần.

Tác dụng sát trùng, đỡ ngứa.

Bệnh mẩn ngứa

Chủ trị: Bệnh mẩn ngứa.

Thành phần: Nước hành 6 gam, phục long can
(đất lòng bếp) 10 gam, vôi để lâu 12
gam, bách thảo sương 12 gam, ngải
nhung 6 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ trên đem giã nát
nhuyễn đắp vào chỗ ngứa. Mỗi ngày
thay thuốc 1 lần.

Tác dụng tiêu nhiệt, trừ thấp, hết
ngứa.

Bệnh dị ứng

Bài 1

Chủ trị: Bệnh dị ứng.

Thành phần: Hành củ 5 củ, liên kiều 9 gam, cát cánh, đam trúc diệp 5 gam, hắc chi 3 gam, phấn thảo 5 gam, hoàng cầm 3 gam, bạc hà 3 gam, chao đậu 3 gam, thiền y (xác con ve) 3 chiếc.

Cách dùng: Tất cả cho vào ấm sắc nước uống. Mỗi ngày 1 thang. Trẻ em giảm 1 nửa.

Bài 2

Chủ trị: Dị ứng do ăn tôm, cá, cua. Triệu chứng nổi ngứa toàn thân, khó chịu.

Thành phần: Gừng tươi 50 gam, dấm ăn nửa bát, đường đỏ 100 gam.

Cách dùng: Gừng rửa sạch, thái thành sợi, cho vào ấm cùng với dấm, đường đỏ đem sắc kỹ 2 lần, gạn lấy nước uống. Chia làm 2-3 lần uống. Mỗi ngày 1 thang.

Tác dụng giải độc, tán phong, trừ thấp, hết ngứa.

Bệnh mề đay

Bài 1

Chủ trị: Bệnh mề đay.

Thành phần: Gừng tươi 30 gam, dấm ăn 200 gam, đường đỏ 60 gam.

Cách dùng: Gừng rửa sạch thái thành sợi nhỏ cho cùng với dấm, đường vào ấm đun sôi khoảng 5 phút, gạn lấy nước uống, mỗi ngày uống 2-3 lần. Mỗi lần 20-30 ml. Có thể pha thêm nước sôi vào uống.

Bài 2

Chủ trị: Nổi mề đay do huyệt hú.

Thành phần: Mầm tỏi 30 gam, phượng hoàng y (tức là vỏ giấy trong vỏ cứng quả trứng gà) 10 gam, thiên thuế (xác con ve bò đầu và chân) 3 gam.

Cách dùng: Cho tất cả vào ấm sắc nước uống. Mỗi ngày 1-2 lần.

Tác dụng sơ phong, đỡ ngứa.

Bài 3

Chủ trị: Bệnh mề đay do phong hàn.

Thành phần: Gừng tươi 12 gam, lá ngải cứu 15 gam, khô sâm 30 gam.

Cách dùng: Tất cả cho vào ấm sắc, lấy nước rửa, sát vào chõ nổi mề đay. Mỗi ngày 1-2 lần, làm cho đến khi khỏi bệnh.

Tác dụng tán hàn.

Bài 4

Chủ trị: Bệnh mề đay phong hàn.

Thành phần: Tỏi 15 gam, đại phong tử 30 gam.

Cách dùng: Cho 2 thứ vào sắc nước, đem rửa, xát chõ nổi mề đay. Mỗi ngày 1-2 lần.

Bài 5

Chủ trị: Nổi mề đay do gió lạnh.

Thành phần: Gừng tươi 9 gam, dấm ăn 100 gam, đu đủ 60 gam.

Cách dùng: Cho cả 3 thứ vào ấm sắc, cho đến khi cạn dấm, thì lấy gừng, đu đủ ra, chia làm 2 lần, ăn hết trong ngày. Mỗi ngày 1 thang, ăn liên tục cho đến khi khỏi.

Tác dụng giải biểu, đỡ ngứa.

Viêm da do thần kinh

Bài 1

Chủ trị: Viêm da do thần kinh.

Thành phần: Tỏi 1 củ, dấm đủ dùng.

Cách dùng: Tỏi bóc vỏ, giã nát nhuyễn, rồi gói vào khăn, ngâm vào dấm 1 lúc, đem sát bôi lên chỗ da viêm, Mỗi ngày 2 lần, làm liên tục 1 tuần.

Bài 2

Chủ trị: Viêm da do thần kinh.

Thành phần: Hành củ 7 củ, tỏi vỏ tía 20 gam, băng phiến 1,5 gam, đường cát 15 gam, hạt thầu dầu 15 gam.

Cách dùng: Hành củ, tỏi đem nướng qua, sau đó cho cùng 3 thứ còn lại vào bát giã nát nhuyễn, bôi vào chỗ viêm. Mỗi ngày hoặc cách ngày bôi 1 lần.

Viêm da do nhiễm trùng

Chủ trị: Viêm da do nhiễm trùng (da chân tay bị sát, xước, dính nước gây viêm nhiễm sưng đau).

Thành phần: Hành 4 củ, bạch chỉ 45 gam, quặng đan 15 gam.

Cách dùng: Hành đem rửa sạch cho vào nồi, sau đó cho bạch chỉ vào và đổ 1,5 lít nước. Sau khi đun sôi thì cho quặng đan vào đun sôi lại, tranh thủ khi còn ấm nóng, ngâm chỗ đau vào nước này từ 2 đến 3 tiếng đồng hồ. Ngâm thời gian ngắn không hiệu quả. Mỗi ngày ngâm 2 lần.
Tác dụng tiêu viêm, giảm đau.

Né da

Bài 1

Chủ trị: Né da do giá rét.

Thành phần: Gừng tươi đủ dùng.

Cách dùng: Gừng rửa sạch đem giã nát, vắt lấy nước. Nước này đem đun cõ đặc thành cao, bôi vào chỗ né. Mỗi ngày 2-3 lần.

Tác dụng giải độc, liền da.

Bài 2

Chủ trị: Né da do lạnh.

Thành phần: Tỏi đủ dùng.

Cách dùng: Tỏi bóc bỏ vỏ, giã nát nhuyễn, ngày hè đem đắp vào chỗ mà mùa đông năm trước bị né, để 1 ngày 1 đêm thì bỏ đi, rửa sạch chỗ đắp, 3-4 ngày sau lại đắp tiếp lần nữa.

Tác dụng giải độc, chống khô.

Bài 3

Chủ trị: Bị ně thời kỳ đầu. Chỗ ně bị đỏ, sưng lên, xung quanh vết ně ngứa hoặc tê cứng.

Thành phần: Gừng tươi 6 gam, liễu chi (cành liễu) 30 gam, tang chi (cành dâu) 30 gam, quế chi 30 gam, lạp mai chi 30 gam.

Cách dùng: Các thứ trên rửa sạch, thái nhỏ, cho vào ấm sắc, sau đó đem ngâm chõ ně vào. Mỗi ngày 1-2 lần.
Tác dụng giải độc liên vết nứt.

Bài 4

Chủ trị: Nút ně da thời kỳ đầu.

Thành phần: Thân cây tỏi 20 gam, thân cây ớt 20 gam, dây mướp 60 gam, củ cải 60 gam.

Cách dùng: Các thứ trên thái nhỏ, cho vào nồi nấu nước đem ngâm chõ đau. Mỗi ngày 1-2 lần.
Tác dụng giải độc, hoạt huyết, liền vết nứt.

Bài 5

Chủ trị: Nứt nẻ da thời kỳ đầu.

Thành phần: Gừng tươi 60 gam, lá ngải cứu 60 gam, ớt 12 gam, phái tiêu 20 gam.

Cách dùng: Tất cả cho vào nồi đun, đem ngâm chõ đau. Mỗi ngày 1-2 lần.

Tác dụng giải độc, hoạt huyết, liền vết nứt nẻ.

Bài 6

Chủ trị: Nứt nẻ da thời kỳ đầu.

Thành phần: Gừng tươi đủ dùng.

Cách dùng: Gừng rửa sạch giã nát vắt lấy nước. Dùng nước gừng này bôi vào chõ nẻ. Mỗi ngày 2-3 lần.

Tác dụng giải độc, liền vết nứt nẻ.

Bài 7

Chủ trị: Nứt nẻ da thời kỳ đầu.

Thành phần: Hành củ cà rốt 7 củ, hạt tiêu 7 hạt, lá ngải 6 gam.

Cách dùng: Tất cả cho vào ấm sắc lấy nước, tranh thủ khi còn nóng đem rửa chõ nẻ. Mỗi tối rửa 1 lần. Làm liên tục cho đến khi khỏi.

Tác dụng nhuận da, liền chõ nẻ.

Bài 8

Chủ trị: Nứt nẻ da, đã phá mạnh.

Thành phần: Gừng lát khô (đem sao vàng lên) 30 gam, phèn chua 30 gam.

Cách dùng: Cả 2 thứ đem tán nhỏ, rắc vào chỗ đau. Mỗi ngày hoặc cách ngày 1 lần, sau đó băng lại.

Tác dụng giải độc, liền vết nứt, giảm đau, giảm ngứa.

Bệnh trĩ

Bài 1:

Chủ trị: Bệnh trĩ.

Thành phần: Hành 1000 - 1500 gam.

Cách dùng: Hành rửa sạch cho vào nồi nấu chín, cho vào lọ sành rộng miệng, sau đó ngồi lên miệng. Thấy khó chịu thì thôi, như là thấy đầy bụng.

Tác dụng tiêu trĩ, giảm đau.

Bài 2

Chủ trị: Bệnh trĩ.

Thành phần: Hành củ 10 củ, rễ cà 5 cái, ngoă tùng (cây tùng thân thảo mọc trên

núi) 30 gam, phác tiêu, hoa hoè, hoa tiêu, ngũ bội tử, mỗi thứ 15 gam.

Cách dùng: Cho tất cả vào chiếc túi vải buộc chặt lại, cho vào chậu đổ 2 lít nước, đun nóng lên, rồi ngồi ngâm trĩ vào. Mỗi ngày ngâm 7-8 lần.

Tác dụng giải độc, tiêu trĩ.

Bài 3

Chủ trị: Bệnh trĩ.

Thành phần: Tỏi 15 gam, rau sam 15 gam.

Cách dùng: Cho cả 2 thứ vào ấm sắc lấy nước xông, rửa trĩ vào sáng và tối. Mỗi ngày 1 thang.

Tác dụng giải độc, tiêu viêm, giảm đau.

Bài 4

Chủ trị: Bệnh trĩ ngoại.

Thành phần: (1) hành đủ dùng (2) hạt gấc vừa dùng.

Cách dùng: (1) Lấy hành cắt lấy nước trong, cho 1 lượng ong vào trộn đều để đó.

(2) Đem hạt gấc sắc nước, xông trĩ, sau đó đem nước hành và mật ong bôi vào chỗ trĩ đau.

Tác dụng tiêu sưng, giảm đau.

Bệnh lòi rom

Bài 1

Chủ trị: Lòi rom thể nặng.

Thành phần: Hành củ cả rễ đều dùng.

Cách dùng: Hành rửa sạch cho vào ấm sắc nước thật đặc đem xông chỗ đau. lấy tay ấn hậu môn vào. Sau đó dùng khăn nhúng vào nước này, đắp tiếp vào chỗ đau. Mỗi ngày làm 1-2 lần.

Bài 2

Chủ trị: Lòi rom thể nặng.

Thành phần: Gừng sấy khô 3 gam, bạch truật 10 gam, đảng sâm 10 gam, cam thảo 3 gam.

Cách dùng: Tất cả cho vào ấm sắc nước uống.
Mỗi ngày 1 thang.

Tác dụng bổ khí, co rom.

Ngứa da đầu dữ dội

Chủ trị: Ngứa da đầu dữ dội.

Thành phần: Hành, rau hẹ mỗi thứ đều dùng.

Cách dùng: Cả 2 thứ đem rửa sạch, thái ngắn, dùng dầu ăn xào thật nhanh, ăn thay

rau. Mỗi ngày 1-2 lần, ăn liên vài ngày sẽ hết ngứa.

Chứng tay, chân ra nhiều mồ hôi

Chủ trị: Chứng tay chân ra nhiều mồ hôi.

Thành phần: Gừng khô 4-6 lát, phèn chua 30 gam.

Cách dùng: Cả 2 thứ cho vào ấm sắc chừng nửa tiếng đồng hồ, gạn lấy nước, bỏ bã, sau đó lại cho thêm ít nước nóng vào, ngâm chân, ngâm tay vào. Trong khi ngâm tiếp tục đổ thêm nước nóng vào. Mỗi lần ngâm khoảng 15-30 phút. Mỗi ngày ngâm 1 lần sẽ hết ra mồ hôi.

Mồ hôi chân

Bài 1

Chủ trị: Mồ hôi chân.

Thành phần: Gừng khô, phèn chua mỗi thứ 15 gam.

Cách dùng: Cho cả 2 thứ vào ấm sắc lấy nước đem rửa chân. Mỗi ngày 2 lần, rửa liên tục vài ngày sẽ hết mồ hôi.

Bài 2

Chủ trị: Lòng bàn chân ra mồ hôi, thối chân.

Thành phần: Tỏi 15 gam, mật đà tăng (ôxít chì) 5 gam.

Cách dùng: Tỏi bóc vỏ, giã nát nhuyễn, cho mật đà tăng vào trộn đều, trước khi đi ngủ đắp vào lòng bàn chân, sáng bỏ đi. Mỗi ngày 1 lần, đắp liền 7 ngày sẽ hết.

Chân tay bị nẻ

Chủ trị: Chân tay bị nẻ do lạnh, khô.

Thành phần: Nước gừng tươi, bã rượu, muối tinh, mỗi thứ đủ dùng.

Cách dùng: Tất cả các thứ nghiền nát đem sao đắp vào chỗ đau. Mỗi ngày 1 lần. Lúc đầu vừa đắp vào sẽ hơi xót, đau, cố chịu 1 lúc, da khô cứng sẽ mềm ra.
Tác dụng nhuận da, trị nẻ.

Chân tay tróc da

Chủ trị: Chân tay tróc da.

Thành phần: Gừng tươi 50 gam, rượu trắng 125 gam.

Cách dùng: Gừng đem rửa sạch thái lát, cho rượu vào ngâm 24 tiếng đồng hồ. Sau đó dùng nước này bôi lên tất cả những chỗ da tróc. Mỗi ngày 2 lần. Tác dụng thông khí huyết, ngừng tróc da.

Côn trùng cắn bị thương.

Bài I

Chủ trị: Côn trùng cắn bị thương. Phần lớn do các loại côn trùng độc cắn, dẫn đến da sưng đỏ, bỏng đau đớn, khó chịu.

Thành phần: Tỏi 6 gam, cúc hoa 30 gam, rau diếp cá 30 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ đem giã nát nhuyễn, đắp vào chỗ đau, băng lại. Tác dụng thanh nhiệt, giải độc, tiêu sưng, giảm đau.

Bài 2

Chủ trị: Côn trùng cắn bị thương.

Thành phần: Gừng tươi đủ dùng.

Cách dùng: Gừng rửa sạch, giã nát vắt lấy nước bôi vào chỗ đau.

Tác dụng giải độc, giảm đau.

Bài 3

Chủ trị: Côn trùng cắn bị thương (ong, kiến đốt).v.v..

Thành phần: Tỏi đủ dùng.

Cách dùng: Tỏi bóc vỏ, giã nát nhuyễn đắp vào chỗ đau.

Tác dụng giải độc, giảm đau.

Ong, bò cạp đốt cắn (bị thương)

Chủ trị: Ong, bò cạp đốt, cắn bị thương.

Thành phần: Hành 2 nhánh, mật ong 30 gam.

Cách dùng: Hành rửa sạch, giã nát nhuyễn, chè mật ong vào trộn đều, đắp vào chỗ đau. Mỗi ngày thay thuốc 1 lần. Thông thường đắp 3 ngày là khỏi.

Tác dụng thanh nhiệt, giải độc, tiêu sưng giảm đau.

Rết cắn (bị thương)

Chủ trị: Rết cắn bị thương.

Thành phần: Gừng tươi, hùng hoàng đủ dùng.

Cách dùng: Gừng rửa sạch giã nát vắt lấy nước, hùng hoàng nghiền thành bột, cho nước gừng vào trộn đều thành 1 thứ hỗ, bôi vào chỗ vết cắn.

Tác dụng giải độc, tiêu sưng, giảm đau.

Rắn cắn

Chủ trị: Rắn cắn bị thương.

Thành phần: Tỏi 1 nhánh, hùng hoàng 15 gam, xạ hương 0,3 gam.

Cách dùng: Đem tất cả giã nát, đắp vào chỗ rắn cắn. Thông thường 3 ngày sau, là khỏi.

Tác dụng giải độc, tiêu sưng, giảm đau. Tuy nhiên bài thuốc này chỉ có tính sơ cứu tại chỗ, sau đó cần phải đưa bệnh nhân tới bệnh viện.

Rắn độc cắn

Chủ trị: Rắn độc cắn.

Thành phần: Tỏi 3 nhánh, bột hùng hoàng 1,5 gam.

Cách dùng: Tỏi đem bóc vỏ, giã nát, rắc hùng hoàng vào trộn đều, uống với nước.
Tác dụng giải độc, giảm đau.

Chú ý: Bài thuốc này chỉ cấp cứu tại chỗ, sau đó phải đưa ngay bệnh nhân đến bệnh viện để cứu chữa.

Chó dại cắn

Chủ trị: Chó dại cắn.

Thành phần: Hành, tỏi, cam toại, cam thảo, mỗi thứ 15 gam.

Cách dùng: Đem tất cả các thứ giã nát nhuyễn, đắp vào vết thương chó cắn, đắp gạc lên, băng chàt lại. Mỗi ngày thay thuốc 1 lần.

Tác dụng giải độc, tiêu sưng, giảm đau.

Chú ý: Bài thuốc này chỉ dùng để cấp cứu tại chỗ nhằm hạn chế sự phát triển của bệnh tật nên sau đó cần phải đưa bệnh nhân đến bệnh viện để cứu chữa.

Chương tam

Hành, gừng, tỏi chữa các bệnh ngũ quan

Mất tiếng

Bài 1

Chủ trị: Mất tiếng. Phân lớn do nhiệt, phong hàn xâm nhập cổ họng dẫn đến.

Thành phần: Tỏi 6 gam, gừng tươi 3 gam, lá ngải 20 gam, lòng trắng trứng gà 1 quả.

Cách dùng: Cả 3 vị thuốc, đem giã nát nhuyễn, cho lòng trắng trứng gà vào trộn đều, đắp vào huyệt đại truy (nằm chỗ lõm vào đốt sống thứ 7, khi ngồi cúi xuống), và huyệt dũng tuyến ở lòng bàn chân. Sau đó dùng băng bǎng chặt lại.

Tác dụng tuyên lợi, phế khí, khai âm.

Bài 2

Chủ trị: Mất tiếng.

Thành phần: Gừng tươi 0,3 gam, mướp 1 quả, bạc hà 3 gam, nước củ cải 12 gam.

Cách dùng: Cho tất cả các thứ trên vào ấm sắc nước uống, chia làm vài lần uống trong ngày. Mỗi ngày 1 thang.

Tác dụng giáng hoả, nhuận phế, khai âm.

Viêm họng

Bài 1

Chủ trị: Viêm họng cấp tính.

Thành phần: Tỏi già 1 củ.

Cách dùng: Tỏi bóc bỏ vỏ, giã nát nhuyễn, vê thành viên nhỏ như hạt đậu, đắp vào huyệt kinh cù khoảng 5-6 tiếng đồng hồ, da phồng lên, lấy kim chích ra là khỏi.

Tác dụng giải độc, tán nhiệt, tiêu viêm, giảm đau.

Bài 2

Chủ trị: Viêm họng, sưng đau họng, phát bệnh và quá trình bệnh không nguy

cấp, họng sưng đỏ, đau rát nhẹ. Có khi ăn nuốt khó khăn, khi nói âm thanh không bình thường.

Thành phần: Tỏi đủ dùng.

Cách dùng: Tỏi bóc vỏ giã, lấy một nhánh nhét vào lỗ mũi. Mỗi ngày đổi 2 lần.

Tác dụng giải độc, tiêu sưng.

Bài 3

Chủ trị: Họng sưng đau.

Thành phần: Tỏi 1 củ.

Cách dùng: Tỏi bóc bỏ vỏ, giã nát nhuyễn, đắp vào huyệt dương cốc (chỗ lõm gần cổ tay khi co ngón tay cái lên) đến khi phồng lên là khỏi.

Chú ý tay đắp phải rửa, sát trùng sạch sẽ, để phòng nhiễm trùng.

Tác dụng giải độc, tiêu sưng, giảm đau.

Bài 4

Chủ trị: Đau họng.

Thành phần: Tỏi đủ dùng.

Cách dùng: Tỏi bóc bỏ vỏ, giã nát, chế thành viên như hạt đậu. Trước tiên lấy giấy

có lỗ nhỏ dán lên trên huyệt liệt khuyết, sau đó đem viên tỏi đã giã đập lên, đặt gạc băng lại, khi phồng lên, chích bỏ nước vàng là khỏi.

Hóc xương cá

Bài 1

Chủ trị: Hóc xương cá.

Thành phần: Tỏi đủ dùng.

Cách dùng: Tỏi bóc vỏ, nhét 1 nhánh vào lỗ mũi, xương tự ra.

Tác dụng tiêu trừ xương cá.

Bài 2

Chủ trị: Hóc xương cá.

Thành phần: Tỏi 1 nhánh to, đường cát vừa dùng.

Cách dùng: Tỏi bóc bỏ vỏ, bẻ đôi nhánh tỏi, nhét chặt vào 2 lỗ mũi, không để lọt khí ra ngoài. Nuốt 1 thìa đường khô, nếu thấy hiệu quả, ăn tiếp 1 thìa nữa là khỏi, kiêng không uống nước chè.

Tác dụng tiêu trừ xương cá.

Hoa mắt

Chủ trị: Hoa mắt.

Thành phần: Hành củ 1 ít.

Cách dùng: Hành củ rửa sạch, giã nát, nhét vào lỗ mũi.

Tác dụng thanh nhiệt, giải độc.

Mắt ngứa

Chủ trị: Ngứa bên mắt.

Thành phần: Gừng khô (đốt thành than), phèn chua mỗi thứ 0,2 gam, lá phúc bồn tử (tươi là tốt nhất) 3 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ trên đem nghiền nhỏ, cho mật ong vào trộn đều, bôi lên khăn tay. Khi đi ngủ, đắp lên da mắt 1 đêm. Sáng sớm dậy bỏ đi.

Tác dụng tiêu viêm, đỡ ngứa.

Đồng tử co nhỏ

Chủ trị: Đồng tử co nhỏ lại.

Thành phần: Gừng tươi, sài hô, quế chi, đơn bì, xương bồ, mỗi thứ 15 gam, cam thảo 6 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ trên cho vào ấm sắc nước uống. Uống liền 5 thang.

Tác dụng sáng mắt.

Thần kinh thị giác kém

Chủ trị: Thần kinh thị giác kém, hoặc nhăn cầu co lại vào trong.

Thành phần: Gừng già 30 gam.

Cách dùng: Gừng già đem nướng nóng lên, giã nát nhuyễn, đắp vào mi tâm (giữa 2 lông mày). Hàng ngày trước khi đi ngủ thì đắp, sáng ra bỏ đi, dùng băng dính cố định lại. Đắp liên tục khoảng 10 ngày.

Tác dụng ôn kinh, sáng mắt.

Cận thị

Chủ trị: Mắt cận thị.

Thành phần: Gừng tươi (gọt bỏ vỏ) 6 gam, phè chua (bột) 6 gam, hoàng li (nghiền bột), băng phiến 0,6 gam.

Cách dùng: Gừng tươi đem giã nát nhuyễn, sau đó cho 3 vị sau vào trộn đều để cát. Người bệnh nằm ngửa, dùng miếng

vải màn dài 12 cm, rộng 3 cm đắp lên mắt. Sau đó bôi thuốc này vào khu vực từ trên lông mày 1 đốt ngón tay đến 2 bên huyệt thái dương. Khu vực mắt đắp lên trên vải màn dày 1 chút. Sau khi đắp nằm nghỉ cho đến thuốc khô thì thôi. Mỗi ngày đắp 1 lần.

Tác dụng thanh nhiệt, sáng mắt.

Tắc mũi

Bài 1

Chủ trị: Tắc mũi.

Thành phần: Gừng khô, mật ong mỗi thứ đủ dùng.

Cách dùng: Gừng khô tán bột, cho ít mật ong vào trộn đều. Sau đó dùng bông chấm vào thuốc này nhét vào trong lỗ mũi sẽ thông.

Bài 2

Chủ trị: Tắc mũi không ngửi thấy gì.

Thành phần: Hành sống 1 nhánh.

Cách dùng: Hành đem thái thành 3 đoạn. Sáng sớm dùng củ, trưa dùng đoạn giữa, tối dùng đoạn cuối. Tuỳ theo thời

gian đem giã các đoạn hành này nhét vào mũi.

Tác dụng thông khí.

Viêm mũi

Bài 1

Chủ trị: Viêm mũi mạn tính.

Thành phần: Hành củ cả rẽ 2 nhánh, bạc hà 4,5 gam, bạch chỉ 4,5 gam, thương nhĩ tử (sao giòn tán nhỏ) 9 gam.

Cách dùng: Cho tất cả vào ấm sắc nước uống. Mỗi ngày 1 thang.

Tác dụng tuyên phế, thông khíếu.

Bài 2

Chủ trị: Viêm mũi, viêm xoang. Triệu chứng thường thấy đầu thỉnh thoảng đau, nước mũi chảy liên tục, mũi tắc, hắt hơi . v.v...

Thành phần: Hành củ 6 gam, dây bí đỏ 12 gam, dây mướp 12 gam, nga bát thực thảo.

Cách dùng: Tất cả đem rửa sạch, giã nát vắt lấy nước nhỏ vào mũi. Mỗi lần 2-3 giọt. Mỗi ngày vài lần.

Tác dụng tiêu viêm, thông mũi, dừng chảy nước mũi.

Mũi chảy máu cam

Bài 1

Chủ trị: Mũi chảy máu cam.

Thành phần: Hành (tươi) 1 nhánh.

Cách dùng: Hành rửa sạch, lấy dao chẻ ra, sau đó dùng bông thấm nước hành cho đẫm, rồi đem nhét vào lỗ mũi chảy máu.

Tác dụng dừng chảy máu.

Bài 2

Chủ trị: Chảy máu cam.

Thành phần: Hành 8 gam, sinh phụ tử (nghiền nhỏ) 30 gam, bột mỳ 15 gam, rượu trắng 1 ít.

Cách dùng: Hành rửa sạch, đem giã nát nhuyễn, trộn bột sinh phụ tử bột mỳ, rượu vào, cho thịt đều, rồi đắp vào lòng bàn chân và băng chặt lại.

Tác dụng làm mát huyết, cầm máu.

Bài 3

Chủ trị: Chảy máu cam.

Thành phần: Tỏi 1 củ.

Cách dùng: Tỏi bóc bỏ vỏ, giã nát nhuyễn, đem đắp vào gan bàn chân.

Lỗ mũi trái chảy máu thì đắp vào chân phải và ngược lại. Nếu chảy máu cả 2 lỗ mũi thì đắp cả 2 chân, dùng băng băng lại.

Tác hoả, cầm máu.

Ù tai

Chủ trị: Ù tai, phần lớn do đại nô thương gan, khí đạo bất thông gây ra.

Thành phần: Nước hành 3 gam, nước gừng tươi 1 gam, thạch xương bồ 20 gam, kim bồn thảo 20 gam.

Cách dùng: Đem 2 thứ sau giã nhỏ, vắt lấy nước đem trộn đều nước này với nước hành và nước gừng, nhỏ vào tai. Mỗi ngày 2-3 lần, sẽ hết ù tai.

Trước và sau tai có hạch

Chủ trị: Trước và sau tai có hạch.

Thành phần: Gừng tươi 3 gam, đắng sâm 5 gam, sài hồ 6 gam, bán hạ 3 gam, hoàng cầm 6 gam, táo tàu 3 gam, cam thảo 3 gam, thạch cao 1 ít.

Cách dùng: Tất cả cho vào ám sắc nước uống.
Mỗi ngày 1 thang.

Tác dụng tán kết hoá hạch.

Thủng màng nhĩ

Chủ trị: Thủng màng nhĩ (thích hợp với người bị viêm tai giữa dẫn đến thủng màng nhĩ.)

Thành phần: Màng cù tỏi.

Cách dùng: Trước tiên lấy bông thấm cồn 75° ngoáy sạch lỗ tai, lấy hết ráy tai, tuyệt đối không để cồn chảy vào trong tai, để tránh kích thích màng nhĩ. Tuỳ theo lỗ thủng màng nhĩ to hay nhỏ, mà cắt màng cù tỏi, rồi dùng cái nhíp nhỏ đầu, đưa vào dán chõ thủng. Nếu không đúng chõ, thì có thể dùng cái ngoáy tai bằng bông chính thật nhẹ nhàng. Sau khi dán

thuốc này có cảm giác hơi đau. Nhưng sẽ hết ngay. Cuối cùng dùng bông thuốc nút chặt lỗ tai. Khoảng 1 tuần đến 2 tháng luôn luôn theo dõi xem tình trạng màng nhĩ nối liền như thế nào. Có thể dùng thêm thuốc kháng sinh để tránh viêm nhiễm.

Tác dụng màng tối sẽ kích thích mọc lại màng nhĩ.

Côn trùng vào tai

Chủ trị: Côn trùng vào tai.

Thành phần: Gừng tươi đủ dùng.

Cách dùng: Gừng rửa sạch, giã nát vắt lấy nước, nhỏ vào trong tai.

Tác dụng giải độc, đuổi côn trùng.

Bệnh đau răng

Bài 1

Chủ trị: Đau răng (đau răng do răng sâu).

Thành phần: Tỏi vài nhánh, bột nhẹ 0,6 gam.

Cách dùng: Tỏi bóc vỏ, giã nát nhuyễn, rắc bột nhẹ vào tròn đều, đắp vào huyệt hợp cốc (chỗ lõm giữa ngón cái và ngón

trở trên bàn tay). Lấy 1 cái vỏ hến úp lên trên, lấy băng băng chặt lại trong vòng 2-3 tiếng đồng hồ, sau đó thì bỏ thuốc đi, thấy 1 chỗ phồng rộp lên lấy kim khêu bỏ. Sau khi ra nước, thì dùng thuốc đỗ bôi vào sát trùng là được. Nam trái, nữ phải. Trước khi đắp thuốc phải dùng bông nhúng cồn sát trùng trên huyệt và các vỏ hến để tránh nhiễm trùng.

Tác dụng thanh nhiệt, sát trùng, giảm đau.

Bài 2

Chủ trị: Các loại đau răng.

Thành phần: Gừng già đủ dùng, phèn chua (tán nhỏ) 1 ít.

Cách dùng: Gừng rửa sạch, đặt lên viên ngói cho vào bếp sấy cho khô giòn, đem tán nhỏ. Khi dùng cho 1 ít phèn chua vào trộn đều, bôi vào chỗ răng đau, là khỏi.

Tác dụng giảm đau.

Bài 3

Chủ trị: Đau răng do sâu.

Thành phần: Hành 60 gam, tang mộc (gỗ dâu) đủ dùng.

Cách dùng: Trên mặt đất đào 1 cái lỗ sâu từ 7-10 cm, đem càنه dâu cho vào trong đốt lên, sau đó đưa củ hành vào ngọn lửa này. Rồi dùng 1 cái bát úp kín vào miệng lỗ đất. Để cho củ hành bị hun đen lên, sau đó chò vào bát, rót vào 1 cốc nước sôi ngâm 1 lúc. Rồi dùng nước này súc miệng, khoảng 3-4 lần là khỏi.

Tác dụng sát trùng, giảm đau.

Bài 4

Chủ trị: Sưng đau chân răng.

Thành phần: Gừng tươi 100 gam, mướp 500 gam.

Cách dùng: Gừng rửa sạch, thái lát, mướp rửa sạch thái miếng, cả 2 thứ cho vào ấm sắc 3 tiếng đồng hồ lấy nước chia làm 2 lần uống.

Tác dụng thanh nhiệt, giải độc, tiêu sưng, giảm đau.

Bài 5

Chủ trị: Đau răng.

Thành phần: Gừng tươi 6 gam, tỏi 6 gam, lá chè 12 gam, uy linh tiên 12 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ đem giã nát nhuyễn, cho 1 ít dầu vừng lòng trắng trứng vào, trộn đều đem đắp vào huyệt hợp cốc (chỗ lõm giữa ngón cái và ngón trỏ) và đắp vào huyệt dũng tuyến (chỗ lõm dưới gan bàn chân, nằm ở điểm 1/3 từ đầu ngón cái đến gót chân). Sau đó dùng băng dính cố định lại.

Tác dụng giáng hoả, giảm đau.

Bài 6

Chủ trị: Đau răng, đau lợi.

Thành phần: Tỏi 1 củ.

Cách dùng: Tỏi đem hơ cho nóng lên, tranh thủ khi còn nóng thái thành lát dán vào chỗ răng đau, lạnh lại đem hơ dán tiếp cho đến khi đỡ đau, Cũng có thể dùng tỏi sống sát vào răng.

Tác dụng giải độc, sát trùng, giảm đau.

Bài 7

Chủ trị: Đau răng do bị lạnh.

Thành phần: Gừng khô, hoa tiêu hai thứ bằng nhau.

Cách dùng: Cả 2 thứ đem tán nhỏ, chấm vào chỗ răng đau sẽ khỏi.

Tác dụng tán hàn, giảm đau.

Cam răng tẩu mā

Chủ trị: Cam răng tẩu mā, phần lớn nguyên nhân là do dịch lây lan, phúc cảm ngoại tà, tích độc ăn vào chân răng gây ra. Phần nhiều thấy ở trẻ em. Lúc đầu hai bên chân răng hoặc má cứng, tấy đỏ, đau, tiếp đến là mềm nhũn, màu trắng xám, rồi biến thành màu đen, có nước máu đen sẫm chảy ra, mùi thối .v.v.

Thành phần: Gừng tươi 6 gam, hùng hoàng 3 gam, băng phiến 1 ít.

Cách dùng: Trên củ gừng khoét 1 cái lõi nhỏ, cho bột hùng hoàng vào, sau đó lại dùng vỏ gừng bít lại, tiếp đó lấy bột mì trộn dẻo bọc kín đem đốt tồn tính. Sau đó để vào chỗ râm 3 tuần sau

đem tán bột cùng với băng phiến, cất vào lọ dùng dần. Khi dùng bôi bột này vào chỗ đau chân răng.

Tác dụng tiêu sưng, giảm đau.

Chảy máu răng

Chủ trị: Chảy máu răng.

Thành phần: Tỏi 25 gam, mỡ lợn một ít.

Cách dùng: Tỏi giã nát nhuyễn. Trước tiên, lấy mỡ lợn bôi vào gan bàn chân, sau đó đắp tỏi lên và băng chặt lại.

Tác dụng giáng hoả cầm máu.

Sưng cứng lưỡi

Bài I

Chủ trị: Sưng cứng lưỡi. Phân nhiều xảy ra ở trẻ con, triệu chứng lưỡi sưng to, cứng đầy mồm, không chuyển động được, không đau.

Thành phần: Gừng khô, bồ hoàng hai thứ bằng nhau.

Cách dùng: Gừng, bồ hoàng sao giòn tán nhỏ bôi vào lưỡi sẽ khỏi.

Bài 2

Chủ trị: Lưỡi sưng.

Thành phần: Gừng tươi 1 lát, phèn chua 1 ít.

Cách dùng: Lấy bát gừng chấm bột phèn chua, bôi đều vào lưỡi sẽ hết sưng.

Tác dụng giải độc, tiêu sưng.

Lở miệng

Bài 1

Chủ trị: Lở miệng.

Thành phần: Hành 25 gam, ngô du 15 gam, phụ tử 15 gam, băng phiến 0,6 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ cho vào cối giã nát nhuyễn, đắp vào gan bàn chân. Nam trái, nữ phải, sau đó lấy băng băng lại.

Chú ý đắp thuốc trước khi đi ngủ, sáng hôm sau bỏ đi.

Bài 2

Chủ trị: Lở miệng, lưỡi.

Thành phần: Gừng sấy, ngô du mỗi thứ 15 gam, hạt gấc 3 hạt.

Cách dùng: Tất cả các thứ trên đem nghiền nhỏ, đắp vào rốn, lấy băng dính cố định lại. Mỗi ngày đắp 1 lần.

Chương chín

Hành, gừng, tỏi chữa bệnh ung thư

Ung thư phổi

Chủ trị: Ung thư phổi, phần lớn do phế tỳ khí hư, phế thận âm hư .v.v... dẫn đến. Triệu chứng ho, đau ngực, tức ngực đờm có máu .v.v..

Thành phần: Gừng tươi 20 gam, gà trống trắng 1 con, lõi dứa 60 gam, vỏ sam mộc 60 gam, rượu gạo 100 gam.

Cách dùng: Gà đem thịt, mổ sạch, cho các thứ trên vào cùng, đem hấp cho chín nhừ. Sau đó chia làm vài lần ăn hết trong ngày (ăn cả cái và uống nước). Tác dụng bổ ích khí âm, giải độc, tán kết.

Ung thư thực quản, dạ dày

Bài 1

Chủ trị: Ung thư thực quản, dạ dày.

Thành phần: Tỏi đủ dùng, cá diếc sống 1 con (khoảng 400 gam).

Cách dùng: Tỏi bóc bỏ vỏ, thái mỏng, cá diếc mổ sạch, cho đầy tỏi vào trong bụng cá. Bên ngoài dùng giấy gói, sau đó đắp đất sét kín, đem đốt tồn tính. Rồi tán thành bột, cất vào lọ dùng dần. Mỗi ngày uống từ 2-3 lần, mỗi lần 5 gam. Uống với nước cơm.

Tác dụng giải độc, cầm máu, lành vết thương.

Bài 2

Chủ trị: Ung thư đường tiêu hoá.

Thành phần: Tỏi 100 gam, dấm ăn 200 gam, rau hẹ (rửa sạch, giã nát, vắt lấy nước) đủ dùng.

Cách dùng: Hai vị trước đem đun chín lên, ăn tỏi, uống nước. Nếu nôn ra dịch nhầy, thì lại uống thêm nửa bát nước rau hẹ. Mỗi ngày 1 thang.

Tác dụng hoá kết, hành ứ.

Ung thư trực tràng

Chủ trị: Ung thư trực tràng.

Thành phần: Hành củ 12 gam, hoàng bá 12 gam, rễ hoàng liên 40 gam, rễ hoàng cầm 12 gam, tử thảo bì 60 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ trên, giã nát, đắp vào chỗ đau, sưng gỗ lên ở bụng, sau đó đặt gạc lên, dùng băng dính cố định lại. Mỗi ngày đắp thuốc 1 lần.

Tác dụng thanh nhiệt, hoá ứ, tán kết.

Ung thư vú

Chủ trị: Ung thư vú.

Thành phần: Tỏi 20 gam, tiên nhân chưởng 60 gam, sơn từ cô 30 gam, huyết kiến sâu cắn 60 gam.

Cách dùng: Tất cả đem giã nát nhuyễn, đắp vào chỗ hạch cứng đau trên bầu vú, đắp gạc lên dùng băng dính cố định lại. Mỗi ngày thay thuốc 1 lần.

Tác dụng giải độc, tán kết.

Chú ý: Những bài thuốc chữa bệnh bằng hành, gừng tỏi trên có tác dụng ngăn ngừa nếu bệnh tật còn ở thời kì đầu.

Chương mười

Hành, gừng, tỏi với dưỡng sinh, thẩm mỹ

* * *

Bạc tóc

Bài 1

Chủ trị: Bạc tóc khi còn trẻ.

Thành phần: Vỏ gừng tươi 30 gam, xuyên tiêu 95 gam, cốt tuý bồ 60 gam, rượu trắng 1000ml.

Cách dùng: Tất cả các thứ trên cho vào bình, bít kín, ngâm khoảng 10 ngày. Sau đó lấy rượu thuốc này bôi vào tóc. Mỗi ngày 2-3 lần. Tóc dần dần sẽ đen trở lại.

Bài 2

Chủ trị: Bạc tóc (tóc bạc ít, tóc đen nhiều).

Thành phần: Gừng già tươi 1500 gam.

Cách dùng: Gừng rửa sạch, gọt bỏ vỏ, cho vào nồi có mỡ, đậy nắp chật, lấy đất sét

nhào kỹ hàn kín xung quanh nỗi, không để hở. Sau đó đặt lên bếp, đun nhỏ lửa từ sáng sớm đến khi hoàng hôn là được, đem ra tán nhỏ, cho vào lọ dùng dần. Khi dùng nhô sạch tóc bạc, sau đó lấy bột này rắc ăn vào lỗ chân tóc vừa nhổ. Cũng có thể rắc vào da đầu chân tóc, sau đó nhổ bỏ tóc bạc.

Rụng tóc

Chủ trị: Trị rụng tóc, kích thích mọc tóc.

Thành phần: Vỏ gừng tươi (sấy khô) 30 gam, nhân sâm 30 gam, gừng tươi đủ dùng.

Cách dùng: Đem 2 vị trước tán nhô, gừng tươi thái lát, đem chấm bột 2 vị kia bôi vào chỗ da đầu rụng tóc. Cách ngày bôi một lần.

Rụng lông mày

Chủ trị: Rụng lông mày.

Thành phần: Gừng tươi 1 lá, bán hạ tươi đủ dùng, dâu rừng 1 ít.

Cách dùng: Đem bán hạ nghiền nhô, cho 1 ít dầu vừng vào trộn đều để đó. Trước tiên lấy lát gừng xát vào chỗ lông này rụng. Sau đó bôi bột bán hạ già này vào. mỗi ngày làm 2 lần.

Tác dụng kích thích mọc lông mày.

Trọc đầu

Chủ trị: Trọc đầu.

Thành phần: Gừng tươi đủ dùng.

Cách dùng: Gừng rửa sạch giã nát, sao nóng lên, đắp vào đầu. Mỗi ngày 2-3 lần.

Tác dụng thông khí huyết, dễ mọc tóc.

Hói đầu

Chủ trị: Hói đầu.

Thành phần: Gừng khô 90 gam, đương quy 100 gam, xích thược 10 gam, hồng hoa 60 gam, sinh địa 100 gam, trắc bách diệp 100 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ trên thái nhô, cho vào lọ, đổ 3 lít cồn 75° vào ngâm 15 ngày (bịt kín miệng lọ). Sau đó đem

rượu thuốc này bôi vào chỗ đau hói.
Mỗi ngày 3-4 lần.

Tác dụng hoạt huyết, mọc tóc.

Tai bị cứng, nề

Bài 1

Chủ trị: Tai bị lạnh cứng nề.

Thành phần: Gừng tươi đủ dùng.

Cách dùng: Gừng rửa sạch, giã nát, vắt lấy nước.
Bôi vào chỗ tai đau nề. Mỗi ngày 2
lần.

Bài 2

Chủ trị: Tai bị lạnh cứng, lở đau.

Thành phần: Gừng tươi đủ dùng.

Cách dùng: Gừng rửa sạch, giã nát, vắt lấy nước.
Đem nước này nấu thành cao. Hàng
ngày buổi sáng đem bôi vào chỗ
đau.

Tác dụng giải độc, lên da.

Lang ben

Chủ trị: Lang ben.

Thành phần: Gừng tươi 1 miếng.

Cách dùng: Đem miếng gừng tươi cắt bỏ 1 lát, dùng mặt cắt này xát vào chỗ lang ben, khi nước khô, lại cắt bỏ lát khác, chà xát tiếp. Làm cho đến khi da chỗ đó đỏ lên thì thôi. Mỗi ngày làm 3-4 lần. Làm liên tục 3 tháng liền. Tránh nghỉ ngắt quãng.

Tác dụng hoạt huyết, ích da, loại bỏ nấm.

U, cục thịt thừa thường

Chủ trị: U, cục thịt thừa bình thường, nốt ruồi...

Thành phần: Tỏi vỏ tía 1 củ.

Cách dùng: Tỏi bóc vỏ, giã nhò nhuyễn thành 1 thứ hỗn đồ. Trước tiên dùng băng dính dán kín xung quanh chân cục, u thịt thừa đó, sau đó dùng cồn 75° sát trùng u, cục thịt đó rồi lấy kéo đũa sát trùng cắt bỏ đầu u này, để chảy máu là tốt nhất, đem tỏi đã giã nhuyễn đắp lên chỗ u vừa cắt, đặt gạc lên và dùng băng dính cố định lại. Thông thường 4-5 ngày sau, u cục thịt thừa sẽ rụng. Nếu chưa hiệu quả, lại làm lại lần nữa. Ngoài ra nếu không cắt bỏ đầu u, cục thịt

thừa cũng được. Nếu không cắt, thì lấy nhánh tỏi cắt bỏ 1 lát, rồi đem bôi lên cục, u thịt thừa đó. Mỗi ngày bôi từ 6-8 lần. Thông thường làm liên tục 20 ngày, thì u cục thịt đó sẽ rụng.

Hôi miệng

Chủ trị: Hôi miệng, chảy máu liên tục.

Thành phần: Gừng khô, táo tàu, mõi thứ 15 gam, xương bồ 1 gam, tế tân, kê thiệt hương mõi thứ 0,3 gam.

Cách dùng: Tất cả các thứ trên đem sấy khô, tán nhỏ. Mỗi ngày lấy 1,5 gam, gói vào khăn ngâm trong miệng và nuốt nước. Mỗi ngày làm 3 lần.

Hôi nách

Bài 1

Chủ trị: Hôi nách.

Thành phần: Tỏi 30 gam, mật đà tăng 10 gam.

Cách dùng: Trước tiên, tỏi bóc bỏ vỏ, đem giã nhuyễn, rắc mật đà tăng (đã tán nhỏ) vào trộn đều để đó. Mỗi lần dùng 5 gam thuốc này đắp vào nách, đặt

gạc lên, dùng băng dính cố định lại.
Mỗi ngày làm 1 lần, 7 ngày là 1 đợt.

Bài 2

Chủ trị: Hôi nách.

Thành phần: Gừng tươi đủ dùng.

Cách dùng: Gừng rửa sạch, ép lấy nước, bôi vào nách. Mỗi ngày vài lần.

Nhuận da

Chủ trị: Nhuận da.

Thành phần: Nước gừng tươi 120 gam, sữa bò 250 gam, nhân sâm (bột) 25 gam, bạch phục linh (bột) 25 gam, tiêu hồng (bột) 0,3 gam,

Cách dùng: Đem nước gừng, sữa bò nấu sôi lên. Sau đó cho 3 vị thuốc sau vào, đun nhỏ lửa cho thành cao. Chế thành viên như hạt đỗ, mỗi ngày uống 2 lần, mỗi lần 20 viên, uống bằng nước sôi để nguội.

Tác dụng kiện tỳ, ích vị, bổ khí dưỡng huyết.

Giữ cho trẻ lâu

Chủ trị: Giữ cho trẻ lâu, thích hợp với người trung niên, lâu già.

Thành phần: Gừng khô 30 gam, đậu vàng, đậu xanh, gạo tẻ, đậu đỏ, mỗi thứ 750 gam, vừng 375 gam, hoa tiêu 75 gam, té trà 500 gam, tiểu hồi hương 150 gam, muối trắng sao khô 30 gam, bột mạch vừa dùng.

Cách dùng: Trước tiên cho đậu vàng, đậu xanh, đậu đỏ, gạo tẻ vào nấu chín thơm lên, vừng hoa tiêu, té trà, tiểu hồi hương, gừng, muối giã nhỏ, cho vào nồi các thứ đậu nấu chín ở trên, trộn đều, sau đó cho bột mỳ mạch vào, rồi đổ ra chảo, sao cho đến khi chín vàng, cho vào lọ dùng dần. Mỗi ngày uống 1-2 lần, mỗi lần 3 thìa, uống với nước sôi để nguội.

MỤC LỤC

Chương I

Hành, tỏi, gừng và nguyên lý chữa bệnh của chúng

- I. Tìm hiểu nguồn gốc văn hóa của hành, tỏi, gừng 5
- II. Nhận thức của y học đối với giá trị dược phẩm của hành. 10
- III. Nhận thức trị của y học đối với giá trị dược phẩm của gừng 11
- IV. Nhận thức trị của y học đối với giá trị dược phẩm của tỏi. 12
- V. Y học hiện đại nghiên cứu tác dụng dược lý của hành 14
- VI. Y học hiện đại nghiên cứu tác dụng dược lý của gừng 16
- VII. Y học hiện đại nghiên cứu tác dụng dược lý của tỏi. 19
- VIII. Kiêng kỵ khi dùng hành, gừng tỏi. 21

Chương II

Hành, gừng, tỏi phòng các bệnh thường gặp.

1. ▪ Phòng cảm 23
▪ Phòng cảm cúm ở trẻ em 24
▪ Phòng bệnh cảm cúm 25
▪ Phòng bệnh ho gà 25
▪ Phòng viêm phế quản mãn tính 26
▪ Phòng hen suyễn 26

- Phòng viêm màng não lây nhiễm 27
- Phòng bệnh lý 28
- Phòng cảm nắng 29
- Phòng bệnh cao huyết áp 29
- Phòng bệnh nút nè tai 30

Chương III

**Hành, gừng, tỏi chữa bệnh truyền nhiễm
và bệnh ký sinh trùng**

- Bệnh cảm cúm lây nhiễm 31
- Bệnh quai bị 32
- Bệnh viêm màng não lây nhiễm 33
- Bệnh bạch hầu 34
- Bệnh ho gà 34
- Bệnh sởi 39
- Bệnh lý 40
- Bệnh dịch hạch 44
- Bệnh lao phổi 45
- Bệnh lao xương 47
- Bệnh sốt rét 47
- Bệnh trùng hút máu 50
- Bệnh giun đũa 52
- Bệnh giun kim 54
- Bệnh giun móc 54

Chương IV

**Hành, gừng, tỏi chữa các bệnh
nội khoa**

- I. Hành, gừng, tỏi chữa các bệnh hệ thống hô hấp
- Bệnh cảm cúm thông thường 55
 - Bệnh ho 61
 - Bệnh hen suyễn 67

- Bệnh ho do suy nhược 68
 - Bệnh ho do tuổi già 69
 - Ho lâu ngày không khỏi 69
 - Viêm phế quản mạn tính 71
 - Hen hó, hen suyễn ở người già 72
 - Hen suyễn do cơ thể hư nhược 77
 - Hen suyễn nhiều năm 78
 - Hen hen suyễn người già 80
 - Viêm màng phổi 81
 - Bệnh viêm phổi 82
- 1/4 ▪ Bệnh sung phổi có mủ (phế ung) 82

II. Hành, gừng, tỏi chữa các bệnh hệ thống tiêu hoá

- Bệnh nôn mửa 83
- Bệnh nôn mửa lâu ngày 90
- Bệnh nôn khan 90
- Thổ huyết (nôn ra máu) 91
- Náu 92
- Ợ khí 94
- Ngẹn 94
- Chán ăn 97
- Bệnh tả 99
- Viêm dạ dày cấp tính 101
- Buồn nôn, ợ chua 102
- Dạ dày toan, nóng ruột 102
- Đau dạ dày 103
- Viêm mạn tính 113
- Dạ dày xuất huyết 115
- Đau bụng 116
- Bệnh lỵ chảy 118
- Bệnh tả 122
- Đī lỵ chảy lâu ngày không dứt 123
- Viêm ruột 127
- Viêm gan 129
- Sơ gan 130

- Sơ gan hoá báng nước 131
- Ngộ độc ăn uống 134
- Ngộ độc do ăn cua cá 135
- Uống chè đầy bụng 137
- Đầy bụng do ăn của ấu 137
- Bí đái tiện 137
- Đại tiện ra máu 142

25 **III. Hành, gừng, tỏi chữa các bệnh hệ thống tuần hoàn**

- 1 ▪ Cao huyết áp 143
- Sa vữa động mạch 145
- Trúng phong 146
- Trúng gió cứng luối 150
- Trúng gió méo mồm 150
- Trúng gió cầm khẩu 150
- Thiếu máu 151
- 8 ▪ Xuất huyết dưới da 152

IV. Hành, gừng, tỏi chữa các bệnh hệ thống tiết niệu

- 1 ▪ Bí đái 153
- Viêm thận mạn tính 157
- Phù thũng do viêm thận 159
- Phù thũng do thận hư 162
- Đái són 162
- Viêm tinh hoàn cấp tính 163
- Dương vật sung đau 164
- Bì đái sung to 164
- Sa tinh hoàn 165
- Đái ra máu 168
- Liệt dương 169
- 12 ▪ Di tinh 170

V. Hành, gừng, tỏi chữa các bệnh hệ thần kinh, hệ vận động.

- 1 ▪ Đau đầu 171
- Thiên đầu thống (đau nửa đầu) 176

- Mất ngủ 177
- Buồn ngủ 178
- Tê thấp 178
- Viêm khớp 182
- Đau khớp do lạnh 183
- Viêm quanh vai 184
- Đau ngực, sườn 187
- Đau lưng 188
- Đau chân 189
- Đau khớp 189
- Tú chí tê dài 190

VII. Hành, gừng, tỏi chữa các bệnh khác

- 1 ▪ Đái tháo đường 191
- 1 ▪ Sốt cao không giảm 192
- 1 ▪ Cảm nắng 192
- 1 ▪ Say tàu xe 194
- 1 ▪ Sung phù chân 195
- 1 ▪ Phù thũng 197
- 1 ▪ Miệng mồi 201
- 1 ▪ Say rượu 201
- 1 ▪ Ngã bất tỉnh 203
- 1 ▪ Cứu thắt cổ chết 203

Chương V

Hành, gừng, tỏi chữa các bệnh trẻ em

- 1 ▪ Cảm cúm trẻ em 205
- 1 ▪ Trẻ con tắc mũi không bú được 208
- 1 ▪ Trẻ con ho 209
- 1 ▪ Trẻ con ho lâu ngày không khỏi 210
- 1 ▪ Trẻ con ho, khó thở 211
- 1 ▪ Trẻ em hen xuyễn 211
- 1 ▪ Viêm phổi ở trẻ em 212
- 1 ▪ Trẻ con giật mình, ngất 212

- Trẻ con cảm gió ngất 214
- Trẻ con chảy dài 214
- Trẻ con trớ sữa 215
- Trẻ con nôn mửa 215
- Trẻ con tiêu hoa không tốt 217
- Trẻ con cam sài 218
- Trẻ con ỉa chảy 220
- Trẻ con bị kiết lỵ trực tràng 223
- Trẻ con bị giun đũa 224
- Trẻ con bị tắc ruột do giun đũa 225
- Trẻ con không dài 226
- Trẻ con mới đẻ bí dài, bí ỉa 228
- Trẻ con dài són 228
- Trẻ con bị sa bìu dài 230
- Trẻ con uốn ván 231
- Trẻ con bị sốt không rõ nguyên nhân 233
- Trẻ con bị co giật 233
- Trẻ con bị tê liệt 234
- Trẻ con bị cam mắt 235
- Trẻ sơ sinh bị viêm mũi 235
- Trẻ con bị điếc 236
- Trẻ con bị thóp không đầy 237
- Trẻ em bị nẻ 237
- Trẻ em bị ban đỏ 238

32

Chương VI

Hành, gừng, tỏi chữa các bệnh phụ nữ

- Kinh nguyệt không đều 239
- Buồn nôn khi có kinh 240
- Vú sưng đau trước khi có kinh 241
- Đau bụng, đau lưng khi có kinh 241
- Kinh nguyệt quá nhiều 245
- Bế kinh 246

- Bạch đới 249
- Xích bạch đới 250
- Băng lậu 250
- Viêm âm đạo do trùng roi 252
- Phụ nữ ở âm hộ có kỵ sinh trùng 253
- Phụ nữ ngứa âm hộ 254
- Sung âm hộ 255
- Chứng vô sinh 255
- Tử cung lạnh khó có thai 257
- Buồn nôn thời kỳ thai nghén 258
- Bệnh phù trong thời kỳ thai nghén 262
- Động thai 264
- Động thai ra máu 265
- Phụ nữ có thai đau tim 265
- Tĩnh mạc giãn ngoằn ngoèo khi có thai 266
- Phụ nữ có thai bị bí đái 266
- Nhau thai không ra 267
- Bị nắc sau khi đẻ 268
- Sốt sau khi đẻ 268
- Sau đẻ đau tim 269
- Đau bụng sau đẻ 270
- Bị ỉa chảy sau đẻ 272
- Banning huyết sau đẻ 273
- Phù thũng sau đẻ 273
- Chân tay lạnh sau đẻ 274
- Đau toàn thân sau đẻ 274
- Trúng gió sau đẻ 275
- Lỗi ròm sau đẻ 275
- Sung âm hộ sau đẻ 276
- Đói hạ sau đẻ 276
- Khí hôi sau đẻ không dứt 278
- Các chứng khác sau đẻ 278
- Bồi dưỡng sau đẻ 279
- Tặng sữa cho con bú 289

- Sa dạ con 281
- Phụ nữ suy kiệt 283
- Viêm tuyến sữa cấp tính 283

Chương VII

Hành, gừng, tỏi chữa các bệnh ngoại khoa

- Tổn thương phần mềm 289
- Lung bị tổn thương giàn dây chằng 292
- Chân; tay bong gân 295
- Bong gân chân 296
- Mắt cá chân bị thương 296
- Đau cổ 296
- Ngất sau khi bị ngã 297
- Bị thương trong đầu 297
- Ho do tổn thương bên trong 299
- Tổn thương trong bụng 300
- Bị tổn thương không rõ vị trí 300
- Tụ máu do bị đánh 301
- Bị thương chảy máu ngoài 301
- Vết lở loét chảy máu không cầm 302
- Bệnh uốn ván 302
- Gãy xương 304
- Đinh nhợt 306
- Lở chân 307
- Ung nhợt 309
- Nấm ngoài da 310
- Nấm đầu 311
- Nấm bàn tay 312
- Nấm bàn chân 312
- Viêm lỗ chân lông 313
- Ngứa bộ phận sinh dục 314
- Bệnh mẩn ngứa 314
- Bệnh dị ứng 315

- Bệnh mề tay 316
- Viêm da do thần kinh 318
- Viêm da do nhiễm trùng 318
- Né da 319
- Bệnh trĩ 322
- Bệnh lòi rom 324
- Ngứa da đầu dữ dội 324
- Chứng tay, chân ra nhiều mồ hôi 325
- Mồ hôi chân 325
- Chân tay bị nè 326
- Chân tay tróc da 326
- Côn trùng cắn bị thương 327
- Ong bò cạp đốt, cắn (bị thương) 328
- Rết cắn (bị thương) 329
- Rắn cắn 329
- Rắn độc cắn 330
- Chó dại cắn 330

Chương VIII

Hành, gừng, tỏi chữa các bệnh ngũ quan

- Mất tiếng 331
- Viêm họng 332
- Hóc xương cá 334
- Hoa mắt 335
- Mắt ngứa 335
- Đồng tử co nhỏ 335
- Thần kinh thị giác kém 336
- Cận thị 336
- Tắc mũi 337
- Viêm mũi 338
- Mũi chảy máu cam 339
- Ù tai 340
- Trước và sau tai có hạch 341

- Thủng màng nhũ 341
- Côn trùng vào tai 342
- Bệnh đau răng 342
- Cam răng tẩu mă 346
- Chảy máu răng 347
- Sung cứng lưỡi 347
- Lở miệng 348

20

Chương IX

Hành, gừng, tỏi chữa bệnh ung thư

- 1 ▪ Ung thư phổi 349
- Ung thư thực quản, dạ dày 350
- Ung thư thực tràng 351
- 4 ▪ Ung thư vú 351

Chương X

Hành, gừng, tỏi và dưỡng sinh thẩm mỹ

- Bạc tóc 353
- Rụng tóc 354
- Rụng lông mày 354
- Trọc đầu 355
- Hói đầu 355
- Tai bị cứng, nè 356
- Lang ben 356
- U, cục thịt thừa thường 357
- Hói miệng 358
- Hói nách 358
- Nhuận da 359
- Để trẻ lâu 359

72

**700 BÀI THUỐC DƯỠNG SINH TRỊ BỆNH
BẰNG HÀNH, TỎI, GỪNG**
Nhà xuất bản Thanh Hoá

**Chịu trách nhiệm xuất bản:
NGUYỄN THOA**

Biên tập: Sĩ Hoà

Sửa in: Lê Đại Dương

Trình bày mỹ thuật: Lê Minh

11500 cuốn khổ 13x19+tg Cty in Lao động-TB & XH
Giấy phép xuất bản số 26/683 CXB cấp ngày 21/5/2001
In xong và nộp lưu chiểu 10/2001

Giá: 37,000đ

